

#1 NEW YORK TIMES BEST-SELLING AUTHOR OF THE PRINCESS DIARIES

MEG CABOT



the
Haunted
mediator

Ám ảnh

Meg Cabot

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

[Mở đầu](#)

[Chapter 1](#)

[Chapter 2](#)

[Chapter 3](#)

[Chapter 4](#)

[Chapter 5](#)

[Chapter 6](#)

[Chapter 7](#)

[Chapter 8](#)

[Chapter 9](#)

[Chapter 10](#)

[Chapter 11](#)

[Chapter 12](#)

[Chapter 13](#)

[Chapter 14](#)

[Chapter 15](#)

[Chapter 16](#)

[Chapter 17](#)

[Chapter 18](#)

[\[1\]](#)

[\[2\]](#)

[\[3\]](#)

[\[4\]](#)

[\[5\]](#)

[\[6\]](#)

[\[7\]](#)

[\[8\]](#)

[\[9\]](#)

[\[10\]](#)

[\[11\]](#)

[\[12\]](#)

[\[13\]](#)

Mục lục



Mở đầu

Chapter 1

Chapter 2

Chapter 3

Chapter 4

Chapter 5

Chapter 6

Chapter 7

Chapter 8

Chapter 9

Chapter 10

Chapter 11

Chapter 12

Chapter 13

Chapter 14

Chapter 15

Chapter 16

Chapter 17

Chapter 18



Sương mù. Đó là tất cả những gì tôi có thể thấy được. Chỉ toàn sương mù giống như sương từ vịnh thổi vào lúc sáng sớm, từ từ, khẽ khàng luồn qua khung cửa sổ trong phòng tôi, những luồng sương lạnh lẽo, uốn éo cuộn xoáy tràn ra khắp sàn nhà...

Nhưng ở đây lại chẳng có cửa sổ gì cả, mà sàn nhà cũng không. Tôi đang đứng trên một hành lang dài, hai bên là hai hàng cửa. Cũng không có trần nhà phía trên đầu, chỉ có bầu trời đen thẫm nhấp nháy những vì sao lạnh lẽo. Cái lối đi do những cánh cửa đóng kín kia tạo nên dường như trải dài ra đến vô tận ở cả hai hướng.

Giờ đây tôi đang chạy. Tôi đang chạy dọc theo hành lang, màn sương như cuốn lấy hai chân, những cánh cửa đóng kín ở hai bên như nhòa đi. Tôi biết, có mở cửa nào trong số đó cũng vô ích mà thôi. Đằng sau những cánh cửa đó chẳng có gì giúp được tôi cả. Tôi phải thoát khỏi cái lối đi này, nhưng không thể, vì nó cứ dài ra, dài ra mãi, rồi hoà vào bóng tối, vẫn bao phủ trong màn sương trắng dày đặc...

Và rồi bất ngờ tôi không còn chỉ có một mình chơ vơ trong màn sương ấy nữa. Jesse đang ở đây với tôi, nắm lấy tay tôi. Chẳng biết hơi ấm từ những ngón tay anh hay nụ cười hiền lành đã xua đi nỗi sợ hãi trong tôi, và tôi tin rằng mọi chuyện rồi sẽ tốt đẹp.

Cho đến khi tôi thấy rằng Jesse cũng như tôi, chẳng biết lối ra ở đâu. Và giờ đây, cho dù tay tôi đang nắm trong tay anh đi nữa, điều đó cũng không thể ngăn được cơn hoảng hốt đang dâng lên trong tôi.

Nhưng khoan. Có người nào đó đang tiến lại phía chúng tôi, dáng người cao cao đang đi xuyên qua màn sương. Trái tim đang đập dữ dội của tôi dịu xuống chút ít – đó là âm thanh duy nhất tôi nghe thấy được ở nơi chết chóc này, trừ có tiếng thở của chính mình. Có người giúp rồi. Cuối cùng cũng có ai đó giúp.

Nhưng khi màn sương tản ra và tôi nhận ra gương mặt của người đứng phía trước chúng tôi, trái tim tôi lại bắt đầu đập thành thịch dữ dội hơn bao giờ hết. Vì tôi biết người đó sẽ không giúp chúng tôi đâu. Tôi biết hẳn sẽ không làm gì hết.

Mà chỉ phá lên cười.

Và rồi tôi lại chơ vơ một mình, nhưng lần này, cái sàn phía dưới chân tôi đã không còn. Những cánh cửa cũng biến mất, và tôi đang đứng bên bờ vực sâu hun hút không nhìn thấy đáy. Màn sương cuộn xoáy quanh người tôi đang chảy xuống dưới vực và dường như nó cũng định cuốn theo cả tôi nữa. Tôi huơ huơ tay để giữ thăng bằng cho khỏi ngã, quờ quạng trong điên cuồng để bám lấy thứ gì đó, bất cứ thứ gì.

Nhưng chẳng có gì để tôi bám vào cả. Một giây sau, bàn tay vô hình đẩy một cái.

Và tôi rơi xuống.



Chapter 1

“Ái chà chà,” một giọng con trai vang lên phía sau tôi. “Đây chẳng phải Susannah Simon sao.”

Này, tôi sẽ không nói dối đâu nhé. Khi có một chàng xinh trai nào đó nói với tôi – mà nghe giọng tên này thì biết là hẳn phải dễ coi lắm; điều đó ẩn chứa trong cái câu nói *ái chà chà* đầy tự tin, rồi cái cách hẳn gọi tên tôi nghe âu yếm thế nữa – thì tôi cũng phải chú ý. Không dừng được. Dù gì tôi cũng là một đứa con gái mười sáu tuổi cơ mà. Đời tôi làm sao mà cứ quanh quẩn mãi chỉ với bộ tankini mốt nhất của Lilly Pulitzer và những đôi mớí mà Bobbi Brown đã sáng tạo ra trong địa hạt của dòng chì kẻ viền môi lâu trôi cơ chứ.

Thế nên, tôi sẽ thừa nhận, cho dù có bạn trai rồi – tuy gọi anh ấy là *bạn trai* thì tôi hơi bị lạc quan quá – khi quay lại để diện kiến anh chàng hấp dẫn đang nhắc tên mình, tôi khe khẽ hất nhẹ mái tóc chút xíu. Sao lại không chứ? Cứ xem sáng hôm đó tôi đã thoa những gì lên tóc để đánh dấu ngày đầu tiên của năm học lớp 11 – đấy là không nói đến sương mù từ biển ngày nào cũng khiến tóc tôi hoá thành một mớ rối mù – thì nhìn tổng thể bộ trang phục của tôi quá ổn.

Đến lúc hất mái tóc dài màu nâu hạt dẻ, quay lại thì tôi mới thấy rằng cái kẻ đẹp trai đã gọi tên mình kia lại chẳng phải là một người tôi yêu mến gì cho lắm. Thực ra, có thể nói là tôi có lý do để sợ hẳn đến chết ấy chứ.

Chắc hẳn đọc được nỗi sợ trong mắt tôi – đôi mắt mà sáng hôm đó tôi đã chăm chút kỹ lưỡng bằng loại màu mắt mới tinh Mocha Mist – bởi lẽ cái nụ cười nhản nhở đang hiện ra trên gương mặt điển trai kia có một đầu hơi hếch lên chút xíu.

“Suze,” hẳn nói bằng giọng trách móc. Đến cả sương mù cũng không thể làm mờ đi những dải highlight óng ả trên mái tóc xoắn sẫm màu. Hàm răng hẳn trắng đến kinh ngạc, nổi bật trên làn da rám nắng vì tennis. “Tôi đang lo lắng vì là ma mới ở

ngôi trường này, thế mà cậu thậm chí không thèm chào tôi lấy một tiếng hay sao? Cậu đối xử với bạn cũ theo kiểu gì vậy?"

Tôi vẫn tiếp tục trở mắt ra nhìn hắn chăm chăm, hoàn toàn không thể thốt lên một câu nào hết. Nếu là bạn thì bạn cũng chẳng nói được gì đâu, khi miệng đang khô như... khô như cái toà nhà gạch nung mà chúng tôi đang đứng phía trước.

Hắn đang làm gì ở đây? *Hắn đang làm gì ở đây thế này?*

Vấn đề là, tôi không thể tuân theo bản năng đầu tiên thúc giục và hét toáng lên, chạy trốn khỏi hắn. Nếu thấy những đứa con gái ăn mặc hoàn hảo không chê vào đâu được như tôi đây mà hét lên rồi chạy tống chạy tháo khỏi mấy tên con trai mười bảy tuổi thì người ta hay bàn tán lắm. Tôi đã cố gắng che giấu cái tài năng bất thường của mình để bạn cùng lớp khỏi biết trong suốt một thời gian dài, giờ đây tôi sẽ không để lộ ra đâu nhé, cho dù tôi có – bạn hãy tin đi, lúc này đây đúng là thế đấy – sợ chết khiếp.

Nhưng nếu không thể vừa chạy vừa hét thì tôi vẫn có thể cúi kính bước qua chỗ hắn mà không nói gì, hi vọng hắn sẽ không nhận ra sự cúi kính ấy thực ra là gì – một nỗi sợ hãi cực độ.

Tôi không biết hắn có đánh hơi thấy nỗi sợ hãi của tôi hay không. Nhưng chắc chắn là hắn không thích tôi làm ra vẻ kình kiêu với hắn. Khi tôi đi lướt qua, bàn tay hắn bèn thò ra thật nhanh, và cái điều tiếp theo tôi biết là: những ngón tay chặt như gọng kìm đang nắm lấy bắp tay tôi.

Dĩ nhiên lẽ ra tôi phải xô hắn ra và thui cho một cú rồi. Bạn biết đấy, không phải bỗng dưng mà hồi còn ở trường cũ ở Brooklyn tôi đã được đặt cho cái biệt hiệu là Đứa Con Gái Dễ Có Khả Năng Xé Xác Người Khác Cao Nhất đâu.

Nhưng tôi muốn bắt đầu năm học này một cách tử tế – với màu mắt Mocha Mist và chiếc quần ngố đen mới tinh Club Monaco (đi cùng chiếc áo lụa hồng tôi giành được ở cửa hàng đồ giá cả phải chăng Benetton ở khu Pacific Grove) – chứ không phải bằng một trận đánh nhau. Và liệu bạn bè tôi và bọn cùng trường – đang đi lại quanh chỗ chúng tôi, thốt ra câu quen thuộc “Chào Suze,” và khen ngợi bộ quần áo keng-chưa-từng-thấy của tôi – họ sẽ nghĩ gì nếu tôi nổi khùng lên đi đấm túi bụi một đứa học sinh mới? Và có một sự thật khó chối cãi, đó là tôi tin rằng nếu như tôi đấm hắn một cái thì có thể hắn cũng sẽ đấm lại tôi lắm.

Bằng cách nào đó tôi tìm lại được tiếng nói. Tôi chỉ hi vọng rằng hắn không nhận ra là giọng tôi đang run đến cỡ nào. “Buông tay tôi ra,” tôi nói.

“Suze,” hắn nói. Vẫn còn đang cười, nhưng giờ thì trông hắn có vẻ đã hiểu ra rồi, và nói đầy ẩn ý. “Sao thế? Trông cậu không được vui lắm khi gặp tôi.”

“Vẫn còn chưa chịu buông tay tôi ra,” tôi nhắc. Qua làn vải ở tay áo, tôi có thể cảm nhận được cái lạnh toát ra từ những ngón tay hắn – hắn giống như một kẻ máu lạnh vậy, mà lại còn khoẻ phi thường nữa.

Hắn bỏ tay xuống. “Cậu nghe này,” hắn nói. “Tôi thực sự xin lỗi. Về chuyện không hay xảy ra vào lần gặp trước giữa tôi và cậu.”

Lần gặp trước giữa tôi và hắn. Ngay lập tức tâm trí tôi trở về với cái hành lang dài dằng dặc đó – cái hành lang đã bao lần tôi nhìn thấy trong mơ. Hai bên là hai hàng cửa đóng – những cánh cửa dẫn đến chỗ nào thì có trời biết – nó giống như một hành lang trong khách sạn hay trong một toà nhà... chỉ có điều cái hành lang đó chẳng có trong bất kỳ một khách sạn hay toà nhà nào của con người cả. Thậm chí nó cũng không tồn tại trong thế giới của chúng ta.

Và Paul đứng đó, thấy rằng Jesse và tôi chẳng biết làm sao để tìm được lối ra, và phá lên cười. Chỉ cười như thế đó là một trò hề vĩ đại: nếu tôi không nhanh chóng trở về hành tinh mà tôi đang sống thì sẽ phải chết, còn Jesse thì sẽ bị kẹt lại trong cái hành lang đó mãi mãi. Tôi có thể nghe thấy tiếng cười của Paul vẫn còn vang vọng trong tai. Hắn cứ cười, cười mãi... cho đến khi Jesse đâm một cú vào chính giữa mặt hắn.

Tôi không thể nào tin nổi điều gì như thế lại đang diễn ra. Ngày hôm nay đây, một buổi sáng tháng Chín hoàn toàn bình thường ở Carmel, California – ‘bình thường’ có nghĩa là một màn sương mù dày đặc bao phủ khắp nơi nhưng rồi sẽ nhanh chóng tan hết, mở ra bầu trời xanh biếc không một gợn mây và vàng mặt trời rực rỡ – thế mà giờ tôi đang đứng trên lối đi của Trường Truyền Giáo Junipero Serra, mặt đối mặt với con người ám lấy những cơn ác mộng của tôi đã bao tuần nay.

Nhưng đây không phải ác mộng. Tôi đang thức. Tôi biết mình đang thức mà, vì sẽ không bao giờ tôi mơ thấy chuyện trong khi tôi đang đối diện với con quái vật chui lên từ quá khứ, hai người bạn Cee Cee và Adam đi qua tôi và nói: “Chào Suze,” như thể... như thể đó là ngày đầu tiên trở lại trường học sau kỳ nghỉ hè vậy.

“Ý cậu muốn nói đến cái đoạn cậu cố giết tôi chứ gì?” tôi cất tiếng khàn khàn khi Cee Cee và Adam đã ngoài tầm nghe. Lần này thì tôi biết hắn nghe thấy giọng tôi run run rồi. Tôi biết, vì trông hắn trở nên xáo động – cho dù cũng có thể đó là do lời kết tội của tôi. Dù có là gì đi nữa, hắn đưa tay lên, lùa bàn tay rám nắng hơi to qua mái tóc xoăn.

“Tôi không bao giờ cố giết cậu cả, Suze ạ,” hắn nói, hơi tự ái.

Tôi bật cười. Không thể ghìm được. Tôi đang sợ, nhưng vẫn cứ cười. “Ồ,” tôi nói. “Phải lắm.”

“Tôi nói thật đấy, Suze,” hắn nói. “Chuyện không phải như thế đâu. Tôi... tôi chỉ không quen để mất thứ gì đó thôi.”

Tôi nhìn hắn chăm chăm. Cho dù hắn có tự nhủ bản thân thế nào đi nữa, hắn cũng đã cố giết tôi. Nhưng còn tệ hơn nữa là hắn đã làm hết sức để loại bỏ Jesse theo cái cách cực kỳ bẩn thỉu. Và giờ thì hắn đang cố cho qua mọi chuyện bằng cách bảo đó chỉ là thái độ cư xử chưa đẹp chắc?

“Tôi không hiểu,” tôi lắc đầu nói. “Cậu mất cái gì? Cậu chẳng mất cái gì hết.”

“Không ư, Suze?” Cái nhìn của hắn dán vào tôi. Giọng nói của hắn là cái giọng tôi đã nghe đi nghe lại trong những giấc mơ – giọng cười khi thấy tôi cố gắng vật lộn tìm đường thoát khỏi cái lối đi tăm tối mù sương, cả hai đầu đều là vách đá dựng đứng, sâu xuống phía dưới là khoảng không tối đen vô định, tôi đã loạng choạng đứng trên mép cái vực ấy ngay trước khi choàng tỉnh. Đó là giọng cười chất chứa đầy ẩn ý...

Nhưng tôi không biết cái ẩn ý đó là gì, hay hắn đang ám chỉ điều gì. Tất cả những gì tôi biết là tên này khiến tôi phát sợ.

“Suze,” hắn nói kèm một nụ cười. Khi cười – hay thậm chí cả khi cau mày đi nữa – trông hắn giống như người mẫu quảng cáo đồ underwear Calvin Klein vậy. Mà không chỉ có gương mặt thôi đâu. Tôi đã từng thấy hắn mặc đồ bơi rồi mà.

“Đừng cư xử như thế này nữa,” hắn nói. “Giờ là năm học mới rồi. Chúng ta không thể bắt đầu lại hay sao?”

“Không,” tôi đáp, lấy làm mừng vì lần này giọng tôi không còn run. “Không thể. Đúng hơn là, cậu – cậu nên tránh xa tôi ra.”

Có vẻ hắn thấy điều đó buồn cười lắm. “Không thì sao?” hắn hỏi, thêm một nụ cười hé lộ hàm răng trắng, đều tăm tắp – một kiểu cười rất khéo.

“Không thì cậu sẽ phải hối hận,” tôi nói, giọng lại run run.

“Ô,” hắn nói, đôi mắt nâu sẫm mở to giả vờ kinh sợ. “Cậu sẽ xuy anh bạn trai ra tấn công tôi à?”

Nếu tôi mà là hắn thì tôi sẽ không lôi điều đó ra mà làm trò đùa. Jesse có thể giết hắn – và có lẽ anh ấy sẽ làm thế thật nếu biết hắn đã trở lại. Nhưng có điều tôi không hẳn là bạn gái của Jesse, thế nên chắc anh ấy cũng chẳng việc gì phải đứng ra bảo vệ tôi khỏi những thằng khốn như cái kẻ đang đứng trước mặt tôi đây.

Chắc hẳn hắn đã thấy nét mặt tôi biểu hiện rằng đừng có đùa với chuyện-của-Suze-và-Jesse, vì hắn bật cười và nói: “Ra là vậy. Tôi chưa bao giờ thực sự nghĩ rằng Jesse lại là tốp cậu thích cơ đấy. Cậu cần một người ít – ”

Hắn không kịp nói hết câu, vì đúng lúc đó, Cee Cee (lúc trước đi theo Adam đến chỗ tủ đồ của anh chàng – thế mà tối hôm trước hai đứa bọn tôi đã trang trọng thề với nhau qua điện thoại rằng bọn tôi sẽ không bắt đầu năm học mới mà lại đi chạy theo bọn con trai cơ đấy) giờ tiến lại, mắt cô nàng dán vào tên con trai đang đứng sát cạnh tôi.

“Suze,” cô nàng lịch sự nói. Khác với tôi, Cee Cee đã dành cả mùa hè để làm thêm không công, và do đó chẳng có nhiều tiền để đổ vào tủ quần áo đi học và đồ makeup. Nhưng cũng không phải Cee Cee chịu chi tiền vào thứ gì phù phiếm như đồ makeup đâu nhé. Điều đó cũng tốt thôi, vì là người bị bạch tạng nên cô nàng sẽ phải dùng đồ makeup loại đặc biệt, và cũng không thể cứ chạy đến quầy thu ngân của cửa hàng M.A.C. mà trả tiền như người ta vẫn làm được.

“Bạn nào thế?” cô nàng tò mò hỏi.

Tôi sẽ không đứng đó mà giới thiệu đâu đấy. Thực ra, tôi đang suy nghĩ nghiêm chỉnh đến việc chạy thẳng đến văn phòng và hỏi xem họ đang nghĩ cái khỉ gì mà lại đi nhận một thằng như thế này vào cái nơi mà tôi từng coi là một ngôi trường cũng tạm ổn cơ chứ.

Nhưng hắn giơ một trong hai bàn tay lạnh lẽo cứng rắn đó về phía Cee Cee và nói, kèm một nụ cười mà trước kia tôi thấy cũng không có gì đáng ghét lắm, nhưng giờ thì khiến tôi lạnh sống lưng: “Chào cậu. Tôi là Paul. Paul Slater. Rất vui được gặp cậu.”

Paul Slater. Không phải là một cái tên có thể khiến một cô gái sợ phát khiếp, nhỉ? Nghe cũng chả có gì xấu xa cả. *Xin chào, tôi là Paul Slater.* Trong câu nói đó chẳng có điều gì có thể cảnh báo cho Cee Cee biết một sự thật: Paul Slater là một kẻ bệnh hoạn, giỏi lôi kéo người khác, và cái nơi mà lẽ ra phải đặt trái tim thì ở đó lại là những cột băng lạnh buốt.

Không, Cee Cee chẳng biết gì hết. Vì tôi đã kể gì cho cô ấy đâu. Tôi chưa kể cho ai hết. Thật là lại càng ngu ngốc hơn nữa.

Nếu Cee Cee có cảm thấy ngón tay hắn quá lạnh đi nữa, cô ấy cũng không nói gì cả.

“Cee Cee Webb,” cô ấy nói, bắt tay hắn ta theo cái kiểu xã giao điển hình. “Hắn cậu phải là học sinh mới, vì trước đây tôi chưa gặp cậu bao giờ.”

Paul chớp mắt, khiến người khác phải để ý đến hàng lông mi rất dài đối với một tên con trai. Trông chúng gần trĩu lại trên mí mắt hắn, như thể để nhắc được chúng lên phải tốn sức lắm vậy. Jake, ông anh con dượng của tôi cũng có hàng mi kiểu kiểu như thế, nhưng đối với anh ta, nó chỉ tổ khiến anh ta trông như buồn ngủ. Đối với

Paul thì nó lại khiến hấn như một ngôi sao nhạc rock hấp dẫn. Tôi lo lắng liếc nhìn Cee Cee. Cô ấy là một trong những người lý trí nhất mà tôi biết, nhưng có ai trong số con gái chúng ta thực sự miễn nhiễm đối với loại ngôi sao nhạc rock hấp dẫn không?

“Hôm nay là ngày đầu tiên tôi đến học,” Paul nói, thêm một nụ cười khoe răng. “Thật may, tôi lại có quen biết với cô Simon đây từ trước rồi.”

“Thật là tình cờ làm sao,” Cee Cee nói, là chủ bút tờ báo của trường nên cô nàng khoái dùng từ đao to búa lớn lắm, đôi lông mày trắng bạch kim hơi nhướn lên một chút. “Trước đây cậu học cùng trường cũ với Suze à?”

“Không,” tôi nói nhanh. “Không phải đâu. Nay, chúng ta nên đến phòng điểm danh đi thì hơn, nếu không sẽ gặp rắc rối đấy...”

Nhưng Paul thì chẳng lo gì về chuyện gặp rắc rối cả. Có lẽ là vì Paul đã quen với chuyện gây ra rắc rối.

“Mùa hè vừa qua, Suze và tôi có chuyện,” hấn nói với Cee Cee, đôi mắt màu tím của cô nàng mở to phía sau cặp kính khi nghe tin này.

“Có *chuyện* á?” cô nàng hỏi lại.

“Chẳng có chuyện gì,” tôi nhanh miệng đảm bảo với cô nàng. “Tin mình đi. Chẳng có gì hết đâu.”

Đôi mắt Cee Cee thậm chí còn mở to hơn nữa. Rõ ràng cô ấy chẳng tin tôi. Ừ, sao cô ấy phải tin tôi chứ? Tôi là bạn thân nhất của cô ấy, điều đó đúng. Nhưng đã bao giờ tôi hoàn toàn trung thực với cô ấy chưa? Chưa. Và cô ấy biết rõ điều đó.

“Ô, vậy là hai cậu đã chia tay?” cô nàng hỏi thẳng.

“Không, bọn tôi không chia tay,” Paul nói, lại thêm một trong số những nụ cười bí ẩn ranh mãnh đó.

Bởi vì bọn tôi không bao giờ đi chơi với nhau hết, tôi muốn ré lên. Cậu nghĩ mình lại đòi nào đi chơi với *hấn* hay sao? Hấn không phải người như cậu nghĩ đâu, Cee Cee. Bề ngoài hấn là người đấy, nhưng bên dưới cái vẻ đẹp mã đó, hấn là một... một...

Tôi thật ra cũng chẳng biết Paul là cái loại gì.

Nhưng thế còn tôi thì sao? Paul và tôi có nhiều điểm chung hơn là tôi dám nhận, ngay cả với chính bản thân mình. Cho dù nếu có đủ can đảm để nói ra điều gì như thế trước mặt hấn đi nữa thì tôi cũng chẳng có cơ hội nào cả, vì bất ngờ, một câu nói nghiêm khắc vang lên: “Cô Simon! Cô Webb! Không phải hai cô có giờ lên lớp hay sao?”

Xơ Ernestine – cái người mà ba tháng vắng mặt khỏi đời tôi cũng chẳng hề khiến cho bà ta kém đáng sợ đi tẹo nào, với bộ ngực khủng khiếp được tô điểm thêm bằng một cây thánh giá thậm chí còn to hơn nữa – đang lặn đến chỗ chúng tôi, cái ống tay áo rộng màu đen của bộ áo nữ tu bay phất phơ phía sau trông như hai cái cánh vậy.

“Đi đi,” bà ta chặc chặc, vẩy vẩy hai tay về phía tủ đồ của bọn tôi, dãy tủ được xây ốp vào trong những bức tường gạch chạy dài theo cái sân trong xinh đẹp của hội truyền giáo. “Hai cô sẽ bị muộn tiết đầu cho xem.”

Chúng tôi đi... nhưng thật không may, Paul theo sát gót.

“Suze và tôi quen từ trước,” hấn nói với Cee Cee khi chúng tôi đi dọc theo hành lang có mái che, tiến về phía tủ đồ. “Chúng tôi đã gặp nhau ở Khu nghỉ dưỡng Khách sạn và Sân golf Pebble Beach.”

Tôi chỉ biết nhìn hấn chăm chăm trong khi loay hoay với cái ổ khoá trên tủ của mình. Không thể tin nổi chuyện này đang diễn ra. Thực sự không thể tin được. Paul đang làm cái gì ở nơi này thế? Paul đang làm cái gì ở nơi này, đăng ký học ở trường tôi học, khiến cho thế giới của tôi – cái nơi tôi từng nghĩ mình sẽ thoát được hấn mãi mãi – trở thành một cơn ác mộng giữa đời thực thế này?

Tôi không muốn biết. Cho dù điều gì đã thôi thúc hấn quay lại đây đi nữa, tôi cũng không muốn biết. Tôi chỉ muốn tránh xa hấn ra, đi vào lớp, đến bất cứ nơi nào, bất cứ nơi nào cũng được... chỉ cần tránh hấn thật xa thôi.

“Ừm,” tôi nói, đóng cánh cửa tủ đánh sầm. Tôi hầu như chẳng biết mình đang làm gì nữa. Tôi thò tay vào, vớ lấy những cuốn sách đầu tiên mà ngón tay chạm phải. “Đi đây. Đến giờ điểm danh rồi.”

Hấn nhìn xuống chỗ sách trong tay tôi, những cuốn sách tôi đang cầm như thể cái khiên, như thể chúng sẽ bảo vệ tôi khỏi bất kỳ điều gì – mà tôi chắc chắn là có điều gì đó – hấn đang nhắm vào tôi. Vào chúng tôi.

“Cậu sẽ không tìm được chúng trong này đâu,” Paul nói kèm một cái hất đầu khó hiểu về chỗ sách giáo khoa chất đống trong tay tôi.

Tôi không biết hấn đang nói gì. Tôi cũng không *muốn* biết. Tất cả những gì tôi biết là tôi muốn ra khỏi đây, tôi muốn ra khỏi đây thật nhanh. Cee Cee vẫn đứng bên cạnh tôi, ngo ngác nhìn hết tôi đến Paul. Tôi biết, thêm một giây nữa thôi là cô nàng sẽ bắt đầu hỏi cho xem, những câu hỏi mà tôi không dám trả lời... bởi vì nếu tôi có cố trả lời đi nữa thì cô ấy cũng chẳng tin đâu mà.

Thế nhưng, dù không muốn, tôi lại nghe thấy chính mình đang hỏi, như thể những từ ngữ đó đã bị lôi tuột ra khỏi miệng tôi một cách vô ý: “Tôi sẽ không tìm được cái gì trong này?”

“Những câu trả lời mà cậu đang đi tìm.” Đôi mắt xanh của Paul nhìn chăm chăm. “Tại sao trong bao nhiêu người mà cậu lại được chọn. Và đúng ra thì cậu là cái gì.”

Lần này thì tôi không cần phải hỏi hắn nói thế là có ý gì nữa rồi. Tôi biết. Tôi biết chắc chắn điều đó, như thể chính hắn đã nói ra lời vậy. Hắn đang nói đến cái tài năng mà chúng tôi có chung, hắn và tôi, cái tài năng mà có vẻ hắn làm chủ được tốt hơn rất nhiều – cũng có vẻ hắn hiểu biết về nó hơn hắn – so với tôi.

Trong khi Cee Cee đứng đó nhìn hai bọn tôi chăm chăm như thể bọn tôi đang nói chuyện bằng ngoại ngữ vậy, thì Paul lên tiếng, giọng đều đều dễ nghe: “Khi nào sẵn sàng để lắng nghe sự thật về chuyện cậu là cái gì, thì cậu biết phải tìm tôi ở đâu rồi đấy. Vì tôi sẽ ở ngay đây thôi.”

Sau đó hắn bỏ đi, dường như không để ý đến những tiếng thở dài yếu điệu của bọn lớp tôi kéo theo khi hắn ta bước đi với vẻ uyển chuyển như loài báo dọc theo lối đi.

Đôi mắt màu tím vẫn còn mở to phía sau cặp kính, Cee Cee ngược lên nhìn tôi đầy thắc mắc.

“Thằng đó,” cô nàng tò mò hỏi, “nói cái gì vậy? Mà *Jesse* là tên nào mới được chứ?”



Dĩ nhiên là tôi không thể kể cho cô ấy được. Tôi không thể kể cho bất kỳ ai chuyện về Jesse hết, bởi vì, thực sự là, rồi ai sẽ chịu tin? Tôi biết chỉ có một người

duy nhất – một người còn sống ấy – biết tất cả mọi điều về những kẻ như Paul và tôi, mà lý do duy nhất là vì ông ấy cũng là một người trong số chúng tôi. Lát sau, khi ngồi trước cái bàn làm việc màu nâu đỏ của ông, tôi không thể nén nổi một tiếng rên lên.

“Làm sao lại có thể xảy ra chuyện thế này được cơ chứ?” tôi hỏi.

Cha Dominic, hiệu trưởng Trường Truyền Giáo Junipero Serra, đang ngồi sau chiếc bàn to vĩ đại, vẻ mặt kiên nhẫn. Đó là nét mặt mà khi trở thành một cha cố tốt bụng thì, như người ta thường bảo, theo năm tháng sẽ càng trở nên kiên nhẫn hơn. Và giờ đã gần sáu mươi lăm tuổi, trông ông giống như Adonis^[1] đeo kính, tóc bạc trắng vậy.

Ông lại còn đang rất ăn năn hối hận nữa chứ.

“Susannah, ta xin lỗi. Ta quá bận chuẩn bị cho năm học mới – đây là chưa nói đến lễ hội mừng Cha Serra vào cuối tuần này nữa – nên ta chẳng để ý gì đến danh sách xin học cả.” Ông lắc lắc mái đầu bạc trắng cắt tỉa gọn gàng. “Ta thực sự rất, rất xin lỗi.”

Tôi nhả nhó. Ông nói xin lỗi. *Ông ấy* xin lỗi ư? Thế còn *tôi* thì sao đây? *Ông ấy* có phải ngồi học cùng với cái tên Paul Slater đâu nào. Tận hai tiết cơ: tiết điểm danh và Lịch sử nước Mỹ. Suốt hai tiếng đồng hồ trong ngày tôi phải ngồi đó mà nhìn cái kẻ đã cố hại bạn trai của tôi, rồi còn để mặc cho tôi đến chết nữa chứ. Mà đây là còn chưa tính đến tiết đầu giờ và lúc ăn trưa nhé. Lại thêm một tiếng nữa rồi!

“Dù vậy, thực sự ta cũng không biết mình có thể làm được gì,” Cha Dom nói, lật qua hồ sơ của Paul, “để ngăn cản cậu ta vào học ở đây. Kết quả các bài kiểm tra, điểm số, các lời nhận xét đánh giá của giáo viên... tất cả đều rất tốt, đáng để học tập. Ta rất xin lỗi, nhưng phải nói rằng trên hồ sơ mà xét thì Paul Slater là một học sinh xuất sắc hơn con rất nhiều khi con nộp đơn vào ngôi trường này.”

“Một mớ kết quả bài kiểm tra chả nói lên được điều gì về tư cách đạo đức của một người cả,” tôi nói cho ông rõ. Tôi hơi bị tự ái về vấn đề này, do kết quả mấy bài kiểm tra của tôi cũng chỉ vào loại xoàng, khiến cho Trường Truyền Giáo phải do dự khi chấp nhận đơn xin học của tôi vào tám tháng trước, khi mẹ tôi tuyên bố rằng hai mẹ con sẽ chuyển đến sống ở California để mẹ có thể kết hôn với Andy Ackerman, người đàn ông trong mơ của mẹ, và bây giờ là bố dượng của tôi.

“Đúng,” Cha Dominic nói, một mồi gỡ cặp kính xuống và dùng gấu áo chùng dài màu đen để lau. Tôi nhận thấy bên dưới mắt ông có hai quầng thâm. “Đúng là như vậy,” ông tán đồng, thở dài thật sâu, đặt lại cái kính lên sống mũi khoằm. “Susannah, con có thực sự chắc chắn rằng động cơ của cậu ta là không đàng hoàng không? Có lẽ Paul đang cần có người chỉ dẫn. Có thể, nếu được hướng dẫn đúng cách thì cậu ta sẽ thấy được những sai lầm trong những phương pháp của cậu ta chẳng...”

“Vâng, thưa Cha Dom,” tôi chầm chọc. “Và có thể năm nay con sẽ được bầu làm Nữ hoàng Cựu học sinh cũng nên.”

Cha Dominic trông không hài lòng. Khác với tôi, Cha Dominic toàn nghĩ tốt về mọi người, ít ra là cho đến khi những hành vi sau này của họ chứng tỏ niềm tin của ông vào lòng tốt vốn có của bọn họ là sai toét. Có thể bạn nghĩ rằng, với trường hợp của tên Paul Slater, ông hẳn đã chứng kiến đủ để có cơ sở đánh giá nhận xét đúng đắn về tên đó rồi chứ, nhưng rõ ràng là không phải.

“Chùng nào chúng ta còn chưa thấy được điều gì chứng tỏ cái điều ngược lại,” Cha D nói, “thì ta vẫn sẽ tin rằng Paul đến đây, đến Trường Truyền Giáo này, là vì cậu ta muốn học hỏi. Không chỉ học chương trình của lớp 11 thông thường, Susannah ạ, mà còn học những điều con và ta có thể chỉ dạy cho cậu ta nữa. Hãy cứ hi vọng rằng Paul đã hối hận về những hành động trước kia, và thực sự mong muốn được sửa chữa lỗi lầm. Ta tin rằng Paul đến đây là để bắt đầu một cuộc sống mới, giống như con năm ngoái ấy mà. Là những con người khoan dung độ lượng, chúng ta có nhiệm vụ giúp đỡ cậu ta đạt được điều đó. Chùng nào còn chưa chứng tỏ được điều ngược lại, ta cho rằng chúng ta cứ nên tạm thời tin tưởng ở Paul đi.”

Chắc đó là cái kế hoạch dở tệ nhất tôi từng biết. Nhưng thực sự là, tôi chẳng có bằng chứng nào chứng tỏ rằng Paul đến đây là để gây rắc rối cả. Chỉ là chưa có mà thôi.

“Thôi nào,” Cha D nói, đóng tập hồ sơ của Paul lại và dựa lưng vào ghế. “Mấy tuần rồi ta chưa gặp con. Con có khoẻ không, Susannah? Và còn Jesse nữa?”

Tôi cảm thấy mặt mình nóng lên rồi. Thật là tệ khi mà chỉ cần nghe nhắc đến tên của Jesse thôi là có thể khiến tôi đỏ mặt, nhưng đúng là thế đấy. “Ừm,” tôi nói, hi vọng Cha D không để ý thấy hai má tôi đang nóng bừng cả lên. “Khỏe cả ạ.”

“Vậy thì tốt,” Cha Dom nói, đẩy gọng kính lên mũi và liếc qua cái giá sách với vẻ lơ đãng. “Có một cuốn sách mà cậu ta bảo là muốn mượn đọc – Ô, đây rồi.” Cha Dom đặt vào tay tôi một cuốn sách to đùng, bọc da – ít nhất phải nặng đến hơn bốn cân ấy. “Lý thuyết Phê Phán Từ Thời Plato,” ông nói và mỉm cười. “Jesse hẳn là sẽ thích cuốn đó.”

Tôi thì chả nghi ngờ gì về điều đó rồi. Jesse toàn thích những cuốn sách chán nhất trên đời. Có thể đó là lý do tại sao anh ấy chẳng đáp lại tình cảm của tôi. Ý tôi là, không đáp lại theo cách như tôi mong muốn. Bởi vì tôi còn chưa đủ độ chán chứ sao.

“Rất tốt,” Cha D lơ đãng nói. Hẳn ông có nhiều việc phải lo nghĩ lắm. Những chuyến viếng thăm của giám mục lúc nào cũng khiến ông lo cuống cả lên, còn như tôi thấy thì lần này, việc tổ chức lễ hội dành cho Cha Serra (cái người mà có vài tổ chức

cố gắng đề nghị cho ông ta được phong thánh nhưng không xong ấy mà), rồi đây sẽ trở thành chuyện rắc rối to bằng cái đình cho xem.

“Vậy cứ để ý canh chừng anh bạn trẻ Slater nhé,” Cha Dom nói tiếp, “để xem mọi chuyện sẽ diễn tiến ra sao. Cậu ta có thể sẽ ổn định tư tưởng rất nhanh trong một môi trường có quy củ như ở trường học này, Susannah ạ.”

Tôi khịt mũi. Không thể dừng được. Cha D thực sự không biết ông đang phải đương đầu với cái gì rồi. “Nếu không thì sao ạ?” tôi hỏi.

“Ừm,” Cha Dominic nói. “Việc đến đâu lo đến đấy. Giờ đi chơi đi. Đừng bỏ phí thời gian nghỉ trưa của con để ngồi đây với ta làm gì.”

Tôi miễn cưỡng rời phòng hiệu trưởng, mang theo cuốn sách nặng trĩu, cũ rích đầy bụi mà ông đưa. Sương sớm đã tan, lúc nào cũng thế, cứ mười một giờ là hết, và bầu trời phía trên cao kia xanh một màu rực rỡ. Trong sân, bọn chim ruồi đang bận bịu bay quanh đám hoa dâm bụt. Cái đài phun nước phát ra tiếng róc rách ầm ỹ, đến nửa tá khách du lịch mặc quần đùi đang đứng vây quanh – ngoài trường học ra, hội truyền giáo này còn là một di tích lịch sử, có một nhà thờ xây sâu với hai hàng cột và thậm chí còn cả một cửa hàng bán quà tặng, tất cả đều là những điểm thăm quan không thể bỏ qua trong hành trình của khách du lịch. Những chiếc lá cọ xanh sẫm khe khẽ đung đưa theo làn gió biển. Lại một ngày tuyệt vời nữa ở thành phố Carmel-ven-biển.

Vậy thì tại sao tôi lại cảm thấy chán chường thế này?

Tôi cố gắng tự nhủ với bản thân rằng mình đang phản ứng thái quá. Rằng Cha Dom nói có lý – chúng tôi không biết Paul chuyển đến Carmel này là có động cơ gì. Có thể hẳn ta đã thay đổi hoàn toàn rồi.

Thế mà sao tôi không thể gạt bỏ cái hình ảnh đó – hình ảnh trong những cơn ác mộng của tôi – ra khỏi đầu được nhỉ? Cái hành lang dài tối tăm, tôi đang chạy dọc theo nó, tìm kiếm trong vô vọng một lối thoát mà chỉ thấy có mỗi màn sương. Đó là giấc mơ mà hầu như đêm nào tôi cũng mơ, và lúc tỉnh dậy thấy mình mồ hôi vã ra như tắm.

Thực sự, giữa cơn ác mộng và cái điều đang diễn ra lúc này đây, khi tôi đang tỉnh, tôi chẳng biết cái nào đáng sợ hơn. Paul đang làm gì ở đây? Hay thậm chí khó hiểu hơn nữa là, làm sao Paul lại biết nhiều đến thế về cái tài năng mà tôi và hẳn đều có chung? Chẳng có bản tin nội bộ. Chẳng có hội thảo hay hội nghị gì cả. Khi bạn gõ cái từ *mediator* vào bất kỳ cỗ máy tìm kiếm online nào thì cũng chỉ thấy những chuyện về mấy ông bà luật sư hay người tư vấn gia đình. Lúc này đây tôi cũng đang không hiểu gì cả, giống như cái hồi tôi còn nhỏ và chỉ biết rằng mình... khác với những đứa trẻ con hàng xóm mà thôi.

Nhưng còn Paul. Có vẻ như Paul nghĩ rằng hẳn biết câu trả lời.

Nhưng hẳn thì biết được điều gì nào? Ngay cả Cha Dominic cũng không dám bảo rằng ông biết chính xác những người làm cầu nối – tạm gọi là thế vì không còn từ nào khác – như chúng tôi đây là như thế nào, đến từ đâu và tài năng của chúng tôi thực sự đến mức nào... thế mà ông còn lớn tuổi hơn cả hai chúng tôi cộng lại cơ đấy! Ừ, đúng, chúng tôi có thể nhìn thấy, nói chuyện – thậm chí còn cả hôn và đấm – những người đã chết... hay đúng hơn là linh hồn của những người đã chết mà vẫn còn những chuyện vương bận, tôi khám phá ra được điều đó khi sáu tuổi, lúc bố tôi, người đã qua đời vì một cơn đau tim đột ngột, quay trở về sau đám tang và làm một cuộc chuyện trò nho nhỏ.

Nhưng chẳng phải nó là như thế sao? Ý tôi muốn nói, chẳng phải đó là những gì mà tất cả những người làm cầu nối có thể làm được hay sao? Theo như Paul đã nói thì, không phải.

Cho dù Cha Dominic có trấn an rằng Paul có thể có ý tốt, nhưng tôi vẫn không thể tin chắc được. Những kẻ như Paul chẳng làm gì mà không có lý do cả. Vậy hẳn quay lại Carmel này để làm gì? Có thể nào đó chỉ là vì giờ đây hẳn biết được còn có Cha Dom và tôi, thì hẳn mong tiếp tục mối quan hệ với những người cùng đồng loại với chính hẳn không?

Có thể là thế. Mà tất nhiên, cũng có thể là Jesse thực sự có yêu tôi và chỉ đang giả vờ như không yêu mà thôi, vì thực sự chuyện yêu đương giữa hai người bọn tôi cũng đâu có gì chính đáng cho lắm...

Ờ. Mà có thể tôi *thực sự* sẽ được đề cử làm Nữ hoàng Cựu học sinh như từ lâu tôi vẫn hằng mong muốn cũng nên...

Tôi vẫn cố không nghĩ đến chuyện đó lúc ăn trưa – chuyện về Paul chứ không phải chuyện Nữ hoàng Cựu học sinh – đang ngồi trên ghế ngoài trời, kẹp giữa Adam và Cee Cee, tôi mở cái lon nước soda ăn kiêng, hớp ngụm đầu tiên và suýt nữa thì phát ghen khi Cee Cee nói: “Kể đi chứ. Cái tên Jesse đó là ai? Lần này làm ơn trả lời đi đấy.”

Soda văng tung toé khắp nơi, đa phần từ mũi mà ra. Còn dính cả một ít lên cái áo sơ Benetton của tôi nữa.

Cee Cee chả mấy may thông cảm gì hết. “Nó là đồ uống ấy mà,” cô nàng nói. “Không bị ăn vào áo đâu. Mà sao bọn mình lại chưa bao giờ gặp anh ta là thế nào?”

“Ờ,” Adam nói, cười đùa hiệp một xong xuôi khi thấy soda phun ra từ hai lỗ mũi tôi. “Sao cái tên Paul đó biết anh ta, mà bọn mình thì không?”

Lấy tờ giấy ăn thấm thấm, tôi liếc về hướng Paul. Hắn đang ngồi trên một cái ghế cách bọn tôi không xa lắm, vây quanh là Kelly Prescott và những nhân vật nổi tiếng khác trong lớp, tất cả bọn chúng đều đang phá lên cười ầm ỹ khi nghe hắn kể câu chuyện nào đó.

“Jesse chỉ là một tên con trai thôi mà,” tôi nói, vì có cảm giác mình sẽ không chuồn đi được mà không phải trả lời những câu hỏi của hai đứa. Lần này thì không xong rồi.

“Chỉ là một tên con trai,” Cee Cee nhắc lại. “Chỉ là một tên con trai mà rõ ràng là cậu đang hẹn hò, như tên Paul đó đã nói.”

“Ừm,” tôi nói, không thấy thoải mái dễ chịu gì. “Ừ. Thì cũng gần như thế. Ý mình là... chuyện phức tạp lắm.”

Phức tạp ấy à? Mối quan hệ giữa tôi và Jesse khiến cho cái cuốn *Lý thuyết Phê Phán Từ Thời Plato* thành ra cuốn *Chú chó nhỏ đáng yêu* ấy.

“Nào,” Cee Cee nói, bắt chéo chân và hài lòng gặm mấy củ cà rốt bé tẹo lấy trong cái túi đặt trên đùi. “Kể đi. Hai người đã gặp nhau ở đâu?”

Không thể tin nổi thực sự tôi đang ngồi ở đây, kể cho bạn tôi nghe về Jesse cơ đấy. Những người bạn mà tôi đã phải cố sống cố chết giấu giếm không cho biết gì về anh ấy cả.

“Anh ấy... ờ... là hàng xóm khu nhà mình,” tôi nói. Có kể hết sự thật cho bọn họ cũng chả được tích sự gì.

“Anh ta học ở RLS à?” Adam tò mò hỏi, nhắc đến Trường Trung học Robert Louis Stevenson và vươn người qua chỗ tôi, vớ lấy một củ cà rốt trong cái túi Cee Cee đặt trên đùi.

“Ừm, cũng không hẳn thế,” tôi đáp.

“Đừng bảo là anh ta học Trường Trung học Carmel đấy nhé,” đôi mắt Cee Cee mở to.

“Giờ anh ấy không còn học trung học nữa,” tôi đáp, biết rằng với bản tính của Cee Cee, chưa biết bằng hết thì cô nàng sẽ còn chưa chịu buông tha đâu. “Anh ấy...ừm... ra trường rồi.”

“Chà,” Cee Cee nói. “Anh lớn tuổi đây. Chả trách cậu cứ giấu. Thế anh ta học gì, đại học à?”

“Không hẳn thế,” tôi nói. “Anh ấy đang... ờ... dành thời gian nghỉ ngơi. Như kiểu là... để hiểu về chính bản thân anh ấy cái đã.”

“Hừm.” Adam dựa lưng vào ghế và nhắm mắt lại, để cho ánh mặt trời giữa trưa mơn man trên mặt. “Một kẻ đại lãn. Cậu có thể tìm được người khá khẩm hơn, Suze ạ. Cậu cần một người con trai đẳng hoàng, đầu óc suy nghĩ chín chắn về chuyện công ăn việc làm. Một người con trai giống như là... Này, biết rồi. Mình đây chứ ai!”

Cee Cee, người đã để ý đến Adam từ khi tôi quen hai người bạn họ, lờ cậu ta đi. “Hai người bạn cậu hẹn hò được bao lâu rồi?” cô nàng tò mò.

“Mình cũng không biết,” tôi nói, giờ thì cảm thấy thật khốn khổ. “Nói chung là mới. Ý mình là, mình quen anh ấy được một thời gian rồi, nhưng còn chuyện hẹn hò thì... vẫn còn mới mẻ. Mà cũng không hẳn là... Ừm, mình không thích nói về chuyện này lắm đâu.”

“Nói về chuyện gì cơ ạ?” Một cái bóng hiện ra chỗ ghế bạn tôi. Tôi nheo mắt lại, ngẩng lên và trông thấy David, đứa em con dượng, đang đứng đó, mái tóc đỏ rực lên như hào quang dưới ánh mặt trời nóng bỏng.

“Chẳng có gì đâu,” tôi nói nhanh.

Trong số mọi người ở gia đình tôi – đúng thế, giờ đây tôi thực sự coi gia đình Ackerman, người cha dượng và những đứa con riêng, là gia đình của mình rồi, cái gia đình nhỏ mà trước đây vốn chỉ có hai mẹ con tôi sau khi bố qua đời – nhóc David mười ba tuổi là người duy nhất gần như biết được sự thật về con người tôi. Biết rằng tôi không chỉ đơn giản là một con nhóc teen có vẻ hay-bất-mãn như tôi hay giả vờ ấy mà.

Còn hơn thế nữa cơ, David biết chuyện về Jesse. Vừa biết mà cũng vừa không biết. Bởi vì dù nó, cũng như mọi người khác trong nhà, nhận thấy tâm trạng tôi hay thay đổi và tối nào cũng vắng mặt một cách khó hiểu, không tụ tập gia đình, nhưng cũng không hề nghĩ xem tôi đang giấu diếm điều gì.

Giờ đây nó đang đứng phía trước cái ghế bạn tôi ngồi – thế là hơi bị liều đấy, vì bạn lớp lớn thường không thích bạn lớp 8 như David đến ngồi cùng phía bên sân mà chúng coi như là dành cho riêng mình – thằng nhóc cố rắng làm ra vẻ như nó thuộc về nơi này, cứ xem khổ người nặng bốn trăm cân, hàm răng niềng và đôi tai vĩnh thì biết, thật chẳng giống người lớn tí nào.

“Chị đã xem cái này chưa?” nó hỏi, giơ một tờ giấy ra, dí trước mũi tôi.

Tôi cầm lấy tờ giấy. Thì ra là một tờ quảng cáo buổi tiệc tắm nóng tổ chức tại số 99 đường Pine Crest vào tối thứ Sáu này. Khách khứa nên mang theo đồ bơi nếu

muốn có chút ‘vui vẻ & nóng bỏng’. Còn nếu muốn mặc ‘đồ da’ không thôi cũng vô tư, nhất là nếu họ là phái chân yếu tay mềm.

Trên tờ quảng cáo còn có cả một bức vẽ thô bỉ của một đứa con gái đang ngà ngà say, có bộ ngực to nhúng vào cả một thùng bia.

“Không, em không đi được đâu,” tôi nói, trả tờ giấy lại cho David kèm một cái khịt mũi. “Em còn bé quá. Phải có người nào đó đem nộp cái này cho người chủ nhiệm lớp em chứ. Học sinh lớp 8 không thể tổ chức tiệc tùng kiểu này được.”

Cee Cee cầm lấy tờ giấy từ tay David từ nãy, bèn nói: “Ừm, Suze ời.”

“Chị không nói đùa đâu,” tôi nói tiếp. “Mà chị cũng thấy ngạc nhiên với em đấy, David. Chị tưởng em phải thông minh hơn chứ. Những bữa tiệc kiểu thế chẳng hay ho tốt đẹp gì đâu. Ừ thì người ta sẽ thấy vui vẻ đấy. Nhưng rất có thể có người sẽ phải đi rửa ruột, chết đuối, vỡ đầu chảy máu, hay gì gì đó. Trước khi có người bị thương thì lúc nào mà chả vui.”

“Suze.” Cee Cee giơ tờ giấy ra trước mặt tôi, cách mũi tôi có vài centimet. “Số 99 đường Pine Crest. Đó là nhà cậu, đúng không?”

Tôi giật phắt tờ giấy từ tay cô nàng, há hốc miệng. “David! Em bày ra trò gì thế này?”

“Có phải em đâu,” David kêu lên, giọng nói vốn đã hay run run thì giờ cao vút lên gấp hai, gấp ba. “Trong giờ Xã hội học có người đưa cho em đấy chứ. Brad đã đem rải khắp nơi. Có vài đứa lớp 7 nhặt được, thậm chí cả – ”

Tôi nheo mắt nhìn về phía thằng anh em con dượng tên Brad. Nó đang đứng dựa người vào cột bóng rổ, làm ra vẻ hay ho hấp dẫn lắm, điều đó thì thật khó đối với một thằng con trai mà như tôi thấy vỏ não nó như bị bôi chất WD-40^[2] vậy.

“Xin phép,” tôi nói, đứng dậy. “Tôi phải đi giết người đây.” Thế rồi tôi xăm xăm bước tới chỗ sân bóng rổ, tay cầm tờ giấy màu da cam choé loé.

Brad thấy tôi đang đi tới. Tôi nhác thấy nét hoảng hốt vụt qua nét mặt nó khi nó bắt gặp cái thứ tôi đang cầm trong tay. Nó đứng thẳng dậy và cố chạy đi, nhưng tôi quá nhanh. Tôi dồn nó vào cạnh chỗ để nước uống chung cho mọi người, và giơ tờ giấy lên để cho nó nhìn rõ.

“Cậu thực sự nghĩ là,” tôi từ tốn nói, “mẹ và dượng Andy sẽ đồng ý cho cậu tổ chức cái... cái... cái khỉ gió này hả?”

Vẻ hoảng hốt trên mặt Brad chuyển sang thách thức. Nó vênh mặt lên và nói: “Ờ đấy, họ không biết thì sẽ chẳng khó chịu đâu.”

“Brad,” tôi nói. Lắm lúc tôi thấy thương hại cho nó. Thật đấy. Nó đúng là một thằng ngu si mà. “Cậu không nghĩ là họ sẽ để ý khi thò đầu ra ngoài cửa sổ phòng ngủ và trông thấy một lỗ con gái trần truồng trong cái bồn tắm nóng mới chắc?”

“Không,” Brad nói. “Vì tối thứ Sáu họ làm gì có nhà. Bố được mời đến phát biểu gì đó ở tít tận San Francisco cơ, mà mẹ cậu sẽ đi cùng ông ấy, nhớ chưa?”

Không, tôi chẳng nhớ. Mà thực ra, tôi còn không biết đã có ai nói với tôi hay chưa nữa. Đúng là thời gian gần đây tôi toàn ở trong phòng, nhưng đến nỗi mà không biết gì về một chuyện quan trọng như bố mẹ tôi đi xa trong cả một đêm ấy à? Tôi không nghĩ thế đâu...

“Mà tốt hơn hết là đừng có nói gì cho họ biết,” Brad nói với một vẻ bất ngờ nham hiểm, “không thì cậu sẽ phải hối hận đấy.”

Tôi nhìn nó như thể nó hoá điên rồi vậy. “*Tôi* sẽ phải hối hận ấy à?” tôi nói, bật cười. “Ừm, xin lỗi nhé Brad, nhưng nếu ông bố cậu mà phát hiện ra cậu đang nhắm nhe mớ tiệt, thì *cậu* mới là đứa bị cấm túc đến mãi đời, chứ không phải *tôi* đâu.”

“Không,” Brad nói. Cái vẻ nghênh nghênh thách thức đã chuyển thành nét mặt thậm chí còn ít hấp dẫn hơn nữa, gần như kiểu gian xảo. “Vì nếu cậu dám nghĩ đến chuyện lộ ra bất kỳ điều gì đi nữa, thì tôi sẽ kể cho họ nghe về thằng con trai mà đêm nào cậu cũng lén lút dẫn về phòng đấy.”



Cấm túc.

Đó là hình phạt dành cho bạn ở Trường Truyền Giáo Junipero Serra này, nếu bạn dám cho thằng anh em con dượng một cú ở giữa sân trường mà tình cờ lại bị giáo viên nhìn thấy.

“Cô không hiểu em bị làm sao nữa, Suze,” cô Elkins nói, cô không chỉ dạy môn Sinh học cho bọn lớp 9, 10 mà đồng thời cũng có trách nhiệm ở lại sau giờ học cùng với bọn vị thành niên phạm tội như tôi đây. “Lại còn vào ngày đầu tiên nữa chứ. Em muốn bắt đầu năm học mới theo cách này hả?”

Nhưng cô Elkins có hiểu gì đâu. Mà tôi thì cũng không thể giải thích cho cô rõ được. Làm sao tôi có thể nói với cô rằng đó chỉ vì đột ngột mọi chuyện trở nên quá sức chịu đựng? Rằng chuyện khám phá ra thằng anh em con dượng tôi lại biết được cái điều mà hàng mấy tháng nay tôi đã phải cố sức để che giấu cả gia đình mình – còn hơn cả chuyện phát hiện ra cái con quái vật xuất hiện trong những giấc mơ đang nhơn nhơn đi lại trong chính ngôi trường của tôi, dưới cái lốt của một tên con trai hấp dẫn trong đồ Abercrombie & Fitch – chính điều kia đã khiến tôi chảy nhũn cả ra như thỏi son Maybelline để dưới nắng vậy.

Tôi không thể kể với cô ấy được. Tôi chỉ in lặng chấp hành hình phạt, nhìn từng phút trên cái đồng hồ cứ trôi qua chậm rề rề. Cả tôi và tất cả bọn tù khác nữa phải đến bốn giờ mới được thả.

“Cô mong rằng,” cô Elkins nói khi cuối cùng cũng hết giờ nhốt, “em đã học được một bài học, Suze. Em cãi nhau, đánh nhau ngay trong sân trường như thế không phải là một tấm gương tốt cho các em lớp bé noi theo, đúng không nào?”

Tôi á? *Tôi* không phải là một tấm gương tốt á? Thế còn Brad thì sao? Brad mới là kẻ đang nhắm nhe bày ra bữa tiệc kiểu Oktoberfest của chính nó ngay trong phòng khách nhà chúng tôi chứ. Mà Brad lại còn nắm được thóp *tôi* nữa. Nó biết chuyện rồi.

“Ờ đấy,” nó nói với tôi vào giờ ăn trưa, khi tôi đứng đó trợn mắt nhìn nó, chết điếng cả người, không thể tin nổi cái điều mình vừa mới nghe thấy. “Cứ tưởng cậu ngon ăn lắm hả, dám để một thằng con trai đêm nào cũng lén vào phòng, đúng chứ? Mà sao hấn vào được? Qua lối cửa sổ, cái ở trên mái hiên chứ gì? Giờ thì cái bí mật nho nhỏ của cậu tiêu tùng rồi, nhỉ? Thế thì, cậu kín tiếng về bữa tiệc của tôi đi, rồi tôi cũng sẽ kín tiếng về cái thằng Jesse đó.”

Tôi đang quá sửng sốt khi biết tin rằng Brad có thể nghe thấy – đã nghe thấy – về Jesse, đến nỗi cả mấy phút sau tôi cũng không thể nghĩ được một câu nào cho nó ra hồn, trong lúc đó Brad chào hỏi qua lại với những bọn khác trong hội của nó, cái bọn đến đập tay với nó và nói những câu kiểu như: “Bồ tèo! Đến lúc tắm táp rồi. Tao sẽ đến.”

Cuối cùng, tôi cũng xoay sở để mở khoá hàm ra và hỏi: “Ô, thế cơ à? Còn Jake thì sao? Jake sẽ không để cho cậu lòi cái lỗ bạn đến mà say xỉn đâu.”

Brad chỉ nhìn tôi như thể tôi bị dở hơi. “Đùa chắc?” nó hỏi. “Cậu nghĩ ai đem bia đến cho bọn này? Jake sẽ lén đem một thùng bia ở chỗ làm đến cho tôi đấy nhé.”

Tôi nheo mắt nhìn nó. “*Jake?* Jake sẽ đem bia đến cho *cậu* á? Không thể nào. Anh ta sẽ không bao giờ – ” Rồi sau đó tôi sáng mắt ra. “Cậu trả cho anh ta bao nhiêu?”

“Một con số to tát lắm,” Brad nói. “Bằng đúng một nửa số tiền anh ta đang thiếu để kiếm con Camaro mà anh ta hằng khao khát.”

Tôi biết, Jake sẽ làm gần như mọi điều để chạm được tay vào con xe Camaro. Tôi lúng túng nhìn nó chằm chằm thêm nữa. “Còn David?” cuối cùng tôi hỏi. “David sẽ mách.”

“Không đâu,” Brad nói đầy tự tin. “Vì nếu nó dám nói, tôi sẽ đá đít nó từ đây bay thẳng sang tận Anchorage^[3]. Mà cũng đừng có cố bênh nó làm gì, nếu không mẹ cậu sẽ được một câu chuyện mang tên Jesse hay ho phải biết.”

Đúng lúc đó thì tôi đánh nó. Tôi không thể ghìm được. Cứ như thể nắm đấm của tôi tự biết suy nghĩ vậy. Nó đang đặt bên cạnh tôi, thế mà nhoắt một cái đã thụi ngay một phát vào bụng Brad rồi.

Trận đánh chấm dứt trong vòng một giây. Thậm chí nửa giây. Thầy Gillarte, giáo viên điền kinh mới, đã kéo hai đứa chúng tôi ra trước khi Brad có cơ hội tung một cú đấm của chính nó vào tôi.

“Đi ngay,” thầy ấy ra lệnh cho tôi với một cú đẩy mạnh trong khi cúi xuống xem xét thằng Brad đang há hốc miệng thở hổn hển như điên.

Thế là tôi biến. Đến ngay chỗ Cha D đang đứng trong sân quan sát người ta quần đèn nhấp nháy quanh thân một cây cọ.

“Ta biết nói gì với con đây hả Susannah?” ông giận dữ nói khi tôi kể lể sự tình xong xuôi. “Một số người hay để ý hơn những người khác mà.”

“Vâng, nhưng người đó mà là thằng Brad ấy ạ?” Tôi phải hạ giọng nhỏ xuống vì quanh đấy có rất nhiều người làm vườn, tất cả đang làm công việc trang trí cho lễ hội Cha Serra, cái lễ hội sắp tổ chức vào ngày thứ Bảy tới đây, một ngày sau bữa tắm nóng ồn ào của Brad.

“Susannah,” Cha D nói. “Con không thể hi vọng giữ kín chuyện về Jesse mãi được đâu. Rồi gia đình con thế nào cũng biết thôi.”

Cũng có thể. Cái điều tôi không tài nào hiểu nổi là làm sao trong tất cả mọi người thì thằng Brad lại biết được về anh ấy, trong khi những thành viên khác thông minh hơn – ví dụ như dượng Andy hay mẹ tôi chẳng hạn – thì lại hoàn toàn chẳng hay.

Nhưng Max, con chó nhà tôi, thì biết là có Jesse – vì anh ấy nên nó mới không lảng vảng lại gần phòng tôi. Về mặt trí tuệ mà nói thì Brad và con Max có khối điểm chung ấy chứ... cho dù tất nhiên là con Max thông minh hơn chút xíu rồi.

“Cô thực sự mong rằng,” cô Elkins nói khi cuối cùng cô cũng thả tôi và đồng bạn tù, “năm nay sẽ không phải gặp lại em ở đây thêm một lần nào nữa nhé, Suze.”

“Cả hai cô trò ta sẽ không phải gặp lại đâu, thưa cô E,” tôi đáp, thu dọn sách vở. Xong rồi tôi chuồn thẳng.

Ngoài kia đang là một buổi chiều nóng bỏng trời trong vắt ở California, nghĩa là mặt trời sáng rực rỡ loá mắt, bầu trời xanh thăm thẳm, và xa xa bạn có thể trông thấy những con sóng bạc đầu trên biển Thái Bình Dương xô bờ Carmel. Tôi đã hết cơ hội nhờ người lái xe đưa về mất rồi – lỡ mất Adam, cậu bạn sẵn sàng chở bất cứ ai đến bất cứ đâu trên chiếc xe thể thao VW Con Bọ màu xanh lá cây, và dĩ nhiên là cả Brad nữa, nó được thừa hưởng chiếc Land Rover từ tay Jake, giờ anh ta đang lái một chiếc Honda Civic cũ rích, nhưng đó là cho đến khi anh ta tậu được cái xe trong mơ mà thôi – và thế là tôi phải đi bộ hai dặm đến số 99 Đường Pine Crest. Mà hầu hết toàn phải leo đồi thôi.

Tôi mới đến chỗ cổng trường chưa được bao xa thì người hùng của tôi thò mặt đến. Ít ra thì đó là tôi đoán hắn đang tự cho rằng mình là kẻ như thế. Phải cái là hắn không cười ngửa bạch. Hắn lái một con BMW mui trần màu bạc, mui xe đã hạ xuống rồi. Thật chả có gì lạ.

“Thôi nào,” hắn nói trong khi tôi đứng trước cổng trường, chờ cho đèn giao thông chuyển sang xanh để qua chỗ đường đông đúc. “Lên đi. Tôi sẽ đưa cậu về.”

“Không, cảm ơn,” tôi hờ hững đáp. “Tôi thà đi bộ còn hơn.”

“Suze.” Paul chán nản nói. “Lên xe đi.”

“Không,” tôi đáp. Tôi đã học được một bài học đủ lắm rồi, cái chuyện lên-xe-ngồi-cùng-với-những-kẻ-cố-giết-tôi ấy mà. Và nó sẽ không xảy ra lần nữa đâu. Nhất lại là với Paul, cái kẻ không chỉ cố giết tôi một lần mà còn khiến tôi sợ vô cùng, đến nỗi trong những giấc mơ của tôi cứ tái đi tái lại mãi cảnh đó. “Tôi đã bảo rồi. Tôi sẽ đi bộ.”

Paul lắc đầu, bật cười với chính mình. “Cậu thật đúng là,” hắn nói, “tôi chịu cậu luôn đấy.”

“Cảm ơn.” Đèn chuyển sang xanh, và tôi bắt đầu băng qua ngã tư. Tôi biết rất rõ. Cần gì phải có người hộ tống.

Nhưng mà tôi lại nhận được chính điều đó đấy. Paul lái xe ngay bên cạnh tôi với vận tốc hai dặm một giờ.

“Cậu định đi theo tôi về đến tận nhà chắc?” tôi hỏi khi chúng tôi bắt đầu leo lên con đường dốc, cái tên Carmel Hills từ đó mà ra. Cũng may mà tầm bốn giờ chiều đoạn đường này không có nhiều xe cộ qua lại cho lắm, nếu không thì Paul đã khiến cho mấy người hàng xóm của tôi phát cáu lên rồi, hẳn cứ lái xe thế kia thì chắn hết cả con đường độc đạo để đến với thế giới văn minh còn gì.

“Đúng,” Paul nói. “Trừ phi cậu thôi cái cách cư xử đó đi và lên xe.”

“Không, cảm ơn,” tôi lặp lại.

Tôi cứ đi tiếp. Trời thật là nóng bức. Tôi bắt đầu cảm thấy cái áo của mình hơi ẩm mồ hôi rồi đây. Nhưng không đời nào tôi chịu lên xe của tên kia. Tôi chậm chạp lê bước dọc theo con đường, chú ý tránh bất kỳ cái cây nào trông giống giống cây sồi độc, kẻ thù chết người của tôi – là kẻ thù chết người trước khi tên Paul xuất hiện mà thôi – và thậm chí cả cái quyển *Lý Thuyết Phê Phán Từ Thời Plato*, cuốn sách mà cứ mỗi bước đi tôi lại thấy nó như nặng hơn vậy.

“Cậu không tin tưởng tôi là một sai lầm đấy,” Paul nói khi hắn bò lên trên đồi trong chiếc ô tô màu bạc bên cạnh tôi. “Chúng ta, cậu và tôi, đều như nhau cả thôi, cậu biết đấy.”

“Tôi thực tâm hi vọng rằng đó không phải là sự thật,” tôi đáp. Thỉnh thoảng tôi thấy rằng, đối với một số kẻ thù thì phép lịch sự có thể làm bọn chúng thoái chí ngang ngửa với một nắm đấm đấy. Cứ thử mà xem.

“Xin lỗi đã làm cậu thất vọng,” Paul nói. “Nhưng đúng là thế đấy. Mà Cha Dominic đã nói gì với cậu? Ông ta bảo cậu đừng có một mình la cà với tôi? Không được tin vào một từ nào tôi nói ra?”

“Không hề,” tôi nói, vẫn bằng giọng xa lạ như thế. “Cha Dominic cho rằng tôi nên tạm thời tin tưởng cậu thì có.”

Đằng sau cái vô lăng bọc da, Paul tỏ vẻ ngạc nhiên. “Thế à? Ông ta đã nói vậy sao?”

“Phải,” tôi đáp, nhác thấy một bụi cây mao lương vàng xinh đẹp mọc bên đường, cẩn thận vòng qua để đề phòng nhỡ chúng có che giấu cái thân cây sồi độc nào thì chết. “Cha Dominic nghĩ rằng cậu đến đây là vì muốn tạo dựng mối quan hệ với những người cũng làm cầu nối duy nhất mà cậu biết. Ông ấy nghĩ rằng, là những con người khoan dung độ lượng, bọn tôi có trách nhiệm cho phép cậu sửa chữa những lỗi lầm và giúp đỡ cậu trên con đường trở thành một con người ngay thẳng, chính trực.”

“Nhưng cậu không đồng tình với ông ta chứ gì?” Paul chăm chú nhìn tôi. Sao lại không? Cứ xem hấn đi chậm thế kia thì có vẻ hấn chẳng cần phải chú ý đến đường đi làm gì.

“Nghe đây,” tôi nói, ước gì có một cái cặp nào đó để cặp hết mái tóc lên. Nó đã bắt đầu dính vào phía sau gáy tôi. Cái cặp tóc đòi mồi mà sáng nay tôi cặp chẳng biết đã biến đi đâu mất rồi. “Cha Dominic là người tốt bụng nhất mà tôi từng biết. Cả đời ông chỉ biết giúp đỡ mọi người. Ông thực lòng tin tưởng rằng con người vốn đều có bản chất tốt đẹp, và nếu được đối xử tử tế, thì họ cũng sẽ cư xử đàng hoàng.”

“Nhưng cậu,” Paul nói, “thì không đồng ý, tôi nói đúng chứ?”

“Tôi nghĩ cả tôi và cậu đều biết rằng Cha Dom là người sống trong thế giới thần tiên.” Tôi nhìn thẳng về phía trước khi leo lên đồi, hi vọng Paul sẽ không đoán được rằng nhịp tim đập thình thình của tôi hoàn toàn không phải vì chuyện đi bộ mà là do hấn đang ở đây. “Nhưng vì không muốn khiến ông ấy thất vọng, nên nhận định của cá nhân tôi về cậu – rằng cậu là một kẻ lợi dụng, một tên thần kinh – thì tôi sẽ giữ kín cho riêng bản thân mà thôi.”

“Một tên thần kinh?” Paul có vẻ thích thú khi nghe người khác nói mình như vậy... thêm một bằng chứng nữa chứng tỏ hấn đúng là tên tâm thần như tôi nghĩ. “Tôi thích cái từ đó đấy. Từ trước tôi bị gọi bằng nhiều tên lắm, nhưng một kẻ thần kinh thì chưa bao giờ.”

“Đấy chả phải câu khen ngợi gì đâu,” tôi buộc phải nói rõ, vì hình như hấn có vẻ hiểu theo cách đó thì phải.

“Tôi biết,” hấn đáp. “Chính thế nên mới khiến nó hay ho thú vị chứ. Cậu ăn nói hay lắm, biết không?”

“Sao cũng được,” tôi bực tức nói. Đến sỉ nhục hấn còn không nên thân. “Có điều này tôi muốn biết.”

“Nói đi,” hấn bảo.

“Cái đêm mà tôi và cậu tình cờ gặp nhau – ” tôi trở lên trời “ – cậu biết đấy, ở trên kia à?”

Hấn gật. “Ờ. Thì sao?”

“Làm sao cậu lên được trên đó? Ý tôi là, đâu có ai yểm trừ cậu, đúng không?”

Giờ thì Paul nhe răng cười. Tôi chán nản nhận ra rằng mình vừa mới hỏi hấn đúng cái câu mà hấn muốn nghe nhất.

“Đúng, không ai yếm trừu tôi cả,” hần nói. “Mà cậu cũng chẳng cần có người yếm trừu cậu đâu.”

Câu đó gần như khiến tôi sửng người. Tôi đứng chết trân trên lối đi. “Ý cậu bảo rằng tôi có thể đi lên đó bất cứ khi nào tôi muốn?” tôi hỏi hần, thực sự bị choáng váng.

“Còn có rất nhiều điều cậu có thể làm được, nhưng cậu chưa khám phá ra đấy thôi, Suze ạ,” Paul nói, vẫn còn nhe răng cười. “Những điều mà cậu chưa bao giờ dám mơ tới. Những điều mà tôi có thể chỉ cho cậu thấy.”

Cái giọng nói mượt mà của hần không lừa được tôi đâu. Paul là một kẻ khiến người khác bị cuốn hút, điều đó đúng, nhưng hần ta cũng là kẻ nguy hiểm chết người nữa.

“Phải,” tôi nói, cầu mong hần không nhận ra đằng sau lớp áo hồng kia, trái tim tôi đang đập nhanh đến cỡ nào. “Chắc thế rồi.”

“Tôi nói thật đấy, Suze,” Paul nói. “Cha Dominic là một người vĩ đại. Tôi không phản đối điều đó. Nhưng ông ta cũng chỉ là một người làm cầu nổi mà thôi. Cậu còn hơn cả như thế nữa cơ.”

“Tôi hiểu rồi.” Tôi xốc hai vai lên và bắt đầu đi tiếp. Cuối cùng chúng tôi cũng lên đến đỉnh đồi, và tôi bước vào chỗ bóng râm mà mấy cây thông vĩ đại đang tỏa bóng xuống hai bên đường. Tôi rõ là nhẹ cả người vì cuối cùng cũng thoát khỏi cái nóng. Tôi chỉ ước giá mình cũng thoát khỏi tên Paul dễ dàng được như thế. “Cả đời tôi, người ta cứ nói rằng tôi là thế này, và rồi bất ngờ cậu xuất hiện và nói tôi là thế khác, thế là tôi cứ phải tin cậu chắc?”

“Đúng,” Paul nói.

“Vì cậu thật là một người đáng tin cậy làm sao,” tôi giễu cợt, nghe có vẻ tự trấn an bản thân hơn cả tôi thực sự cảm thấy như thế.

“Vì tôi là tất cả những gì cậu có,” hần chỉnh lại.

“Thế thì cũng chẳng nhiều nhận gì cho lắm, hả?” tôi trừng mắt nhìn hần. “Hay là tôi còn phải nói rõ ra rằng cái lần cuối cùng tôi gặp cậu thì cậu đã khiến tôi mắc kẹt ở địa ngục?”

“Đó không phải là địa ngục,” Paul nói, kèm một cái đảo mắt đặc trưng của hần. “Mà cuối cùng thì cậu cũng tìm được lối ra đấy thôi.”

“Thế còn chuyện Jesse?” tôi hỏi. Trái tim tôi đang đập thình thịch to hơn bao giờ hết, dĩ nhiên vì vấn đề thực sự không phải là cái điều hấn đã làm – hay đã cố làm – đối với tôi, mà là điều hấn làm với Jesse... điều tôi sợ hấn sẽ cố làm một lần nữa.

“Đã bảo là tôi xin lỗi rồi cơ mà.” Paul nói, có vẻ bức bối. “Vớ lại, cuối cùng thì mọi chuyện đều ổn cả còn gì, đúng chưa? Tôi đã bảo với cậu rồi, Suze. Cậu có nhiều quyền năng hơn cậu biết đấy. Cậu chỉ cần có người cho cậu thấy tiềm năng thật sự trong con người cậu mà thôi. Cậu cần một người hướng dẫn chỉ bảo – một người thực sự ấy, chứ không phải là một ông linh mục sáu mươi tuổi, cái người nghĩ rằng Cha Junipero Nào Đó là người quan trọng số một trong cái thế giới này.”

“Phải lắm,” tôi nói. “Và chắc cậu nghĩ cậu là kẻ đóng vai ông Miyagi trong bộ phim Karate Kid^[4] của tôi chứ gì?”

“Đại loại thế.”

Chúng tôi đang tới chỗ đường vòng đến số 99 Đường Pine Crest, nằm trên một ngọn đồi trông xuống Thung lũng Carmel. Phòng của tôi trông ra phía trước căn nhà, nhìn thấy được biển. Khi đêm xuống, sương mù từ biển thổi vào, nếu tôi để cửa sổ mở thì gần như có thể nhìn thấy sương lửa qua khung cửa cuộn lại thành những luồng mờ ảo. Đó là một ngôi nhà đẹp, một trong những ngôi nhà cổ nhất ở Carmel, trước đây, khoảng năm 1850, nó từng là nhà trọ. Thậm chí người ta cũng không đồn đại gì về chuyện nó bị ma ám nữa cơ.

“Cậu thấy sao, Suze?” Paul thản nhiên khoác một tay qua lưng ghế trống cạnh chỗ hấn ngồi. “Tối nay đi ăn chứ? Tôi đói? Tôi sẽ nói cho cậu biết về chính bản thân cậu – về chuyện cậu là như thế nào – những điều mà không một ai khác trên đời có thể biết được.”

“Cảm ơn,” tôi nói, ra khỏi con đường, tiến về cái sân nhà rải đầy lá thông, cảm thấy nhẹ người một cách không bình thường. Mà sao lại không? Tôi đã sống sót sau cuộc đụng độ với Paul Slater mà không bị lôi đến một thế giới khác. Đó đúng là một thành công đấy chứ. “Nhưng xin kiếu. Hẹn mai gặp ở trường.”

Rồi tôi bước trên lối đi trải dày lá thông đến chỗ lối đi vào nhà, đằng sau lưng, tôi nghe thấy tiếng Paul gọi: “Suze! Suze, đợi đã!”

Nhưng tôi không đợi. Tôi đi thẳng, hết lối đi lên đến hiên nhà, bước lên những bậc cửa, mở cửa trước và bước vào nhà. Tôi không thèm ngoái lại. Tôi thậm chí không thèm ngoái lại lấy một lần.

“Con về rồi đây,” tôi nói, nhớ có người nào đó ở tầng dưới quan tâm thì sao. Có đấy. Tôi bị dựng chất vấn một bài, dựng đang nấu bữa tối và có vẻ hào hứng muốn biết hết về “ngày hôm nay của tôi” thế nào. Sau khi kể cho dựng, rồi kiểm cái gì đó

trong bếp để bỏ bụng, một quả táo, một lon soda ăn kiêng, tôi leo lên tầng hai, mở tung cánh cửa phòng mình.

Có một hồn ma đang ngồi trên bậu cửa sổ đằng kia. Khi tôi bước vào, anh ấy ngẩng lên nhìn.

“Xin chào,” Jesse lên tiếng.



Chapter 4

Tôi không kể cho Jesse nghe về Paul.

Có lẽ tôi nên kể. Có rất nhiều chuyện khác mà lẽ ra tôi nên kể cho Jesse, nhưng thực sự thì tôi chưa có lúc nào để nói cả.

Chỉ có điều, tôi biết nếu mình mà kể thì chuyện gì sẽ xảy ra: Jesse sẽ muốn xông vào một cuộc đối đầu với tên đó cho mà xem, và rồi kết cục sẽ là có người bị yểm trừ một lần nữa... người đó chính là Jesse chứ không ai khác. Và thực sự tôi nghĩ mình không thể chấp nhận được chuyện đó. Không thể nào lại chấp nhận một lần nữa được.

Vậy nên tôi giữ kín chuyện Paul đột ngột vào học ở Trường Truyền Giáo. Ừ thì, đúng là chuyện giữa tôi và Jesse quả có kỳ quái thật. Nhưng như thế không có nghĩa là tôi muốn để mất anh ấy đâu nhé.

“Hôm nay đi học thế nào?” Jesse hỏi thăm.

“Tốt cả,” tôi đáp. Tôi sợ phải nói thêm gì lắm. Thứ nhất, tôi sợ mình có thể sẽ lại bắt đầu tông tốc tiết lộ hết cả chuyện tên Paul. Thứ hai, ừm... tôi thấy rằng, nhìn chung, Jesse và tôi càng ít nói chuyện thì càng tốt. Nếu không, tôi toàn lo lắng lắm nhảm những chuyện không đâu. Dù tôi thấy rằng, nói chung thì cái chuyện lắm nhảm

như thế cũng giữ không cho Jesse biến đi mất (bây giờ anh ấy toàn thể thôi, cứ khi nào giữa hai bọn tôi im lặng ngượng ngùng không nói gì là anh ấy lại nhanh chóng xin lỗi rồi biến mất luôn) nhưng nó cũng chẳng khiến cho anh ấy có hứng thú ba hoa như tôi. Jesse hầu như không nói năng gì đến mức tôi hết chịu nổi, kể từ...

Ừm, kể từ cái ngày chúng tôi hôn nhau.

Tôi chả hiểu bọn con trai bị làm sao, điều gì khiến cho chúng hôm nay hôn bạn đắm đuối, rồi hôm sau lại cư xử như thể bạn không tồn tại trên đời. Nhưng gần đây tôi bị Jesse đối xử như thế đấy. Chưa đầy ba tuần trước, anh ấy đã kéo tôi lại, ôm tôi trong vòng tay và đặt một nụ hôn lên môi tôi khiến tôi cảm thấy nhũn hết cả người. Tôi như tan ra trong vòng tay anh ấy, thậm chí, sau bao nhiêu thời gian, cuối cùng thì tôi cũng có thể cho anh ấy biết tình cảm thật sự của mình, tình yêu thầm kín mà tôi đã dành cho anh ấy kể từ phút giây – ừm, gần như thế – tôi lần đầu tiên đặt chân vào căn phòng mới của mình và thấy rằng nó đã bị chiếm mất rồi. Cho dù cái người chiếm lấy nó đã trút hơi thở cuối cùng cách đây một thế kỷ rưỡi.

Tôi đoán có lẽ mình phải biết đường mà đừng có yêu một con ma chứ. Nhưng những người làm cầu nối chúng tôi là như thế đấy. Đối với chúng tôi, ma cũng chẳng khác gì người sống cả. Ngoài chuyện bắt tử đó ra, thì chả có lý do gì trên đời này khiến Jesse và tôi không thể có chuyện yêu đương nồng cháy đam mê được, nếu chúng tôi muốn, chuyện yêu đương mà tôi đã mơ tưởng đến kể từ cái ngày đầu tiên anh ấy nhất quyết không chịu gọi tôi bằng tên nào khác ngoài tên đầy đủ, Susannah, cái tên mà ngoài Cha Dom ra chả có ai gọi bao giờ.

Chỉ có điều, không có chuyện yêu đương nồng cháy nào hết. Sau nụ hôn đầu tiên đó – nụ hôn đã bị đứa em con dượng tôi làm cho ngắt quãng giữa chừng – thì không có thêm gì khác. Thực ra, Jesse đã rối rít nói xin lỗi, rồi hình như cố tình tránh mặt tôi – cho dù tôi đã phải nói rõ ràng với anh ấy là mọi chuyện đều ổn... mà còn hơn cả ổn ấy chứ...

Bây giờ thì tôi không thể không băn khoăn rằng có phải tôi đã quá sốt sắng hay không. Jesse có thể nghĩ tôi là đứa dễ dãi hay sao đó. Ý tôi là, hồi anh ấy còn sống thì đàn bà con gái toàn tát bọn đàn ông nào dám lấn tới như anh ấy. Kể cả những người giống như Jesse đi chẳng nữa, với đôi mắt nâu sẫm lấp lánh, mái tóc đen dày, cơ bụng phẳng và những nụ cười sexy không thể cưỡng nổi.

Tôi vẫn thấy thật khó tin khi mà lại có người ghét một anh chàng như thế đến độ phải đi giết anh ấy, nhưng đó chính là lý do mà Jesse đã ám lấy căn phòng của tôi, căn phòng nơi anh ấy đã bị siết cổ cho đến chết, một trăm năm mươi năm trước.

Tình hình đã như thế, tôi thấy thực sự có kể cho Jesse nghe ngày hôm nay của tôi cũng chẳng ích gì. Tôi chỉ đưa cho anh ấy cuốn *Lý Thuyết Phê Phán Từ Thời Plato* và nói: “Cha Dominic gửi lời chào anh đấy.”

Jesse có vẻ hài lòng với cuốn sách. Thật đúng là cái số tôi xưa nay vẫn thế, đi yêu một tên con trai hứng thú với mớ lý thuyết phê phán hơn là thích trò hôn hít với tôi.

Jesse giở qua cuốn sách, tôi thì dỡ sách vở trong balô ra, để lên giường. Mới có ngày học đầu tiên mà tôi đã bị một đồng bài tập đè lên đầu. Năm lớp 11 này đây rồi sẽ đầy những trò vui vẻ mạo hiểm cho xem. Giữa tên Paul Slater và môn Lượng giác, cái nào có thể hay ho hơn chứ?

Lẽ ra tôi nên kể cho Jesse nghe về tên Paul đó. Lẽ ra tôi phải nói kiểu như: “Này, anh đoán thử xem? Còn nhớ cái tên Paul mà anh đã đâm vỡ mũi không? Bây giờ hắn đến học ở trường tôi đấy.”

Bởi vì nếu như tôi cứ coi đó là chuyện bình thường thì có lẽ nó cũng chẳng có gì to tát. Ý tôi muốn nói, ừ thì Jesse ghét cái tên đó – mà anh ấy có lý do chính đáng chứ. Nhưng có lẽ tôi nên bỏ bớt cái chuyện rằng Paul có thể là con trai quỷ Satan đi. Hắn đúng là thích chưng ra cái đồng hồ đeo tay hiệu Fossil lắm. Mà như thế thì sao hắn có thể đáng sợ được nhỉ?

Nhưng đúng lúc tôi gần như lấy hết can đảm để nói: “Ơ, này, cái tên Paul Slater ấy mà, anh còn nhớ hắn không? Sáng nay hắn xuất hiện ở lớp điểm danh của tôi đấy,” thì Brad gào lên ở dưới nhà rằng đến giờ ăn tối rồi.

Vì dượng tôi cứ nhất định coi chuyện tất cả mọi người đoàn tụ như một gia đình vào giờ ăn, cùng nhau ngồi bẻ bánh mì là to tát, lúc đó tôi buộc phải rời khỏi bên Jesse – nhưng mà anh ấy cũng có vẻ gì là quan tâm đâu – và đi xuống nhà, nói chuyện với mọi người... đúng là một sự hi sinh to tát, cứ xem lẽ ra tôi đã làm được gì rồi: ngồi đó sẵn sàng chờ đợi thêm những nụ hôn nữa từ người đàn ông trong mơ của tôi.

Tuy nhiên, cũng như bao tối khác, tối nay chẳng có vẻ gì là sẽ có thêm được cái ôm đắm đuối nào cả, thế nên tôi đành ủ rũ bước xuống nhà. Dượng Andy đã làm món bít tết fajitas, một trong những món tủ của dượng. Tôi buộc phải có lời khen ngợi mẹ tôi vì đã tìm được một người đàn ông không chỉ giỏi sửa sang nhà cửa mà còn là một đầu bếp siêu đẳng. Cứ xem hồi mẹ còn chưa tái hôn, chúng tôi toàn phải sống nhờ vào đồ ăn sẵn thì biết, đây chắc chắn là một sự tiến bộ đáng kể.

Tuy thế, cái thực tế rằng Mr. Giỏi Sửa Sang lại có những ba đứa con trai tuổi teen ấy à? Điều đó thì tôi vẫn còn chưa chắc có phải là tiến bộ hay không.

Brad ợ lên khi tôi bước vào phòng ăn. Chỉ có nó mới thành thạo nghệ thuật ợ ra thành hửn từ ngữ. Cái từ mà nó ợ ra khi tôi vào là “*Đồ thảm bại*.”

“Đừng có chó chê mèo lắm lông,” câu đố lại thông thái của tôi đấy.

“Brad,” dượng Andy nghiêm khắc nói. “Ra lấy kem chua vào đây đi.”

Đảo mắt một vòng, Brad rời khỏi chỗ ngồi ở bàn ăn và quay vào trong bếp.

“Chào Susie,” mẹ nói, lại gần và xoa bù đầu tôi một cái trùi mển. “Ngày đi học đầu tiên của con thế nào?”

Trong tất cả những con người trên hành tinh này, chỉ một mình mẹ được phép gọi tôi là Susie. May mắn thay, tôi đã nói ra ngô ra khoai với mấy đứa anh em con dượng rồi, thế nên chúng đồ dám cười khẩy khi mẹ gọi như thế nữa.

Tôi thấy có trả lời câu hỏi của mẹ một cách thành thật cũng chẳng để làm gì. Dù sao đi nữa, mẹ cũng không hề biết được một sự thật rằng đứa con gái độc nhất của mẹ lại là mối liên hệ giữa người sống và người chết. Mẹ đâu có biết tên Paul, không biết hắn đã từng cố giết tôi một lần, mà cũng không biết nốt rằng Jesse có mặt trên đời. Mẹ chỉ đơn giản cho rằng tôi là một đoá hoa nở muộn, đoá hoa chẳng ai thèm ngó ngang mà rồi cũng sẽ đến tuổi trưởng thành và sẽ có hàng dài các chàng theo đuôi. Đối với một người làm nghề phóng viên truyền hình, dù chỉ làm ở một cái đài địa phương đi nữa, thì mẹ quả là một người ngây thơ chẳng hiểu gì.

Nhiều khi tôi thấy ghen tị với mẹ. Sống cuộc sống như của mẹ hẳn phải thoải mái thú vị lắm.

“Cũng được mẹ ạ,” tôi đáp lại câu hỏi của mẹ như thế đấy.

“Rồi ngày mai sẽ chẳng tốt đẹp gì đâu,” Brad cất tiếng khi nó quay lại cầm theo chỗ kem chua.

Lúc đó mẹ đã ngồi xuống ghế ở phía đầu bàn bên kia và đang mở khăn ăn ra. Nhà tôi chỉ dùng khăn ăn bằng vải mà thôi. Lại thêm một điều nữa rất-chất-Andy. Nó khiến ta có trách nhiệm hơn trong việc bảo vệ môi trường sinh thái và khiến cho bữa ăn trông ra dáng kiêu như Martha Steward^[5] hơn nhiều.

“Thật à?” Mẹ nói, đôi lông mày (cũng sạm màu giống như của tôi) nhướn lên. “Sao lại thế?”

“Ngày mai bọn con sẽ đề cử những đứa vào ban cốt cán của hội học sinh,” Brad nói, lách mình về chỗ ngồi của nó. “Và Suze phải rời khỏi cái ghế phó chủ tịch.”

Rũ cái khăn ra và điệu đà phủ lên lòng mình – cùng với cái đầu to tướng của Max, con chó nhà Ackerman, cái con mà bữa ăn nào cũng đặt mõm lên đùi tôi, chờ đợi bất cứ thứ gì có thể rơi từ đĩa của tôi xuống, một thói mà giờ tôi đã quen quá rồi nên hầu như chẳng còn để ý gì đến nữa – tôi nói để đáp lại cái nhìn đầy dò hỏi của mẹ: “Con chả hiểu nó đang nói cái gì.”

Brad làm ra vẻ ngây thơ. “Kelly không gặp cậu sau giờ học à?”

Không, vì sau giờ học thì tôi còn bị cấm túc cơ mà, điều đó thằng Brad biết quá rõ còn gì. Dám nói là nó đang cố tình hành hạ tôi một lúc đây.

“Không,” tôi nói. “Sao?”

“Ờ, Kel đã mời một đứa khác cùng đồng hành với nó trong năm học này rồi. Cái tên mới đến, Paul Cửa-khỉ-gì-đó ấy.” Brad nhún hai cái vai, chỗ mà từ đó cái cổ to của dân cử tạ mọc ra giống như cái thân cây giữa hai phiến đá tảng vậy. “Thế nên con đoán Suze mất chức phó chủ tịch là *cái chắc*.”

Mẹ liếc tôi lo lắng. “Con không biết gì về việc này sao, Susie?”

Giờ đến lượt tôi nhún vai. “Không ạ,” tôi đáp. “Nhưng cũng hay. Con chưa bao giờ thấy bản thân mình hợp với vai trò làm ban cán sự cả.”

Tuy nhiên, câu trả lời đó không mang lại hiệu quả như mong muốn. Mẹ tôi mím môi lại, rồi nói: “Mẹ không thích như thế. Một đứa con trai mới đến mà định lấy mất chỗ của Susie. Thật chẳng công bằng.”

“Có thể là không công bằng thật,” David nói, “nhưng đó là trật tự của mọi thứ theo lẽ tự nhiên thôi mà. Darwin đã chứng minh rằng những loài nào mạnh nhất, thích nghi tốt nhất với môi trường thì loài đó thắng, và Paul Slater lại là một mẫu điển hình có thể chất siêu việt. Con để ý thấy là, bất cứ đứa con gái nào có qua lại với anh ta thì đều có xu hướng rõ ràng là biểu lộ ra những cử chỉ điệu bộ duyên dáng.”

Mẹ tôi nghe câu nhận xét cuối cùng với vẻ khoái tử. “Trời ơi,” mẹ dịu dàng nói. “Con thì sao hả Susie? Cậu Paul Slater có khiến cho con biểu lộ ra những cử chỉ điệu bộ duyên dáng không?”

“Không có đâu ạ,” tôi đáp.

Brad lại ợ phát nữa. Lần này nó ợ ra là: “*Nói láo.*”

Tôi trừng mắt nhìn nó. “Này Brad,” tôi nói. “Tôi *không* thích thú gì tên Paul Slater hết.”

“Tôi thì lại thấy có vẻ không phải thế,” Brad đáp, “khi sáng nay trông thấy hai đứa các cậu ở lối đi.”

“Nhầm,” tôi cáu bẳn. “Cậu nhầm hết cỡ rồi đấy.”

“Ôi,” Brad nói. “Chịu đi, Suze. Rõ là có chuyện làm đáng ở đây con gì. Trừ phi tóc cậu bôi nhiều mousse tạo kiểu quá đến nỗi mắc cả ngón tay trong đó luôn.”

“Đủ rồi đấy,” mẹ nói, khi tôi hít hơi để phản công lại điều đó. “Cả hai đứa.”

“Tôi không hề thích Paul Slater,” tôi nhắc lại trong trường hợp lúc đầu Brad không nghe thấy tôi nói gì. “Được chưa? Thực ra, tôi còn ghét hẳn nữa là đằng khác.”

Trông mẹ có vẻ không hài lòng. “Susie,” mẹ nói, “con làm mẹ ngạc nhiên đấy. Nói mình ghét một ai đó là không được. Mà làm sao con lại ghét cậu bạn đáng thương đó? Con chỉ vừa mới gặp cậu ta ngày hôm nay thôi mà.”

“Nó biết cậu ta từ trước rồi ạ,” Brad tự nguyện tự giác cắt tiếng. “Hồi hè ở bãi biển Peeble.”

Tôi quắc mắt nhìn nó thêm cái nữa. “Sao cậu biết chuyện đó?”

“Paul kể cho tôi,” Brad nhún vai nói.

Đánh hơi thấy mùi nguy hiểm chết người – giống như rồi Paul sẽ xì ra hết toàn bộ việc cầu nối cầu niếc với cả gia đình chỉ để gây chuyện với tôi ấy mà – tôi bèn cố làm ra vẻ tự nhiên và hỏi: “Ô, thế cơ à? Nó còn kể gì nữa?”

“Chỉ có thế thôi,” Brad đáp. Rồi nó chuyển tông châm chọc. “Hắn cậu cũng phải ngạc nhiên lắm nhỉ Suze, ngoài cậu ra, người ta còn khối chuyện khác để mà nói chứ.”

“Brad,” dựng Andy từ bếp bước ra, mang theo một khay đựng đầy những lát thịt bò nóng sốt và món bánh tortilla mềm bốc khói nghi ngút, nói với giọng cảnh cáo. “Cẩn thận đấy.” Thế rồi, hạ hai cái khay xuống, dựng liếc cái ghế trống bên cạnh chỗ tôi. “Jake đâu rồi?”

Mọi người nhìn nhau ngơ ngác. Ông anh con dựng tôi còn chưa được ghi nhận là đã mất tích cơ mà. Chả ai biết Jake ở đâu. Nhưng nghe giọng dựng Andy thì tất cả mọi người đều biết, khi nào Jake về, anh ta tiêu đời là cái chắc.

“Có thể là,” mẹ tôi liều nói, “nó chưa tan lớp. Anh biết đấy Andy, đây mới là tuần đầu tiên nó đi học đại học mà. Có thể giờ giấc học hành chưa được ổn định cho lắm.”

“Sáng nay anh đã hỏi nó rồi,” dựng Andy khó chịu nói, “xem nó có về nhà ăn tối đúng giờ được không, và nó bảo có. Nếu về muộn thì ít ra nó cũng phải gọi điện báo một tiếng chứ.”

“Có lẽ nó bận xếp hàng đăng ký thì sao,” mẹ tôi nói giọng an ủi. “Thôi mà, Andy. Anh đã nấu một bữa tối tuyệt vời. Không ngồi xuống và ăn ngay để nó nguội mất thì phí lắm.”

Dượng Andy ngồi, nhưng trông không hề muốn ăn uống gì cả. “Chỉ là,” dượng lại ca bài ca mà chúng tôi nghe phải đến cả trăm lần rồi ấy, “có người đã bỏ công sức khó nhọc ra nấu nướng cho ngon lành, mọi người phải biết điều mà về ăn uống cho đúng giờ chứ – ”

Đúng lúc dượng đang nói câu đó thì cửa trước đóng sầm một cái, và giọng Jake vọng ra từ hành lang: “Bố cứ từ từ đừng nóng, con về rồi đây.” Jake hiểu ông bố quá rõ mà.

Mẹ tôi liếc dượng Andy qua mấy cái bát tô đựng rau diếp thái nhỏ và phomát mà mọi người đang đưa cho nhau. Cái nhìn của mẹ nói rằng: *Thấy chưa. Em đã bảo rồi mà.*

“Chào cả nhà,” Jake nói, bước vào phòng ăn theo kiểu rùa bò đặc trưng. “Xin lỗi con về muộn. Chờ ở cửa hàng sách lâu quá. Mọi người xếp hàng mua sách đông không chịu được.”

Cái nhìn em-đã-bảo-rồi-mà của mẹ tôi càng sắc hơn.

Dượng Andy chỉ biết cầm cẩu: “Con gặp may đấy. Lần này thôi. Ngồi xuống ăn đi.” Rồi, với Brad, dượng bảo: “Đưa món salsa đây.”

Nhưng Jake không ngồi xuống ăn. Thay vào đó, anh ta cứ đứng đấy, một tay rút túi quần jeans, tay kia đang đưa chìa khoá xe. “Ừm,” anh ta nói. “Mọi người này...”

Chúng tôi ngẩng hết lên nhìn anh ta, ngóng chờ một điều hay ho thú vị xảy đến, ví dụ như Jake nói rằng chỗ bán pizza lại thay đổi lịch làm việc của anh ta rồi, và anh ta không thể ăn tối ở nhà được chẳng hạn. Điều này nói chung thường dẫn đến một hậu quả là một vài màn trình diễn quá táo bạo hoành tráng nổ ra từ dượng Andy.

Nhưng Jake lại nói: “Con dẫn theo một đứa bạn về. Mong rằng không phiền.”

Vì ông bố dượng của tôi thà có cả ngàn người quây quần bên cái bàn ăn nhà tôi còn hơn là vắng mặt chỉ một người, dượng bình thản nói: “Được, được chứ. Nhiều thức ăn mà. Lấy thêm một bộ dao đĩa thìa nữa ở bàn đi.”

Thế là Jake đến chỗ cái bàn dài, lấy đĩa, dao và thìa, trong khi “bạn” anh ta lò dò lù khù đi vào, hiển nhiên là chờ trong phòng khách, chắc chắn là bị choáng bởi đồng ảnh mà mẹ tôi đã treo lên trên khắp mấy bức tường ngoài đó.

Đáng buồn thay, bạn của Jake lại chẳng thuộc phái yếu, thế là lát nữa chúng tôi không thể mong chờ gì trên chộc anh ta rồi. Tuy thế, Neil Jankow, như Jake giới thiệu, theo như cách nói của David thì anh ta là một mẫu vật thú vị đây. Ăn mặc đàng hoàng sạch sẽ, điều đó khiến anh ta trở nên khác biệt hơn hẳn đa phần đám bạn lướt sóng của Jake. Quần jeans anh ta mặc không sờn rách đâu đó chỗ đùi, mà chính xác

ra thì thất lưng gọn gàng, điều đó cũng khiến anh ta trên cơ phần lớn bọn thanh niên đồng trang lứa rồi.

Nhưng thế không có nghĩa anh ta là một anh chàng hấp dẫn gì. Không hề nhé. Anh ta gây đến thâm thương, da dẻ thì vàng vọt ốm yếu, mái tóc vàng hơi dài. Nhưng tôi biết mẹ tôi cũng hài lòng về anh ta, vì anh ta lịch sự khứng khiếp, gọi mẹ là bà – như trong câu “Cảm ơn bà rất nhiều vì đã cho phép cháu ở lại dùng bữa tối” – tuy thế, cái điều anh ta ám chỉ (rằng mẹ tôi là người nấu ăn ấy mà) thì lại hơi bị phân biệt giới tính, vì dường Andy mới là người đã nấu nướng từ đầu đến cuối đấy chứ.

Thế nhưng, chẳng ai có vẻ gì khó chịu cả, và mọi người dọn chỗ cho ông trẻ Neil ngồi vào bàn. Anh ta ngồi xuống và theo gương Jake, bắt đầu ăn... không hẳn là hào hứng cho lắm nhưng lời cảm ơn của anh ta có vẻ chân thành. Chúng tôi cũng nhanh chóng được biết rằng Neil học cùng với Jake ở lớp có buổi thảo luận Giới thiệu về nền văn học Anh.

Giống Jake, Neil vừa mới vào học năm thứ nhất ở trường NoCal – tiếng lóng trong vùng gọi Trường đại học Bắc California. Giống với Jake, Neil cũng là người vùng này. Thực ra, gia đình anh ta sống trong thung lũng. Bố anh ta sở hữu một số nhà hàng trong vùng, một, hai trong số đó tôi đã từng đến ăn rồi cơ đấy. Giống Jake, Neil cũng chưa biết chính xác anh ta muốn học chuyên ngành gì, nhưng, lại giống Jake tiếp, anh ta mong rằng sẽ thích học đại học hơn là hồi học cấp 3, vì anh ta đã sắp xếp lịch học sao cho sáng nào anh ta cũng không có tiết để có thể ngủ nướng đến tận trưa, hoặc là nếu chẳng may anh ta tỉnh dậy trước 11 giờ thì có thể tận hưởng vài con sóng ở bãi biển Carmel trước khi lên lớp học tiết đầu.

Đến lúc ăn xong thì tôi có nhiều điều thắc mắc về Neil. Cụ thể là một thắc mắc to đùng. Đó là điều tôi dám chắc nó chẳng khiến ai trong nhà phải bận tâm cả, trừ tôi ra. Và tôi thực sự cảm thấy rằng ít nhất thì anh ta nợ mình một lời giải thích. Nhưng không phải là tôi có thể nói gì được đâu nhé. Không phải với bao nhiêu người xung quanh như thế này.

Đó là một phần của vấn đề. Có quá nhiều người xung quanh. Mà không phải chỉ những người vây quanh bên bàn ăn thôi đâu. Không, còn có một người khác nữa bước vào phòng và cứ đứng đó trong suốt bữa ăn, ngay đằng sau ghế Neil ngồi, nhìn anh ta trong câm lặng, cái nhìn đầy hiểm ác.

Tên này không giống với Neil, hẳn đẹp trai. Mái tóc sẫm màu và cái cằm chẻ, dám nói là bên dưới lớp vải quần Dockers và áo Polo đen kia, cơ bắp hẳn đâu ra đấy... tôi tin rằng hẳn ta phải tập tành chăm chỉ trong một thời gian dài thì mới được những cơ bắp tay thế kia, đấy là chưa nói đến cơ bụng mà tôi đoán là hẳn phải đẹp chết người luôn.

Tuy nhiên, đó không phải là điểm khác biệt duy nhất giữa tên này và Neil, anh bạn của Jake. Còn một điều nho nhỏ nữa, như tôi thấy, Neil rõ là đang sống sờ sờ ra đấy, còn cái tên đứng đằng sau anh ta thì... ờ... Đã chết rồi.



Chapter 5

Có vẻ như Jake đã dẫn một vị khách bị ma ám về nhà rồi đây.

Nói thế chả phải Neil nhận ra là mình đang bị ám. Anh ta có vẻ hoàn toàn không nhận thức được rằng có một vong hồn đang lờn vờn đằng sau lưng mình – cả nhà tôi cũng không biết luôn, trừ có con Max. Đúng lúc Neil ngồi xuống thì Max rên lên một tiếng và chuồn thẳng đến phòng khách, khiến dượng Andy lắc lắc đầu và nói: “Càng ngày con chó càng điên điên.”

Tội nghiệp Max. Tôi hiểu quá rõ nó cảm thấy thế nào mà. Chỉ có điều, khác với con chó, tôi chẳng thể nào lủi ra khỏi phòng ăn, đến chỗ khác trong nhà mà thu lu ở đấy như mình muốn được. Ý tôi là, làm thế chỉ tổ gây ra những câu hỏi không cần thiết mà thôi. Hơn nữa, tôi lại là người làm cầu nối. Chẳng thể nào tránh được việc phải dây dưa với bọn người đã chết nghèo. Tuy thế, chắc chắn là cũng có những lúc tôi ước gì mình có thể tránh đi được. Lúc này chẳng hạn.

Nhưng mà tôi cũng có làm được gì đâu. Không, tôi cứ ngồi chết dí ở bàn ăn, cố gắng nuốt trôi món bít tết fajitas trong khi cái tên chết rồi kia cứ nhìn tôi chằm chằm, một cái kết không chệ vào đâu được cho một ngày vốn dĩ chẳng-ra-cái-thể-thống-gì.

Tên chết rồi trông có vẻ khá là nóng gáy đây. Ờ, mà sao lại không chứ? Thì hẳn *chết bég* còn gì. Tôi không biết vì nguyên nhân gì mà hẳn hồn lìa khỏi xác, nhưng hẳn là phải đột ngột lắm, vì hẳn có vẻ chưa quen được với tình hình hiện tại. Cứ mỗi khi có người nhờ đưa cho món gì đó đặt ở gần hẳn ta, hẳn bèn đưa tay ra lấy... chỉ để thấy món đó trượt khỏi những ngón tay ma của mình vì một trong những người còn

sống nhẵn đang ngồi ở bàn đã lấy mất rồi. Điều này khiến hấn trông có vẻ cáu gắt. Nhưng tôi thấy cái vẻ căm ghét cực độ thể kia hình như dành riêng cho Neil thôi. Mỗi miếng fajitas mà anh bạn mới của Jake ăn, mỗi miếng khoai tây chiên anh ta nhúng vào món guacamole có vẻ đều khiến cơn giận dữ của tên kia tăng thêm một bậc. Hàm hấn nghiêng lại, hai nắm đấm càng xiết chặt hơn trong tức giận mỗi lần Neil đáp lại mỗi câu hỏi mà mẹ tôi đặt ra bằng cái giọng nhỏ nhẹ: “Vâng, thưa bà,” hay “Không, thưa bà.”

Cuối cùng, không thể chịu đựng thêm một phút nào nữa – thật là *ghê cả người* khi ngồi ở bàn ăn có một con ma đang diên tiết mà chỉ mình tôi trông thấy... mà tôi thì quen bị bọn ma cứ trở mắt ra nhìn rồi đẩy nhé – thế là tôi bèn đứng dậy và bắt đầu dọn dẹp đĩa của mọi người, cho dù đúng ra thì đến lượt Brad phải dọn. Nó há hốc miệng nhìn tôi – cho tất cả mọi người thấy một cảnh tượng vô cùng đẹp đẽ của mấy miếng bít tết đang nhai dở còn trong miệng – nhưng không nói năng gì hết. Tôi đoán nó sợ là nếu nó nói gì thì điều đó sẽ khiến tôi giật bắn ra khỏi cơn ảo tưởng nào đó trong đầu tôi khiến tôi nghĩ rằng tối nay đến lượt tôi rửa bát đĩa. Hoặc là thế, hoặc là nó nghĩ tôi đang cố gắng hoà hảo với nó để nó không mách lẻo chuyện một “tên con trai” mà tối nào tôi cũng vui thú trong phòng mình.

Dù sao thì việc tôi bắt đầu động tay động chân dọn bát đĩa có vẻ như là tín hiệu cho thấy bữa tối xong xuôi rồi, vì mọi người đều đứng cả dậy và ra ngoài chỗ sân sau để thăm thú cái bồn tắm nóng mới lắp đặt mà dựng Andy cứ tự hào giới thiệu với bất kỳ ai đi vào đằng cửa trước, chả cần biết người ta có muốn xem hay không. Trong lúc tôi ở trong bếp tráng đĩa trước khi cho vào máy rửa thì chỉ còn lại có mỗi tôi cùng với cái bóng di động của Neil. Hấn đứng gần với tôi – đang liếc qua cánh cửa kính trượt để dòm mọi người trong sân – đủ để tôi có thể thò bàn tay đầy bột xà phòng túm lấy áo của hấn mà không ai trông thấy cả.

Tôi khiến hấn giật mình hoảng hốt. Hấn quay lại, cái nhìn vừa tức giận lại vừa nghi ngờ. Rõ ràng hấn không hề biết là tôi lại có thể nhìn thấy hấn.

“Này,” tôi thì thào trong khi mọi người khác đang chuyện trò về chất clo và bánh bông lan mà dựng Andy đã chuẩn bị để làm món tráng miệng. “Anh và tôi cần phải nói chuyện.”

Tên này sốc luôn. “Cô – cô có thể nhìn thấy tôi à?” hấn lắp bắp.

“Đương nhiên,” tôi đáp.

Hấn chớp mắt, rồi ngoái ra nhìn chỗ cửa kính trượt. “Nhưng họ – họ thì không?”

“Phải,” tôi nói.

“Tại sao?” hấn hỏi. “Ý tôi là, tại sao cô thấy, còn... họ thì không?”

“Vì tôi là người làm cầu nổi,” tôi giải thích.

Trông hẳn chả hiểu gì cả. “Cái gì cơ?”

“Chờ tí,” tôi nói vì thấy từ chỗ sân sau mẹ đột ngột tiến về phía cửa kính.

“Hừ,” mẹ nói khi kéo cửa đóng lại phía sau lưng. “Mặt trời lặn rồi thì ngoài kia càng lạnh hơn. Con rửa bát đĩa đến đâu rồi, Susie? Có cần mẹ giúp không?”

“Không ạ,” tôi vui vẻ nói. “Con làm được mà.”

“Con chắc chứ? Mẹ tưởng đến lượt Brad dọn bàn.”

“Không có gì đâu ạ,” tôi nói và mỉm cười, nụ cười tôi hi vọng rằng mẹ không để ý thấy là nó hoàn toàn miễn cưỡng.

Vô tác dụng rồi.

“Susie, cưng à,” mẹ nói. “Con không buồn bực đấy chứ? Vì chuyện Brad đã nói về cậu con trai được đề cử giữ chức phó chủ tịch thay thế vị trí của con ấy mà?”

“Ừm,” tôi nói, liếc về phía Anh Chàng Ma, kẻ đang có vẻ khá là cáu vì bị cắt ngang giữa chừng. Cũng chẳng trách được hẳn. Tôi đoán đúng là mình hơi bị thiếu chuyên nghiệp thật, khi đang dở dang cầu nổi thì lại dính vào chuyện mẹ-và-con-gái. “Không, không hẳn là thế đâu ạ. Mà thực ra con thấy chẳng sao cả ấy chứ.”

Tôi cũng không hề nói dối. Năm nay không làm trong ban cán sự nữa thì tôi càng có nhiều thời gian rồi. Cái thời gian mà dĩ nhiên tôi chẳng biết phải làm gì với nó, vì chẳng có vẻ gì là tôi sẽ dành để nâng cấp chuyện tình cảm với Jesse cả. Nhưng hi vọng thì vẫn cứ là hi vọng thôi.

Mẹ tôi tiếp tục loanh quanh chỗ cửa ra vào, trông mẹ lo lắng.

“Ừm, Susie cưng,” mẹ nói, “con sẽ phải thay thế vị trí đó bằng các hoạt động ngoại khoá. Các trường đại học thường yêu cầu các ứng viên phải có điều đó mà. Còn chưa đầy hai năm nữa là con tốt nghiệp rồi. Con sẽ rời nhà sớm thôi.”

Giời! Mẹ tôi thậm chí còn chả biết gì về Jesse cơ, và mẹ thì vẫn đang làm tất cả những gì có thể để chia cách hai chúng tôi mà chẳng biết rằng chính Jesse cũng đang tự mình lo liệu chuyện đó sẵn rồi.

“Vâng,” tôi nói, ái ngại nhìn Chàng Ma. Ý tôi là, tôi cũng không hẳn vui vẻ gì khi hẳn lại chứng kiến hết chuyện này. “Con sẽ tham gia đội tuyển bơi. Mẹ vui rồi chứ? Ngày nào cũng phải dậy từ 5 giờ sáng lái xe đưa con đi tập ấy mà?”

“Điều đó thậm chí mẹ còn chẳng tin đâu, Susie,” mẹ nói bằng giọng khô khan. “Mẹ thừa biết con sẽ chẳng bao giờ tham gia vào đội tuyển bơi hết. Con cứ bị ám ảnh quá nhiều với mái tóc và những hoá chất trong nước bể ảnh hưởng đến tóc thế nào mà.”

Rồi sau đó mẹ lĩnh đến phòng khác, để lại mình tôi cùng với Chàng Ma trong bếp.

“Được rồi đấy,” tôi lặng lẽ nói. “Chúng ta đang nói đến đâu ấy nhỉ?”

Tên kia chỉ lắc đầu. “Tôi vẫn không thể nào tin được là cô có thể nhìn thấy tôi,” hắn nói, giọng bị sốc. “Ý tôi là, cô không biết... cô chẳng thể hiểu được nó là như thế nào đâu. Giống như là tôi đi đến đâu người ta cũng nhìn xuyên qua người tôi ấy.”

“Phải,” tôi đáp, ném cái khăn lau bát mà tôi đang dùng để lau tay. “Đó là vì anh đã chết rồi. Vấn đề ở đây là, cái gì làm anh ra nông nổi này?”

Chàng Ma có vẻ sững sờ khi nghe giọng điệu tôi. Chắc là hơi cụt lủn một tí. Nhưng dù sao thì ngày hôm nay của tôi có ra cái gì đâu.

“Cô là...” Hắn nhìn tôi hơi cảnh giác. “Cô bảo cô là *gì cơ*?”

“Tôi tên Suze,” tôi nói với hắn ta. “Là người làm cầu nối.”

“*Cái gì?*”

“Người làm cầu nối,” tôi nhắc lại. “Việc của tôi là giúp đỡ những người đã chết đến thế giới bên kia... kiếp sau, hay gì cũng được. Mà anh tên gì?”

Chàng Ma lại chớp mắt cái nữa. “Craig,” anh ta nói.

“Được rồi. Giờ nghe này, Craig. Có chuyện gì đó không ổn ở đây, vì tôi không nghĩ rằng anh được sắp xếp lang thang quanh cái bếp nhà tôi để trải nghiệm cuộc sống sau khi chết. Anh phải đi tiếp thôi.”

Đôi lông mày sẫm màu của Craig nhíu tít lại: “Đi đến đâu?”

“Ừm, khi nào đến rồi thì anh sẽ biết,” tôi nói. “Mà này, cái quan trọng ở đây không phải chuyện anh sẽ đi đến đâu, mà là tại sao anh còn chưa đến đó.”

“Ý cô là...” Đôi mắt nâu của Craig mở to. “Ý cô là, đây không phải... nơi đó ư?”

“Tất nhiên là không phải,” tôi nói, hơi buồn cười. “Anh tưởng sau khi người ta chết rồi thì họ đều đến số nhà 99 đường Pine Crest chắc?”

Craig nhô đôi vai rộng lên. “Có lẽ là không. Chỉ là... khi tỉnh dậy, tôi chẳng biết phải đi đâu cả. Chẳng ai có thể... cô biết đấy. Nhìn thấy tôi ấy mà. Ý tôi là, khi tôi đi

vào phòng khách, mẹ tôi thì đang khóc hết nước mắt. Điều đó thật là quái lạ, và đáng sợ.”

Anh ta không hề nói đùa.

“Không sao đâu,” tôi nói, giọng dịu hơn. “Đôi khi nó là thế mà. Chỉ là không bình thường thôi. Đa phần người ta đi thẳng đến... ờ... giai đoạn cao hơn. Anh biết đấy, đến kiếp sau, hoặc là bị đầy đoạ vĩnh viễn nếu kiếp trước có tung hoành ngang dọc phá phách. Đại loại là thế.” Khi nghe mấy từ *bị đầy đoạ vĩnh viễn*, mắt anh ta tròn tròn, nhưng vì tôi cũng còn chẳng dám chắc là có thứ đó không, thế nên tôi nhanh chóng nói tiếp. “Bây giờ điều cần tìm hiểu ở đây là tại sao anh thì không. Ý tôi là đi tiếp ấy mà. Rõ ràng có điều gì đó đang níu kéo anh lại. Chúng ta cần – ”

Nhưng đúng lúc ấy, cuộc thăm thú bồn tắm nóng – cái bồn tắm nóng quý báu của dựng Andy mà chưa đầy một tuần nữa thôi sẽ chứa những bãi nôn oẹ và bia bọt nếu bữa tiệc của Brad diễn ra theo đúng như kế hoạch – kết thúc, và mọi người kéo nhau vào trong. Tôi ra hiệu cho Craig đi theo và bắt đầu leo lên cầu thang, đến nơi mà tôi nghĩ rằng bọn tôi sẽ nói chuyện tiếp mà không bị ai làm gián đoạn. Ít nhất là không bị gián đoạn bởi những người sống. Còn Jesse thì lại là chuyện khác.

“*Nombre de Dios*,” anh ấy nói, sững sờ ngẩng lên khỏi những trang sách trong cuốn *Lý Thuyết Phê Phán Từ Thời Plato* khi tôi xông vào phòng, Craig theo gót. Spike, con mèo của Jesse, cong lưng lên trước khi nhận ra đó là tôi chứ ai – đi cùng một trong số mấy anh bạn ma phiền phức của tôi – và lại nằm xuống, dựa vào Jesse.

“Xin lỗi nhé,” tôi nói. Thấy cái nhìn của Jesse lướt qua tôi, dán vào anh bạn ma, tôi bèn giới thiệu: “Jesse à, đây là Craig. Craig, đây là Jesse. Hai anh quen với nhau đi. Jesse cũng chết rồi.”

Tuy nhiên, Craig hình như thấy rằng cái cảnh Jesse – người mà như mọi khi vẫn mặc bộ quần áo đỉnh cao của thời trang từ cái năm anh ấy còn sống, 1850 hay gì đó, đi kèm với một đôi boots da đen cao đến đầu gối, cái quần vải đen vừa khít, và cái áo somi trắng cổ xẻ dang ten tùm lum – là hơi quá. Mà thực ra là quá đến mức Craig phải ngồi đánh phịch – hay là giống như những con ma khác hay ngồi – xuống mép giường tôi.

“Anh là cướp biển à?” Craig hỏi Jesse.

Không giống như tôi, Jesse thấy câu đó chả có gì buồn cười hết. Chắc cũng không trách được anh ấy. “Không,” anh ấy nói không một tí tẹo cảm xúc. “Tôi không phải cướp biển.”

“Craig này,” tôi nói, cố gắng giữ cho nét mặt mình được nghiêm chỉnh và cũng đành chịu thua, cho dù Jesse có lờm tôi một cái. “Anh phải động não lên chứ. Chắc

phải có một lý do vì sao anh vẫn còn quanh quẩn ở đây thay vì đến nơi cần đến. Anh nghĩ lý do đó có thể là gì? Điều gì đang níu giữ anh lại?”

Cuối cùng Craig cũng rời mắt khỏi Jesse. “Tôi không biết,” anh ta nói. “Có thể điều đó là, lẽ ra tôi không phải chết chẳng?”

“Thôi được rồi,” tôi nói, cố gắng kiên nhẫn. Vì vấn đề là, ai chẳng nghĩ như thế. Nghĩ rằng họ chết khi còn quá trẻ ấy mà. Tôi có quen mấy mống về ngủ với giun ở cái tuổi 104 hay phàn nàn với tôi về cái điều bất công đó lắm.

Nhưng tôi cố gắng tỏ ra mình là người chuyên nghiệp. Ý tôi là, dù sao thì làm cầu nổi cũng là công việc của tôi mà. Nhưng cũng chả phải là tôi được trả lương hay gì đó đâu nhé, trừ phi nếu bạn có tính những điều học được về cái tốt cái xấu. Hi vọng thế.

“Tất nhiên là tôi hiểu vì sao anh cảm thấy như thế,” tôi tiếp. “Có đột ngột không? Ý tôi là, anh không ốm đau hay gì đó chứ?”

Craig tự ái. “Ốm á? Cô đùa chắc? Tôi chống đỡ được hai trăm bốn mươi cái, ngày nào tôi cũng chạy bộ năm dặm. Đây là chưa nói đến tôi còn trong đội tuyển đua thuyền của NoCal. Mà tôi còn thắng trong cuộc thi đua tàu catamaran do Hội Du Thuyền Bãi Biển Peeble ba năm liền đấy.”

“Ô,” tôi nói. Chả trách bên dưới lớp áo Polo kia, tên này có vẻ có thân hình cơ bắp ghê lắm. “Vậy tức là anh bị tai nạn, phải không?”

“Chứ còn gì nữa,” Craig nói, chọc một ngón tay xuống đệm để nhấn mạnh. “Con bão đó bất ngờ xuất hiện. Ào đến chỗ bọn tôi ngay trước khi tôi có cơ hội chỉnh lại buồm. Tôi bị nhấn chìm.”

“Vậy...” tôi lưỡng lự nói. “Anh chết đuối à?”

Craig lắc đầu... không phải để trả lời câu hỏi của tôi mà vì tức giận.

“Lẽ ra không xảy ra chuyện này,” anh ta nói, nhìn xuống đôi giày, cái nhìn trống rỗng... đôi giày đế bằng, loại giày mà dân lái thuyền như anh ta thường đi mà không đi tất. “Đúng ra thì không phải là tôi. Hồi cấp 3 tôi từng ở trong đội tuyển bơi. Tôi từng đứng hạng nhất trong cuộc thi bơi tự do ở quận.”

Tôi vẫn chẳng hiểu gì cả. “Xin lỗi,” tôi nói. “Tôi biết có vẻ như điều đó là không công bằng. Nhưng mọi chuyện sẽ trở nên khá hơn mà, tôi hứa đấy.”

“Ô, thế à?” Craig rời mắt khỏi đôi giày, ngẩng lên, đôi mắt nâu hạt dẻ nhìn như muốn đóng đinh tôi vào tường. “Bằng cách nào? Làm sao mà mọi chuyện trở nên khá hơn được? Nếu còn chưa rõ, thì nói cho cô hay, tôi đã *chết rồi* còn đâu.”

“Ý cô ấy muốn nói rằng, khi anh đi tiếp thì mọi thứ sẽ trở nên khá hơn,” Jesse nói, xuất hiện giải nguy cho tôi. Anh ấy có vẻ đã cho qua cái lời nhận xét liên quan đến cướp biển kia rồi.

“Ô, mọi chuyện sẽ tốt đẹp hơn chứ, phải không?” Craig bật cười chua chát. “Giống như với anh chứ gì? Có vẻ như anh đã chờ đợi để đi tiếp từ lâu lắm rồi nhỉ, bỏ tèo. Cái điều nứ giữ anh lại là gì?”

Jesse chẳng nói. Mà anh cũng chẳng nói được gì. Tất nhiên anh không biết tại sao mình vẫn còn chưa rời bỏ thế giới này để đến một nơi khác. Tôi cũng không biết luôn. Cho dù cái điều đang giữ chân Jesse ở nơi đây, vào lúc này có là gì đi chăng nữa, thì nó cũng đã gắn chặt với anh rồi: Nó đã giữ anh ở lại đây hơn một trăm năm mươi năm, và có vẻ vẫn còn tiếp tục – tôi hi vọng một cách ích kỷ sẽ là như thế – cho đến hết cuộc đời tôi, nếu như không phải là vĩnh viễn.

Và dù cho Cha Dom cứ khẳng khẳng nói rằng rồi một ngày Jesse sẽ khám phá ra điều gì đang nứ chân anh lại, và rằng tôi không nên quá gắn bó với anh ấy, vì cái ngày đó sẽ đến và tôi sẽ không bao giờ còn được gặp lại anh nữa, những lời nhắc nhở rõ ràng ấy đối với tôi chỉ là nước đổ lá khoai mà thôi. Tôi đã gắn bó với anh ấy mất rồi. Tệ quá há.

Mà tôi thì cũng chẳng cố gắng giữ mình tránh xa khỏi sự gắn bó ấy nữa kia.

“Trường hợp của Jesse khá là đặc biệt,” tôi nói với Craig bằng giọng mà tôi mong là có vẻ trấn an – vì lợi ích của anh ta mà cũng là vì Jesse nữa. “Tôi tin rằng anh thì không phức tạp đến thế đâu.”

“Chứ còn gì nữa,” Craig nói. “Vì đúng ra mà nói thì tôi không phải ở đây.”

“Đúng thế,” tôi đáp. “Và tôi sẽ cố hết sức để giúp anh đi tiếp trên con đường tới kiếp sau...”

Craig nhú mày. Vẫn là cái nhú mày trên mặt anh ta trong suốt bữa tối, như khi anh ta nhìn Neil, anh bạn của Jake.

“Không,” anh ta nói. “Ý tôi không phải vậy. Điều tôi muốn nói là lẽ ra tôi không phải đến đây. Như trong câu: Lẽ ra tôi không phải chết.”

Tôi gật đầu. Trước giờ tôi đã nghe câu đó cả tỉ lần. Chẳng ai muốn mình tỉnh dậy và thấy mình đã chết. Không ai muốn thế cả.

“Tôi biết điều này là khó khăn,” tôi nói. “Nhưng rồi cuối cùng anh sẽ quen được thôi, tôi hứa đấy. Và mọi chuyện sẽ khá hơn ngay khi chúng ta biết được chính xác điều gì còn đang giữ anh lại –”

“Cô không hiểu rồi,” Craig nói, lắc lắc mái tóc sẫm màu. “Đó là điều tôi đang cố nói đấy. Cái điều đang níu giữ tôi lại là thực tế lẽ ra người phải chết không phải là tôi.”

Tôi ngần ngừ: “Ừm... có thể. Nhưng thế thì tôi không thể làm gì được đâu.”

“Ý cô là sao?” Craig đứng dậy, trông anh ta nổi giận. “Cô nói cô không thể làm gì được nghĩa là thế nào? Vậy chứ tôi đang làm gì ở đây? Tôi tưởng cô bảo cô có thể giúp được tôi. Tôi tưởng cô bảo cô là người làm cầu nối.”

“Đúng thế mà,” tôi nói, liếc nhanh một cái về phía Jesse, trông anh ấy cũng sừng sốt như tôi vậy. “Nhưng tôi không phải là người quyết định ai được sống, ai phải chết. Điều đó không phụ thuộc vào tôi. Không phải việc của tôi.”

Nét mặt Craig chuyển sang căm ghét, anh ta nói: “Vậy thì, cảm ơn cô vì một điều vô nghĩa,” và bắt đầu tiến đến chỗ cửa phòng tôi.

Tôi không định ngăn anh ta lại. Ý tôi là, tôi cũng chẳng muốn dây dưa gì với anh ta hơn nữa. Có vẻ anh ta là loại người thô lỗ chỉ toàn hậm hực vì những chuyện quá khứ. Nếu anh ta không cần tôi giúp đỡ, thì này, đó đâu phải việc của tôi chứ.

Chính Jesse mới là người ngăn anh ta lại.

“Cậu,” anh ấy nói bằng một giọng trầm và cũng như ra lệnh đủ để khiến Craig dừng bước. “Xin lỗi cô ấy đi.”

Tên con trai nơi ngưỡng cửa từ từ quay đầu lại nhìn Jesse chằm chằm. “Đừng có mơ,” hắn nói ra điều đó mà không lường trước được hậu quả.

Một giây sau, hắn ta không còn bước ra – hay thậm chí là xuyên qua – cửa được nữa. Không, hắn bị ghim vào đó. Jesse nắm lấy một trong hai cánh tay của Craig, quật ra sau thành một góc có vẻ khá đau đớn, và anh áp sát vào người tên đó.

“Xin lỗi cô ấy đi,” Jesse rít lên. “Cô ấy đang cố giúp cậu. Đừng có quay lưng lại với người cố giúp mình.”

Ái chà. Đối với một tên con trai hình như chẳng muốn dây dưa gì với tôi, Jesse thỉnh thoảng cũng phải bực mình về cái cách người ta đối xử với tôi đấy.

“Tôi xin lỗi,” Craig nói bằng một giọng nghệt lại vì bị đè vào cửa gỗ. Nghe giọng thì có vẻ hắn đau đớn đây. Dĩ nhiên, bạn đã chết nhưng điều đó không có nghĩa bạn không biết đau là gì đâu nhé. Linh hồn của bạn thì vẫn còn nhớ đấy, cho dù đã lìa khỏi xác rồi.

“Tốt hơn rồi đấy,” Jesse nói, buông tên kia ra.

Craig dựa người vào cửa. Dù anh ta có là một tên chẳng ra gì đi nữa, tôi cũng vẫn thấy tội nghiệp cho anh ta. Thậm chí ngày hôm nay của anh ta còn tệ hại hơn cả của tôi, cái chuyện bị chết rồi, vân vân.

“Chỉ là,” Craig nói giọng khổ sở khi đưa tay lên xoa xoa cánh tay mà Jesse vừa mới suýt nữa thì bẻ gãy, “thật chẳng công bằng gì cả, cô thấy không? Lẽ ra tôi không phải chết. Lẽ ra tôi mới là người được sống chứ không phải thằng Neil.”

Tôi nhìn anh ta, hơi ngạc nhiên. “Ơ? Neil đã ở trên thuyền cùng với anh à?”

“Tàu catamaran,” Craig sửa lại. “Đúng thế, tất nhiên là nó ở trên đó rồi.”

“Anh ta lái tàu cùng với anh?”

Craig nhìn tôi căm ghét, và rồi, lo lắng liếc Jesse một cái, nhanh chóng chuyển sang cái nhìn khinh khỉnh tử tế hơn.

“Đương nhiên là không,” anh ta nói. “Cô có nghĩ nếu Neil biết được một tí tẹo nó đang làm gì thì chúng tôi đã không bị lật tàu rồi không? Đúng ra mà nói thì chính nó mới là đứa phải chết chứ. Tôi chẳng hiểu bố mẹ tôi nghĩ cái gì nữa. *Cho Neil đi lái tàu cat cùng với con đi. Con chẳng bao giờ cho Neil đi tàu cat cùng với con cả.* Hi vọng giờ thì bọn họ vui rồi. Tôi đã dẫn Neil đi cùng lên tàu cat. Rồi xem nó khiến tôi ra nông nổi thế nào đấy. Tôi chết. Còn thằng em ngu si thì lại sống nhăn.”



Chapter 6

Ừm, ít ra thì bây giờ tôi cũng hiểu tại sao Neil lại có vẻ lặng lẽ như thế trong suốt bữa ăn: Anh ta vừa mới mất đi người anh trai duy nhất.

“Thằng đó còn chẳng thể bơi nổi đến đầu kia bể bơi mà không lên cơn ho hen,” Craig khẳng khái nói. “Làm sao nó lại có thể bám trụ được vào một bên mạn tàu

catamaran đến bảy tiếng đồng hồ, sóng biển động cao đến hơn ba mét, trước khi có người đến cứu? Bằng cách nào chứ?”

Tôi không biết phải giải thích ra sao. Cũng giống như tôi không biết phải giải thích thế nào với Craig rằng, cái điều đang giữ chân anh ta lại trên đò này chính là điều mà anh ta đang tin: đứa em trai anh ta mới là người đáng chết chứ không phải anh ta.

“Có thể là,” tôi lưỡng lự lên tiếng, “anh bị cái gì đó đập vào đầu chăng.”

“Nếu thế thì sao?” Craig trừng mắt nhìn tôi, điều đó khiến tôi hiểu rằng suy đoán của mình là đúng. “Neil thần kinh – cái thằng chẳng thể tập được môn đu xà để giữ lấy cái mạng của nó – thế mà nó xoay sở bám trụ được. Còn tôi, đứa đạt bao nhiêu thành tích bơi lội? Đấy, ấy vậy mà tôi thì lại chết đuối. Trên đò này cóc có gì công bằng hết. Chính vì thế nên tôi mới phải ở đây, còn thằng Neil dưới nhà ăn món fajita.”

Jesse trông có vẻ nghiêm trang. “Vậy có phải cậu định trả thù đứa em trai bằng cách tước đoạt mạng sống của cậu ta, giống như cậu cảm thấy mạng sống của bị tước đoạt?”

Tôi nhăn mặt. Cứ nhìn vẻ mặt Craig thì thấy ý nghĩ đó chưa bao giờ xuất hiện trong đầu anh ta. Thật không hay là Jesse lại đi nêu ra điều đó.

“Không đò nào,” Craig nói. Thế rồi, trông như thể vừa mới suy nghĩ lại, anh ta nói thêm: “Tôi có thể làm thế được cơ à? Ý tôi là, giết người ấy? Nếu tôi muốn thế?”

“Không,” tôi nói, cùng lúc Jesse cũng nói: “Có, nhưng cậu sẽ phải mạo hiểm linh hồn bất diệt của cậu –”

Đương nhiên là Craig không nghe tôi rồi. Anh ta chỉ nghe có Jesse thôi. “Hay đây,” anh ta nói, cúi xuống nhìn đôi tay mình.

“Không có giết chóc gì ở đây hết,” tôi nói to. “Không có chuyện giết chính em ruột của mình đâu. Không, khi còn có tôi.”

Craig ngược lên nhìn tôi, ngạc nhiên. “Tôi sẽ không giết nó,” anh ta nói.

Tôi lắc đầu. “Vậy điều gì?” tôi hỏi. “Điều gì đang giữ anh ở lại? Có phải... Tôi cũng chẳng biết nữa. Còn điều gì đó chưa nói ra giữa hai anh em anh? Anh có muốn tôi đi nói với cậu ta thay anh không? Cho dù đó là điều gì đi chăng nữa?”

Craig nhìn tôi như thể tôi bị thần kinh. “Thằng Neil á?” anh ta hỏi lại. “Cô đùa tôi chắc? Tôi cóc có gì để nói với Neil hết. Nó là một thằng bị thối. Cứ xem nó đi bạn bè cùng với một đứa như anh trai cô thì biết.”

Cho dù bản thân tôi không đề cao mấy ông anh em con dượng cho lắm – tất nhiên trừ David là ngoại lệ – nhưng thế không có nghĩa là tôi cứ ngồi đó mà nhìn người khác nói xấu họ trước mặt mình. Ít nhất thì không phải với Jake, anh ta có mấy khi làm điều gì không phải đâu.

“Anh tôi thì làm sao nào?” tôi hỏi, hơi nóng nảy. “Ý tôi là, anh con dượng tôi ấy?”

“Ừm, thật ra anh ta thì cũng chẳng có gì,” Craig nói. “Nhưng mà, cô biết đấy... ừm. Ý tôi là, tôi biết Neil mới chỉ là sinh viên năm đầu, dễ xúc cảm, vân vân, nhưng tôi đã bảo cho nó rằng, ở NoCal nó sẽ chẳng là gì hết trừ phi nó cặp kè bè bạn với những tay lướt sóng.”

Đến lúc đó thì tôi không còn gì muốn khai thác gì từ Craig Jankow nữa.

“Được rồi,” tôi nói, tiến đến cửa phòng. “Rất vui được biết anh, Craig. Tôi sẽ báo tin cho anh.” Chắc chắn thế. Tôi biết phải tìm anh ta ở đâu rồi. Tất cả những gì cần làm là đi tìm Neil, và rất có thể là tôi sẽ thấy Craig lê bước đằng sau.

Craig hớn hở. “Ý cô là cô sẽ cố gắng giúp tôi sống lại?”

“Không,” tôi đáp. “Ý tôi đại loại là: tôi sẽ xác định xem vì sao anh còn ở đây, chứ không phải ở nơi cần đến.”

“Phải,” Craig nói. “Và được sống.”

“Tôi nghĩ ý cô ấy muốn nói đến thiên đàng,” Jesse nói. Không như tôi, Jesse không thích lắm cái chuyện tái sinh gì đó. “Hoặc là địa ngục.”

Craig từ sau vự với cái cửa cứ liếc Jesse lo lắng, thì giờ trông hốt hoảng. “Ôi,” anh ta nói, lông mày nhướn cả lên. “Ôi.”

“Hoặc là kiếp sau,” tôi nói, lườm Jesse một cái đầy hàm ý. “Chúng ta chẳng thể biết rõ được đâu. Đúng không Jesse?”

Jesse đứng dậy vì tôi đứng dậy – Jesse lúc nào mà chả lịch thiệp trước mặt các cô – anh ấy nói, rõ là miễn cưỡng: “Đúng thế.”

Craig ra đến cửa, rồi quay lại nhìn cả hai bọn tôi. “Ừm,” anh ta nói. “Tạm biệt.” Thế rồi anh ta liếc sang Jesse và nói: “Và... ừm... tôi xin lỗi về lời nhận xét cướp biển. Thật sự xin lỗi.”

Jesse lăm băm nói: “Không có gì.”

Thế là Craig biến mất.

Và Jesse tuôn. “Susannah, tên đó rắc rối lắm. Cô phải nhờ Cha Dominic lo hộ thôi.”

Tôi thở dài và ngồi xuống chỗ cái ghế cạnh cửa sổ mà Jesse vừa mới bỏ lại. Con Spike theo thói quen mỗi khi tôi đến gần mà có Jesse đâu đó quanh đấy, nó xì tôi, cho thấy rõ ràng chủ nhân của nó là ai... tất lẽ dĩ ngẫu không phải tôi rồi, cho dù tôi là người mua thức ăn và mua ổ cho nó cơ đấy.

“Anh ta sẽ không sao đâu, Jesse,” tôi nói. “Chúng tôi sẽ để mắt đến anh ta. Anh ta chỉ cần thêm chút thời gian thôi. Vừa mới chết xong mà.”

Jesse lắc đầu, đôi mắt đen lấp lánh. “Hắn sẽ cố giết đứa em trai,” anh ấy cảnh báo.

“Ừm, phải,” tôi nói. “Giờ anh nhồi cái ý tưởng đó vào đầu anh ta rồi còn gì.”

“Cô phải gọi điện cho Cha Dominic.” Jesse sai bước đến chỗ cái điện thoại và nhấn máy. “Bảo ông ấy phải gặp hắn, tên anh trai ấy, và cảnh cáo hắn ta.”

“Ôi chà,” tôi nói. “Bình tĩnh đi, Jesse. Không cần kéo Cha Dom vào, tôi tự lo liệu được.”

Jesse có vẻ hoài nghi. Cho dù trông hoài nghi đi nữa, Jesse vẫn là anh chàng “hot” nhất tôi từng thấy. Ý tôi là, không phải anh ấy đẹp trai hoàn hảo hay gì đó đâu – với một vết sẹo trên lông mày bên phải, vết sẹo trắng bóc và trước đây tôi từng quan sát rồi, anh ấy chẳng biết thời trang là cái gì.

Nhưng về tất cả những mặt khác, chàng đúng là như từ trong phim Stud City ra vậy, từ mái tóc đen cắt gọn đến đôi mắt như của dân oánh nhau – ý tôi là, bớt để cưỡi ngựa – và lại còn thân hình cao phải đến 1m80, cơ bắp cứ gọi là cực kỳ.

Thật tệ là niềm hứng thú của anh ấy dành cho tôi chỉ hoàn toàn là bạn bè suông thôi. Có lẽ nếu tôi hôn giỏi hơn thì... Nhưng mà này, có phải là tôi có được nhiều cơ hội để luyện cái món đó đâu. Bọn con trai – con trai bình thường ấy – cũng chả ùn ùn kéo đến cửa nhà tôi bao giờ. Nhưng tôi không phải loại “ô mai sáu cuối lọ” hay gì đâu nhá. Mà thực ra ấy à, khi nào tóc tai tôi sấy đâu ra đấy thì tôi thấy mình trông cũng ổn lắm chứ. Chỉ có điều là cũng khó mà chơi bởi bạn bè được khi lúc nào cũng bị dính vào với những kẻ đã chết rồi.

“Tôi nghĩ cô nên gọi cho ông ấy đi,” Jesse nói, dúi cái máy điện thoại vào tôi lần nữa. “Tôi nói cho cô hay, *querida*. Tên Craig này đáng để dè chừng hơn so với vẻ vẻ ngoài của hắn đấy.”

Tôi chớp mắt, nhưng không phải vì điều mà Jesse nói về Craig. Không, tôi chớp mắt là vì cái từ anh ấy vừa mới gọi tôi. *Querida*. Từ sau cái ngày chúng tôi hôn nhau, anh ấy chẳng gọi tôi như thế dù chỉ một lần. Thực ra mà nói, tôi còn nhớ nhưng cái từ thốt ra từ môi anh ấy đến độ phát tò mò thực sự muốn biết từ đó nghĩa là gì, và đi tìm trong cuốn từ điển tiếng Tây Ban Nha của Brad.

“Người yêu thương nhất.” *Querida* nghĩa là thế đấy. “Người yêu thương nhất,” hay là “người yêu dấu.”

Đó không hẳn là từ dùng để gọi một người mà bạn chỉ đơn thuần coi là bạn bè bình thường thôi.

Hi vọng thế.

Tuy nhiên, tôi không lộ ra rằng mình biết từ đó nghĩa là gì, cũng như tôi không lộ ra rằng mình có để ý thấy anh ấy đã thốt ra từ đó.

“Anh phản ứng thái quá rồi, Jesse ạ,” tôi nói. “Craig sẽ không làm gì đứa em trai đâu. Anh ta mến cậu ta mà. Anh ta chỉ chưa nhớ ra điều đó mà thôi. Vội lại, nếu không phải như thế đi nữa – nếu đúng là anh ta có ý định sát hại Neil thật – thì sao anh lại nghĩ là tôi không thể lo liệu được? Thôi mà, Jesse. Đâu phải tôi còn xa lạ gì với những con ma khát máu cơ chứ.”

Jesse đập cái điện thoại xuống mạnh đến mức tôi nghĩ cái ống nghe bằng nhựa vỡ bét rồi cũng nên. “Đó là lúc trước,” anh nói cụt lủn.

Tôi nhìn anh ấy chăm chăm. Ngoài kia trời tối hẳn rồi, và ngọn đèn duy nhất trong phòng là ngọn đèn nhỏ trên bàn trang điểm của tôi. Dưới ánh sáng vàng toả ra, trông Jesse thậm chí còn đẹp hơn cả so với lúc bình thường.

“Trước cái gì cơ?” tôi hỏi. Nhưng tôi đã biết rồi. Tôi biết chứ.

“Trước khi *hắn* xuất hiện,” Jesse nói, nhấn mạnh đại từ đó một cách chua chát. “Đừng cố cãi, Susannah. Từ đó đến nay chẳng đêm nào cô ngủ an lành cả. Tôi thấy cô cứ trở mình, trằn trọc. Đôi khi trong khi ngủ cô còn khóc nữa.”

Tôi chẳng cần phải hỏi *hắn* là kẻ nào. Tôi biết. Cả hai chúng tôi đều biết.

“Chẳng có gì đâu,” tôi nói, cho dù tất nhiên là không phải vậy. Có đấy. Chắc chắn là có chuyện đấy. Nhưng không phải là cái điều mà rõ ràng Jesse tưởng là thế. “Ý tôi là, tôi không nói mình không sợ lúc anh và tôi tưởng rằng chúng ta đều mắc kẹt lại ở... nơi kia. Ừ, phải, tôi gặp ác mộng về chuyện đó, thỉnh thoảng. Nhưng rồi tôi sẽ vượt qua thôi mà, Jesse. Tôi đang vượt qua đây.”

“Cô không phải là người không ai làm gì được đâu, Susannah ạ,” Jesse nói, nhún mày. “Cho dù cô có nghĩ khác tôi thế nào đi nữa.”

Tôi ngạc nhiên vì anh ấy đã để ý. Mà thực ra, tôi bắt đầu tự hỏi không biết có phải vì tôi không hành xử ra vẻ yếu đuối – thôi được, nói cách khác là: dịu dàng nữ tính – đủ độ hay không, khiến cho anh ấy chỉ ôm hôn tôi có đúng một lần đó, chẳng bao giờ có lần thứ hai.

Nhưng tất nhiên, anh ấy bảo tôi dễ bị tổn thương một cái là tôi phải lên tiếng phản đối sự thật đó ngay.

“Tôi không sao mà,” tôi khẳng định nói. Mà có nói với anh ấy rằng thực ra tôi còn lâu mới không sao... và rằng chỉ cần nhìn thấy tên Paul Slater thôi cũng khiến tôi lên cơn đau tim, điều đó cũng vô ích. “Tôi đã bảo với anh rồi. Tôi đang quên dần, Jesse ạ. Và kể cả nếu tôi không quên được đi nữa, thì nó cũng chẳng ngăn được tôi giúp Craig. Hay là giúp Neil, thật đấy.”

Nhưng có vẻ anh ấy chẳng thèm nghe. “Để Cha Dominic lo vụ này đi,” Jesse nói. Anh hất đầu về phía cánh cửa mà Craig vừa mới đi qua – theo đúng nghĩa đen của từ đó. “Cô chưa sẵn sàng đâu. Vẫn còn quá sớm.”

Lúc này đây tôi ước giá như mình kể cho anh ấy nghe về Paul... kể một cách bình thường thoải mái, để chứng tỏ với anh ấy rằng đối với tôi, chuyện đó là thế... chẳng có gì quan trọng cả.

Nhưng dĩ nhiên là không phải. Sẽ không bao giờ được như thế đâu.

“Tôi biết ơn sự quan tâm lo lắng của anh lắm,” tôi nói một cách châm chọc để giấu đi nỗi bất an trong tất cả những chuyện này – rằng tôi đang nói dối anh ấy, không chỉ nói dối về Paul mà còn về chính bản thân tôi nữa – “nhưng anh đặt nhầm chỗ rồi. Tôi có thể xử lý được Craig Jankow, Jesse ạ.”

Anh ấy lại nhú mày. Nhưng lần này có thể thấy anh ấy thực sự bức mình rồi đây. Tôi biết, nếu mà chúng tôi có hẹn hò với nhau thật thì cần phải xem nhiều chương trình *Oprah* trước khi Jesse học được cách quên đi cái điều từ tận thế kỷ 19 rằng là đàn ông con trai thì phải nam tính mạnh mẽ.

“Tôi sẽ tự đi,” anh ấy nói đầy dọa dẫm, dưới ánh sáng từ chiếc bàn trang điểm, đôi mắt nâu sẫm trông như màu đen, “nói với Cha Dominic.”

“Được thôi,” tôi nói. “Cứ tự nhiên.”

Nhưng tất nhiên là tôi không muốn nói như vậy. Điều tôi muốn nói là thế này cơ: *Tại sao thế?* Tại sao chúng ta không thể ở bên nhau hả Jesse? Tôi biết anh muốn như thế mà. Đừng chối cãi làm gì. Tôi cảm nhận được điều đó khi anh hôn tôi. Có thể chuyện này tôi chẳng biết gì nhiều, nhưng tôi biết mình không hề nhầm. Anh thích tôi, ít ra là một chút. Nhưng sao thế này? Tại sao từ hôm đó anh lại lạnh nhạt với tôi đến vậy? TẠI SAO?

Cho dù lý do đó có là gì đi nữa, Jesse cũng chẳng chịu hé răng. Thay vào đó, hàm anh ấy nghiền lại, và anh nói: “Được, tôi sẽ đi.”

“Đi đi,” tôi đốp lại.

Một giây sau, anh ấy đi. *Bup*, chỉ có thể thôi.

Ờ, mà ai cần anh ta chứ?

Thôi được rồi. Tôi cần. Thì tôi nhận vậy.

Nhưng tôi cố gắng, quyết tâm gạt anh ấy ra khỏi đầu. Thay vào đó, tôi tập trung vào bài tập Lượng giác.

Tôi vẫn còn tập trung vào điều đó ngày hôm sau, khi tiết học thứ tư lò dò kéo đến – tôi học ở phòng máy vi tính. Nói bạn hay, chẳng có điều gì phá hoại khả năng học hành của một đứa con gái giỏi bằng một con ma đẹp trai, cái kẻ cứ nghĩ rằng gì mình cũng biết tuốt.

Dĩ nhiên, đúng ra thì tôi phải viết một bài luận năm trăm từ về Cuộc Nội chiến, cái bài mà thầy Walden, ông thầy không thích cách cư xử của một vài đứa trong số bọn tôi trong cuộc đề bạt các chức vụ ban cán sự, đã bắt toàn bộ bọn lớp 11 phải viết như là để phạt vạ.

Còn nói một cách cụ thể hơn, thì thầy Walden không thích cách cư xử của tôi đây, sau lúc Kelly đề cử Paul giữ chức phó chủ tịch đã được quyết định và thông qua, thì Cee Cee bèn giơ tay và cũng đề cử tôi giữ chức đó. “Ồi,” Cee Cee ré lên khi tôi đá cho cô nàng một cú thật lực dưới gầm bàn. “*Cậu bị làm sao đấy?*”

“Mình không muốn làm phó chủ tịch,” tôi xì với cô nàng. “Bỏ tay xuống đi.”

Điều này gây ra một loạt những cái cười khẩy không chịu lắng xuống mãi cho đến lúc thầy Walden, ông thầy vốn chẳng phải vị giáo viên kiên nhẫn nhất quả đất, bèn ném một viên phấn xuống lớp học, và bảo với bọn tôi rằng bọn tôi nên nhanh nhanh chóng chóng cải thiện môn Lịch sử Hoa Kỳ đi thì hơn – một bài luận năm trăm từ về Trận đánh Gettysburg, không sai một li.

Nhưng lời phản đối của tôi đã quá muộn. Đề cử của Cee Cee được Adam theo gót, và một giây sau thì được thông qua, bất chấp tôi có phản đối. Giờ tôi sắp chạy đua vào chức phó chủ tịch học sinh khối 11 – Cee Cee là chủ tịch chiến dịch, còn Adam, anh chàng có người ông để lại cho một đồng tiền của, thì là người ủng hộ về tài chính cho tôi trong cuộc bầu cử – cạnh tranh với kẻ mới đến, Paul Slater, cái kẻ có kiểu hết ‘ố’ lại ‘á’ cộng với vẻ ngoài cực kỳ đẹp trai đã chiếm được gần hết số phiếu bầu của bọn con gái trong lớp.

Nói thế chẳng phải là tôi quan tâm gì đâu nhé. Tôi không muốn làm phó chủ tịch cơ mà. Tôi có đủ thứ việc phải bận tâm rồi, chuyện cầu nối, môn Lượng giác, và cả anh bạn trai tương lai đã chết nữa chứ. Tôi đâu cần phải đặt chuyện chính trị lên hàng đầu để mà lo.

Buổi sáng hôm đó thật chẳng ra cái gì cả. Chuyện đề cử đã đủ tệ rồi; bài luận của thầy Walden đúng là chồng thêm lên một cú chơi đẹp nữa.

Mà rồi lại cả tên Paul chứ. Lúc ở trong tiết điểm danh, hắc nháy mắt với tôi đầy gợi ý, như kiểu chào tôi ấy.

Cứ như chừng ấy chuyện thôi là còn chưa đủ, tôi còn ngốc nghếch chọn đúng đôi guốc Jimmy Choo mới cứng để đi học, mua được rẻ hơn một tí so với giá bán lẻ ở cửa hàng hồi hè. Đôi guốc đúng là tuyệt vời, kết hợp hoàn hảo với cái váy jeans Calvin Klein đen cùng áo cổ tròn hồng rực.

Nhưng dĩ nhiên là đôi guốc đó giết tôi rồi. Dưới các ngón chân tôi vốn đã có sẵn vài vết phỏng rộp sưng đỏ, mấy cái băng cá nhân mà y tá đã đưa cho tôi băng lại để ít ra thì tôi có thể lê lết qua các lớp học cũng chẳng có mấy tác dụng.

Hai bàn chân tôi có cảm giác như sắp rụng ra đến nơi. Tôi mà biết Jimmy Choo sống ở đâu thì tôi sẽ tập tễnh lê đến ngay trước cửa nhà lão ta, thụi cho một cú vào mắt mới được.

Thế là tôi ngồi đó, trong phòng vi tính, đôi guốc nằm lăn lóc, ngón chân nhức nhối đau, đang làm bài tập Lượng giác trong khi lẽ ra thì phải viết luận mới đúng, thì một giọng nói tôi đã quá quen ghé sát tai tôi nói, khiến tôi giật bản mình: “Nhớ tôi không, Suze?”



“Để tôi yên,” tôi nói bình tĩnh hơn là mình cảm thấy như thế.

“Au, thôi đi, Simon,” Paul nói, với lấy cái ghế gần đấy, xoay ngược nó lại và rồi dạng chân ngồi. “Thừa nhận đi. Cậu đâu có ghét tôi như cậu hay giả vờ thế.”

“Đừng có mơ,” tôi nói. Tôi gõ gõ cây bút chì xuống quyển vở, một động tác tôi hi vọng hấn sẽ hiểu rằng tôi đang khó chịu, nhưng thực ra là tôi lo lắng. “Nghe đây, Paul, tôi có nhiều bài làm – ”

Hấn kéo quyển vở tôi đang đặt hai tay lên đó. “Craig Jankow là ai?”

Tôi giật mình nhận ra rằng mình đã viết cái tên đó ra lề bài tập. “Chẳng ai cả,” tôi nói.

“Ồ, tốt,” Paul nói. “Tôi tưởng hấn giành mất cảm tình cậu dành cho tôi rồi. Jesse có biết không? Ý tôi là tên Craig này ấy?”

Tôi trừng mắt nhìn hấn, mong rằng hấn sẽ nhầm nỗi sợ hãi của tôi thành tức giận và biến đi. Tuy nhiên, chẳng có vẻ gì là hấn hiểu cả. Tôi hi vọng hấn không thể nhận ra mạch trên cổ tôi đang đập nhanh đến cỡ nào... hoặc là nếu có, thì cũng không hiểu nhầm cho một điều không có thật. Bất hạnh thay, Paul không phải không nhận thức được vẻ ngoài đẹp trai của mình. Hấn mặc quần jeans đen ôm vừa khít, áo phông polo cộc tay xanh ôliu. Nó khiến cho nước da sẫm màu vì-golf-và-tennis của hấn càng nổi bật hơn. Tôi có thể thấy những đứa con gái khác trong phòng vi tính – Debbie Mancuso chẳng hạn – đã len lén liếc trộm Paul, rồi nhanh chóng quay ngay về màn hình, cố làm ra vẻ chúng không hề sẫm soi hấn ta vừa mới đây thôi.

Có lẽ chúng cũng đang điên lên vì ghen ghét, vì trong số tất cả mọi người, hấn lại nói chuyện với tôi – đứa con gái duy nhất trong lớp không để cho Kelly Prescott chỉ tay năm ngón bắt phải làm này làm nọ, và đứa không thèm coi Brad Ackerman là tên hấp dẫn.

Bọn chúng cũng chẳng biết tí ti gì một điều rằng tôi sẽ biết ơn lắm nếu Paul Slater không cho tôi cái vinh hạnh được làm bè làm bạn với hấn.

“Craig,” tôi thì thầm để nhờ có ai nghe thấy, “đã chết rồi.”

“Thì sao?” Paul nhăn nhó. “Tôi tưởng cậu thích những kẻ như thế?”

“Cậu – ” tôi cố giật lấy cuốn vở từ tay hấn, nhưng hấn giơ ra ngoài tầm với của tôi “ – là một kẻ không thể ưa nổi.”

Hấn có vẻ trầm ngâm quan sát những lỗi sai trong bài tập của tôi. “Chuyện có một anh bạn trai đã chết hấn cũng phải có đôi điều thú vị chứ nhỉ,” hấn trầm ngâm. “Ý tôi là, cậu không cần phải lo chuyện giới thiệu anh ta với bố mẹ, vì họ có trông thấy được anh ta đâu...”

“Craig không phải bạn trai của tôi,” tôi rít lên, phát cáu vì thấy mình lại đi giải thích với tên Paul Slater. “Tôi đang cố giúp anh ta. Hôm qua anh ta xuất hiện ở nhà tôi – ”

“Ôi, giỏi.” Paul đảo tròn cặp mắt xanh biết nói. “Không phải lại thêm một trong số những trường hợp cần lòng hảo tâm nào mà cậu và ông cha cố tốt bụng kia lúc nào cũng nhắc đến đấy chứ.”

Tôi đáp, hơi bực: “Dù sao công việc của tôi là giúp đỡ những linh hồn lạc lối mà.”

“Ai bảo thế?” Paul hỏi.

Tôi chớp mắt nhìn hắn. “Ờ thì – chỉ là – là *thế* chứ còn gì nữa,” tôi lắp bắp. “Ý tôi là, tôi còn làm gì khác nữa nào?”

Paul cầm lên một cây bút chì ở cái bàn gần đấy, bắt đầu nhanh chóng cẩn thận sửa lại những lỗi sai trong bài của tôi. “Tôi không hiểu. Đối với tôi, có vẻ không công bằng khi chúng ta bị gán cái việc cầu nối này từ khi sinh ra mà lại chẳng có cái gì gọi là hợp đồng hay là những quyền lợi của người làm việc này cả. Ý tôi là, tôi chưa bao giờ đăng ký làm cầu nối này. Còn cậu?”

“Tất nhiên là không rồi,” tôi đáp, như thể đó không phải là điều mà tôi hay phàn nàn mỗi khi gặp Cha Dominic vậy, cho dù cách nói của hắn cũng gần như giống hệt với tôi.

“Sao cậu biết được công việc của cậu đòi hỏi phải làm những gì?” Paul hỏi. “Cậu cho rằng mình phải giúp đỡ người chết đi tiếp đến cái đích sau cùng của họ, vì khi làm thế rồi thì họ không còn làm phiền cậu nữa, và cậu có thể tiếp tục cuộc sống của mình. Nhưng có câu này tôi muốn hỏi cậu. Ai bảo với cậu rằng việc đó phụ thuộc vào cậu? Mà thậm chí ai bảo cậu là phải làm việc đó như thế nào?”

Tôi chớp mắt nhìn hắn. Đúng là chưa có ai nói với tôi điều đó thật. Ừ thì, đại loại là bố tôi có nói. Và sau này là một bà đồng mà cô bạn thân nhất Gina hồi còn ở nhà đã dẫn tôi đi. Rồi tiếp theo nữa, tất nhiên là Cha Dom...

“Phải,” Paul nói, cứ theo nét mặt tôi mà xét thì rõ là tôi chẳng có câu trả lời nào cho hắn. “Chẳng ai nói với cậu. Nhưng nếu tôi bảo là tôi biết thì sao. Nếu tôi nói với cậu rằng tôi tìm hiểu được một điều – cái điều có từ những ngày đầu tiên khi người ta biết giao tiếp bằng chữ viết – cái điều miêu tả một cách chính xác về những người làm cầu nối, cho dù hồi đó thì không gọi như thế, về mục đích thực sự của họ, đấy là chưa nói đến cả những phương pháp để làm nữa?”

Tôi tiếp tục chớp mắt nhìn hắn. Hắn nói sao mà... thuyết phục thế. Mà trông hắn cũng thật thà nữa.

“Nếu thực sự cậu biết một điều như thế,” tôi ngần ngừ, “thì có lẽ tôi sẽ nói là... hãy chỉ cho tôi.”

“Được thôi,” Paul nói, trông có vẻ hài lòng. “Hôm nay sau giờ học cậu đến chỗ tôi, tôi chỉ cho.”

Tôi đứng dậy, xô cái ghế ra nhanh đến mức gần như lộn nhào qua nó. “Không,” tôi nói, thu sách vở lại và ôm chặt trước trái tim đang đập dữ dội như vừa để che giấu, vừa để bảo vệ cho nó. “*Không đời nào.*”

Từ chỗ ngồi của hắn, Paul ngược lên nhìn tôi, có vẻ chẳng lấy làm ngạc nhiên với phản ứng của tôi cho lắm. “Hừmmm,” hắn nói. “Tôi biết mà. Cậu muốn biết, nhưng chưa đủ để mạo hiểm danh tiếng của mình.”

“Không phải tôi lo gì cái tiếng tăm của tôi cả,” tôi bảo hắn, cố khiến giọng mình nghe chua cay hơn là đang run. “Đây là cuộc sống của tôi. Cậu từng cố giết tôi một lần, còn nhớ không đấy?”

Tôi nói câu đó hơi to, và thấy vài đứa liếc nhìn tôi tò mò qua màn hình vi tính. Tuy nhiên, Paul thì chỉ có vẻ phát chán lên.

“Đừng có lại thế chứ,” hắn nói. “Nghe đây, Suze, tôi đã bảo cậu rồi... Ừm, chắc những gì tôi nói với cậu cũng chẳng đáng bận tâm. Cậu chỉ tin những điều cậu muốn tin thôi. Nhưng, tôi nói thật, lúc nào cậu muốn ra khỏi nơi đó mà chẳng được.”

“Nhưng Jesse thì không thể,” tôi rít lên. “Đúng không? Nhờ công đức của cậu chứ ai.”

“Ừm,” Paul nói, nhún vai không thoải mái. “Đúng. Jesse thì không. Nhưng, nói thật, Suze ạ, cậu không nghĩ mình đang phản ứng thái quá sao? Ý tôi là, có gì to tát đâu? Tên đó đã chết sẵn rồi – ”

“Cậu,” tôi nói, giọng tôi đang run rẩy khiến cho cái lời nói đó nghe như một lời kết tội thiếu dứt khoát, “là một tên khốn kiếp.”

Sau đó tôi bắt đầu bước đi. Tôi nói ‘bắt đầu’ là vì chưa đi được bao xa thì giọng nói thản nhiên của Paul khiến tôi dừng bước.

“Ừm, Suze này,” Paul nói. “Cậu có quên gì không đấy?”

Tôi quay đầu lại để trừng mắt nhìn hắn. “Ô, ý cậu là tôi có quên không bảo cậu đừng có nói chuyện với tôi thêm lần nào nữa không ấy à? Thế thì có đấy.”

“Không,” Paul nói kèm nụ cười chua cay. “Kia chẳng phải là guốc của cậu sao?” Hắn trở xuống đôi guốc Jimmy Choo của tôi, tôi sắp ra khỏi phòng mà không xỏ vào. Cứ như thể xơ Ernestine sẽ chẳng lên cơn đau tim hạng nặng nếu bà ta bắt gặp tôi đi chân đất lang thang khắp trường vậy.

“Ô,” tôi nói, cúi đầu vì cuộc đánh bài chuẩn ngoại mục đã thất bại. “Phải.” tôi quay lại chỗ bàn để thọc chân vào đôi guốc.

“Trước khi cậu đi, Lọ Lem này,” Paul nói, vẫn còn cười, “có thể cậu sẽ muốn cầm theo cái này chẳng.” Hắn giơ ra bài tập Lượng giác của tôi. Liếc một cái, tôi dám nói là hắn đã làm xong một cách gọn gàng sạch đẹp và, tôi chỉ có thể đoán, chính xác.

“Cảm ơn,” tôi nói, cầm cuốn vở từ tay hắn, mỗi giây trôi đi càng lúc càng thấy ngược. Chính xác ra mà nói, tại sao tôi toàn mất kiểm soát với tên này nhỉ? Phải, hắn đã từng cố giết tôi – và cả Jesse nữa. Ít ra thì tôi nghĩ như thế. Nhưng hắn cứ nói đi nói lại rằng tôi đã lầm. Nếu tôi nhầm thật thì sao nhỉ? Nếu Paul không phải là một tên quái vật như tôi luôn nghĩ? Nếu mà hắn...

Nhờ chỉ là hắn cũng như giống tôi thì sao?

“Còn về phần tên Craig này,” Paul nói thêm.

“Paul.” Tôi ngồi xuống cái ghế bên cạnh hắn. Tôi cảm thấy cô Tarentino, giáo viên trông phòng máy, đang dán mắt vào mình. Đi ra đi vào chỗ ngồi của mình trong phòng máy chẳng phải là việc được khuyến khích gì, trừ phi qua lại chỗ máy in.

Nhưng đó không phải là lý do duy nhất mà tôi lại ngồi xuống. Tôi thừa nhận. Tôi cũng tò mò nữa. Tò mò xem hắn sẽ nói gì tiếp theo. Mà nổi tò mò thì gần như mạnh mẽ hơn nỗi sợ hãi trong tôi.

“Thật đấy,” tôi nói. “Cảm ơn. Nhưng tôi không cần cậu giúp.”

“Tôi nghĩ là có,” Paul nói. “Mà tên Craig này muốn gì mới được?”

“Hắn muốn cái điều mà con ma nào chẳng muốn,” tôi mệt mỏi nói. “Được sống lại.”

“Dĩ nhiên,” Paul nói. “Ý tôi là, ngoài điều đó ra thì hắn còn muốn gì nữa?”

“Giờ tôi chưa biết,” tôi nói kèm một cái nhún vai. “Hắn có mắc mớ với đứa em trai... hắn nghĩ cậu kia mới là kẻ đáng chết chứ không phải hắn. Còn Jesse thì nghĩ – ” tôi ngừng luôn, đột ngột nhận ra rằng cái người cuối cùng tôi muốn nhắc đến trước mặt Paul là Jesse.

Tuy nhiên, Paul thì lại chỉ tỏ vẻ chăm chú một cách lịch sự. “Jesse nghĩ gì?”

Quá muộn để không lôi Jesse vào chuyện này mất rồi. Tôi thở dài và nói: “Jesse nghĩ rằng Craig sẽ giết đứa em trai của hắn. Cậu biết đấy. Để trả thù.”

“Dĩ nhiên, làm thế thì,” Paul nói, trông chẳng có vẻ gì ngạc nhiên, “chẳng mang lại cho hấn điều gì cả. Đến bao giờ chúng mới hiểu được cơ chứ? Nhưng nếu hấn muốn trở thành đứa em trai, thì đó lại là chuyện khác.”

“Trở thành *em trai hấn* ư?” tôi nhìn hấn đầy tò mò. “Ý cậu là sao?”

“Cậu biết đấy,” Paul nói, nhún vai. “Tráo đổi linh hồn. Chiếm lấy thân xác em trai hấn.”

Thế này là hơi quá đối với một buổi sáng ngày thứ Ba rồi đây. Ý tôi là, nhờ ơn tên này mà tôi đã có một giấc ngủ rất tệ. Thế rồi, lại nghe từ miệng hấn thốt ra một điều như thế... ừm... cứ cho rằng tôi đang thiếu tỉnh táo sáng suốt đi, thế nên cái điều tiếp theo xảy ra không thể nói là do lỗi của tôi được.

“*Chiếm thân xác của em trai hấn* ư?” tôi hỏi lại. Tôi hạ thấp đồng sách vở xuống, cho đến lúc chúng toạ lại trên đùi tôi. Giờ tôi vươn ra, nắm chặt lấy cái tay ghế ngồi ở máy tính của mình, móng tay tôi bấm vào hai cái tay ghế nhồi đệm mút rẻ tiền. “Cậu đang nói cái gì thế?”

Một bên lông mày đen của Paul nhướn lên. “Nghe lạ tai quá hả? Tôi chẳng hiểu ông linh mục tốt bụng đó đã *dạy* cậu cái gì vậy Suze? Theo như tôi nghe cậu nói thì chắc chẳng có gì nhiều nhận.”

“Cậu đang nói gì thế?” tôi hỏi. “Làm sao một người lại chiếm được thân xác của người khác chứ?”

“Tôi đã bảo cậu rồi,” Paul nói, dựa lưng vào lưng ghế, hai tay xếp lại đặt sau đầu, “còn rất nhiều điều mà cậu còn chưa biết về người làm cầu nối. Còn nhiều điều hơn thế mà tôi có thể dạy cho cậu biết, nếu cậu cho tôi cơ hội.”

Tôi nhìn hấn chăm chăm. Thực sự tôi không hiểu những gì hấn đang nói về chuyện cướp đoạt thân xác đó. Nghe cứ như là chuyện trên kênh phim khoa học viễn tưởng ấy. Và tôi không dám chắc liệu có phải Paul đang nhử tôi, nhử bằng một điều gì đó, bất kỳ điều gì, để khiến tôi làm cái điều mà hấn muốn.

Nhưng nếu không phải thế thì sao? Nếu thực sự có một cách để –

Tôi muốn biết. Chúa ơi, tôi muốn biết, trong đời mình chưa bao giờ tôi muốn có được điều gì đó đến như thế.

“Được rồi,” tôi nói, cảm thấy lòng bàn tay mình đã đổ mồ hôi, khiến cho hai cái tay ghế trở nên trơn tuột vì ẩm. Nhưng tôi không quan tâm. Tim tôi đang giật thon thót lên đến tận cổ, tôi cũng mặc. “Được. Sau khi tan học tôi sẽ đến nhà cậu. Nhưng chỉ với điều kiện là cậu sẽ nói cho tôi nghe về... về cái chuyện kia.”

Có thứ gì đó loé lên trong đôi mắt xanh da trời của Paul. Chỉ là một tia sáng, và tôi nhìn thấy chỉ trong tích tắc trước khi nó biến mất. Nó giống như kiểu ánh mắt của loài vật vậy, gần như là hoang dại. Tôi không thể nói chính xác đó là gì.

Tất cả những gì tôi biết là, phút sau, Paul mỉm cười với tôi – mỉm cười chứ không phải nhe răng cười.

“Được thôi,” hắn nói. “Tôi sẽ đón cậu ở cổng chính lúc 3 giờ. Đến đúng giờ đấy, không là tôi về một mình luôn.”



Chapter 8

Dĩ nhiên là tôi sẽ không đi gặp hắn rồi. Tôi có ngốc đâu, cho dù có thừa bằng chứng chứng tỏ cái điều ngược lại. Trước đây, tôi từng đi gặp đủ loại người, đủ mọi lúc, và rồi vài tiếng đồng hồ sau đó thì thấy rằng mình không bị trói vào ghế, không đâm đầu vào một thế giới khác, không bị bắt phải mặc áo tắm một mảnh, thì cũng bị đối xử tàn tệ. Tan học tôi sẽ không đi gặp tên Paul đâu. Chắc chắn là không.

Ấy thế mà sau đó thì lại vẫn cứ lò dò đi.

Ừ thì, tôi còn làm gì được nào? Sự cám dỗ ấy quá lớn. Ý tôi muốn nói là, những bằng chứng thực sự được ghi chép lại về những người làm cầu nối ấy à? Người này có thể chiếm đoạt thân xác người kia ấy à? Tất cả những cơn ác mộng về những hành lang dài mờ sương trong thế giới kia sẽ không thể ngăn được tôi đi tìm sự thật về việc tôi là ai, tôi có thể làm được những gì. Đã bao năm qua tôi tự hỏi những điều đó, không thể để một cơ hội như thế trôi qua tay được. Khác với Cha Dominic, tôi chưa bao giờ chỉ đơn thuần chấp nhận số phận được an bài cho mình... Tôi muốn biết tại sao và bằng cách nào nó lại được ấn định cho tôi. Tôi *phải* biết điều đó.

Và nếu như để tìm hiểu mà tôi phải mất thời gian với một kẻ thường xuyên ám ảnh giấc ngủ của mình thì đành. Cũng đáng để hi sinh lắm chứ. Hay đúng hơn là tôi hi vọng nó xứng đáng.

Đương nhiên là Adam và Cee Cee không thích thú gì rồi. Khi tan tiết học cuối cùng, hai người bọn họ gặp tôi ở hành lang – nhờ ơn đôi giày của mình, tôi phải đi tập tễnh, nhưng Cee Cee không để ý. Cô nàng đang quá bận bịu với cái danh sách nàng thảo ra trong giờ Sinh học.

“Thế này nhé,” cô nàng nói. “Chúng ta sẽ đến siêu thị Safeway để kiểm bút màu, giấy ánh kim, hồ dán và bìa. Adam, mẹ cậu còn giữ lại mấy cái chốt trong gara từ hồi tranh chức chủ tịch hội Amish không? Vì ta có thể dùng chúng để dựng biểu ngữ Hãy Bỏ Phiếu Cho Suze.”

“Ừm,” tôi nói, tập tễnh lê lét bên cạnh hai đứa. “Các cậu ới.”

“Suze, bọn mình mang hết đồ đến nhà cậu để chuẩn bị được không? Nhà mình thì cũng được thôi, nhưng cậu biết mấy đứa em gái mình rồi đấy. Chúng có thể trượt patanh lên đồng đó lắm.”

“Các cậu,” tôi nói. “Nghe này. Mình rất biết ơn các cậu về chuyện này, thật đấy. Nhưng mình không thể đi cùng hai cậu được. Mình có việc mất rồi.”

Adam và Cee Cee liếc nhau.

“Ô?” Cee Cee nói. “Đi gặp chàng Jesse bí ẩn chứ gì?”

“Ừm,” tôi đáp. “Không hẳn thế – ”

Đúng lúc đó, Paul lướt qua bọn tôi ở hành lang. Thấy tôi đi tập tễnh, hắn nói: “Để tôi đỡ xe chỗ cửa bên cạnh. Như thế cậu sẽ không phải đi bộ ra đến tận cổng chính,” rồi biến thẳng.

Adam nhìn tôi, cậu chàng bị choáng. “Kết thân với kẻ thù kìa!” cậu ta kêu lên. “Thật đáng hổ thẹn thay cho cô nương!”

Cee Cee trông cũng sững sờ không kém. “Cậu đi chơi với *hắn* ư?” Cô nàng lắc lắc đầu, khiến cho mái tóc vàng bạch kim thẳng tưng trở nên óng ánh. “Vậy còn Jesse thì thế nào?”

“Mình không đi chơi với *hắn*,” tôi ngại ngùng nói. “Bọn mình chỉ... cùng nhau làm chung đề tài thôi.”

“Đề tài gì?” Đằng sau cặp kính, đôi mắt Cee Cee nheo lại. “Của môn nào?”

“Là...” tôi đổi chân trụ, hi vọng có thể đỡ đau được phần nào do đôi guốc tàn bạo kia, thế mà cũng chẳng xong. “Không phải bài tập ở trường. Đúng hơn là làm cho... cho... nhà thờ.”

Khi từ đó thốt ra khỏi miệng, tôi biết mình đã phạm phải một sai lầm. Cee Cee sẽ không ngại ngần gì cái việc bị bỏ lại một mình cùng với Adam – mà thực ra, có thể cô nàng còn thích thế ấy chứ – nhưng cô nàng sẽ không để cho tôi tẩu thoát mà không có lý do chính đáng.

“Nhà thờ á?” Cee Cee trông cáu điên. “Quên à, cậu là dân Do thái cơ mà Suze.”

“Ừm, đúng ra mà nói thì không hẳn,” tôi đáp. “Ý mình là, bố mình theo Do thái thật, còn mẹ mình thì không – ” Tiếng còi xe vọng ra từ chỗ chiếc cổng trang trí đã được kéo lên mà bọn tôi đang đứng đằng sau. “Ui, Paul đấy. Mình đi đây. Xin lỗi nhé.”

Thế rồi, khá nhanh đối với một đứa con gái mà mỗi bước đi lại đau buốt lên khắp đôi chân, tôi chuồn đến chỗ cái xe mui trần của Paul và chui vào ghế cạnh ghế tài xế, thở phào một cái nhẹ người một lần nữa khi ngồi xuống, có cảm giác rằng cuối cùng thì tôi cũng sắp tìm hiểu được đôi điều về chuyện thực ra thì mình là ai – hay mình là cái gì...

Nhưng tôi cũng có một cảm giác khác mạnh mẽ không kém, cảm giác mình sẽ không thích thú gì điều mình tìm hiểu được. Thực ra, trong tôi cũng đang có phần băn khoăn không biết có phải mình đang mắc sai lầm lớn nhất trong đời hay không.

Paul với cặp kính râm tối màu và nụ cười ưa nhìn trông y như một ngôi sao điện ảnh kia cũng chẳng khiến chuyện này trở nên dễ dàng gì hơn. Tên này rõ ràng là anh chàng trong mơ của bất kỳ đứa con gái bình thường nào, thế mà sao tôi lại có thể gặp bao nhiêu ác mộng về hắn? Tôi không hề bỏ lỡ những cái nhìn đầy ghen tị đang hướng về phía mình từ khắp nơi trong bãi đỗ xe.

“Tôi đã nói là tôi thấy đôi giày đó flickin’ chưa ấy nhỉ?”

Tôi nuốt nước bọt. Thậm chí tôi còn chẳng biết *flicking* nghĩa là gì. Nghe giọng điệu hắn thì đoán có lẽ cái từ đó có nghĩa tốt.

Mình có thực sự muốn làm thế này không? Việc đó có đáng không?

Câu trả lời vọng lên từ trong sâu thẳm, tôi nhận ra rằng mình đã biết từ lâu rồi: Có. Có chứ.

“Cậu lái xe đi,” tôi nói, giọng khàn hơn bình thường vì tôi đang cố che giấu nỗi lo lắng.

Và hắn lái.

Hắn đưa tôi đến một ngôi nhà hai tầng khá ấn tượng, xây bên cạnh một mỏm đá ngay cuối bãi biển Carmel. Ngôi nhà gần như được làm hoàn toàn bằng kính để tận dụng ngắm cảnh biển và cảnh hoàng hôn.

Paul có vẻ để ý thấy tôi bị ấn tượng, vì hắn nói: “Đó là nhà của ông tôi. Ông ấy muốn một căn nhà nhỏ ở bãi biển để nghỉ hưu ở đó.”

“Phải,” tôi nói, nuốt xuống thật khó khăn. Cái nhà “nhỏ nhỏ” bên bãi biển này của Ông Slater hẳn phải tốn tầm năm triệu đô. “Mà ông ấy không thấy phiền khi đột ngột có người đến ở cùng à?”

“Cậu đùa chắc?” Paul cười khẩy khi đỗ xe vào trong cái gara bốn chỗ. “Ông ta hoàn toàn chẳng biết tôi đang ở đây. Phần lớn thời gian ông già chết giấc nhờ thuốc ngủ mà.”

“Kìa Paul,” tôi ngại ngần nói.

“Sao nào?” Paul chớp mắt nhìn tôi sau cặp kính Ray-Ban. “Tôi chỉ nói sự thật thôi. Ông già toàn phải nằm giường và lê ra nên vào nhà dưỡng lão thì hơn, nhưng khi nhà tôi cố chuyển, ông già làm ầm ỹ lên. Thế là khi tôi bảo tôi chuyển đến để trông coi mọi thứ thì bố tôi đồng ý. Lợi cả đôi đường mà. Ông thì được sống trong nhà – tất nhiên là có người chăm sóc – còn tôi thì được vào học ở ngôi trường mơ ước, Trường Truyền Giáo.”

Tôi cảm thấy mặt mình nóng lên nhưng cố giữ cho giọng bình thường. “Ô, vậy ra mơ ước của cậu là được đi học ở một ngôi trường Công giáo à?” tôi châm chọc.

“Là thế nếu như cậu cũng có ở đó,” Paul nói, cũng bình thường như giọng tôi, nhưng không châm chọc bằng.

Mặt tôi nhanh chóng chuyển sang đỏ như gấc. Ngoảnh đi để Paul khỏi thấy, tôi nói một cách nghiêm túc: “Tôi không nghĩ đây là ý tưởng hay lắm đâu.”

“Bình tĩnh đi, Simon,” Paul lè nhè. “Người chăm ông già cũng ở đây trong trường hợp cậu phát sinh lo lắng con gái khi phải ở một mình trong nhà cùng với tôi.”

Tôi nhìn theo hướng Paul chỉ. Phía cuối chỗ đường lái xe vòng cung đổ dốc là một chiếc Toyota Celica cũ. Tôi không nói gì cả, nhưng cái chính là do tôi hơi bị kinh ngạc khi Paul có vẻ như đọc được ý nghĩ của tôi một cách dễ dàng. Tôi ngồi đó cân nhắc lại mọi chuyện. Chưa bao giờ tôi thực sự đề cập đến chuyện này với bố mẹ, nhưng tôi biết họ sẽ không cho phép tôi đến nhà bọn con trai khi bố mẹ chúng đi vắng.

Nhưng mặt khác, nếu không làm thế thì tôi sẽ chẳng bao giờ khám phá ra được điều mình cần biết – và đến lúc này thì tôi tin rằng tôi thực sự cần phải biết điều đó.

Paul ra khỏi xe rồi vòng đến chỗ tôi ngồi, mở cửa cho tôi. “Ra đi chứ, Suze?” hần hỏi, khi tôi không hề động đậy để tháo dây an toàn ra.

“Ừm,” tôi nói, lo lắng liếc nhìn ngôi nhà bằng kính rộng lớn. Cho dù có chiếc Toyota đấy, nhưng trông nó vẫn vắng vẻ trống rỗng đến khó chịu.

“Có ra không nào, Suze?” hần hỏi, đảo tròn hai mắt. “Tôi không đe dọa đức hạnh của cậu đâu. Tôi xin thề sẽ nghiêm túc. Đây là chuyện công việc. Rồi sau đó tha hồ mà có thời gian vui vẻ.”

Tôi cố gắng mỉm cười bình thản để hần không nghi ngờ, không phát hiện ra rằng tôi không quen khi mọi người – thôi được rồi, thì bọn con trai – nói như vậy với tôi. Nhưng thật ra thì không phải thế. Tôi thấy khó chịu về cảm giác của chính mình khi nghe Paul nói vậy. Ý tôi là, tôi thậm chí còn chẳng thích hần, nhưng cứ khi nào hần nói ra cái điều như thế – rằng hần nghĩ tôi là người... (chẳng biết nữa...) đặc biệt ấy mà – thì một cơn rung mình lại chạy dọc sống lưng tôi... nhưng không tệ.

Vấn đề là thế đấy. *Cảm giác đó không hề tệ*. Thế là thế nào nhỉ? Tôi thậm chí còn chẳng thích Paul cơ mà. Tôi đã trao trọn trái tim mình cho người khác rồi. Ừ thì, hiện tại Jesse chẳng tỏ vẻ gì thực sự đáp lại tình cảm của tôi, nhưng không phải vì thế mà tôi đột ngột bắt đầu chơi bời hẹn hò với tên Paul Slater... cho dù trông hần có đẹp trai đến mấy trong cặp kính Ray-Ban đi chẳng nữa.

Tôi ra khỏi xe.

“Quyết định sáng suốt đấy,” Paul nhận xét, đóng cửa xe lại sau lưng tôi.

Tiếng cánh cửa đóng sập lại dường như ám chỉ một điều không thể thay đổi được nữa. Tôi cố không nghĩ đến chuyện mình đang dẫn thân vào điều gì khi theo Paul bước lên những bậc thang xoắn ốc dẫn lên cánh cửa kính rộng ngôi nhà của ông hần ta bằng đôi chân trần, một tay cầm đôi guốc Jimmy Choo, tay kia cầm túi đựng sách vở.

Trong ngôi nhà của gia đình Slater, không gian thật mát mẻ và tĩnh lặng... tĩnh lặng đến mức thậm chí không nghe được những âm thanh rì rào của đại dương bên dưới ngôi nhà ba trăm mét. Dù người nào đã trang hoàng cho ngôi nhà này đi nữa, thì người đó cũng có gu thẩm mỹ thiên về những thứ gì hiện đại, mọi thứ trông đều thanh nhã, mới mẻ và thiếu thoải mái. Tôi tưởng tượng ra ngôi nhà vào buổi sáng chắc phải đến lạnh băng khi sương ủa vào, vì mọi thứ trong nhà đều làm bằng kính và kim loại. Paul dẫn tôi lên một chiếc cầu thang xoắn bằng thép từ cửa trước dẫn đến khu bếp trang bị cực kỳ hiện đại, tất cả đồ bếp đều sáng bóng lên một vẻ thật đáng sợ.

“Cocktail nhé?” hần hỏi, mở cánh cửa kính của chiếc tủ rượu.

“Đùa hay lắm,” tôi nói. “Cho tôi nước lọc thôi. Ông cậu đâu rồi?”

“Dưới sảnh,” Paul nói khi lôi ra hai chai nước loại đắt tiền từ trong chiếc tủ lạnh to vĩ đại. Chắc hẳn cũng thấy tôi lo lắng ngoái lại đằng sau, vì hẳn nói thêm: “Không tin thì cậu tự đi mà xem.”

Tôi tự đi xem lấy. Không phải tôi không tin hẳn... ừm, thôi được rồi, đúng là tôi không tin hẳn thật. Dù hẳn mà dám nói dối một điều tôi dễ dàng kiểm tra được thì cũng liều đấy. Thế nếu hoá ra ông hẳn không có ở đó thật thì tôi biết làm thế nào? Ý tôi là, còn lâu tôi mới chịu đi về trước khi khám phá ra cái điều tôi đến để tìm hiểu.

May thay, có vẻ không cần phải thế. Nghe thấy một vài tiếng động khẽ, tôi lần theo hành lang kính dài cho đến khi tới một căn phòng có chiếc tivi màn hình lớn đang bật. Ngồi trước tivi là một ông cụ rất già trong một cái xe lăn cực kỳ hiện đại. Bên cạnh cái xe, trên một chiếc ghế trông rất thiếu thoải mái là một cậu thanh niên còn khá trẻ mặc bộ đồng phục y tá màu xanh dương, đang đọc một tờ tạp chí. Khi tôi xuất hiện nơi ngưỡng cửa, anh ta ngẩng lên và mỉm cười.

“Chào cô,” anh ta nói.

“Xin chào,” tôi đáp lại, và khép nép bước vào trong. Đó là một căn phòng đẹp, chắc là một trong những phòng có cảnh đẹp hơn trong ngôi nhà. Trong phòng là một chiếc giường bệnh viện có khung điều chỉnh, đi kèm với một chiếc túi truyền dịch, những giá sách bằng kim loại trên đó đặt đầy những khung ảnh. Hầu hết là ảnh đen trắng, cứ xem cách ăn mặc của những người trong ảnh thì chúng được chụp từ những năm 1940.

“Ừm,” tôi nói với ông cụ ngồi trong xe lăn. “Chào ông Slater. Cháu là Susannah Simon ạ.”

Ông cụ đó chẳng nói chẳng rằng. Thậm chí ông ta còn chẳng thèm rời mắt khỏi chương trình gameshow đang bật trước mặt. Tóc ông ta rụng gần hết, da dẻ đầy những vết đồi mồi, miệng hơi chảy nước. Người y tá nhận thấy điều đó bèn rướn người sang, dùng khăn tay lau miệng cho ông cụ.

“Kìa cụ Slater,” người y tá nói. “Cô bé chào cụ đấy. Cụ không định chào lại cô ấy à?”

Nhưng ông Slater chẳng nói gì cả. Thay vào đó, Paul, kẻ đã vào trong phòng theo sau tôi, bèn nói: “Thế nào rồi ông già? Lại thêm một ngày nữa ngồi cằm rể trước cái tivi cũ rích đó à?”

Ông Slater cũng chả thèm đáp lời Paul. Người y tá nói: “Ngày hôm nay thật vui, phải không cụ Slater? Chúng ta đi dạo ngoài sân, quanh bể bơi và hái vài quả chanh.”

“Hay lắm,” Paul nói với vẻ hào hứng miễn cưỡng. Rồi hắn nắm lấy tay tôi, bắt đầu lôi tôi ra khỏi phòng. Phải thừa nhận là hắn chẳng mất công co kéo gì cho lắm. Tôi thấy phát sợ rồi, và cũng đành đi theo. Điều đó cũng đáng nói đấy, cứ xem tôi nghĩ gì về tên Paul thì biết. Ý tôi là, còn có một người khiến tôi sợ hơn cả tên Paul cơ đấy.

“Chào ông Slater,” tôi nói, chả trông mong gì một lời đáp... điều đó thật tốt, vì đúng là tôi chả nhận được câu nào thật. Ra đến hành lang, tôi khởi khế: “Ông ấy làm sao thế? Bị bệnh Alzheimer^[6] à?”

“Không,” Paul nói, đưa cho tôi một trong mấy chai nước màu xanh đậm. “Chính xác thì bác sỹ cũng không biết là bệnh gì. Lúc nào ông ta muốn thì cũng tỉnh táo đấy.”

“Thế à?” tôi thấy thật khó tin. Những người tỉnh táo lúc nào cũng tự kiểm soát được tuyến nước bọt của mình chứ. “Có thể chỉ là... cậu biết đấy. Ông ấy già rồi.”

“Ờ,” Paul nói, kèm những tiếng cười bực bội đặc trưng của hắn. “Có thể thế.” Rồi, không nói thêm gì nữa, hắn mở một cánh cửa phía bên phải và nói: “Đây. Tôi muốn cho cậu xem thứ này.”

Tôi theo hắn vào trong một căn phòng mà rõ ràng là phòng của hắn. Nó to gấp năm lần phòng tôi – giường của Paul thì to gấp năm lần giường tôi. Giống như những phần còn lại của ngôi nhà, tất cả mọi thứ đều được sắp xếp rất đầu ra đấy và hiện đại, với nhiều đồ kim loại và kính. Thậm chí còn có cả một cái bàn kính – chắc của Plexiglas – trên đó là một cái laptop mới cứng, thuộc loại xịn nhất. Khắp phòng Paul chẳng hề có những thứ linh tinh như phòng tôi lúc nào cũng lung tung beng – tạp chí, tất bẩn, sơn móng tay, nửa hộp bánh quy Girl Scout ăn dở. Chẳng hề có bất kỳ thứ gì riêng tư trong phòng Paul hết. Đó giống như là căn phòng khách sạn rất hiện đại, tiện nghi, và rất lạnh lẽo.

“Ở đây,” Paul nói, ngồi xuống mép cái giường to bằng cỡ một cái thuyền.

“Ừ,” tôi nói, giờ thì sợ hơn bao giờ hết... không chỉ vì Paul đang đập tay xuống chỗ giường trống cạnh hắn. Không, đó còn là do ngoại trừ trang phục tôi và Paul đang mặc, màu sắc duy nhất trong căn phòng là màu tôi có thể nhìn thấy bên ngoài những khung cửa sổ kính to khủng khiếp: màu xanh, màu xanh của trời, màu xanh đậm hơn của đại dương bên dưới. “Phải rồi.”

“Tôi không đùa đâu,” Paul nói, thôi không đập đập lên chỗ tấm trải giường như kiểu muốn tôi ngồi cạnh. Thay vì vậy, hắn thò xuống gầm giường, lôi ra một cái hộp nhựa trong, giống kiểu bạn hay dùng để cất áo len khi đang mùa hè ấy. Đặt cái hộp lên giường cạnh hắn, Paul mở nắp ra. Bên trong là thứ gì đó trông như một số bài báo và tạp chí, mỗi bài đều được cắt ra cẩn thận từ tờ báo nguyên bản.

“Xem cái này đi,” Paul nói, cẩn thận mở một bài báo trông đặc biệt xưa cũ, trải nó trên tấm trải giường màu xanh xám để tôi có thể đọc. Đó là bài báo trong tờ *Times* ở London, ngày xuất bản 18 tháng 6 năm 1952. Trên đó là bức ảnh một người đàn ông đang đứng trước một cái gì trông như là một bức tường khắc chữ tượng hình của một ngôi mộ cổ Ai Cập. Hàng tit trên bài báo và bức ảnh đề là: “*Những Người Hoài Nghi Cõi Thường Giả Thuyết Của Nhà Khảo Cổ Học.*”

“Tiến sỹ Oliver Slaski – đó là người trong ảnh – đã làm việc nhiều năm để dịch lại những dòng chữ trên bức tường của lăng mộ vua Tutankhamun^[7],” Paul giảng giải. “Ông ta đi đến một kết luận rằng vào thời Ai Cập cổ đại, thực sự có tồn tại một nhóm nhỏ các pháp sư có khả năng đến và đi khỏi vương quốc của người chết mà không cần chính bản thân họ phải chết. Như Tiến sỹ Slaski dịch lại một cách chính xác nhất có thể, thì những pháp sư đó được gọi là shifter—người chuyển dịch giữa hai thế giới. Họ có thể di chuyển từ thế giới này sang thế giới khác, và gia đình người chết thuê họ để làm người dẫn đường cho linh hồn người đã chết để đảm bảo chắc chắn rằng người thân của họ đến được nơi cần đến, thay vì phải lang thang không mục đích trên đời này.”

Trong khi Paul nói, tôi ngồi hẳn xuống giường để có thể nhìn bức ảnh mà hắn đang nói đến một cách rõ hơn. Lúc trước thì tôi lưỡng lự – tôi không muốn lại gần Paul tí nào hết, nhất là lại dính dáng đến chuyện giường giếc thế kia.

Tuy vậy, giờ tôi hầu như không để ý thấy rằng bọn tôi đang ngồi gần nhau đến mức nào. Tôi rướn người về phía trước để nhìn bức ảnh chăm chăm, đến khi tóc tôi quệt vào tờ báo cũ nát ngả vàng.

“Người chuyển dịch giữa hai thế giới,” tôi nói qua đôi môi bỗng trở nên lạnh toát một cách lạ lùng như thể tôi vừa mới bôi son Carmex lên môi vậy. Chỉ có điều là không phải thế. “Ông ấy muốn ám chỉ đến những người làm cầu nối.”

“Tôi không nghĩ vậy,” Paul nói.

“Không,” tôi nói. Tôi cảm thấy hơi tức thở. Bạn cũng sẽ thế thôi, nếu như cả đời bạn đã băn khoăn tự hỏi tại sao bạn lại khác biệt đến thế với những người xung quanh, và rồi dùng một cái, một ngày kia bạn tìm ra sự thật. Hay ít ra là nắm được một đầu mối rất quan trọng.

“Chính xác là như vậy đấy Paul,” tôi kêu lên. “Lá bài thứ chín trong bộ bài tarot – cái người được gọi là Ẩn sĩ ấy – lá bài đó miêu tả một ông già tay cầm chiếc đèn lồng, giống như người này,” tôi nói, chỉ vào hình người trong chữ tượng hình. “Khi người ta bói bài cho tôi, lá bài đó luôn luôn xuất hiện. Ẩn sĩ là người dẫn đường cho linh hồn người chết, đưa họ đến với cái đích cuối cùng. Ừ thì, cái người trong chữ tượng hình đó không già, nhưng cả hai người họ đều làm công việc như nhau... Ông ấy chắc chắn là muốn nói đến người làm cầu nối Paul ạ,” tôi nói, trái tim đập thình thình

trong ngực. Chuyện này trọng đại quá. Rất trọng đại. Sự thật rằng có một bằng chứng được ghi lại hằn hoi, chứng minh sự tồn tại của những người như tôi... Chưa bao giờ tôi mong chờ được thấy một thứ như thế này. Tôi không thể chờ được đến lúc kể cho Cha Dominic nữa. “Chắc chắn là như vậy!”

“Nhưng không phải tất cả đều như thế đâu Suze,” Paul nói, lại thò tay vào trong hộp nhựa, lôi ra một mẫu báo khác, cũng ngả nâu vì thời gian. “Theo như Tiến sỹ Slaski, người đề ra những luận điểm này, từ thời Ai Cập cổ đại cũng có ông đồng bà đồng, những kẻ tầm thường liên lạc được với người chết, hay nếu cậu thích thì gọi là người làm cầu nối đi. Nhưng cũng tồn tại cả những người chuyển dịch nữa. Đó,” Paul nói, nhìn tôi rất chăm chú từ bên kia giường, cách không xa lắm, vì chúng tôi chỉ cách nhau khoảng ba mươi centimet, những bài báo nêu lên luận điểm của Tiến sỹ Slaski đặt ở giữa, “mới chính là con người thật của cậu và tôi, Suze ạ. Những người chuyển dịch giữa hai thế giới.”

Tôi lại cảm nhận thấy cơn ớn lạnh chạy dọc theo sống lưng, khiến lông trên tay tôi dựng đứng cả lên. Tôi không biết do cái gì – do mấy từ đó, *những người chuyển dịch giữa hai thế giới*, hay là cái cách Paul nói ra. Nhưng nó khiến tôi bị ảnh hưởng, ảnh hưởng rất mạnh... Giống như là thò một ngón tay vào ổ điện vậy. Tôi lắc đầu.

“Không,” tôi nói bằng một giọng hốt hoảng. “Không phải tôi. Tôi chỉ là người làm cầu nối thôi. Ý tôi là, nếu tôi đúng là một người dịch chuyển thật, thì lần đó tôi đâu cần phải tự yểm trừ mình – ”

“Cậu đâu cần phải làm thế,” Paul ngắt lời, khác với giọng nói cao vút của tôi, giọng hần trầm trầm và bình tĩnh. “Cậu có thể tự khiến bản thân mình đến – và đi khỏi – nơi đó, chỉ bằng cách hình dung ra mà thôi. Ngay bây giờ, nếu muốn, cậu có thể làm được đấy.”

Tôi chớp mắt nhìn hần. Tôi nhận ra, bên trên những tờ báo viết về luận điểm của Tiến sỹ Slaski, đôi mắt Paul rất sáng. Sáng gần như mắt mèo vậy. Tôi không dám chắc liệu hần đang nói thật hay chỉ đơn giản là đùa giỡn với đầu óc tôi mà thôi. Thế nhưng, biết được con người Paul rồi, lẽ ra tôi cũng chẳng nên lấy gì làm ngạc nhiên mới phải. Hần dường như thấy thích thú lắm bằng cách tiết lộ ra mọi chuyện rồi đứng nhìn xem người ta – thôi được, tôi đây chứ ai – phản ứng ra sao.

“Không đòi nào,” tôi đáp lại lời hần nói rằng tôi là con người khác với con người mình vẫn nghĩ. Cho dù quả thật lý do duy nhất tôi vào trong căn phòng của hần là bởi vì, tận sâu trong thâm tâm, tôi biết mình không phải là người như tôi vẫn nghĩ.

“Thử đi,” Paul giục. “Hình dung ra nơi đó trong đầu. Giờ thì cậu biết nơi đó trông thế nào rồi đấy.”

Không bao giờ. Nhờ công đức của hấn, tôi đã bị mắc kẹt ở đó trong mười lăm phút, đó là mười lăm phút dài nhất trong đời tôi. Tôi vẫn còn kẹt lại ở đó hằng đêm, trong những giấc mơ. Cho dù ngay lúc này đây, tại tôi cũng có thể nghe thấy tiếng trái tim đập thình thình lúc tôi chạy dọc theo lối đi dài tăm tối, sương mù cuộn xoáy rồi tản ra quanh chân tôi. Thực sự, dù chỉ một giây phút thôi, Paul có nghĩ được rằng tôi không bao giờ còn muốn quay lại nơi đó một lần nào nữa?

“Không,” tôi đáp. “Không, cảm ơn – ”

Nụ cười của Paul chuyển sang nửa buồn cười, nửa khó chịu.

“Đừng bảo với tôi là Suze Simon lại thực sự biết sợ một thứ gì đấy nhé.” Cặp mắt hấn dường như sáng hơn bao giờ hết. “Lúc nào cậu chẳng làm ra vẻ miễn nhiệm với nỗi sợ, giống như kiểu một số người miễn nhiệm với bệnh thủy đậu ấy.”

“Tôi không sợ.” Tôi nói, giả vờ phẫn nộ. “Bây giờ tôi chỉ không thấy thích – gọi là gì ấy nhỉ? Ô, phải rồi, chuyển dịch. Có lẽ để sau. Ngay lúc này tôi muốn hỏi cậu một điều khác mà cậu đã nói đến. Chuyện một người có thể chiếm đoạt thân xác của người khác ấy. Tráo đổi linh hồn.”

Nụ cười của Paul nở rộng hơn. “Tôi biết điều đó có thể khiến cậu chú ý mà.”

Tôi biết hấn đang ám chỉ điều gì – hay đó là tôi đoán thế. Tôi cảm thấy mặt mình nóng lên. Tuy thế, lơ đi đôi má đang nóng bừng, tôi nói, hi vọng ra vẻ thờ ơ lắm: “Chỉ là vì nghe cũng có vẻ hay hay. Thực sự có thể làm được thế à?” Tôi khế kéo những trang giấy nhàu nhĩ đang đặt giữa bọn tôi. “Tiến sỹ Slaski có nói gì đến điều đó không?”

“Có thể,” Paul nói, chặn một bàn tay lên đồng giấy viết bằng máy đánh chữ để tôi không cầm lên được.

“Paul,” tôi nói, kéo mấy tờ giấy. “Tôi chỉ tò mò thôi. Ý tôi là, cậu đã bao giờ làm thế chưa? Có hiệu quả thật không? Liệu Craig có thể thực sự chiếm lấy thân xác em trai hấn không?”

Nhưng Paul không chịu buông mấy tờ báo của Tiến sỹ Slaski ra. “Cậu hỏi thế không phải vì Craig, đúng không?” Đôi mắt xanh của hấn dán chặt vào tôi. Trên mặt hấn không còn dấu hiệu nào của nụ cười lúc trước nữa. “Suze, đến khi nào cậu mới chịu hiểu đây?”

Đến lúc đó, cuối cùng tôi cũng nhận ra mặt hấn đang ở gần với mặt tôi đến thế nào. Thực sự chỉ cách có một quãng rất ngắn. Theo bản năng, tôi bắt đầu lùi ra xa, nhưng những ngón tay lúc trước còn giữ lấy tờ báo về Tiến sỹ Slaski đó lại đột ngột

đưa lên tóm lấy cổ tay tôi. Tôi nhìn xuống bàn tay Paul. Làn da rám nắng của hắn rất sẫm so với màu da tôi.

“Jesse chết rồi,” Paul nói. “Nhưng điều đó không có nghĩa cậu cũng phải cư xử như một kẻ đã chết thế.”

“Không đúng,” tôi chống chế. “Tôi – ”

Nhưng tôi chẳng kịp nói hết câu, vì ngay lúc đó, Paul ngả người sang và hôn tôi.



Chapter 9

Tôi sẽ không nói dối bạn đâu. Đó là một nụ hôn được lắm. Tôi cảm nhận nụ hôn ấy đến tận mấy đầu ngón chân khốn khổ sừng phòng cơ.

Nói thế không phải tôi cũng hôn hắn đâu nhá. Chắc chắn là không...

Ừ thì, thôi được rồi. Không đến nỗi chắc chắn thế đâu.

Chỉ có điều... bạn biết không... tên Paul này hôn *giỏi* cực. Mà tôi thì lâu lắm rồi chẳng được hôn. Cũng thật tuyệt khi biết được rằng ít ra cũng có *một người nào đó* muốn có tôi. Ngay cả khi kẻ đó lại là một người tôi khinh ghét. Hay ít ra là một kẻ tôi khá chắc chắn là mình khinh ghét.

Thật sự mà nói, cũng khá là khó nhớ nổi tôi có ghét Paul hay không trong lúc hắn đang hôn tôi “kỹ” thế kia. Ý tôi là, đâu phải ngày nào cũng có chuyện bọn con trai hấp dẫn lại vỗ lấy tôi mà hôn (bất hạnh quá). Đúng ra thì mới chỉ có một vài lần trước đây thôi.

Và khi Paul Slater làm như vậy... cứ cho rằng điều cuối cùng tôi mong chờ là mình *thích* nụ hôn đó đi. Ý tôi muốn nói, cách đây không lâu cũng chính tên này là kẻ đã cố giết tôi mà...

Chỉ có điều, giờ hắn lại nói điều đó không đúng, rằng tôi chưa từng gặp nguy hiểm nào hết.

Nhưng tôi biết đó là lời nói láo. Tôi gặp nhiều nguy hiểm ấy chứ – không phải nguy hiểm chết người mà là tôi trở nên mất cảnh giác đối với một kẻ tôi thấy xấu xa đủ mọi đường, và hắn còn nguy hiểm hơn nữa với anh chàng tôi yêu. Chính xác nụ hôn của tên Paul khiến tôi có cảm giác như thế đấy. Cảm giác như thể tôi sẽ làm tất cả – *tất cả* – để được hắn hôn thêm chút nữa.

Điều đó là hoàn toàn sai lầm. Vì tôi đâu có yêu Paul Slater. Ừ cứ cho là anh chàng tôi yêu thì

A. đã chết, và

B. rõ ràng không thích thú gì chuyện theo đuổi chuyện tình cảm với tôi.

Nhưng thế không có nghĩa là tôi được tự phép cho mình lao ngay vào vòng tay của một tên hấp dẫn khác mới xuất hiện. Ý tôi là, con gái cũng phải có nguyên tắc đàng hoàng chứ... Ví dụ như, mình chỉ dành riêng cho người mình thực sự thích thôi, cho dù cái tên đó lại quá ngu ngốc không nhận ra rằng hai người là một cặp đôi hoàn hảo.

Vậy nên, dù cho nụ hôn của tên Paul có khiến tôi cảm thấy như muốn vòng tay ôm lấy cổ hắn và hôn lại đi nữa – chẳng biết trong lúc tình hình nóng bỏng thế có phải tôi đã làm thật không nhỉ – thì điều đó cũng vẫn là sai, sai, SAI.

Vì thế, tôi cố gắng lùi ra. Chỉ có điều, để tôi nói bạn hay, cái tay hắn đang nắm lấy cổ tay tôi ấy à? Cứng như thép. Như *thép* ấy.

Và thậm chí còn tệ hơn, nhờ tôi khuyến khích hắn bằng cách hôn lại một tí xịu, thế là cả nửa người hắn đè lên tôi, ấn tôi xuống giường và có khi còn vò nhàu cả bài báo của Tiến sỹ Slaski cũng nên. Tôi biết, điều đó chẳng có gì tốt cho chiếc váy jeans Calvin Klein của tôi cả.

Vậy là, phía trên tôi là một tên con trai mười bảy tuổi nặng gần chín mươi cân, điều đó chả có gì thích thú hết khi hắn không phải là người bạn *muốn*. Mà cho dù có thích thật đi nữa, bạn cũng phải cố gắng hết sức mà giữ mình với người kia chứ... một người bạn biết rất rõ rằng anh ta thậm chí còn chẳng muốn có bạn. Nhưng mặc kệ.

Tôi cố gắng rời môi mình khỏi môi Paul đủ lâu để nói ra bằng một giọng như bị nghẹt thở vì hấn đang đè cứng lên hai lá phổi của tôi: “Buông tôi ra.”

“Thôi nào, Suze,” hấn đáp bằng một giọng (rất tiếc tôi phải nói rằng) nghe nặng trĩu. Vì đam mê. Hay là gì gì đó. Thậm chí tôi còn lấy làm tiếc hơn nữa phải nói, tiếng nói ấy khiến từng neuron thần kinh trên người tôi hết sức thích thú. Ý tôi là, niềm đam mê ấy là dành cho *tôi cơ* đấy. Tôi, Suze Simon, một đứa mà chưa từng có tên con trai nào thêm mê mẩn đến như thế. Ít ra là cho đến lúc này theo như tôi biết. “Đừng bảo với tôi suốt cả chiều nay cậu không nghĩ đến điều này đấy.”

“Thực sự,” tôi nói, lấy làm mừng vì tôi có thể trả lời thành thực câu này. “Thì tôi không hề nghĩ thế gì hết. Giờ buông tôi ra.”

Nhưng Paul chỉ tiếp tục hôn – không phải lên môi, vì tôi đã quay đầu đi chỗ khác rồi, mà là hôn lên cổ và (có một lúc) bên tai của tôi.

“Có phải là vì chuyện hội học sinh gì đó không?” hấn hỏi giữa những lần hôn. “Vì tôi không có một chút hứng thú nào với cái chức phó chủ tịch ở cái lớp dở hơi của cậu. Nếu cậu giận chuyện đó thì chỉ cần nói một câu thôi, tôi sẽ từ bỏ cuộc đua ngay.”

“Không, chuyện chẳng liên quan gì đến hội học sinh hết,” tôi nói, cố gắng giăng cổ tay ra khỏi những ngón tay của hấn và không để hấn hôn lên cổ mình nữa. Đôi môi của hấn hình như có một ảnh hưởng lạ kỳ lên làn da cổ tôi. Chúng khiến da tôi có cảm giác như bỏng rát.

“Ồi giờì. Không phải lại Jesse đấy chứ?” Tôi có thể cảm thấy tiếng Paul rên lên âm vang khắp cơ thể hấn. “Từ bỏ đi, Suze. Tên đó đã *chết* rồi.”

“*Tôi* chẳng hề nói chuyện đó liên quan đến Jesse,” tôi nói như tự ái, nhưng tôi mặc kệ. “Cậu có nghe thấy tôi nói chuyện đó liên quan đến Jesse không?”

“Cậu không cần phải nói,” Paul đáp. “Trên mặt cậu rõ rành rành rồi kia kìa. Suze, hãy nghĩ đi. Chuyện với tên đó thì đi được đến đâu chứ? Cậu thì ngày càng già đi, còn hấn lúc nào cũng chỉ từng ấy tuổi lúc hấn nghèo. Rồi sao, hấn định đưa cậu đến vũ hội à? Còn đi xem phim thì sao? Các người định cùng nhau đi xem phim chắc? Ai lái xe? Ai trả tiền?”

Giờ tôi thực sự nổi giận với hấn rồi. Dĩ nhiên, cái chính là vì hấn nói không sai vào đâu. Và cũng vì hấn còn giả sử Jesse có đáp lại tình cảm của tôi, mà đáng buồn thay, tôi biết điều đó đâu có đúng. Còn vì lý do gì nữa mà anh ta chăm chỉ tránh mặt tôi mấy tuần gần đây đến thế?

Rồi Paul đâm nhát dao vào tim tôi sâu hơn nữa.

“Vả lại, nếu thực sự hai người là để dành cho nhau, thì liệu cậu có thèm đến đây không? Và có hôn tôi như một phút trước không?”

Đó là giọt nước làm tràn ly. Giờ thì tôi nổi khùng lên. Vì hắn nói đúng. Thế đấy. Hắn nói đúng. Và điều đó khiến trái tim tôi vỡ tan. Còn tệ hơn cả lúc trước Jesse làm thế sẵn rồi.

“Nếu không buông tôi ra,” tôi nói qua hàm răng nghiến chặt, “tôi sẽ chọc ngón tay cái vào mắt cậu đấy.”

Paul cười khúc khích. Dù tôi thấy hắn thôi cười ngay khi ngón tay cái của tôi chạm vào khoé mắt hắn.

“Ồi!” hắn kêu lên, nhanh chóng lặn khỏi tôi. “Cái quái – ”

Tôi ngồi dậy, rời khỏi cái giường còn nhanh hơn cả bạn kịp nói xong cụm từ ‘hiện tượng siêu nhiên’. Tôi vớ lấy đôi guốc, cái túi và những gì còn lại của phẩm giá, và xông thẳng ra khỏi cái nơi chết tiệt đó.

“Suze!” Paul gào vọng ra từ trong phòng hắn. “Quay lại đây! Suze!”

Tôi không thèm để ý. Tôi cứ thế chạy tiếp. Tôi chạy qua phòng ông Slater – ông ta vẫn đang ngồi xem phim *Gia đình Feud* phát lại – rồi bắt đầu xuống chiếc cầu thang xoắn dẫn ra cửa trước.

Lẽ ra thì tôi đã làm được rồi, nếu như tên anh chị Hell’s Angel^[8] nặng gần một trăm năm mươi cân không bất thành linh hiện ra chắn ngang giữa tôi và cánh cửa.

Đúng thế đấy. Mới lúc trước, đường tôi đi còn thông thoáng, thế mà nhoắt một cái nó đã bị tay Biker Bob chắn ngang. Hay nói đúng hơn là hồn ma của Biker Bob.

“Ôi cha,” tôi nói khi suýt nữa thì va phải hắn. Tên này có bộ ria vênh, hai cánh tay đầy hình xăm khoanh lại trước ngực. Tôi chẳng cần phải nói thêm là hắn trông như đã chết từ lâu lắt rồi. “*Anh từ đâu ra thế?*”

“Đừng để ý làm gì, thưa cô,” hắn nói. “Tôi nghĩ cậu Slater vẫn còn có điều muốn nói với cô đấy.”

Tôi nghe thấy tiếng bước chân phía trên đầu cầu thang và ngẩng lên. Paul đang đứng đó, một tay che mắt. “Suze,” hắn nói. “Đừng đi.”

“Tay sai?” tôi nói vọng lên chỗ hắn đầy hoài nghi. “Cậu có hồn ma làm *tay sai* để ra lệnh ư? Cậu là cái thể loại gì thế hả?”

“Tôi đã nói với cậu rồi,” Paul nói. “Tôi là người dịch chuyển. Cả cậu cũng thế. Mà chuyện này cậu phản ứng hơi quá rồi đấy. Chúng ta không thể nói chuyện được sao, Suze? Tôi thề sẽ cư xử đàng hoàng tử tế.”

“Lúc trước tôi nghe câu đó từ đâu ra ấy nhỉ?” tôi hỏi.

Thế rồi, khi tay Biker Bob tiến thêm một bước về phía tôi có vẻ đe dọa, tôi bèn làm một điều mà trong hoàn cảnh ấy tôi cảm thấy đó là điều duy nhất mình có thể làm được. Tôi giơ một chiếc guốc Jimmy Choo lên và đập thẳng vào đầu hắn.

Tôi tin chắc ông Choo không thiết kế ra chiếc guốc đặc biệt ấy để làm thế này. Tuy nhiên, nó lại rất được việc. Khi tên Biker Bob ngạc nhiên hết sức đang mất khả năng hoạt động bình thường, tôi chỉ cần xô hắn ra khỏi đường đi, mở tung cửa ra, rồi chạy luôn. Tôi hăm hở làm tất cả những việc đó.

Đang chạy xuống chỗ những bậc thang xi măng dẫn từ cửa trước nhà Paul ra đến chỗ lối đi, tôi nghe thấy tiếng hắn gọi sau lưng mình: “Suze! Suze, thôi nào. Tôi xin lỗi vì những điều đã nói về Jesse. Tôi không cố tình đâu.”

Tôi quay lại chỗ lối đi, đối mặt với hắn. Rất xin lỗi phải nói rằng tôi đáp lại câu nói của hắn bằng cách giơ một ngón tay làm thành cử chỉ thô tục.

“Suze.” Paul hạ tay xuống khỏi mặt để tôi thấy mắt hắn không lờ ra khỏi hốc như tôi mong đợi. Trông chỉ đỏ lên thôi. “Ít ra hãy để tôi lái xe đưa cậu về.”

“Không, cảm ơn,” tôi gào, dừng lại để xỏ chân vào đôi guốc Jimmy Choo. “Tôi thà đi bộ còn hơn.”

“Suze,” Paul nói. “Từ đây về nhà cậu gần năm dặm đấy.”

“Làm ơn đừng bao giờ nói chuyện với tôi lần nữa,” tôi nói và bắt đầu bước đi, thầm mong hắn đừng có cố theo tôi. Vì nếu hắn làm thật, và cố gắng hôn tôi lần nữa, thì rất có thể tôi sẽ hôn đáp lại hắn. Giờ tôi biết rồi. Biết quá rõ rồi.

Hắn không theo tôi. Tôi đi dọc theo lối cho xe chạy từ nhà hắn ra đến con đường có đại dương trải dài trước mặt – con đường có cái tên rất thú vị là Đường Scenic^[9] – cùng với phần còn lại của lòng tự trọng ít nhiều còn nguyên vẹn. Phải đến lúc khuất bóng khỏi ngôi nhà của tên Paul thì tôi mới giật phắt đôi guốc ra, và nói cái điều đã muốn nói lắm rồi kể từ lúc sải chân bước xa khỏi hắn với thái độ kiêu căng trịch thượng hết sức có thể. Đó là: “Ồi, ối, ối!”

Đôi guốc ngu si. Những ngón chân tôi tróc hết cả da rồi. Không thể bước đi trong đôi guốc như tra tấn thế kia được. Tôi đã nghĩ đến chuyện quăng bég chúng xuống biển, điều đó dễ lắm, vì biển ngay dưới kia.

Nhưng mà, đôi đó giá bán lẻ những 600 đô đấy. Dù tôi chop được chúng chỉ với một phần nhỏ so với cái giá đấy thôi, nhưng mà vẫn tiếc. Máu mê shopping trong con người tôi sẽ không cho phép một hành động liều lĩnh thế đâu.

Vậy là, tay cầm đôi guốc, tôi bắt đầu chậm chạp từng bước nhỏ lết xuống đường với đôi chân trần, mắt chăm chú nhìn xem có mẫu thủy tinh hay cây sồi độc nào dọc theo con phố không.

Tên Paul đó nói đúng ở một điểm: Từ nhà hấn đến nhà tôi đi bộ phải mất năm dặm. Còn tệ hơn nữa, từ nhà hấn phải đi bộ một dặm mới đến chỗ cửa hàng đầu tiên để tôi có thể mong chờ tìm được cái điện thoại công cộng nào, gọi loanh quanh xem có nhờ được ai đến đón không. Tôi nghĩ có thể mình đến một trong mấy ngôi nhà to dùng của hàng xóm nhà tên Paul, nhấn chuông và xin gọi nhờ một cú điện thoại chẳng. Nhưng thế thì xấu hổ đến cỡ nào? Không, điện thoại công cộng thôi. Tôi chỉ cần có thế. Và sẽ sớm tìm ra được một cái.

Trong kế hoạch của tôi chỉ có một sơ sót duy nhất, đó là thời tiết. Ôi, đừng hiểu nhầm. Đó là một ngày tháng Chín đẹp trời. Bầu trời không một gợn mây.

Vấn đề nó ở chỗ đấy đấy. Mặt trời toả nắng chang chang không thương xót xuống Đường Scenic. Ít nhất cũng phải đến 32° – dù làn gió mát từ biển thổi vào khiến thời tiết cũng không đến nỗi khó chịu. Nhưng vĩa hè dưới đôi chân trần của tôi chẳng chịu ảnh hưởng từ gió gì cả. Đường đi lúc trước chỉ âm ỉ dưới đôi guốc khi tôi mới bắt đầu ra khỏi căn nhà mát lạnh của tên Paul, thì giờ nóng kinh khủng khiếp. Nóng như thiêu như đốt. Như rán trứng được ấy.

Dĩ nhiên tôi chẳng làm được gì. Tôi không thể lại xỏ guốc vào mà đi. Những chỗ sưng còn đau hơn cả lòng bàn chân. Có thể nếu có cái xe nào chạy qua, tôi phải cố vẫy mới được – nhưng có lẽ là thôi. Thực sự tình thế khó khăn này khiến tôi ngượng lấm, làm sao phân bua với một người hoàn toàn xa lạ được chứ. Với lại, cứ xem cái số tôi xưa nay thì biết, nhớ đâu tôi lại vẫy nhằm một kẻ giết người hàng loạt rồi thấy mình tránh vỏ dưa gặp vỏ dừa thì chết.

Không được. Tôi cứ đi tiếp, rửa sả chính mình và sự ngu ngốc của bản thân. Sao tôi lại có thể đàn độn đến mức đồng ý đến nhà tên Paul Slater cơ chứ? Đúng là cái chuyện chuyển dịch hấn nói cho tôi biết đó thì hay thật. Và lại còn tráo đổi linh hồn nữa chứ... nếu đúng là có điều đó thật. Tôi thậm chí còn chẳng muốn cho phép mình nghĩ xem *điều đó* có thể có nghĩa là gì. Nhập một linh hồn vào thân xác của một kẻ khác.

Chuyển dịch, tôi nói với chính mình. Tập trung nghĩ đến cái chuyện chuyển dịch ấy đi. Dĩ nhiên, như thế còn tốt hơn là nghĩ đến chuyện tráo đổi linh hồn... hay còn chuyện khác tệ hơn nữa là sao tôi lại có thể mất kiểm soát đến thế với những nụ hôn của một kẻ khác không phải người tôi đang yêu.

Hay đó chỉ là do sau khi bị Jesse có vẻ như chối từ, đơn giản là tôi thấy nhẹ cả người khi mình vẫn còn sức hấp dẫn với một người khác... thậm chí một kẻ tôi không thực sự thích? Vì tôi đâu có thích tên Paul Slater. Không hề. Tôi nghĩ chuyện mình mơ thấy ác mộng về hắn trong mấy tuần gần đây cũng đã đủ chứng minh điều đó rồi... bất kể trái tim phản chủ có đập nhanh đến mấy khi môi hắn áp lên môi tôi đi nữa.

Khi bước đi, tôi thấy thật dễ chịu khi tập trung vào điều ấy thay vì chú ý đến đôi chân đau đớn vô cùng. Tôi chỉ đi chậm dọc theo Đường Scenic mà chẳng có gì bảo vệ chân khỏi những miếng sỏi vụn và dĩ nhiên cả cái vĩa hè nóng bỏng dưới lòng bàn chân. Theo một cách nào đó, tôi lại cảm thấy cơn đau như là để trừng phạt cách cư xử rất tồi tệ của mình. Đúng là tên Paul đã dụ dỗ lôi kéo tôi đến nhà hắn với lời hứa hẹn sẽ tiết lộ cho tôi vài điều mà tôi muốn biết đến chết đi được. Nhưng lẽ ra tôi cũng phải từ chối, thừa biết rằng một kẻ như Paul hẳn phải che giấu một kế hoạch nào đó chứ.

Và rằng cái kế hoạch đó rất có thể dính dáng đến chuyện mồm miệng của mình.

Cái điều khiến tôi tức là, lúc còn ở đó, trong một hay hai phút, tôi mặc kệ. Thật đấy. Thậm chí lại còn *thích* nữa cơ chứ. Suze hư. Suze hư hỏng *quá* rồi.

Ôi, Chúa ơi. Rắc rối rồi đây.

Thế là, sau khoảng nửa tiếng đồng hồ bước những bước nhỏ đầy đau đớn, cuối cùng tôi cũng trông thấy cảnh tượng đẹp đẽ nhất trên cõi đời này: một quán café bên bờ biển. Tôi bước nhanh đến đó – nhanh hết sức có thể trên hai bàn chân có cảm giác như đứt rời cả ra ở chỗ mắt cá vậy – đầu óc tính toán xem đến nơi thì có thể gọi cho ai là an toàn. Mẹ tôi à? Không bao giờ nhé. Mẹ sẽ hỏi quá nhiều cho xem, rồi có thể giết bég tôi luôn vì tội dám đồng ý đến nhà một tên con trai mà mẹ chưa từng gặp mặt cũng nên. Gọi Jake? Không được. Anh ta cũng hỏi nhiều lắm. Brad? Không, rồi nó sẽ để mặc tôi trong tình trạng khốn khổ thôi, vì nó ghét cay ghét đắng tôi mà. Còn Adam?

Chắc gọi Adam thôi. Cậu ta là người duy nhất tôi biết không chỉ vui vẻ lái xe đến đón tôi mà sẽ còn thích thú với vai trò người cứu khổ cứu nạn... đấy là chưa nói đến chuyện cậu ta sẽ sung sướng lắng nghe chuyện tên Paul đã quấy rối tình dục với tôi và sau đó không quay lại đập cho tên Paul một trận máu me be bét. Adam thừa khôn ngoan để hiểu rằng Paul Slater có thể tấn cho cậu ta một trận bất cứ lúc nào. Tất nhiên tôi sẽ không kể cho Adam nghe cái đoạn tôi cũng quấy rối lại tên Paul rồi.

Quán café Sea Mist – đó là nhà hàng tôi đang tập tễnh bước tới – là một quán ăn dành cho những kẻ lười biếng, có chỗ ngồi ngoài trời và người giúp đỡ xe. Giờ này ăn trưa thì quá muộn mà ăn tối thì quá sớm, thế nên không có khách, chỉ có phục vụ

chuẩn bị trước cho khách đến ăn tối. Khi tôi tập tễnh xuất hiện, một người bồi bàn đang viết những món ăn đặc biệt lên tấm bảng đặt chỗ cửa ra vào.

“Xin chào,” tôi nói với anh ta bằng giọng vui vẻ nhất, nghe ít có kiểu nhìn-này-tôi-là-một-nạn-nhân nhất.

Tay bồi nhìn tôi. Nếu có để ý bộ dạng nhếch nhác không giày không dép của tôi đi nữa, anh ta cũng chẳng bình phẩm gì. Anh ta quay lại với tấm bảng đang viết.

“Sáu giờ chúng tôi mới bắt đầu phục vụ bữa tối,” anh ta nói.

“Ừm.” Tôi thấy chuyện này khó khăn hơn mình tưởng rồi đây. “Không sao đâu. Tôi chỉ muốn dùng điện thoại công cộng trong cửa hàng thôi, nếu có.”

“Ở trong ấy,” tay bồi nói kèm một cái thở dài. Rồi với cái nhìn nghiêm khắc liếc tôi từ trên xuống dưới, anh ta thêm vào: “Không giày dép thì không được vào.”

“Tôi có đây này,” tôi nói, giơ đôi guốc Jimmy Choo lên. “Thấy chưa?”

Anh ta đảo tròn mắt rồi quay lại tấm bảng.

Chả hiểu sao thế giới này lắm người khó chịu thế nhỉ. Thực sự không hiểu nổi. Thô lỗ cũng mất sức đấy chứ. Nhiều khi, số năng lượng mà người ta bỏ ra để hành xử thô lỗ khiến tôi phải ngạc nhiên.

Bên trong quán Sea Mist thật mát mẻ, khuất bóng mặt trời. Tôi tập tễnh đi qua chỗ quầy bar, tiến đến một tấm biển nhỏ tôi trông thấy ngay khi mắt quen với ánh sáng yếu – so với vầng mặt trời chói chang ngoài kia – tấm biển đề rằng Điện Thoại/WC. Đi bộ ra đến chỗ Điện Thoại/WC cũng khá xa đối với một đứa con gái mà tôi tin chắc rằng hai lòng bàn chân phải bị những vết bong độ 3 khủng khiếp. Đi được nửa đường ra đến đấy thì tôi nghe thấy giọng con trai gọi tên mình.

Tôi tin chắc đó là tên Paul. Còn ai vào đây được nữa? Paul đã theo sau tôi từ chỗ nhà hẩn và muốn xin lỗi.

Và có thể ‘bậy bạ’ thêm nữa.

Ừm, nói bạn hay, nếu hẩn nghĩ tôi sẽ tha thứ cho hẩn – chứ đừng nói đến chuyện hôn hẩn lần nữa – thì hẩn lầm to rồi. Ừm, thực ra, có lẽ về phần ‘kissing’ đó thì –

Không. *Không được.*

Tôi từ từ quay lại. “Tôi đã bảo rồi,” tôi nói, cố gắng giữ cho giọng mình đều đều. “Tôi không bao giờ muốn nói chuyện với cậu thêm lần nào nữa...”

Giọng tôi nhỏ dần. Không phải Paul Slater đứng sau lưng tôi. Đó là anh bạn học cùng đại học của Jake, Jankow. Neil Jankow, em trai của Craig, đang đứng chỗ quầy bar, tay cầm một tập bìa kẹp giấy, trông gầy hơn bao giờ hết... và giờ khi tôi biết chuyện anh ta đã phải trải qua, tôi thấy anh ta cũng buồn hơn bao giờ hết.

“Susan à?” anh ta ngập ngừng hỏi. “Ô, đúng là cô rồi. Lúc trước tôi không dám chắc.”

Tôi chớp mắt nhìn anh ta. Nhìn tập kẹp giấy. Và nhìn một người bartender đang đứng gần anh ta, tay cũng cầm tập giấy như thế. Rồi tôi nhớ ra chuyện Neil đã kể, bố anh ta sở hữu rất nhiều nhà hàng ở Carmel. Tôi nhận ra rằng bố của Craig và Neil Jankow chắc chắn cũng sở hữu quán café Sea Mist.

“Neil,” tôi nói. “Chào anh. Vâng, tôi Suze đây. Anh... ờ... anh thế nào?”

“Tôi khỏe,” Neil nói, liếc xuống đôi chân bẩn kinh người của tôi. “Cô... cô không sao đấy chứ?”

Tôi nhận ra ngay lập tức, sự quan tâm lo lắng trong giọng nói của anh ta thực sự chân thành. Neil Jankow lo lắng cho tôi. Tôi đây, đứa con gái anh ta mới chỉ gặp tối hôm trước. Người mà đến tên tôi Neil cũng chẳng nhớ đúng. Cái thực tế rằng anh ta lại có thể lo cho tôi đến thế trong khi những người khác – chính là tên Paul Slater, và vâng, giờ tôi sẵn sàng thừa nhận luôn, cả tên Jesse nữa – lại rất, rất xấu tính, điều đó khiến tôi cảm động ứa nước mắt.

“Tôi không sao,” tôi nói.

Và thế là, trước khi tôi kịp ngăn lại, toàn bộ câu chuyện tuôn ra ào ào. Tất nhiên là không nói gì đến ma mị với lại cầu nối cầu niếc rồi. Nhưng còn lại thì kể hết. Tôi chẳng biết mình làm sao nữa. Tôi cứ đứng đó, ngay giữa quán café của bố Neil mà tuôn: “Và rồi hắn đè lên người tôi, tôi bảo hắn xuống hắn không xuống thế là tôi chọc ngón tay cái vào mắt hắn, rồi tôi chạy mất nhưng đôi guốc khiến tôi đau quá thế là tôi bỏ ra và tôi không có di động nên chẳng gọi cho ai được và đây là nơi đầu tiên có điện thoại công cộng mà tôi tìm được – ”

Trước khi tôi kịp nói xong, Neil đến bên tôi, kéo tôi lại chỗ cái ghế quầy bar gần nhất và bảo tôi ngồi. Anh ta nói đầy lo lắng: “Này. Này, giờ không sao rồi.” Rõ ràng anh ta chẳng có kinh nghiệm gì trong chuyện xử lý tình huống con gái khóc lóc nức nở quá. Anh ta cứ vỗ vỗ vai tôi, mời tôi đủ thứ, như là nước chanh và món tiramisu miễn phí.

“Tôi... tôi uống nước chanh cũng được,” tôi nói, cuối cùng cũng dịu xuống sau bài kể khổ tràng giang đại hải.

“Được chứ,” Neil nói. “Tất nhiên rồi. Jorge, anh pha cho cô ấy nước chanh nhé?”

Người bartender nhanh chóng rót cho tôi nước chanh từ trong chiếc bình cất trong cái tủ lạnh nhỏ sau quầy bar. Anh ta đặt cốc nước xuống trước mặt tôi, mắt nhìn tôi đầy cảnh giác như thể tôi là một đứa dở hơi có thể tuôn ra ào ạt nào thơ với thần của Thời Đại Mới bất cứ lúc nào không bằng. Thật tôi được cổ vũ khích lệ biết bao nhiêu khi thấy mình tạo được ấn tượng đầu tiên với người khác như thế đấy. Góm, còn lâu.

Tôi uống ít nước chanh. Chua và mát. Tôi hớp vài ngụm và bỏ cốc xuống, nói với Neil đang nhìn tôi lo lắng: “Cảm ơn. Tôi thấy khá hơn rồi. Anh tốt quá.”

Trông Neil ngượng ngùng. “Ừm. Cảm ơn cô. Đây, tôi có di động đấy. Cô muốn mượn không? Để gọi điện cho ai đó. Có thể cô nên gọi... cô biết đấy, cho Jake chẳng hạn.”

Jake á? Ồi, Chúa ơi, không. Mắt mở to, tôi lắc đầu. “Không,” tôi nói. “Không gọi Jake được. Anh ta... anh ta sẽ không hiểu đâu.”

Neil bắt đầu có vẻ hoảng hốt. Dám nói là anh ta chỉ muốn thoát khỏi tôi cho rảnh nợ. Mà ai trách được anh ta cơ chứ? “Ồ, được rồi. Vậy gọi mẹ cô nhé? Mẹ cô có được không?”

Tôi lại lắc thêm. “Không, không. Tôi không... Ý tôi là, tôi không muốn họ biết tôi đã ngu ngốc đến cỡ nào.”

Jorge, người bartender, bèn nói: “Ở đây chúng ta cũng gần xong việc rồi, Neil ạ. Cậu có thể về nếu muốn – ”

Và đem cô ta đi cùng luôn. Anh ta không nói ra điều đó, nhưng giọng điệu ám chỉ như thế. Rõ ràng Jorge muốn đưa con gái điên điên với hai bàn chân đau biến khỏi quầy bar của anh ta, ngay tức khắc... trước khi những khách hàng đầu tiên đến ăn tối.

Trông Neil có vẻ khổ sở. Thật vui sướng mãi nguyện biết bao khi thấy cái bộ dạng tôi lúc đó trông lại dã man tàn bạo đến độ bọn sinh viên đại học cũng phải ngần ngại không muốn cho tôi vào xe của chúng. Thật đấy. Không thể kể xiết tôi cảm ơn cái thực tế đó đến cỡ nào đâu. Tôi vẫn còn là con nhóc vắt mũi chưa sạch đã tẻ lắm rồi, mà trông lại còn như là con nhóc vắt mũi chưa sạch với bàn chân chảy máu, đầu tóc thì rối như tổ quạ nhờ gió biển mặn chát nữa chứ.

Neil lúc trước lấy cái di động ra, giờ lại đóng lại, nhét vào túi quần Docker. “Ừm,” anh ta nói. “Chắc là vậy. Tôi có thể lái xe đưa cô về. Nếu cô muốn.”

Cách nói của anh ta không lấy gì làm hay cho lắm, nhưng chắc có lẽ tôi cũng không thể chịu ơn anh ta hơn được nữa, kể cả anh ta bảo có biết một chỗ bán buôn đồ Prada.

“Vậy thì tuyệt quá, tuyệt quá rồi,” tôi tuôn vội.

Chắc lời tăng bốc của tôi hơi quá đà một tẹo, vì mặt Neil chuyển sang hồng như mấy chỗ chân sưng của tôi ấy, và anh ta nhanh chóng đi chỗ khác, miệng lẩm bẩm còn phải hoàn tất vài việc nữa. Tôi mặc kệ. Về nhà! Tôi được đi nhờ về nhà! Không cần phải muối mặt gọi điện thoại, không còn phải đi bộ... Ôi, tạ ơn Chúa, không còn phải đi bộ. Chắc tôi không đứng nổi trên đôi chân mình thêm một phút nào nữa rồi. Chỉ cần nhìn xuống thôi cũng khiến tôi hơi choáng váng. Trông chân tôi gần như đen xì vì đất bẩn, những cái băng cá nhân chẳng còn tác dụng, và chắc chắn chẳng còn dính nữa rồi. Những vết thương chảy nước xinh xắn đáng yêu đang ánh lên đỏ đỏ kìa. Tôi thậm chí còn chả muốn nhìn xem lòng bàn chân mình ra sao nữa. Tôi chỉ biết mình chẳng còn cảm giác gì ở chân. Chúng hoàn toàn tê liệt rồi.

“Dịch vụ chăm sóc chân căng gì mà trông kinh thế,” một giọng nói vang lên chỗ khuỷu tay tôi. “Cô nên đòi lại tiền đi thôi.”



Chapter 10

Chẳng cần ngoái lại tôi cũng biết kẻ đó là ai rồi.

“Chào Craig,” tôi nói qua khoe miệng. Nhưng cả Neil lẫn Jorge đều đang quá chăm chú vào cái tờ giấy ghi khách gọi đồ uống mà bọn họ vừa mới bàn bạc xong nên không chú ý gì đến tôi.

“VẬY.” Craig ngồi xuống cái ghế cạnh tôi ở quầy bar. “Những người cầu nối các cô làm việc thế này đây hả? Làm cho chân căng đầy thương tích, rồi đi nhờ xe của anh em người đã chết?”

“Không phải lúc nào cũng thế,” tôi cẩn thận lựa lời lẩm bẩm.

“Ồ.” Craig nghịch nghịch một túi diêm trên quầy bar. “Vì tôi đang định nói. Cô biết đấy. Kỹ năng làm việc giỏi thật. Cô thực sự đạt được những bước tiến xuất sắc trong vụ của tôi, phải không?”

Tôi thở dài. Thật tình, sau những việc vừa mới trải qua, tôi đâu cần một kẻ đã chết nói ra những câu châm chọc thông thái. Nhưng chắc tôi cũng đáng bị thế lắm.

“Anh thế nào rồi?” tôi hỏi, cố giữ giọng bình thường. “Ý tôi là trong chuyện chết chóc ấy mà?”

“Ồ, hay lắm,” Craig nói. “Từng giây phút trôi qua đều thật tuyệt vời.”

“Rồi anh sẽ quen thôi,” tôi nói, nghĩ đến Jesse.

“Ồ, chắc chắn rồi,” Craig đáp. Anh ta đang nhìn Neil.

Lẽ ra lúc đó tôi phải thấy được dấu hiệu rồi chứ. Nhưng không. Tôi đang quá mải mê tập trung vào những rắc rối của riêng mình... đấy là còn chưa nói đến hai bàn chân.

Rồi Neil đưa tấm kẹp giấy cho Jorge, lắc đầu, và quay về phía tôi. “Cô sẵn sàng đi chưa, Susan?” anh ta hỏi.

Tôi chả thèm chỉnh lại tên mình với anh ta. Tôi chỉ gật đầu, tuột khỏi cái ghế. Tôi phải nhìn xuống để chắc chắn chân mình chạm đất, vì tôi chẳng cảm thấy gì. Ý tôi là cảm giác chạm cái sàn nhà ấy mà. Lớp da dưới bàn chân tôi hoàn toàn tê bại, mất cảm giác rồi.

“Cô tự mình làm mình thành ra mỹ mãn phết đấy,” Craig nhận xét như vậy.

Nhưng khác với đứa em trai, Craig lại rất tử tế vòng tay qua eo tôi, giúp tôi đi ra cửa, nơi Neil đang đợi, tay cầm chìa khoá xe.

Lúc bước đi, trông tôi phải lạng lách – chắc chắn tôi có dựa chút ít vào người Craig, điều đó khiến tôi có vẻ thật kỳ cục, dĩ nhiên Neil không thể nhìn thấy được Craig mà – vì Neil nói: “Ừm, Susan, cô có chắc chắn muốn về thẳng nhà không đấy? Tôi nghĩ có lẽ cô nên đến phòng khám một lát...”

“Không, không,” tôi vui vẻ nói. “Tôi không sao đâu mà.”

“Phải rồi,” Craig cười khẩy vào tai tôi.

Tuy thế, nhờ Craig, tôi ra được chỗ xe ô tô của Neil một cách yên ổn. Neil cũng có một con BMW mui trần giống Paul. Nhưng xe của anh ta có vẻ như là xe đã qua sử dụng chứ không phải xe mới tinh như Paul.

“Này!” Craig kêu lên khi thấy cái xe. “Đấy là xe *của tôi* chứ!”

Đó là phản ứng tự nhiên của một tên con trai khi thấy xe của mình giờ lại thuộc về kẻ khác. Jake chắc chắn cũng sẽ nói một câu y hệt thế. Nói đi nói lại mãi.

Craig nhăn nhó cơn giận đủ lâu để kéo tôi vào chỗ ghế trước. Tôi định cười với anh ta một cái biểu lộ lòng biết ơn thì anh ta nhảy vào chỗ ghế sau. Thậm chí đến lúc đó rồi tôi vẫn không phát hiện ra. Tôi chỉ nghĩ rằng Craig muốn tham dự cho vui. Sao lại không chứ? Có phải anh ta còn việc gì khác hay hơn để mà làm đâu nào.

Neil khởi động máy, và Kylie Minogue bắt đầu rên rỉ từ chỗ cái máy CD player.

“Không thể tin nổi nó lại đi nghe cái thứ rác rưởi này,” Craig nói đầy căm ghét từ chỗ ghế sau, “ngay trong xe *của mình*.”

“Tôi lại thích cô ta,” tôi nói, hơi tự ái.

Neil nhìn tôi. “Cô vừa nói gì sao?”

Nhận ra mình vừa mới làm gì, tôi vội đáp ‘không’ thật nhanh.

“Oh.” Không nói thêm gì nữa – rõ ràng Neil không phải một kẻ thích chuyện trò – anh ta lái xe ra khỏi bãi đỗ của quán café Sea Mist, hướng về phía Đường Scenic để đến khu trung tâm Carmel, chúng tôi phải đi qua đó mới về được nhà tôi. Đi qua khu trung tâm Carmel không phải chuyện chơi, vì lúc nào ở đó cũng chật cứng khách du lịch, mà khách du lịch thì chả bao giờ biết họ đang đi đến chỗ nào cả, vì toàn phố không tên... mà cũng không đèn giao thông luôn.

Nhưng lái xe vào trung tâm thành phố Carmel-ven-biển có thể trở nên đặc biệt nguy hiểm khi tình cờ lại có một con ma khát máu ngồi ở ghế sau xe ô tô của bạn.

Dĩ nhiên, tôi không hề nhận ra điều đó ngay tức thì. Tôi đang cố gắng làm tí việc... bạn biết đấy... cầu nối cầu niếc ấy mà. Nếu hai anh em người này ngồi lại với nhau, tôi nghĩ mình có thể cố hàn gắn bọn họ. Lúc đó, tôi không hề biết rằng mối quan hệ giữa hai người đó đã đổ vỡ đến cỡ nào rồi.

“Neil này,” tôi nói một cách tự nhiên khi chúng tôi phóng khá nhanh xuống con đường Scenic. Làn gió biển thổi tung mái tóc, cảm giác thật mát mẻ dễ chịu sau khi bị

mặt trời đỏ nắng xuống đầu lúc trước. “Tôi có nghe nói về chuyện của anh trai anh. Tôi rất lấy làm tiếc khi nghe tin đó.”

Neil vẫn không rời mắt khỏi đường đi. Nhưng tôi thấy những ngón tay anh ta nắm chặt hơn trên cái vô lăng. “Cảm ơn,” anh ta chỉ khẽ khàng nói có thể.

Nói chung, xía vào chuyện đau buồn riêng tư của những người khác thì đúng là lỗ mãng – nhất là khi những nạn nhân của chuyện buồn ấy lại không phải là người gọi chuyện – nhưng đối với một người làm cầu nối, lỗ mãng lại là một phần của công việc mất rồi. “Chuyện xảy ra trên con thuyền đó hẳn phải kinh khủng lắm,” tôi nói

“Tàu catamaran,” cả Craig lẫn Neil đồng thanh chỉnh lại lời tôi – Craig nhạo báng, Neil thì nhẹ nhàng.

“Ý tôi muốn nói là tàu catamaran,” tôi nói. “Mà anh bám trụ ở đó mất bao lâu? Tám tiếng hay gì?”

“Bảy,” Neil nói khẽ.

“Bảy tiếng đồng hồ,” tôi nói. “Lâu thật đấy. Nước chắc phải lạnh lắm.”

“Đúng vậy,” Neil đáp. Rõ ràng anh ta là người rất ít nói. Nhưng tôi không để cho điều đó ngăn cản mình hoàn thành nhiệm vụ đâu.

“Và tôi thấy,” tôi nói, “anh trai anh là... gì ấy nhỉ... là quán quân của giải bơi lội à?”

“Chứ còn gì nữa,” Craig nói vọng lên từ ghế sau. “Giải toàn bang – ”

Tôi giơ một tay lên để anh ta thôi nói. Lúc này người tôi muốn nghe không phải là Craig.

“Quán quân của giải bơi lội,” Neil nói, giọng anh ta cũng chỉ to ngang ngửa với tiếng động cơ của chiếc BMW mà thôi. “Người lái thuyền giỏi nhất. Gì Craig cũng làm được, không ai bằng.”

“Thấy chưa?” Craig rướn người về phía trước. “Thấy chưa? Lẽ ra nó mới đúng là đứa phải chết chứ không phải tôi. Thậm chí nó còn thừa nhận rồi kia kìa!”

“Suyttt,” tôi nói với Craig. Còn với Neil, tôi bảo: “Vậy chắc điều đó phải khiến mọi người ngạc nhiên lắm. Ý tôi là, việc anh sống sót trong vụ tai nạn đó, còn Craig thì không ấy mà.”

“Khiến họ thất vọng thì đúng hơn,” Neil lẩm nhẩm. Nhưng tôi vẫn nghe thấy. Cả Craig cũng thế.

Anh ta lại dựa lưng vào ghế, trông có vẻ đắc thắng. “Tôi đã bảo rồi mà.”

“Tôi tin rằng bố mẹ anh đau buồn vì mất đi Craig,” tôi nói, tảng lờ con ma đang ngồi ở ghế sau. “Anh nên cho họ thêm thời gian. Nhưng họ cũng mừng vì vẫn còn có anh, Neil ạ. Anh hiểu điều đó mà.”

“Họ chẳng vui gì đâu,” Neil nói bằng một giọng thực-tế-nó-là-thế, như thể đang nói: ‘bầu trời có màu xanh’ vậy. “Họ thích Craig hơn. Ai cũng thế. Tôi biết họ đang nghĩ gì. Biết tất cả mọi người đang nghĩ gì. Họ nghĩ kẻ đó lẽ ra là tôi mới đúng. Tôi mới là kẻ phải chết chứ không phải Craig.”

Craig lại rướn người về phía trước. “Thấy chưa?” anh ta nói. “Cả Neil cũng nhận rồi còn gì. Nó mới là đứa nên ngồi ở ghế sau này này, chứ không phải tôi.”

Nhưng giờ tôi lo lắng cho đứa em trai còn đang sống hơn là lo cho ông anh đã chết. “Neil, anh không thể nghĩ thế được.”

“Sao lại không?” Neil nhún vai. “Đó là sự thật mà.”

“Không đúng,” tôi nói. “Anh được sống còn Craig thì không, việc đó phải có nguyên do gì chứ.”

“Phải lắm,” Craig nói đầy giễu cợt. “Có kẻ đã đảo lộn tất tần tật mọi chuyện lên.”

“Không,” tôi nói, lắc đầu. “Không phải thế. Craig bị va vào đầu. Chỉ đơn giản thế thôi. Đó là một tai nạn, Neil ạ. Một tai nạn mà lỗi không phải ở anh.”

Trong một khoảnh khắc, trông Neil như thể vừa được mặt trời chiếu rọi sau những tháng ngày mưa rùng rợn vậy... như thể anh ta không dám tin vào điều đó. “Cô thực sự nghĩ thế chứ?” anh ta hớn hờ hỏi.

“Chắc chắn thế,” tôi nói. “Tất cả mọi chuyện chỉ có vậy thôi.”

Trong khi điều này có vẻ làm cho Neil vui lên, nó lại khiến Craig nổi cáu. “Cái gì thế này?” anh ta hỏi. “Nó mới đáng chết! Không phải tôi!”

“Rõ ràng không phải thế rồi,” tôi nói thật khế để cho mình Craig có thể nghe được mà thôi.

Thế nhưng, đó lại là một câu trả lời sai lầm. Không phải vì nó không đúng – dù thực tế đúng là vậy còn gì – mà là vì Craig không thích câu trả lời đó. Không hề thích một chút nào hết.

“Nếu tôi mà chết,” Craig tuyên bố, “thế thì nó cũng phải chết theo.”

Nói xong câu đó, anh ta lao người về phía trước, tóm lấy vô lăng.

Neil đang lái xe xuống một con phố đặc biệt đông đúc với những hàng cây rợp bóng và đầy những khách du lịch. Hai bên đường là những phòng tranh và cửa hàng bán tấm phủ giường – kiểu mà mẹ tôi sẽ ré lên vì sung sướng còn tôi sẽ tránh như tránh bệnh dịch ấy. Chúng tôi đang chậm chạp dò từng bước một vì đằng trước có một cái xe RV theo sau một xe bus chở khách du lịch.

Nhưng khi Craig chộp lấy vô lăng, phần sau của chiếc RV đột ngột hiện ra to đùng trước mặt chúng tôi. Đó là vì Craig đồng thời giơ một chân khỏi ghế sau, đạp lên chân Neil đang đặt trên cần tăng tốc, việc đó Neil chẳng cảm thấy gì cả. Anh ta chỉ biết rằng mình không hề nhấn ga. Nếu Neil không phản ứng lại bằng cách đạp chân kia lên phanh xe – còn tôi mà không xông pha vào, xoay mạnh cái vô lăng theo chiều ngược lại – thì cả lũ có lẽ đã tông vào phía đằng sau cái RV đó rồi – hay thậm chí còn tệ hơn là tông vào một đám khách du lịch đông nghịt trên vỉa hè ấy – tự giết mình luôn, đấy là chưa nói đến chuyện kéo theo vài mạng người vô tội đi cùng.

“Anh bị làm sao đấy hả?” tôi hét lên với Craig.

Nhưng người đáp lại là Neil, run rẩy: “Không phải tại tôi đâu, thề đấy. Cái vô lăng tự nhiên lại xoay mà tôi chẳng làm gì hết...”

Nhưng tôi không nghe. Tôi đang gào lên với Craig, hẳn có vẻ cũng chết sững như Neil khi chúng kiến chuyện xảy ra. Hẳn cứ chỉ nhìn xuống hai bàn tay như thể chúng vừa mới tự hành động theo ý mình hay gì đó vậy.

“Đừng có bao giờ làm như thế nữa nghe chưa. Đừng bao giờ! Có hiểu không hả?” tôi gào lên với hắn.

“Tôi xin lỗi,” Neil kêu lên. “Nhưng không phải tại tôi đâu, tôi thề đấy!”

Craig rên lên một tiếng hối hận nho nhỏ, đột ngột sáng lên một cái rồi biến mất. Tất cả có vậy thôi. Hẳn ta biến mất, để lại Neil với tôi xử lý cái mớ lộn xộn hắn gây ra.

May thay, chuyện không tệ đến thế. Đúng là rất nhiều người đang nhìn bọn tôi, vì hai đứa đang dừng lại giữa đường giữa phố mà gào với thét. Nhưng không ai trong chúng tôi bị thương – may quá, cũng không ai khác bị thương hết. Chúng tôi còn chưa chạm vào phía sau cái RV. Một giây sau, cái xe bắt đầu tiến lên phía trước, chúng tôi theo gót, tim thót lên đến tận cổ.

“Tôi nên kiểm tra bảo dưỡng toàn bộ cái xe thôi,” Neil nói, nắm chặt lấy cái vô lăng bằng những ngón tay có đốt trắng bệch. “Có thể cần phải thay dầu hay gì đó.”

“Hay gì đó,” tôi nói. Tim tôi đang đập thình thịch vọng lên tận tai. “Ý hay đấy. Có lẽ anh nên đi xe bus một thời gian.” Hoặc là cho đến khi nào tôi biết được phải làm gì với ông anh trai anh, tôi thề nhủ thêm vào.

“Ừ,” Neil yếu ớt nói. “Có thể đi xe bus cũng không đến nổi nào.”

Tôi không hiểu lắm về Neil, nhưng tôi vẫn còn hơi run lúc anh ta đổ lại trước nhà tôi. Ngày hôm nay của tôi hay lắm. Đâu phải thường xuyên có chuyện chỉ trong vòng mấy tiếng đồng hồ mà tôi vừa mới được hôn kiểu Pháp rồi lại suýt bị giết chết cơ chứ.

Thế nhưng, dù có cảm thấy không thoải mái, tôi vẫn muốn nói gì đó với Neil, một điều sẽ khích lệ, động viên anh ta đừng quá đau buồn về chuyện mình là người được sống... và cũng đồng thời cảnh báo anh ta về người anh trai, kẻ có vẻ tức giận hơn bao giờ hết khi biến mất mấy phút trước.

Nhưng cuối cùng chốt lại, tất cả những gì tôi nói được lại chỉ là một câu kém cỏi thế này: “Ừm. Cảm ơn đã cho tôi đi nhờ.”

Thật đấy. Có mỗi thế thôi. *Cảm ơn đã cho tôi đi nhờ.* Chả trách tất cả các giải thưởng cho dân làm cầu nối đều về tay tôi hết. Còn lâu.

Nhưng Neil cũng chẳng có vẻ gì chú ý lắm. Hình như anh ta chỉ muốn thoát khỏi tôi. Mà sao lại không chứ? Ý tôi là, một tên sinh viên thì muốn dây dưa gì với một đứa con gái cấp ba trông như con điên với đôi chân đầy những vết sưng vù to vĩ đại? Chịu, tôi chả biết đâu.

Tôi bước ra khỏi xe một cái là lập tức anh ta lái theo đường xe chạy rợp bóng hai hàng thông, rõ ràng chẳng để tâm gì đến vụ tai nạn anh ta suýt bị thương vừa mới lúc trước đây thôi. Hoặc cũng có thể do thoát được tôi rồi anh ta sợ quá nên chả thèm quan tâm chuyện xảy ra cho mình hay chiếc xe nữa.

Tôi chỉ biết một điều, anh ta đi rồi, để lại tôi một mình phải cuốc bộ xa tít lên tận cửa.

Chẳng hiểu lúc đó làm sao tôi lên được đến nơi. Thật sự đấy. Nhưng đi thật chậm – chậm như một bà lão già khom – rồi tôi cũng đến được đến bậc thang lên hiên nhà, rồi đi qua cửa trước.

“Con về rồi,” tôi gọi, nhớ có ai quanh đấy quan tâm. Chỉ có mỗi con Max chạy lại chào, hít hít khắp người tôi, hi vọng trong túi áo túi quần tôi có giấu thức ăn gì. Vì tôi chẳng giấu gì hết nên nó cũng nhanh chóng chuồn, để lại mình tôi leo cầu thang lên phòng.

Tôi leo từng bước đau đớn. Tôi chẳng biết, chắc phải mất đến mười phút hay sao ấy. Bình thường tôi nhảy tưng tưng hai bậc một lúc cơ. Nhưng không phải hôm nay rồi.

Tôi biết đến lúc gặp được ai đó ngoài con Max thì mình sẽ phải giải thích khối chuyện cho mà xem. Nhưng cái người tôi ít mong muốn phải gặp mặt nhất thì, tôi chắc chắn đó là người đầu tiên tôi nhìn thấy: Jesse. Jesse rất có thể ở trong phòng tôi khi tôi tập thể dục bước qua cửa. Jesse, cái người sẽ không hiểu được ngay từ đầu tôi định làm gì ở nhà tên Paul Slater. Jesse, người mà tôi nghĩ sẽ khó che giấu anh ta một sự thật rằng tôi đã chơi trò môi miệng với một tên con trai khác.

Và rằng tôi lại hơi bị thích cái trò đó mới chết.

Đó là lỗi tại Jesse, tôi tự nhủ khi đứng đó, tay đặt trên nắm cửa. Tại Jesse nên tôi mới đi “linh tinh” với một tên con trai khác. Vì nếu mấy tuần trở lại đây Jesse mà thể hiện với tôi một mẫu tình cảm bé tí tẹo thôi thì tôi đã chả thèm nghĩ đến chuyện hôn lại tên Paul Slater rồi. Cả triệu năm cũng không.

Phải, đúng thế đấy. Tất cả đều tại Jesse hết.

Nhưng mà nói thế chứ tôi không định kể cho anh ta đâu đấy. Thực ra, nếu có thể tránh được thì tôi cũng sẽ hết sức tránh nhắc đến cái tên Paul luôn. Tôi cần phải nghĩ ra một lý do khác – bất kỳ lý do gì trừ sự thật – để giải thích cho đôi chân bị hành hạ khốn khổ của mình... đấy là chưa nói đến đôi môi sưng nữa chứ.

Nhưng tôi nhẹ cả người khi mở cửa phòng mà không thấy Jesse. Con Spike đang ngồi trên khung cửa sổ liếm láp khắp mình mẩy. Nhưng không có chủ nhân của nó. Lúc này thì không.

Hoan hô.

Tôi quăng cái túi và đôi guốc xuống rồi vào phòng tắm. Tôi chỉ nghĩ được một điều duy nhất trong đầu, đó là rửa chân. Có thể chỉ cần rửa thật sạch thôi là ổn. Có thể nếu tôi ngâm đủ lâu trong nước ấm với xà phòng thì sẽ lại có được một chút cảm giác trên hai chân...

Tôi mở vòi hết cỡ, nút cái chặn nước vào, rồi ngồi trên mép bồn tắm, đưa chân vòng qua cái bồn đầy đau đớn, thả xuống nước.

Trong một hay hai giây, không có chuyện gì cả. Thực ra còn nhẹ người vì dễ chịu ấy chứ.

Rồi nước chạm vào những vết sưng tấy, và tôi gần như quy xuống vì đau. Không bao giờ tái phạm nữa, tôi thề, nắm chặt lấy bên mép bồn tắm, cố gắng để khỏi lặn ra bất tỉnh. Không có giày thiết kế gì nữa hết. Từ giờ trở đi, tôi tuyệt đối chỉ dùng đồ của Aerosoles thôi. Mặc kệ chúng có xấu xí đến cỡ nào. Ăn diện đẹp đẽ cũng chẳng đáng nếu bị thế này.

Cơn đau dịu dần, đủ để tôi nhẹ nhàng xử lý với bánh xà phòng Cetaphil và miếng bọt biển. Phải mất gần năm phút nhẹ nhàng cọ rửa thì tôi mới quét sạch được lớp đất bẩn cuối cùng và thấy tại sao dưới lòng bàn chân tôi lại mất cảm giác đến thế. Vì bao phủ khắp lòng bàn chân – thực sự đấy – là những vết sưng bồng rất to tương đối ửng, một số chỗ còn có máu ở trong, từng phút trôi qua, tất cả những chỗ đó ngày càng sưng to hơn. Tôi kinh hoàng nhận ra rồi sẽ phải mất mấy ngày – có khi còn mất cả tuần ấy – thì những chỗ sưng đó mới xẹp xuống đủ để tôi có thể đi lại bình thường chứ đừng nói gì đến chuyện xỏ giày.

Tôi đang ngồi đó lấy hết sức ra mà rửa sả tên Paul Slater – chưa kể lão Jimmy Choo – thì tôi nghe thấy Jesse thốt ra một câu rửa khiến hai tai tôi nóng bừng, dù đó là tiếng Tây Ban Nha đi chăng nữa.



Chapter II

“*Querida*, cô làm gì với chính mình thế này?”

Jesse đứng bên cạnh bồn tắm, nhìn xuống chân tôi. Tôi đã xả hết nước bồn đi rồi vặn nước mới vào đầy bồn để ngâm chân, thế nên qua làn nước trong có thể dễ dàng nhìn thấy những vết sưng đỏ đáng sợ bên dưới.

“Guốc mới,” tôi đáp. Lúc đó, lời giải thích duy nhất tôi nghĩ được chỉ có vậy. Cái sự thật rằng tôi phải chân trần mà chuồn thẳng khỏi một tên lợi dụng người yếu đuối để bậy bạ hình như không phải là điều nên nói ra với Jesse. Ý tôi là, tôi cũng không thực sự muốn trở thành nguyên nhân của bất kỳ cuộc đấu tay đôi hay gì đó đâu.

Vâng vâng, tôi biết rồi: giá mà được thế thì đã tốt.

Nhưng anh ấy lại gọi tôi là *querida* nữa kìa. Điều này hẳn phải có ý nghĩa gì đó chứ nhỉ?

Nhưng Jesse có lẽ cũng gọi các em gái của anh ấy là *querida*. Có thể cả mẹ anh ấy nữa.

“*Cô cố tình* làm thế với chính mình á?” Jesse đang đứng nhìn chăm chăm xuống chân tôi, rõ ràng không tin nổi.

“Ừm,” tôi nói. “Không hẳn thế.” Chỉ có điều, thay vì kể cho anh ấy nghe về tên Paul và những nụ hôn bí mật trên chiếc giường phủ chăn xám đậm của hắn, tôi nói với tốc độ một trăm dặm trên phút: “Chỉ tại đây là guốc mới thôi, chúng khiến tôi sưng chân và rồi... và rồi tôi nhớ chuyển đi xe về nhà nên phải cuốc bộ, đôi guốc khiến tôi đau quá nên tôi cởi ra, chắc tại vỉa hè bị mặt trời hun nóng, vì lòng bàn chân tôi bỏng rát cả – ”

Trông mặt Jesse hình sự quá. Anh ấy ngồi xuống mép bồn cạnh tôi rồi nói: “Để tôi xem nào.”

Tôi không muốn giơ đôi chân biến dạng dã man tàn bạo của mình cho anh chàng tôi đã yêu điên cuồng ngay từ ngày đầu tiên gặp gỡ để anh ấy nhìn đâu. Tôi đặc biệt lại càng không muốn anh ấy nhìn thấy chúng trong khi anh ấy không biết rằng tôi đã khiến chúng bỏng rát khi cố gắng chạy trốn khỏi một tên con trai mà lẽ ra ngay từ đầu tôi đã không nên lại gần.

Nhưng mặt khác, bạn cũng phải biết cách để có thể qua lại nhà bọn con trai mà không bị chúng nhảy xổ vào hôn hít và khiến bạn cũng muốn hôn lại chứ. Chuyện nói chung là phức tạp lắm, ngay cả với tôi đi nữa, mà tôi là một cô gái hiện đại với sự nhạy cảm của thế kỷ 21 đấy. Chứ một tên chủ trang trại sống tít từ những năm 1850 nghĩ thế nào thì có Chúa mới biết.

Nhưng nhìn nét mặt Jesse thì có thể thấy anh ấy sẽ không chịu để tôi yên chừng nào tôi còn chưa cho anh ấy xem đôi chân ngu si. Thế là tôi nói, đảo mắt một vòng: “Anh muốn xem hả? Được. Tha hồ xem chán thì thôi.” Và tôi nhấc chân phải lên khỏi nước và cho anh ấy xem.

Ít nhất tôi cũng chờ mong vẻ mặt khiếp sợ. Tôi tin chắc rồi sau đó sẽ là một tràng những câu mắng mỏ vì sự ngu ngốc của mình cho xem – cứ như là tôi thấy mình còn chưa đủ ngu không bằng.

Nhưng tôi ngạc nhiên lắm, Jesse chẳng mắng mà cũng chẳng có vẻ gì kinh sợ cả. Anh ấy chỉ xem xét cái chân tôi với một vẻ tôi chỉ có thể nói rằng đó gần như là vẻ thờ ơ của một ông bác sỹ khám bệnh mà thôi. Khi xem xong chân phải của tôi, anh ấy nói: “Đưa tôi xem chân kia.”

Thế là tôi lại nhúng chân phải vào trong nước, giơ chân trái ra.

Lại không có một tí gì kinh sợ hay những câu kêu ầm lên kiểu “Suze, sao cô có thể ngu ngốc đến thế được cơ chứ?” Điều đó thực ra cũng chả có gì đáng ngạc nhiên lắm, vì Jesse chẳng bao giờ gọi tôi là Suze hết. Thay vì vậy, anh ấy xem xét chân trái kỹ càng y như chân phải. Xem xong, anh ấy thẳng người dậy và nói: “Ừm, tôi đã từng thấy trường hợp còn tệ hơn... nhưng hiếm lắm.”

Điều đó khiến tôi bị sốc. “Anh đã từng thấy đôi chân trông còn tệ hơn cả *thế này* cơ á?” tôi kêu lên. “*Ở đâu?*”

“Tôi có mấy đứa em gái mà, cô còn nhớ không?” anh ấy nói, đôi mắt đen sáng ánh lên điều gì đó – tôi sẽ không bảo đó là do anh ấy buồn cười, vì đôi chân tôi chả phải là thứ gì đáng cười hết. Jesse không dám cười đâu, phải không nhỉ? “Thỉnh thoảng chúng có giày mới, hậu quả cũng tương tự.”

“Tôi sẽ không bao giờ còn đi lại được nữa, đúng không?” tôi hỏi, đau đớn nhìn xuống đôi chân thảm hại của mình.

“Được chứ,” Jesse nói. “Chỉ có một hay hai ngày là không thôi. Những chỗ bỏng đó trông đau lắm. Sẽ cần phải bôi bơ vào.”

“Bơ á?” tôi nhăn mũi.

“Phương thuốc tốt nhất để điều trị những vết bỏng kiểu này là dùng bơ,” Jesse nói.

“Ừ,” tôi đáp. “Có thể hồi năm 1850 thì thế. Bây giờ thì chúng tôi trông chờ vào khả năng chữa lành vết thương của Neosporin cơ. Có một tuýp trong tủ thuốc đằng sau lưng anh đấy.”

Thế là Jesse bôi Neosporin lên những vết thương cho tôi. Khi anh ấy xong xuôi việc băng bó hai chân tôi – xin nói là trông cực kỳ hấp dẫn đẹp đẽ với khoảng sáu mươi tám cái băng cá nhân phủ khắp – tôi cố đứng lên.

Nhưng không được lâu. Thật ra thì cũng không đau. Chỉ có cảm giác lạ lắm, như thể tôi đang bước đi trên những cây nấm vậy...

Những cây nấm đang mọc lên từ dưới lòng bàn chân tôi đấy.

“Thôi, đừng có đứng thế nữa,” Jesse nói. Điều tiếp theo tôi biết là, anh ấy nâng tôi lên.

Chỉ có điều, thay vì bế tôi ra giường rồi đặt xuống một cách đầy lãng mạn như bọn con trai vẫn hay làm với con gái trong các bộ phim ấy, thì anh ta chỉ ném phịch tôi xuống, thế là tôi lăn long lóc, nếu không tóm được vào mép cái đệm giường thì đã ngã bég rồi.

“Cảm ơn nhiều nhé,” tôi nói, giọng không giấu được châm chọc.

Jesse có vẻ không để ý. “Không có gì,” anh ta nói. “Cô có muốn đọc sách không? Hay làm bài tập? Hay tôi đọc cho cô nghe – ” Anh ta cầm cuốn *Lý Thuyết Phê Phán Từ Thời Plato* lên.

“Thôi,” tôi nói thật nhanh. “Làm bài tập cũng được. Đưa hộ tôi cái túi, cảm ơn.”

Tôi chăm chú tập trung vào bài luận về cuộc Nội Chiến – hay ít ra thì đó là tôi đang giả vờ tập trung thế. Tất nhiên, việc thực sự tôi đang làm là cố gắng không nghĩ đến Jesse, cái người đang ngồi đọc sách trên chiếc ghế cạnh cửa sổ kia kìa. Tôi đang tự hỏi không hiểu sẽ thế nào nếu anh ấy đặt lên môi tôi những nụ hôn như tên Paul đã làm. Ý tôi là, bạn nghĩ mà xem, anh ấy đang bắt gặp tôi trong một tình huống hết sức hay ho thú vị, tôi không đi lại được mà. Bao nhiêu đứa con trai sẽ thích có một đứa con gái bị kẹt cứng lại trong phòng ngủ của cô ta? Rất nhiều nhé. Tất nhiên là trừ Jesse rồi. Cuối cùng, dưỡng Andy cũng gọi tôi xuống ăn tối.

Nhưng tôi chẳng đi đâu hết. Không phải vì tôi muốn ở lại ngắm Jesse ngồi đọc sách thêm nữa đâu, mà là vì tôi thực sự không thể đứng dậy nổi. Cuối cùng, David lên tầng để xem tôi làm gì mà lâu thế. Ngay khi trông thấy những cái băng cá nhân, nó chạy ù xuống nhà nói với mẹ tôi.

Xin phép được nói rằng mẹ tôi kém thương xót tôi hơn Jesse nhiều. Mẹ bảo tôi đáng bị tất cả những vết sưng đó vì đã ngó ngán đến mức xỏ guốc mới đi học mà không thử trước. Rồi mẹ đi loanh quanh khắp phòng tôi, dọn dẹp lại mọi thứ cho gọn gàng (cho dù từ hồi có thêm anh bạn cùng phòng người Latinh rất ‘hot’, tôi cũng đã trở nên rất chăm chỉ giữ cho phòng mình luôn trong tình trạng khá gọn gàng ngăn nắp rồi đấy chứ. Ý tôi là, tôi cũng không muốn Jesse nhìn thấy áo bra của tôi vút khắp nơi đâu. Mà thực ra ấy à, nếu có thì anh ấy mới chính là người lúc nào cũng khiến mọi thứ lộn xộn, vút tung toé khắp nơi những đồng sách to cộ và những hộp CD mở ra rồi để đấy. Và tất nhiên lại còn con Spike nữa chứ).

“Susie à, thật tình,” mẹ nói, nhả mồm trước cảnh con mèo vằn to đùng màu da cam duỗi mình trên chiếc ghế cạnh cửa sổ của tôi. “Cái con mèo đó...”

Jesse vốn đã lịch sự biến mất khi mẹ tôi xuất hiện để cho tôi có chút riêng tư, hẳn khó chịu phải biết khi nghe thấy người ta chê bai con mèo cưng của mình đến mức đó.

“Bệnh nhân thế nào rồi?” Dưỡng Andy hỏi, xuất hiện ở cửa phòng tôi với một chiếc khay đựng đồ ăn tối, gồm có cá hồi nướng kèm thì là và sốt kem, súp dưa chuột lạnh và bánh mì chua nóng sốt mới nướng. Dù có không vui đến mấy trước viễn cảnh mẹ tái hôn và ép tôi đi từ đầu này đến đầu kia đất nước và phải chấp nhận ba đứa

anh em con dưỡng, tôi cũng phải thừa nhận một điều, được ăn ngon thì như thế cũng đáng lắm chứ.

Ừm, thôi thì đồ ăn và cả Jesse nữa. Ít ra là cho đến thời gian gần đây.

“Chắc chắn ngày mai nó không đi học được rồi,” mẹ tôi nói, lắc đầu chán nản trước cảnh tượng hai bàn chân tôi. “Anh nhìn mà xem, Andy. Ta có nên đưa nó đến... em cũng chẳng biết nữa... đến phòng khám PromptCare hay gì đó không?”

Dưỡng Andy cúi xuống nhìn chân tôi. “Anh chẳng biết người ta có thể làm gì hơn được nữa không,” dưỡng nói, ngưỡng mộ những cái băng cá nhân Jesse đã dán cho tôi một cách cực kỳ khéo léo. “Có vẻ con bé cũng tự lo cho bản thân được rồi đấy chứ.”

“Dưỡng biết con cần gì không,” tôi nói. “Vài tờ tạp chí, một lốc sáu lon Coke ăn kiêng, một trong mấy thanh kẹo Crunch thật to.”

“Một vừa hai phải thôi cô,” mẹ tôi nói nghiêm khắc. “Cô không nằm lăn lóc trên giường cả ngày mai như diễn viên balê bị thương đầu gối. Tối nay tôi sẽ gọi điện cho thầy Walden, bảo thầy ấy giao hết cho cô bài tập ở nhà. Phải nói thật, Susie, mẹ rất thất vọng về con. Con từng này tuổi đầu rồi mà vẫn còn làm ra cái trò vớ vẩn này. Lẽ ra con có thể gọi điện cho mẹ chứ. Mẹ sẽ đến đón con về.”

Ờ, phải lắm. Rồi thì mẹ sẽ phát hiện ra rằng tôi đang đi bộ về, nhưng không phải đi từ trường như tôi đã kể với mọi người mà là đi từ nhà của một tên con trai có một thành viên đã chết của băng nhóm Hell’s Angel làm chân phục vụ, cái tên đó... ờ, phải rồi... đã cố “bậy bạ” với tôi trong khi ông hấn, ông già nước miếng nhều cả ra, ở ngay phòng bên cạnh. Những “trò bậy bạ” mà tôi đã đáp lại ở một mức độ nào đó.

Cảm ơn, cho tôi xin kiếu.

Khi hai người họ rời khỏi phòng tôi, tôi nghe thấy dưỡng Andy khẽ nói với mẹ tôi: “Em không thấy mình hơi khắt khe với con bé à? Anh nghĩ nó học được một bài học rồi còn gì.”

Tuy nhiên, mẹ tôi thì chả thèm đáp lời dưỡng Andy một cách khể khàng gì hết. Không đâu, mẹ muốn cho tôi nghe thấy mẹ trả lời cơ: “Không, em chẳng thấy mình quá khắt khe gì với nó cả. Hai năm nữa nó sẽ rời nhà đi học đại học, Andy ạ, nó sẽ phải sống tự lập. Nếu đây là một ví dụ tiêu biểu cho những quyết định của nó sau này, thì em thấy sợ khi hình dung về sau sẽ thế nào. Nói thật, em đang nghĩ có lẽ ta nên huỷ chuyến đi vào tối ngày thứ Sáu thôi.”

“Em quên ngay đi được rồi đấy,” tôi nghe thấy dưỡng Andy nói chắc nịch ở dưới chân cầu thang.

“Nhưng – ”

“Không có nhưng nhị gì hết,” dượng Andy nói. “Chúng ta sẽ đi.”

Sau đó tôi không nghe tiếng hai người nữa.

Jess lại hiện ra sau khi mọi chuyện kết thúc, hơi mỉm cười chút xíu, rõ ràng đã nghe trộm hết rồi.

“Có gì đáng cười đâu,” tôi xì mặt.

“Cũng hơi hơi đấy chứ,” anh ấy nói.

“Không,” tôi đáp.

“Tôi nghĩ,” Jesse nói, hé mở cuốn sách mà Cha Dom đã cho mượn, “đến giờ đọc sách một chút rồi.”

“Thôi,” tôi rên lên. “Đừng có đọc *Lý Thuyết Phê Phán Từ Thời Plato*. Đi mà, tôi xin anh đấy. Thật chẳng công bằng gì cả, tôi có chạy được đâu.”

“Tôi biết,” Jesse nói, đôi mắt sáng lên. “Ít ra thì có cô ngồi ở chỗ tôi muốn rồi...”

Phải thú thật, khi anh ấy nói điều đó, hơi thở như nghẹn lại trong cổ tôi.

Nhưng tất nhiên anh ấy không có ý như tôi *muốn* anh ấy ám chỉ. Ý anh ấy chỉ là bây giờ anh ấy có thể đọc to cuốn sách ngu ngốc đó mà tôi không trốn được.

“Ha-ha,” tôi nói một cách hóm hỉnh để che giấu một sự thật là tôi tưởng anh ấy muốn ám chỉ điều khác cơ.

Rồi Jesse cầm lên tờ *Cosmo* giấu giữa cuốn *Lý Thuyết Phê Phán Từ Thời Plato*. Trong khi tôi giương mắt nhìn anh ấy ngạc nhiên, Jesse nói: “Tôi mượn nó từ phòng mẹ cô. Bà ấy sẽ tạm quên nó đi một thời gian.” Sau đó anh ấy ném tờ tạp chí lên giường tôi.

Tôi gần như tắc thở. Đó là điều tốt đẹp nhất – tốt *nhất* luôn ấy – có người làm vì tôi, trong suốt bao nhiêu năm qua. Và thực tế rằng chính Jesse – Jesse, người mà gần đây tôi đã tin là anh ấy ghét tôi – lại là người làm thế, điều đó khiến tôi hoàn toàn kinh ngạc. Liệu có thể nào anh ấy không ghét tôi? Liệu có thể nào anh ấy thực ra có thích tôi một chút? Ý tôi là, tôi biết Jesse *thích* tôi. Thì còn vì lý do gì mà lúc nào anh ấy cũng cứu mạng tôi chứ? Nhưng liệu có thể nào anh ấy thích tôi theo một cách *đặc biệt* không? Hay anh ấy tử tế với tôi chỉ vì tôi đang bị thương?

Điều đó chẳng quan trọng. Lúc đó thì không. Sự thật là Jesse không lừa tôi đi – dù anh ấy làm thế vì lý do gì đi nữa – đó mới là điều quan trọng.

Tôi vui sướng bắt đầu đọc bài báo viết: bảy cách để làm vui lòng một người đàn ông, thậm chí còn không thêm bận tâm lắm đến chuyện tôi còn chả có một mống – ý tôi là người đàn ông của chính tôi ấy. Bởi lẽ, cuối cùng, có vẻ như dù điều gì khó hiểu đang ngăn cách giữa tôi và Jesse từ ngày có nụ hôn đó – nụ hôn quá ngắn ngủi, khiến tôi nhũn cả ra – tất cả đều không còn nữa. Có thể từ giờ mọi thứ sẽ trở lại như bình thường. Có thể từ giờ anh ấy bắt đầu nhận ra từ trước mình đã ngốc nghếch đến mức nào.

Có thể cuối cùng bây giờ anh ấy cũng thông suốt một điều rằng anh ấy cần tôi. Còn hơn cả cần tôi. Mà là muốn có tôi.

Muốn như (giờ tôi không còn gì nghi ngờ nữa) tên Paul Slater muốn ấy.

Này, con gái có quyền mơ mộng chứ nhỉ?

Và tôi làm y như thế. Trong suốt mười tám tiếng đồng hồ vui sướng, tôi mơ đến một cuộc đời mà người con trai tôi thích cũng đáp lại tình cảm của tôi. Tôi gạt bỏ tất cả những điều liên quan đến chuyện cầu nối ra khỏi tâm trí – chuyện chuyển dịch, tráo đổi linh hồn, Paul Slater và Cha Dominic, Craig và Neil Jankow. Phần cuối thì dễ thôi – tôi nhờ Jesse để ý canh chừng Craig hộ, và anh ấy vui vẻ đồng ý.

Và tôi sẽ không nói dối bạn đâu: cảm giác thật là tuyệt vời. Không còn những cơn ác mộng mình bị truy đuổi dọc theo những hành lang dài mù sương đến lúc ngã xuống một khoảng không vô tận. Ừ, không hẳn là giống hệt như những ngày trước khi có nụ hôn, nhưng cũng gần như thế. Đại loại là vậy. Cho đến ngày hôm sau, lúc điện thoại reo vang.

Tôi nhấc máy và tiếng Cee Cee ré vào tai tôi, to đến mức tôi phải giơ cái ống nghe ra xa.

“Mình không tin nổi là cậu quyết định nghỉ ốm,” Cee Cee gào lên. “Lại vào đúng ngày hôm nay! Sao cậu có thể làm vậy hả Suze? Chúng ta có biết bao nhiêu việc phải làm cho chiến dịch!”

Phải mất vài giây tôi mới nhận ra cô ấy đang nói gì. Rồi tôi nói: “À, ý cậu muốn nói đến chuyện bầu cử chứ gì? Cee Cee này, mình – ”

“Cậu phải xem Kelly đang làm gì kia kìa. Cô ta đi phân phát kẹo – phát kẹo cơ đấy – trên giấy bọc có viết *Hãy bầu cho Kelly/Slater!* Biết chưa? Thế cậu định làm gì? Lăn lộn trên cái giường vì cậu bị đau chân à, nếu như cái điều em trai cậu nói đó là thật.”

“Em con dượng,” tôi chỉnh lại.

“Mình mặc kệ. Suze, cậu không thể đối xử với mình thế này được. Mình không quan tâm cậu làm gì – đi dép bông hình con thỏ vào cũng được – chỉ cần cậu đến đây ngay và chứng tỏ con người đáng yêu thương ngày của cậu.”

“Cee Cee,” tôi nói. Thật khó tập trung trong khi Jesse đang ở gần. Không chỉ là gần thôi, mà còn chạm vào tôi nữa kìa. Ừ thì chỉ là dán thêm băng cá nhân lên chân tôi, nhưng vẫn khiến tôi mất tập trung kinh khủng. “Nghe này. Chắc chắn mình không muốn làm phó chủ tịch – ”

Nhưng Cee Cee không muốn nghe.

“Suze,” cô nàng gào vào cái di động của Adam. Tôi biết cô ấy đang dùng di động của Adam và đang giờ nghỉ trưa, vì tôi nghe thấy tiếng bọn mòng biển kêu gào – chúng tụ tập lại trong sân trường trong giờ ăn trưa, hi vọng chop được một hai miếng khoai tây chiên nào đó bị rơi – và tôi cũng nghe thấy tiếng Adam bên ngoài cổ vũ cô nàng. “Năm nào con Kelly Prescott Ốc-bã-đậu đó cũng được bầu làm chủ tịch khối, thế là đủ tệ lắm rồi. Ít nhất khi cậu được bầu làm phó chủ tịch năm ngoái thì hội cũng còn được đảng hoàng tử tế. Nhưng nếu cái thằng mắt xanh giàu có đó mà được bầu – hắn sẽ chỉ làm tay sai của Kelly thôi. Hắn chẳng quan tâm gì đâu. Rồi Kelly bảo gì hắn cũng làm cho mà xem.”

Cee Cee đứng ở một điểm: Paul chẳng quan tâm. Không quan tâm đến khối 11 của Trường Truyền Giáo Junipero Serra. Thực ra tôi cũng không dám chắc thế thì Paul quan tâm đến cái gì, vì lẽ đương nhiên là gia đình hay chuyện làm cầu nối thì không phải rồi. Nhưng có một điều chắc chắn hắn sẽ không làm, đó là đảm nhận vai trò làm phó chủ tịch hội học sinh khối 11 một cách nghiêm túc.

“Nghe này, Cee Cee,” tôi nói. “Thực sự mình xin lỗi. Nhưng đúng là mình đã khiến hai bàn chân thành ra tệ quá. Mình không đi nổi nữa. Có lẽ để mai.”

“Mai á?” Cee Cee kêu oai oái. “Thứ Sáu là bầu cử rồi! Thế là bọn mình chỉ còn đúng một ngày nữa để mà tuyên truyền thôi!”

“Ừm,” tôi nói, “hay có lẽ cậu nên cân nhắc đến chuyện chạy đua thay vào chỗ của mình đi.”

“Mình á?” Giọng Cee Cee đầy chán ghét. “Thứ nhất, mình không được đề cử chính thức. Thứ hai, mình sẽ không bao giờ kiếm được phiếu bầu của bọn con trai hết. Thành thật đi, Suze. Cậu mới là người được cả gổ *lẫn* nước sơn. Cậu giống như Reese Witherspoon^[10] của bọn khối mình. Còn mình giống... Dick Cheney^[11] hơn thì có.”

“Cee Cee,” tôi nói, “cậu đánh giá bản thân quá thấp rồi. Cậu – ”

“Cậu biết không?” Cee Cee có vẻ giận. “Thôi quên chuyện đó đi. Mình không quan tâm. Mình mặc kệ chuyện gì xảy ra. Cứ để thằng Paul Slater Nhìn-con-BMW-mới-của-tôi-di trở thành phó chủ tịch lớp chúng ta. Mình bỏ cuộc.”

Dám nói cô nàng sẽ cúp ống nghe đánh rầm một cái nếu như đang cầm điện thoại thường. Nhưng cô ấy chỉ có thể tắt máy thôi. Tôi phải nói alô thêm vài lần nữa để chắc chắn, nhưng khi không có ai đáp, thế là tôi biết rồi.

“Ừm,” tôi nói. “Cô ấy giận rồi.”

“Nghe có vẻ như vậy,” Jesse nói. “Người mới đến đó là ai, cái người đang cạnh tranh với cô mà cô ấy sợ hấn thắng đến thế?”

Vậy đấy. Một câu hỏi trực tiếp. Câu hỏi mà câu trả lời thành thực sẽ là “Paul Slater.” Nếu không đáp như thế – bằng cách nói “Paul Slater” ấy – thì thực sự tôi sẽ thành nói dối Jesse. Tất cả những điều khác mà gần đây tôi nói với anh ấy chỉ một nửa là sự thật, hoặc là nói dối vô hại.

Nhưng còn câu này. Đó là câu hỏi mà sau này nếu anh ấy có phát hiện ra sự thật thì nó sẽ khiến tôi gặp rắc rối cho xem.

Lúc đó, tôi không hề biết rằng cái ‘sau này’ đó hoá ra lại là ba tiếng đồng hồ sau. Tôi chỉ cho rằng, ‘sau này’ sớm nhất chắc cũng phải tuần sau. Thậm chí có khi là tháng sau. Đến lúc đó, tôi sẽ nghĩ ra được một giải pháp phù hợp cho vấn đề mang tên Paul Slater.

Nhưng vì tôi nghĩ mình còn khối thời gian để giải quyết mọi chuyện trước khi Jesse phát hiện ra, tôi đáp lại câu hỏi của anh ấy: “À, chỉ là một đứa mới đến thôi mà.”

Việc đó lẽ ra đã suôn sẻ rồi, nếu như mấy tiếng sau David không gõ cửa phòng tôi và nói: “Suze ơi? Có thứ được gửi đến cho chị này.”

“Ơ, em vào đi.”

David mở cửa phòng, nhưng tôi chẳng nhìn thấy nó đâu cả. Từ chỗ đang nằm trên giường, tôi chỉ thấy có mỗi một bó hoa hồng đỏ to đùng. Chắc phải đến hai mấy bông là ít.

“Chà,” tôi nói, ngồi dậy thật nhanh. Vì cho đến lúc đó, tôi không hề biết gì hết. Tôi cứ tưởng là dưỡng Andy gửi cho mình.

“Vâng,” David nói. Tôi vẫn không thấy mặt thằng bé, vì bao nhiêu hoa đã chắn hết rồi. “Em để ở đâu bây giờ?”

“Ờ,” tôi nói, liếc Jesse một cái, anh ấy cũng đang nhìn chăm chăm những bông hoa bằng vẽ kính ngạc gần như tôi vậy. “Em để lên chỗ ghế cạnh cửa sổ được rồi.”

David đặt bó hoa – kèm cả một cái bình nữa cho đủ bộ – một cách cẩn thận trên ghế cạnh cửa sổ của tôi, bỏ mấy cái đệm sang bên cạnh để lấy chỗ. Rồi khi đặt cái bình đứng chắc chắn xong, nó thẳng người lên, cầm lấy một cái thẻ nhỏ màu trắng giữa đám lá xanh và nói: “Tắm thiệp đây.”

“Cảm ơn em,” tôi nói, xé cái phong bì màu trắng nhỏ xíu.

Chóng khoẻ nhé! Thương con, dưỡng Andy, tôi chờ đợi tắm thiệp viết như thế.

Hoặc: Bọn mình nhớ cậu. Lớp 11 Trường Truyền Giáo Junipero Serra.

Hay thậm chí là: Con đúng là một đứa con gái rất đại dột. Cha Dominic.

Thế nhưng, cái điều viết trong đó lại khiến tôi hoàn toàn bị sốc. Tất nhiên, phần lớn là do Jesse đang đứng gần tôi đủ để đọc được qua vai tôi. Và thậm chí cả David đứng bên kia phòng cũng không thể không nhìn thấy dòng chữ màu đen tô đậm:

Hãy tha thứ cho tôi, Suze. Thương cậu, Paul.



Về cơ bản, đời tôi thế là ‘tạch’.

Nhất là khi David, đùa không hề biết Jesse đang đứng ngay ở đó – mà cũng không biết rằng anh ấy lại là người tôi yêu bằng cả trái tim đam mê... ít ra là lúc Paul Slater không hôn tôi – nó bèn nói: “Có phải cái anh Paul đó gửi không? Em đã nghĩ thế mà. Anh ta cứ hỏi em hết câu này đến câu khác về chuyện sao hôm nay chị không đi học.”

Thậm chí tôi còn không dám nhìn về phía Jesse nữa cơ, xấu hổ kinh khủng. “Ừm,” tôi nói. “Ờ.”

“Anh ta muốn chị tha thứ vì chuyện gì thế?” David tò mò hỏi. “Vì chuyện chức phó chủ tịch à?”

“Ừm,” tôi nói. “Chị không biết.”

“Vì chị biết đấy, chiến dịch tuyên truyền của chị thực sự gặp khó khăn rồi,” David nói. “Em chẳng có ý gì đâu, nhưng mà Kelly đang phân phát kẹo. Chị nên quyết định tung ra mảnh nào nhanh nhanh đi, nếu không có thể chị thua đấy.”

“Cảm ơn, David,” tôi nói. “Bye, David.”

David lạ lẫm nhìn tôi một lát như thể không hiểu sao tôi lại bất ngờ đuổi nó đi. Rồi nó liếc khắp phòng như thể lần đầu tiên nhận ra rằng có thể không chỉ có mỗi tôi với nó ở đây, thế là mặt mũi nó đỏ ửng như cà chua chín và nói: “Được thôi, bye chị,” rồi lao ra khỏi phòng tôi như đạn xẹt.

Lấy hết can đảm, tôi quay đầu về phía Jesse và cất tiếng: “Nghe này, không phải như anh – ”

Nhưng giọng tôi nhỏ dần rồi mất hẳn, vì bên cạnh tôi, Jesse trông đặng đặng sát khí. Thật đấy, như thể anh ấy muốn đi giết ai đó vậy.

Chỉ có điều chẳng ai dám chắc người anh ấy muốn giết là kẻ nào, vì lúc đó, tôi nghĩ mình cũng là một ứng cử viên sáng giá ngang ngửa với tên Paul cho một vụ ám sát.

“Susannah,” Jesse nói bằng một giọng tôi chưa từng nghe bao giờ. “Cái gì đây?”

Nói thật nhé, Jesse chẳng có quyền gì mà nổi giận cả. Không có quyền. Ý tôi là, anh ấy đã có cơ hội, đúng không? Có cơ hội mà lại bỏ qua. May cho anh ấy tôi không phải loại con gái dễ dàng từ bỏ.

“Jesse,” tôi nói. “Nghe này. Tôi đã định nói với anh rồi. Chỉ là do tôi quên mất – ”

“Nói với tôi cái gì?” Vết sẹo nhỏ trên lông mày bên phải của Jesse – tôi biết được thì ra đó chả phải do đánh nhau với một tên cướp người Mexico như tôi vẫn mơ tưởng, mà lại là do cún cắn, thật không ngờ – vết sẹo đó trông trắng bệch, một dấu

hiệu chắc chắn cho thấy Jesse đang rất, rất tức giận. Cứ làm như nghe giọng anh ấy thì tôi không biết được điều đó ấy. “Paul Slater đã quay lại Carmel, thế mà cô không nói gì với tôi hết?”

“Hắn không định yểm trừ anh lần nữa đâu, Jesse,” tôi nói nhanh. “Hắn biết tôi còn ở đây thì hắn sẽ không thoát được – ”

“Tôi không quan tâm đến điều đó,” Jesse khinh miệt nói. “Chính cô mới là người hắn để cho chết, nhớ không? Và bây giờ hắn lại còn đến trường cô nữa? Cha Dominic nói gì về chuyện này?”

Tôi hít một hơi thật sâu. “Cha Dominic nghĩ chúng tôi nên cho hắn một cơ hội nữa. Ông ấy – ”

Nhưng Jesse không cho tôi nói nốt. Anh ấy đứng dậy, rời khỏi giường tôi, đi đi lại lại trong phòng, lẩm bẩm bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi không biết anh ấy nói gì, nhưng điều đó nghe chẳng có gì dễ chịu cả.

“Jesse,” tôi nói. “Chính vì vậy nên tôi mới không nói với anh. Tôi biết anh sẽ nổi khùng thế này – ”

“Nổi khùng?” Jesse lườm tôi một cái nghi hoặc. “Susannah, hắn đã cố giết cô đấy!”

Tôi lắc đầu. Phải can đảm lắm, nhưng tôi cũng làm được.

“Hắn bảo không phải thế, Jesse ạ,” tôi nói. “Hắn nói... Paul nói tôi cũng sẽ tự tìm được cách ra khỏi nơi đó. Hắn nói gì đó về chuyện có những người gọi là người chuyển dịch giữa hai thế giới, và tôi là một trong số những người đó. Hắn nói bọn họ khác với những người làm cầu nối, rằng thay vì chỉ có thể nhìn và nói chuyện được với người chết, thì những người dịch chuyển có thể tự do qua lại vùng đất của người chết nữa...”

Nhưng thay vì bị ấn tượng với thông tin đó, trông Jesse chỉ càng tức hơn. “Nghe có vẻ như cô và hắn gần đây nói chuyện với nhau cũng nhiều ra phết nhỉ,” anh ấy nói.

Nếu không biết thì có lẽ tôi đã nghĩ Jesse nói như... như là đang ghen ấy. Nhưng vì tôi lại biết quá rõ – vì anh ấy biểu hiện quá rõ ràng rồi mà – rằng tình cảm của anh ấy đối với tôi không giống như tình cảm tôi dành cho anh ấy, thế nên tôi chỉ nhún vai.

“Tôi còn biết làm gì đây, Jesse? Giờ hắn đã đến trường tôi rồi. Tôi không thể coi như không biết hắn được.” Tất nhiên tôi cũng không cần phải đến nhà hắn và hôn hắn nữa. Nhưng đó là điều tôi phải giấu Jesse bằng mọi giá. “Vội lại, có vẻ hắn cũng biết nhiều chuyện. Chuyện cầu nối ấy mà. Những chuyện mà Cha Dominic cũng chẳng biết, có thể nằm mơ ông ấy cũng không nghĩ tới...”

“Ờ, và chắc Slater rất vui lòng chia sẻ với cô tất cả những gì hần biết,” Jesse nói đầy châm chọc.

“Ừm, tất nhiên rồi Jesse,” tôi nói. “Ý tôi là, dù sao thì chúng tôi cũng có chung cái năng khiếu bất thường đó...”

“Và lúc nào hần cũng hăm hở chia sẻ thông tin về cái năng khiếu đó với những người quen khác cũng làm cầu nối,” Jesse nói.

Tôi nuốt xuống một cái. Jesse khiến tôi chịu chết ở chỗ đó. Tại sao Paul lại hào hứng muốn chỉ dạy cho tôi đến thế nhỉ? Cứ xem cái cách hần nhảy bổ vào tôi ở trong phòng hần thì tôi biết rồi. Thế nhưng vẫn thật khó tin động cơ của hần chỉ hoàn toàn là vì chuyện “bậy bạ” đó. Ở Trường Truyền Giáo còn khối đứa con gái khác xinh xắn hơn tôi nhiều, những đứa hần có thể có được mà chẳng gặp khó khăn bằng một góc.

Nhưng tôi biết, không ai trong số chúng có chung cái khả năng độc đáo như bọn tôi.

“Nghe này,” tôi nói. “Anh đang phản ứng thái quá rồi. Paul là một kẻ chẳng ra gì, điều đó đúng, và tôi cũng chẳng tin gì hần hết. Nhưng thực sự tôi không nghĩ hần đến để làm gì tôi đâu. Hay làm gì anh đi nữa.”

Jesse bật cười, nhưng chẳng phải vì anh ấy thấy chuyện này có gì buồn cười. “Ồ, tôi nghĩ hần đến không phải để làm gì tôi đâu, *querida*. Hần đâu có gửi hoa hồng tặng tôi.”

Tôi liếc bó hoa. “Ừm,” tôi nói, thấy mặt mình đỏ lên. “Ừ. Tôi hiểu ý anh. Nhưng tôi nghĩ hần gửi hoa chỉ vì hần thực sự thấy có lỗi vì những điều đã làm.” Tất nhiên tôi không nhắc đến hành động quá đà gần đây nhất của Paul với tôi. Tôi để cho Jesse nghĩ rằng tôi muốn ám chỉ đến những chuyện Paul đã làm vào mùa hè cơ.

“Ý tôi muốn nói, hần đâu còn ai khác nữa,” tôi nói tiếp. “Thực sự là thế.” Tôi nghĩ đến ngôi nhà kính to lớn mà Paul sống, nghĩ đến những đồ nội thất xa hoa thiếu thoải mái trong đó. “Tôi nghĩ... Jesse ạ, thực sự tôi cho rằng một phần vấn đề của Paul là ở chỗ hần rất cô đơn. Và hần không biết phải làm gì, vì chưa từng có ai chỉ dạy cho hần... anh biết đấy... cách cư xử cho ra dáng một con người đàn ông trưởng thành.”

Tuy nhiên, Jesse không chấp nhận bất cứ điều gì trong số đó. Tôi có thương hại Paul đến mấy đi nữa – và một phần trong tôi thực sự cảm thấy như vậy, mà nói thế không phải đó là cái phần nghĩ Paul là một kẻ hôn rất giỏi đâu đấy – thì đối với Jesse, tên đó luôn luôn chỉ là một kẻ khốn nạn.

“Đối với một kẻ không biết cách cư xử cho ra dáng một con người đang hoảng tử tế,” anh ấy nói, tiến lại chỗ bó hoa hồng, búng vào một trong mấy nụ hoa to màu đỏ thắm, “hắn lại bắt chước rất giỏi cách cư xử của một người. Cái người tình cờ lại đang yêu ấy.”

Tôi cảm thấy mặt mình chuyển sang đỏ rực như những bông hồng Jesse đứng cạnh. “Paul không yêu tôi,” tôi nói. “Tin tôi đi.” Vì những tên con trai đang yêu sẽ chẳng phải bộn tay sai đến ngăn con gái chạy khỏi nhà hắn. Đúng không? “Mà cho dù lúc trước có là thế đi nữa thì giờ chắc chắn là không rồi...”

“Ô, thế à?” Jesse hất đầu về phía cái thiệp trong tay tôi. “Tôi nghĩ cái cách hắn dùng từ *thương* – chứ không phải *chân thành* hay *thân ái* hay *thật lòng* – cho thấy điều ngược lại đấy chứ, đúng không? Và ý cô là sao, dù lúc trước có là thế đi nữa thì giờ chắc chắn là không, thế là thế nào?” Đôi mắt đen càng nhìn tôi chăm chú hơn. “Susannah, có phải đã có chuyện... xảy ra giữa hai người không? Một chuyện cô không kể cho tôi ấy?”

Chết tiệt! Tôi cúi xuống nhìn chỗ lòng mình, lấy tóc che mặt đi để anh ấy không thấy mặt tôi đang đỏ lựng đến mức nào. “Không,” tôi nói với tấm trải giường. “Tất nhiên là không có rồi.”

“Susannah.”

Khi tôi lại ngẩng lên, anh ấy không còn đứng bên những bông hoa hồng nữa. Thay vào đó, anh ấy đứng cạnh giường tôi. Một tay anh nắm lấy tay tôi, anh nhìn xuống chỗ tôi với ánh mắt đen sẫm khó hiểu.

“Susannah,” anh nhắc lại. Giọng nói không còn đằng đẵng sát khí nữa mà lại nhẹ nhàng, nhẹ nhàng như anh ấy chạm vào tôi vậy. “Nghe tôi nói này. Tôi không giận. Không giận cô. Nếu có điều gì... bất kỳ điều gì... muốn nói với tôi, cô có thể nói.”

Tôi lắc đầu mạnh đến nỗi khiến cho tóc quất cả vào hai má. “Không,” tôi nói. “Tôi đã bảo anh rồi. Chẳng có chuyện gì xảy ra. Không có gì hết mà.”

Nhưng Jesse vẫn không buông tay tôi ra. Thay vì vậy, anh vuốt ve mu bàn tay tôi bằng ngón tay cái với những vết chai sần.

Tôi nín cả thở. Gì thế này? Tôi tự hỏi. Có thể nào sau những tuần tránh né tôi, cuối cùng – *cuối cùng thì* – Jesse cũng sắp thổ lộ tình cảm thật sự dành cho tôi?

Nhưng nhớ mà, tôi thầm nghĩ, tim đập thình thịch như điên, nhớ mà tình cảm đó không như tôi trông đợi? Nhớ anh ấy không hề yêu tôi? Nhớ nụ hôn đó chỉ là... tôi chẳng biết nữa. Một lần thử? Một lần kiểm tra mà tôi đã trượt? Nhớ Jesse đã quyết định rằng anh ấy chỉ muốn là bạn thôi thì sao?

Tôi sẽ chết mất, thế đấy. Cứ thế nằm thẳng cẳng xuống mà chết luôn.

Không, tôi nhủ thầm. Chẳng ai đi nắm tay người khác như Jesse đang nắm tay tôi để rồi lại nói là anh *không* yêu người ta. Không. Không thể nào. Jesse yêu tôi. Chắc chắn là thế. Chỉ là có điều gì đó – hay ai đó – đang ngăn anh ấy thừa nhận mà thôi...

Tôi cố gắng khích lệ anh ấy thổ lộ lời nói tôi đã khao khát được nghe biết bao nhiêu.

“Anh biết đấy, Jesse,” tôi nói, không dám nhìn vào mắt anh ấy nhưng vẫn nhìn những ngón tay đang nắm lấy tay mình. “Nếu có điều gì anh muốn nói với *tôi*, thì anh có thể nói đi. Cứ tự nhiên.”

Tôi thề là anh ấy sắp sửa nói gì đó. Tôi *thề* đấy. Cuối cùng tôi cũng cố gắng ngẩng lên, và xin thề khi ánh mắt chúng tôi chạm nhau, có điều gì đó truyền qua giữa hai đứa. Tôi không biết đó là gì, nhưng *có*. Đôi môi Jesse hé ra, và anh ấy sắp nói cái điều có trời biết là điều gì, thì cánh cửa phòng tôi mở tung. Cee Cee bước vào, đằng sau là Adam, trông cô nàng giận dữ, mang theo hàng đồng bìa poster.

“Được rồi đấy, Simon,” Cee Cee cấm cẫu. “Xả hơi thế đủ rồi. Chúng ta phải quay lại công việc, ta cần quay lại công việc *ngay lập tức*. Kelly và Paul đang theo sát gót kia kìa. Chúng ta phải nghĩ ra một câu slogan cổ động, nghĩ ngay bây giờ. Chỉ còn một ngày nữa là đến cuộc bầu cử rồi.”

Tôi chớp mắt kinh ngạc nhìn Cee Cee, Jesse cũng thế. Anh ấy buông tay tôi ra như thể nó bị cháy ấy.

“Ừm, chào Cee Cee,” tôi nói. “Chào Adam. Hai cậu ghé qua đây tốt quá. Có biết gõ cửa là gì không?”

“Ôi, xin người,” Cee Cee nói. “Sao? Vì bọn này có thể cắt ngang cậu và anh chàng Jesse quý hoá à?”

Nghe thấy điều đó, Jesse nhướn lông mày. Nhướn hết cả lên ấy.

Tức điên người, đỏ bừng mặt – tôi không muốn anh ấy biết mình đã kể lể về anh ấy với các bạn đầu đấy – tôi nói: “Cee Cee, im đi.”

Nhưng Cee Cee, lúc trước buông hết đồng bìa poster xuống sàn nhà, giờ thì đang bày bút Magic Marker khắp nơi, bèn nói: “Bọn này biết anh ta không ở đây. Dưới đường làm gì có cái xe nào. Với lại, Brad bảo cứ lên đi mà.”

Tất nhiên là nó bảo thế rồi.

Adam dò xét bó hoa hồng, huýt sáo. “Của anh ta hả?” cậu ta hỏi. “Jesse ấy mà? Tên này ấn tượng đấy, dù là hẳn là ai đi nữa.”

Tôi không biết Jesse phản ứng thế nào khi nghe thấy điều đó, vì tôi có dám nhìn về phía anh ấy đâu. “Ừ,” tôi nói để khỏi phải giải thích lằng nhằng phức tạp. “Này hai cậu, giờ thực sự không phải – ”

“Eo!” Cee Cee lúc này còn ở dưới sàn với đồng poster, cuối cùng cũng thò lên để nhìn hai chân tôi lần đầu tiên. “Kinh quá đi mất! Chân cậu trông như chân mấy cái người được đưa xuống từ trên đỉnh Everest ấy...”

“Đó là do lạnh cóng,” Adam nói, cúi xuống để dò xét hai lòng bàn chân tôi. “Chân họ bị đen xì. Mình nghĩ Suze thì ngược lại. Đó là vết sừng do bị bỏng.”

“Đúng vậy đấy,” tôi đồng tình. “Đau lắm. Thế nên nếu các cậu không phiền – ”

“Ô, không được,” Cee Cee nói. “Cậu không thoát khỏi bọn này dễ thế đâu, Simon. Chúng ta cần phải nghĩ ra một câu slogan cho chiến dịch. Nếu có phải tận dụng hết quyền ưu tiên được dùng máy photocopy của tổng biên tập tờ báo của trường để in ra những tờ rơi tuyên truyền – đừng lo, mình đã nhờ một lũ bạn cùng lớp 5 với đứa em gái mình, chúng đồng ý đi phát hộ bọn mình vào giờ ăn trưa rồi – thì mình muốn đảm bảo trên đó phải viết gì hay hay. Thế nào. Viết gì đây?”

Tôi ngồi một đồng trên giường, đầu óc hoàn toàn chỉ nghĩ được đúng một điều duy nhất: Jesse.

“Cho cậu hay,” Adam nói, mở nắp một cái bút Sharpie ra và hít một hơi dài phía đầu bút. “Slogan của chúng ta sẽ là: *Hãy Bỏ Phiếu Cho Suze: Cô Ấy Không Dở Ẹc.*”

Cee Cee nói với giọng hơi coi thường: “Viết câu đó thì Kelly sẽ tha hồ có cơ hội mà sượng. Chả mấy chốc chúng ta sẽ bị kết tội bôi nhọ thanh danh người khác vì dám ngấm ám chỉ rằng Kelly là kẻ dở ẹc. Bố cô ta là luật sư, cậu biết mà.”

Adam hít hít cái bút Sharpie xong, bèn nói: “Thế còn: *Suze Trị Vĩ?*”

“Nghe không vắn,” Cee Cee nói. “Vớ lại, viết thế thì quá bằng ám chỉ hội học sinh theo chế độ quân chủ, mà có phải thế đâu.”

Tôi đánh liều, liếc về phía Jesse một cái để xem anh ấy đón nhận tất cả chuyện này thế nào. Nhưng anh ấy lại chẳng có vẻ gì là để ý lắm. Anh ấy đang nhìn chăm chăm những bông hồng của tên Paul.

Chúa ơi, tôi thầm nghĩ. Khi nào đi học lại, nhất định tôi sẽ giết tên đó.

“Thế còn câu,” tôi nói, hi vọng nhanh nhanh tổng Cee Cee và Adam đi để có thể được riêng tư cùng với anh bạn-trai-tương-lai của mình, “*Simon nói, hãy bầu Suze?*”

Cee Cee đang quỳ gối bên cạnh tấm poster bèn ngẩng lên nhìn tôi, ánh mặt trời chiếu qua những khung cửa sổ phía tây khiến mái tóc bạch kim của cô ấy trở thành một màu vàng rực rỡ.

“Simon nói, hãy bầu Suze,” cô nàng chậm rãi nhắc lại. “Phải. Phải rồi, mình thích câu đó. Hay đấy, Simon.”

Và thế là cô ấy cúi xuống, bắt đầu viết slogan trên những tấm biển rải khắp nền nhà. Rõ ràng cả cô ấy và Adam sẽ không nhanh chóng đi về đâu.

Tôi lại liếc về phía Jesse, hi vọng ra hiệu với anh ấy một cách kín đáo hết sức có thể, cho anh ấy biết tôi tiếc vì bị xen ngang đến cỡ nào.

Nhưng tôi chán nản khi thấy Jesse đã biến mất rồi.

Chẳng phải con trai là thế sao? Cuối cùng bạn cũng dẫn dắt anh ta đến chỗ chuẩn bị thổ lộ với bạn một điều trọng đại – dù đó là gì đi nữa – thế mà, *bùm* một cái. Anh ta biến mất luôn, để lại bạn một mình.

Thậm chí còn tệ hơn khi chẳng may tên con trai đó đã chết rồi. Vì tôi có lần theo biển số xe để mà biết được anh ta đi đâu đâu nào.

Nói thế cũng chả phải tôi trách gì chuyện anh ấy đi mất. Ý tôi là, đến tôi có lẽ cũng chẳng muốn loanh quanh trong một căn phòng – giờ thì toàn mùi bút Magic Marker – với một đồng người thậm chí còn không nhìn thấy được tôi.

Thế nhưng, tôi không thể không tự hỏi anh ấy đã đi đâu. Hi vọng là Jesse đi theo Neil Jankow để tôi khỏi phải đương đầu với một con ma nữa – Craig, anh của Neil. Và tự hỏi khi nào anh ấy sẽ trở về.

Phải đến lúc liếc đến những bông hồng của Paul một lần nữa thì tôi mới nhận ra điều thực sự khủng khiếp. Đó là: vấn đề không phải ở chỗ *khi nào* Jesse sẽ trở về. Mà là *liệu có về hay không*. Vì bạn nghĩ mà xem thì sẽ hiểu, anh ấy còn về làm gì nữa cơ chứ?

Tôi nói với Cee Cee và Adam rằng không phải tôi đang khóc. Tôi bảo mắt tôi chảy nước do mùi bốc ra từ bút viết. Và họ có vẻ tin.

Thật tệ, cái người duy nhất tôi không lừa dối nổi lại chính là bản thân mình.





Chapter 13

Tôi chẳng mất nhiều thời gian lắm để đoán ra Jesse đã biến đi đâu.

Đây là so với mọi chuyện nói chung. Thực ra, cũng phải một ngày rưỡi sau tôi mới biết. Mất từng ấy thời gian thì những vết sưng ở chân tôi mới xẹp xuống và tôi có thể xỏ chân vào đôi dép Steve Madden, trở lại trường học. Cái nơi mà tôi nhanh chóng bị triệu đến phòng hiệu trưởng.

Nói thật đấy. Đó là một phần trong những lời thông báo của Cha Dom vào buổi sáng. Ông đọc trên hệ thống loa truyền thanh: “Và nhớ nhắc cha mẹ các con về lễ hội cha Serra, bắt đầu vào lúc mười giờ sáng mai ở hội truyền giáo này. Sẽ có đồ ăn, các trò chơi, âm nhạc, vui lắm. Susannah Simon, sau tiết đầu giờ, con đến phòng hiệu trưởng nhé?”

Đấy, thế đấy.

Tôi tưởng Cha Dom muốn hỏi thăm tình hình tôi thế nào. Bạn biết đấy, tôi đã nghỉ học trọn hai ngày do hai bàn chân bị đau. Người tốt bụng thì theo lẽ tự nhiên sẽ băn khoăn không biết tôi có làm sao không. Người tốt bụng thì sẽ quan tâm đến tình hình của tôi.

Hoá ra, đúng là Cha D rất quan tâm đến tình hình của tôi thật. Nhưng về mặt tình cảm hơn là về mặt thể chất.

“Susannah,” ông nói khi tôi bước qua cửa văn phòng – ừm, nói *bước* có lẽ là hơi quá, tôi đâu có đi lại như vậy. Tôi vẫn còn tập tễnh lê lết lắm. May thay, đôi dép của tôi có lớp đệm siêu dày, quai dép đen che gần hết những vết băng cá nhân chẳng lấy gì làm đẹp dễ.

Tuy thế, tôi vẫn còn hơi cảm thấy như đang bước đi trên nắm vậy. Mấy chỗ rộp da trên lòng bàn chân tôi trở nên cứng như đá.

“Con định lúc nào,” Cha Dominic hỏi, “mới chịu nói cho ta chuyện giữa con và Jesse?”

Tôi chớp mắt nhìn ông. Tôi đang ngồi trên ghế tiếp khách phía đối diện bàn làm việc, chỗ lúc nào tôi cũng ngồi khi hai người chúng tôi làm một cuộc chuyện trò nho nhỏ. Như mọi khi, tôi lôi một món đồ chơi từ trong ngăn kéo phía dưới cùng của vị cha cố tốt bụng, chỗ ông cất những thứ linh tinh mà các giáo viên tịch thu được của bọn học sinh. Hôm nay thì tôi chơi cái Silly Putty.

“Chuyện gì giữa con và Jesse ạ?” tôi ngờ ngác hỏi, vì thực sự tôi không biết ông đang nói gì cả. Ý tôi là, sao tôi lại phải nghi ngờ Cha Dom biết chuyện giữa tôi và Jesse chứ... sự thật về chuyện giữa tôi và Jesse ấy mà? Ai lại đi kể cho ông được?

“Chuyện hai đứa... hai đứa...” Cha Dom có vẻ khó khăn khi lựa lời để nói.

Thế là tôi hiểu ý ông muốn nói gì trước cả khi ông thốt ra cả câu.

“Con và Jesse... ta thấy ngày nay người ta hay nói là *cặp với nhau*,” cuối cùng ông cũng cho ra.

Ngay lập tức mặt tôi đỏ lựng như màu áo choàng của giám mục, cái người sẽ đến trường tôi bất kỳ lúc nào.

“Bọn con... bọn con có thể đâu,” tôi lắp bắp. “Ý con là *cặp với nhau* ấy. Thực ra, điều đó hoàn toàn sai. Con không hiểu làm sao – ”

Và rồi, đầu óc tôi chợt tỉnh ra, tôi biết rồi. Tôi biết chắc chắn làm thế nào Cha Dom biết được. Hoặc tôi nghĩ là mình biết.

“Paul nói với Cha thế à?” tôi hỏi. “Vì thực sự con ngạc nhiên quá, Cha lại đi nghe lời một kẻ như thế. Cha có biết hẳn cũng phải chịu trách nhiệm phần nào cho những vết rộp trên chân con không? Ý con là, hẳn đã tấn công con – ” Tôi thấy trong hoàn cảnh thế này không cần thiết phải thêm vào một câu rằng tôi không hề chống cự. Không hề. “Thế rồi khi con cố gắng ra về, hẳn bèn xuy tên anh chị Hell’s Angel đó đuổi theo con – ”

Cha Dom ngắt lời tôi. Cha Dominic đâu có thường xuyên hành động như vậy.

“Chính Jesse tự kể cho ta nghe,” ông nói. “Còn chuyện con với cậu Paul là thế nào?”

Tôi đang mải há hốc miệng nhìn ông nên không để ý đến câu hỏi.

“Sao cơ?” tôi kêu lên. “Jesse đã kể cho Cha á?” Tôi có cảm giác như cái thế giới tôi từng biết bỗng đột ngột đảo lộn từng phèo, từ trong ra ngoài. Jesse đã nói với Cha

Dom là bọn tôi cặp với nhau? Nói rằng anh ấy có tình cảm với tôi? Trước cả khi thèm nói với tôi? Chuyện đó không thể nào. Không thể nào xảy ra với tôi được. Bởi lẽ những điều tuyệt vời như thế này chả bao giờ xảy đến với tôi hết. Không bao giờ nhé.

“Chính xác thì Jesse đã nói gì với Cha vậy, Cha Dom?” tôi cẩn thận hỏi, vì trước khi hi vọng dâng lên trong tôi thì tôi muốn chắc chắn hiểu đầu đuôi câu chuyện cái đã.

“Nói là hai bọn con đã hôn nhau.” Cha Dominic nói ra cái từ đó một cách lúng túng đến mức chắc bạn sẽ nghĩ dưới ghế ông ngồi có gắn đinh hay sao ấy. “Và Susannah, phải nói rằng ta rất không vừa lòng khi ngày hôm nọ, lúc ta và con nói chuyện, con không hề kể gì với ta hết. Chưa bao giờ ta lại thất vọng vì con đến thế. Điều đó khiến ta thắc mắc không hiểu con còn giấu ta chuyện gì nữa – ”

“Con không kể cho Cha,” tôi nói, “vì đó chỉ là một nụ hôn vớ vẩn. Mà cách đây *hàng mấy tuần* rồi. Từ đó đến giờ chẳng có gì. Con nói thật đấy, Cha D.” Tôi tự hỏi liệu ông có nhận ra trong giọng tôi có điều bức tức và có biết là dù ông nhận ra thì tôi cũng mặc kệ không nữa. “Không phải không có gì. Mà là hoàn toàn *không một mảy may* gì hết.”

“Ta tưởng con và ta thân thiết đủ để con chia sẻ với ta một điều trọng đại thế này chứ,” Cha Dominic rầu rĩ nói.

“Trọng đại á?” tôi hỏi lại, nghiền nát cái Silly Putty trong nắm tay. “Cha D, cái gì trọng đại? Không có chuyện gì xảy ra hết, được chưa nào?” Đấy, tôi đã phải thất vọng triền miên đấy. “Ý con là, không phải điều Cha đang nghĩ đâu.”

“Ta thấy rằng,” Cha Dominic nghiêm khắc nói. “Jesse là một cậu thanh niên quá đáng hoàng, đứng đắn, không thể lợi dụng tình hình như thế được. Tuy nhiên, Susannah, con phải hiểu rằng ta thực sự không thể cho phép điều này tiếp diễn – ”

“Cho phép *cái gì* tiếp diễn cơ, Cha D?” Không thể tin nổi tôi đang nói chuyện này đây. Cứ như là tôi đã thức dậy trong Thế Giới Kỳ Quặc ấy. “Con nói rồi, không có – ”

Cha Dominic tiếp tục như thể tôi chưa nói gì vậy: “Ta có trách nhiệm với bố mẹ của con, phải quan tâm đến mặt tinh thần cũng như thể chất của con. Và với tư cách là cha xứ lắng nghe cậu ta xưng tội, ta cũng phải buộc Jesse – ”

“Tư cách *gì cơ?*” tôi kêu lên, cảm giác như mình ngã khỏi cái ghế mất.

“Không cần phải hét lên thế, Susannah. Ta tin là con nghe rõ ta nói gì rồi đấy.” Cha Dom trông cũng khốn khổ như tôi đang bắt đầu cảm thấy lúc này đây. “Thực sự là, xét theo... tình hình hiện tại, ta đã khuyên Jesse nên chuyển đến ở khu nhà linh mục.”

Giờ thì tôi ngã lăn đùng ra khỏi cái ghế thật. Ừm, chính xác thì không phải là ngã hẳn, mà loạng choạng. Tôi cố nhảy bật lên một cái, nhưng chân đau quá, không nhảy được. Tôi định lao vào Cha Dom. Nhưng còn một cái bàn to đùng ngăn cách, thế nên tôi không làm được như mình muốn, đó là túm lấy áo choàng của ông và ré lên: *Tại sao? Tại sao chứ?* Thay vào đó, tôi phải nắm chặt lấy mép bàn và nói bằng một cái giọng con gái chói tai, tôi ghét lắm nhưng lúc đó không thể không làm thế: “Khu nhà linh mục? *Nhà cho linh mục á?*”

“Đúng, nhà cho linh mục,” Cha Dominic nói, tự ái. “Cậu ta sẽ hoàn toàn vui lòng ở đó, Susannah. Ta biết sẽ khó cho cậu ta khi phải làm quen với một nơi nào đó ngoài... ngoài cái nơi cậu ta chết. Nhưng ở nhà linh mục, chúng ta sống đơn giản lắm. Có nhiều việc sẽ chỉ giống như những gì Jesse đã quen thuộc khi còn sống...”

Thực sự tôi đang hết sức khó khăn để tiếp nhận cái điều nghe thấy.

“Jesse *đồng ý?*” tôi nghe thấy tiếng mình hỏi, vẫn bằng giọng con gái chói tai. Cái giọng đó *của ai* ấy chứ? Chắc chắn không phải giọng tôi rồi. “Jesse nói anh ta sẽ làm thế ạ?”

Cha Dom nhìn tôi theo cái cách chỉ có thể nói đó là ông đang thương hại tôi.

“Đúng vậy,” ông nói. “Và ta hết sức lấy làm tiếc khi con biết được theo cách thế này. Nhưng có lẽ Jesse cảm thấy... và phải nói là ta đồng ý với... đồng ý rằng, chuyện này có thể... ờ... một cô bé với tính cách như con thì có thể... Ừm, con có thể khiến cho chuyện này trở nên khó khăn...”

Và rồi, không hiểu nước mắt từ đâu tuôn ra. Tôi chỉ thấy mỗi dấu hiệu cảnh báo là mũi mình cay một cái. Điều tiếp theo tôi biết là, mình đang cố ngăn những tiếng nấc chỉ chực tuôn ra.

Vì tôi biết Cha Dom đang muốn nói gì rồi. Chuyện là thế đấy, trắng đen đã rõ ràng rành. Jesse không yêu tôi. Jesse chưa bao giờ yêu tôi hết. Nụ hôn đó – nụ hôn đó chỉ là một lần thử mà thôi. Còn tệ hơn cả một lần thử. Đó thậm chí còn là một sai lầm. Sai lầm khủng khiếp.

Và giờ Jesse đã biết tôi nói dối anh ấy về chuyện tên Paul – biết tôi nói dối, và tệ hơn nữa, có lẽ anh ấy cũng đoán được lý do vì sao tôi làm thế... vì tôi yêu anh ấy, luôn luôn yêu và không muốn mất anh ấy – thế nên anh ấy thà chuyển đi chỗ khác còn hơn nói cho tôi sự thật, sự thật rằng anh ấy không hề đáp lại tình cảm của tôi. Chuyển đi! Anh ấy thà chuyển đi còn hơn phải ở với tôi thêm một ngày nào nữa! Tôi là một kẻ thảm hại đến thế cơ đấy!

Tôi ngồi phịch xuống chiếc ghế đặt trước bàn làm việc của Cha Dom, nước mắt lã chã rơi. Tôi còn chẳng thèm quan tâm xem Cha Dom nghĩ gì – bạn biết đấy, nghĩ gì về

chuyện tôi phải khóc vì một tên con trai ấy mà. Giờ tôi biết – biết chắc chắn, một lần cho mãi mãi – rằng anh ấy không yêu mình, nhưng đâu phải thế là tôi có thể không yêu Jesse nữa.

“Con kh-không hiểu,” tôi nói, úp mặt trong hai bàn tay. “Con đã làm gì sai nào?”

Giọng nói của Cha Dominic nghe hơi mệt mỏi và lo lắng. “Không gì cả, Susannah ạ. Con không làm gì sai hết. Chỉ là, như thế sẽ tốt hơn. Chắc chắn con hiểu mà.”

Cha Dominic thực sự chả giỏi giang lắm trong việc xử lý mấy chuyện liên quan đến tình cảm. Với ma, ừ thì giỏi đấy. Còn bọn con gái với trái tim bị chà đạp? Chưa đến mức ấy đâu. Dù sao, ông cũng cố gắng hết sức. Ông còn đứng hằn dầy khỏi chỗ cái bàn, đi vòng qua, và đặt một tay lên vai tôi, vỗ nhẹ hơi bị lỏng ngóng, ngượng nghịu.

Tôi lấy làm ngạc nhiên. Cha D đâu phải là người dễ xúc động lắm. “Được rồi, được rồi, Susannah,” ông nói. “Được rồi, được rồi. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi mà.”

Nhưng không. Mọi chuyện sẽ không bao giờ ổn hết.

Nhưng Cha Dom chưa chịu thôi. “Hai đứa bọn con không thể tiếp tục như thời gian vừa qua được. Jesse phải đi. Đó là cách duy nhất.”

Tôi không thể ngăn mình bật ra một tiếng cười khan.

“Cách duy nhất? Bắt anh ấy xa nhà sao?” Tôi hỏi, cái kính đưa ống tay áo khoác da lộn lên quẹt mắt. Mà bạn biết nước muối ảnh hưởng đến lớp da lộn ra sao rồi đấy. Như thế tức là tôi đã nổi cái đến cỡ nào. “Con không nghĩ vậy.”

“Đó không phải là nhà của cậu ta, Susannah,” Cha D nhẹ nhàng nói. “Đó là nhà của con. Đó chưa bao giờ là nhà của Jesse hết. Chỉ là cái nhà trọ, nơi cậu ta đã bị giết.”

Đáng tiếc phải nói rằng, nghe thấy từ *bị giết* chỉ càng làm tôi khóc nhiều hơn. Cha D đáp lại bằng cách vỗ vỗ vai tôi thêm chút nữa.

“Thôi nào,” ông nói. “Trong chuyện này, con phải người lớn hơn đi, Susannah.”

Tôi nói gì đó không rõ. Đến tôi còn chẳng hiểu mình nói gì nữa.

“Ta tin là con sẽ giải quyết được chuyện này thôi, Susannah ạ,” Cha Dom nói, “giống như con đã giải quyết những vấn đề khác trong cuộc đời, nếu không phải bằng sự mềm dẻo thì cũng bằng sự vững vàng. Giờ con nên đi đi. Sắp hết tiết đầu tiên rồi.”

Nhưng tôi không đi. Tôi chỉ ngồi đó, thỉnh thoảng phát ra một tiếng sụt sụt thể thảm khi nước mắt cứ tiếp tục lăn dài trên má. Tôi lấy làm mừng là sáng hôm đó mình dùng mascara không trôi.

Nhưng thay vì thương xót tôi như các ông linh mục hay thế, Cha D chỉ nhìn tôi hơi nghi ngờ. “Susannah,” ông nói, “ta hi vọng... ta không tin là mình phải... ừm... ta thấy buộc phải cảnh cáo con trước... Con là một cô bé rất cứng đầu, và thực sự ta mong con nhớ lấy lời trước đây ta đã nói với con một lần. Con không được dùng đến... ờ... những chiêu quyến rũ của phái nữ với Jesse đâu đấy. Lúc đó ta nói nghiêm chỉnh, bây giờ cũng thế. Nếu con phải khóc vì chuyện này, thì khóc xong hết ở đây, trong văn phòng của ta đi. Nhưng đừng có khóc lóc với Jesse. Chuyện này với cậu ta đã khó khăn lắm rồi, đừng khiến nó phải khó khăn hơn nữa. Con có hiểu không?”

Tôi dậm chân một cái, nhưng khi cơn đau nhói lên tận cẳng chân, ngay lập tức tôi ân hận vì hành động vừa rồi.

“Chúa ơi,” tôi nói, không được lịch sự cho lắm. “Cha nghĩ con là loại gì? Cha nghĩ con sẽ đi van nài anh ta ở lại hay gì đó chắc? Nếu anh ta muốn đi, con thấy chẳng sao hết. Còn hơn cả ốn ấy chứ. Con lấy làm *mừng* vì anh ta đi.” Rồi giọng tôi nghẹn lại vì một tiếng nấc phản chủ nữa. “Nhưng con chỉ muốn nói Cha biết, như thế là *không công bằng*.”

“Cuộc đời này có mấy điều công bằng đâu, Susannah,” Cha Dominic nói một cách cảm thông. “Nhưng ta không cần phải nhắc cho con nhớ, trong cuộc đời, con là một người được ban nhiều đặc ân hơn hẳn so với những người khác. Con là một cô bé rất may mắn.”

“May mắn,” tôi bật ra tiếng cười chua chát. “Vâng, phải lắm.”

Cha Dominic nhìn tôi. “Con có vẻ khá hơn rồi đấy, Susannah,” ông nói. “Thế nên có lẽ con không phiền chạy đi chỗ khác chơi đâu nhỉ. Ta còn rất nhiều việc phải lo cho buổi lễ ngày mai...”

Tôi nghĩ đến những chuyện mình đã không kể cho ông. Về Craig và Neil Jankow, đấy là chưa nói đến Paul, Tiến sỹ Slaski và những người chuyển dịch.

Lẽ ra tôi nên kể cho ông về tên Paul. Hay ít nhất thì phải kể cho ông về cái giả thuyết mới mẻ hết sức kia. Nhưng rồi, có lẽ không nên thì hơn. Paul nhất định có âm mưu đen tối, như hai bàn chân đau đớn của tôi có thể chứng minh điều đó.

Nhưng tôi thừa nhận, tôi hơi nóng gáy với Cha Dominic. Bạn có thể nghĩ ông nên bày tỏ lòng thương cảm với tôi một chút chứ. Ý tôi là, ông đã khiến trái tim tôi tan vỡ. Còn tệ hơn nữa, ông ấy làm thế theo yêu cầu của Jesse. Jesse thậm chí còn chẳng có gan nói thẳng trước mặt tôi là anh ta không yêu tôi. Không, anh ta đã bảo “người

cha xú lảng nghe xưng tôi” làm điều đó. Chơi được đấy. Tôi thực sự lấy làm tiếc là mình đã bỏ lỡ cuộc sống vào những năm 1850. Hẳn phải thú vị lắm – mọi người đi khắp nơi nhờ linh mục làm hộ những việc xấu xa.

Dĩ nhiên, tôi không thể chạy đi chỗ khác chơi như Cha Dom nói. Nói đúng ra, tôi cũng chả *chạy* được đến bất kỳ nơi nào hết. Nhưng tôi tập tễnh lết ra khỏi văn phòng của ông, cảm thấy thương cho chính mình vô cùng. Tôi vẫn còn đang khóc, đến mức một thư ký của Cha D trông thấy tôi, bà ấy nói bằng một giọng như người mẹ nói với con: “Ồ, con yêu. Con không sao chứ? Đây, cầm lấy khăn giấy đi,” điều đó khiến tôi được an ủi hơn nhiều so với bất kỳ điều gì Cha D đã làm cho tôi trong suốt nửa tiếng vừa qua.

Tôi cầm khăn giấy và hỉ mũi, rồi lấy thêm vài tờ để dùng trên đường đi. Tôi có cảm giác mình sẽ còn khóc như tuổi nữa cho xem, ít nhất là đến tiết thứ ba.

Bước ra lối đi chạy dài trong sân, tôi cố gắng trấn tĩnh lại. Thôi được. Vậy là anh ta không thích tôi. Trước kia, khối tên con trai cũng chẳng thích tôi, mà tôi có bao giờ suy sụp đến mức này đâu. Ừ thì, đó là *Jesse*, người tôi yêu nhất trên đời. Nhưng này, nếu anh ta không cần tôi thì cũng chả sao. Bạn biết sao không? Ờ, thế thì *anh ta* thiệt thòi, vậy đấy.

Thế mà sao tôi không thể ngừng khóc được nhỉ?

Tôi biết làm gì đây khi không còn anh ấy? Ý tôi là, tôi đã hoàn toàn quen với việc có Jesse suốt ngày ở bên. Và con mèo của anh ấy nữa? Spike có đến sống ở nhà của linh mục không? Chắc là thế rồi. Con mèo xấu mù đó cũng yêu Jesse nhiều như tôi. Con mèo may mắn, được đến sống cùng Jesse.

Tôi lang thang dọc theo lối đi, nhìn ra khoảng sân ngập tràn ánh nắng mà tâm trí để nơi nào. Có lẽ Cha D nói đúng, tôi thầm nghĩ. Có lẽ thế này sẽ tốt hơn. Ý tôi là, cứ cho rằng Jesse cũng thích tôi đi, ví dụ thế. Còn hơn cả thích. Thậm chí là yêu tôi nữa. Rồi sẽ đi đến đâu? Đúng như Paul đã nói. Bọn tôi sẽ làm gì? Hẹn hò? Cùng nhau đi xem phim? Tôi sẽ trả tiền, nhưng chỉ mua một vé. Và nếu có ai đó nhìn thấy tôi ngồi một mình, hẳn trông tôi sẽ y như một đứa dở hơi vĩ đại nhất trên đời. Thật thảm.

Tôi nhận ra rằng, điều mình cần là một người bạn trai thực sự. Không chỉ là người con trai mà mọi người khác cũng như tôi đều nhìn thấy, mà đó phải là người tôi thích, người cũng thích tôi. Tôi cần điều đó. Chính xác là tôi cần điều đó đấy.

Bởi lẽ, khi Jesse biết được, có thể việc kia sẽ khiến anh ta nhận ra mình đã phạm phải một sai lầm vĩ đại đến mức nào.

Thật nực cười, trong khi tôi đang nghĩ đến điều đó, Paul Slater bất thành lình nhảy xổ về phía tôi từ đằng sau một cái cột, và nói: “Này.”



Chapter 14

“Đi đi,” tôi nói.

Bởi lẽ, thực sự là tôi vẫn còn đang khóc một chút, và Paul Slater là kẻ cuối cùng trên đời này tôi muốn hắt nhìn thấy mình như thế. Tôi đang hết sức hi vọng rằng hắt không để ý thấy.

Còn lâu mới được may mắn như vậy. Paul hỏi: “Làm sao mà nước mắt thế kia?”

“Không có gì,” tôi nói, lấy ống tay áo chùi mắt. Tôi đã dùng hết chỗ khăn giấy mà thư ký của Cha Dom đưa cho. “Chỉ là do dị ứng thôi.”

Paul vươn ra, gạt tay tôi đi chỗ khác. “Đây, dùng cái này đi.”

Không ngờ, hắt đưa cho tôi một chiếc khăn tay lấy ra từ trong túi.

Thật buồn cười, trong khi tất cả mọi chuyện đang diễn ra xung quanh thì tôi lại chỉ tập trung vào mỗi mẫu vải hình vuông màu trắng. “Cậu mang theo *khăn tay cơ á?*” tôi hỏi bằng giọng khàn khàn.

Paul nhún vai. “Ai biết được có lúc cần nhét giẻ vào miệng kẻ khác thì sao.”

Đó hoàn toàn là một câu trả lời khác hẳn với câu tôi chờ đợi, thế nên tôi không thể không bật cười khẽ. Ý tôi là, Paul khiến tôi hơi sợ một chút... thôi được rồi, thì rất sợ vậy. Nhưng thỉnh thoảng hắt cũng vui tính đấy chứ.

Tôi dùng chiếc khăn tay lau nước mắt, để ý kỹ hơn đến khoảng cách gần gũi giữa mình và chủ nhân chiếc khăn dù không muốn thế. Buổi sáng hôm đó, trông Paul đặc biệt ổn trong chiếc áo len cashmere mỏng màu xám đậm, áo khoác da nâu sôcôla. Tôi

không thể ngăn mình nhìn lên miệng hắn, nhớ lại cảm giác chiếc miệng ấy với mình như thế nào. Thật thích. Còn hơn cả thích ấy chứ.

Rồi tôi lại ngược nhìn mắt hắn, bên mắt tôi đã chọc ngón tay vào ấy. Chẳng để lại dấu vết gì cả. Tên này không dễ dàng bị thâm tím đâu.

Ước gì tôi cũng được như thế. Hay đúng hơn là trái tim tôi.

Tôi chẳng biết Paul có để ý thấy hướng tôi nhìn không – chắc lúc tôi nhìn chăm chăm vào miệng hắn thì hơi bị rõ quá. Nhưng bất thành lời, hắn giơ tay, đặt hai bàn tay lên chiếc cột dày chín mươi centimet mà tôi đang đứng tựa vào – một trong những chiếc cột đỡ mái che lối đi – gần như găm chặt tôi ở giữa.

“Thế nào, Suze,” hắn thân mật nói. “Cha Dominic muốn gặp cậu có việc gì vậy?”

Cho dù chắc chắn là tôi đang muốn đi kiếm một anh bạn trai thật đấy, nhưng tôi cũng không dám chắc liệu Paul có phải là người dành cho mình hay không. Ý tôi là, ừ thì hắn hấp dẫn thật, mà lại còn chuyện cầu nối nữa chứ.

Nhưng việc hắn muốn giết tôi thì vẫn còn đó. Để cho qua một việc như thế thật chẳng dễ tí nào.

Thế là tôi đứng đó, bị kẹp giữa hai cánh tay hắn, lòng dạ rối bời. Một mặt, tôi sẽ chẳng ngần ngại gì mà không đưa tay lên, kéo đầu hắn xuống, hôn hắn thật sâu đậm. Nhưng mặt khác, cái ý nghĩ đập cho hắn một cú thật nhanh vào háng dường như cũng hấp dẫn không kém, vì những gì hắn đã khiến tôi phải trải qua ngày hôm nọ với cái vỉa hè nóng bỏng chân, và lại còn tên trong hội đua xe nữa chứ.

Cuối cùng thì tôi chẳng làm gì hết. Tôi chỉ biết đứng đó, trái tim đập thình thịch trong ngực. Dù sao đó cũng là kẻ mà mấy tuần gần đây tôi toàn thấy trong những cơn ác mộng. Chuyện kiểu đó đâu thể cho qua chỉ vì kẻ kia đã hôn bạn đắm đuối và bạn thì cũng thấy thích thích.

“Đừng lo,” tôi nói bằng một giọng nghe chẳng giống mình, mà khàn khàn vì khóc nhiều. Tôi hắng giọng rồi nói: “Tôi chẳng kể gì về cậu với Cha Dominic hết, nếu cậu đang lo về chuyện đó.”

Trông Paul rõ ràng nhẹ nhõm hẳn khi nghe tôi nói. Thậm chí hắn còn bỏ một tay ra khỏi bức tường, ngón tay vuốt một lọn tóc của tôi cuộn lại nơi vai.

“Tôi thích cậu để tóc xoã,” hắn khen. “Lúc nào cậu cũng nên để tóc như thế.”

Tôi đảo mắt một vòng để giấu đi nhịp tim đang tăng lên nhanh chóng khi hắn chạm vào tôi, và bắt đầu cúi xuống luồn qua bên dưới cánh tay hắn vẫn còn đang chặn tôi.

“Cậu nghĩ cậu định đi đâu?” hấn hỏi, một lần nữa dồn tôi vào góc tường, lần này hấn bước một bước lại gần hơn, để cho gương mặt hai bọn tôi chỉ cách nhau một khoảng rất ngắn. Tôi đứng đủ gần để nhận thấy hơi thở của hấn vẫn còn thơm mùi kem đánh răng gì đó mà hấn dùng vào lúc sáng.

Hơi thở của Jesse chẳng bao giờ có mùi gì hết, bởi lẽ, anh ấy chết rồi còn đâu.

“Paul,” tôi nói bằng một giọng hi vọng là đều đều, hoàn toàn vô cảm. “Không phải ở đây, được chứ?”

“Được.” Nhưng hấn không rời ra. “Vậy thì ở đâu?”

“Ôi, trời ơi, Paul.” Tôi đưa một bàn tay lên trán. Nóng quá. Nhưng tôi biết mình không bị sốt. Sao tôi lại nóng thế nhỉ? Ở trong lối đi này mát lắm mà. Có phải Paul không? Có phải Paul khiến tôi cảm thấy thế này không? “Tôi không biết, thế được chưa? Nghe này, ngay bây giờ tôi... tôi có nhiều việc phải nghĩ cho thông suốt. Cậu có thể... có thể để cho tôi ở riêng một lát được không, để tôi suy nghĩ?”

“Được chứ,” hấn nói. “Cậu đã nhận được hoa chưa?”

“Tôi nhận được rồi,” tôi đáp. Dù điều gì đang khiến tôi cảm giác phát sốt lên thì điều đó cũng buộc tôi phải nói thêm vào cho dù không muốn, vì tất cả những gì tôi muốn là bỏ đi, trốn trong WC nữ cho đến khi hết tiết: “Nhưng nếu cậu nghĩ tôi sẽ quên những gì cậu đã làm với tôi chỉ vì cậu gửi đồng hoa dỏ hơi đó – ”

“Tôi đã nói xin lỗi rồi, Suze,” Paul nói. “Và tôi thấy có lỗi với đôi chân cậu hơn là tôi có thể nói ra lời đấy. Lẽ ra cậu nên để tôi lái xe đưa về. Tôi không định làm gì hết đâu, xin thề.”

“Ô, thế à?” Tôi ngẩng lên nhìn hấn. Hấn cao hơn tôi một cái đầu, nhưng môi hấn chỉ cách môi tôi một khoảng rất ngắn. Tôi có thể chạm môi mình lên đó chẳng khó khăn gì. Mà nói thế chả phải tôi định làm đâu nhé. Tôi không nghĩ vậy. “Vậy chứ cái việc cậu đang làm lúc này đây thì gọi là gì?”

“Suze,” hấn nói, lại nghịch nghịch tóc tôi. Hơi thở của hấn khiến má tôi cảm thấy buồn buồn. “Tôi còn biết làm thế nào để cậu nói chuyện với tôi được nữa? Ấn tượng của cậu đối với tôi hoàn toàn sai lầm. Cậu nghĩ tôi là một kẻ xấu xa. Tôi không phải như vậy. Thực sự là thế. Tôi... ừm... thực ra tôi rất giống cậu.”

“Tôi thì lại hết sức nghi ngờ điều đó,” tôi đáp. Hấn đứng gần như thế này khiến việc nói chuyện trở nên thật khó khăn. Không phải vì hấn làm tôi sợ. Hấn vẫn khiến tôi sợ thật, nhưng giờ theo một kiểu khác.

“Đó là sự thật,” hấn nói. “Ý tôi là, chúng ta thực sự có rất nhiều điểm chung. Không chỉ trong chuyện cầu nối thôi đâu. Tôi nghĩ cách chúng ta nhìn cuộc sống cũng

giống nhau. Ừ, trừ việc cậu muốn giúp đỡ người khác. Nhưng như thế không đúng. Còn tất cả các mặt khác, cậu và tôi giống nhau. Ý tôi là, cả hai chúng ta đều hay nghi ngờ và không tin tưởng người khác. Có thể nói, đó gần như đến mức không tin vào con người. Chúng ta là những người già cỗi, Suze ạ. Kinh nghiệm ta đều có cả rồi. Chẳng có gì khiến chúng ta ngạc nhiên, và cũng chẳng có gì khiến chúng ta bị ấn tượng. Ít ra là” – đôi mắt xanh lạnh băng của hắn dán chặt vào tôi – “cho đến lúc này đây. Đối với tôi thì là như vậy.”

“Có thể là thế lắm, Paul ạ,” tôi nói, cố gắng ra vẻ kẻ cả hết sức có thể – tôi e là cũng không được như thế, vì hắn đang ở gần thế này khiến cho tôi thấy rất khó thở. “Vấn đề duy nhất là ở chỗ, cái người tôi thiếu tin tưởng nhất trên đời này ấy à? Chính là cậu đấy.”

“Tôi không hiểu tại sao lại thế,” Paul nói. “Trong khi rõ ràng chúng ta phải là của nhau. Chỉ vì cậu gặp Jesse trước – ”

“Đừng.” Cái từ đó thốt ra khỏi miệng tôi nghe như một tiếng nổ. Tôi không chịu nổi. Tôi không chịu nổi khi nghe thấy tên anh ấy... lại nói ra từ đôi môi kia. “Paul, tôi cảnh cáo đấy – ”

Paul đặt một ngón tay lên môi tôi. “Suyttt,” hắn nói. “Đừng nói những điều mà sau này cậu sẽ chỉ hối hận.”

“Tôi không hối hận khi nói ra điều này,” tôi nói, môi mấp máy bên dưới ngón tay hắn. “Cậu – ”

“Cậu không có ý như vậy,” Paul tự tin nói, lướt ngón tay từ trên môi tôi, qua cằm, rồi xuống cổ. “Cậu chỉ đang sợ. Sợ phải thừa nhận cảm xúc thật sự trong cậu. Sợ phải thừa nhận rằng có thể có vài điều tôi biết, mà cậu và ông già thông thái kia, Cha Dominic ấy, lại không biết. Sợ phải thừa nhận rằng có thể tôi nói đúng, rằng cậu cũng không hoàn toàn gắn bó với anh chàng Jesse quý hoá của cậu như cậu vẫn nghĩ. Thôi nào, thú nhận đi. Cậu có cảm thấy một điều gì đó khi tôi hôn cậu ngày hôm nọ. Đừng chối làm gì.”

Cảm thấy một điều gì ngày hôm nọ ấy à? *Bây giờ* thì tôi đang cảm thấy một điều gì đó thật, và tất cả những gì hắn đang làm lại là lướt đầu ngón tay dọc theo cổ tôi. Thật không phải chút nào khi một tên con trai tôi ghét – tôi ghét hắn, *ghét* hắn – có thể khiến tôi cảm thấy như thế này đây...

... trong khi người tôi yêu thì lại khiến tôi thấy mình đúng là một đứ –

Lúc này Paul đang dựa sát vào người tôi đến nỗi ngực hắn chạm vào thân áo của tôi.

“Bạn có muốn thử lại lần nữa không?” hắn hỏi. Miệng hắn sát lại đến lúc chỉ còn cách miệng tôi khoảng ba centimet. “Một lần thử nghiệm nhỏ nhỏ?”

Tôi không hiểu sao mình không để hắn làm thế. Hôn tôi ấy mà. Tôi muốn hắn hôn. Tất cả những tế bào trong con người tôi muốn thế. Sau cái lúc bị xúc phạm đến như vậy ở trong văn phòng của Cha Dominic, thật dễ chịu khi biết được có người – bất kỳ ai đi nữa – lại muốn có tôi. Cho dù đó là kẻ tôi sợ chết khiếp.

Có lẽ đó là do một phần trong tôi vẫn còn thấy sợ hắn. Hay sợ cái điều hắn có thể làm đối với tôi. Có lẽ vì thế mà trái tim tôi đập nhanh đến như vậy.

Dù điều đó là gì đi nữa, tôi cũng không để hắn hôn mình. Không thể. Không phải vào lúc này. Không phải ở nơi này. Tôi rướn cổ để hắn không chạm tới được miệng mình.

“Thôi đi,” tôi nói, giọng căng thẳng. “Ngày hôm nay của tôi tệ lắm rồi, Paul ạ. Tôi sẽ rất biết ơn nếu bạn *lui ra* – ”

Lúc nói *lui ra*, tôi đặt cả hai bàn tay lên ngực hắn, lấy hết sức xô hắn ra thật mạnh.

Paul bị bất ngờ, loạng choạng lùi lại. “Ồi cha,” hắn nói khi lấy lại thăng bằng – và bình thản như trước. “Bạn bị làm sao đấy?”

“Chẳng sao cả,” tôi nói, mấy ngón tay siết lấy cái khăn của hắn. “Chỉ là... chỉ là tôi vừa nghe một vài tin không hay, thế thôi.”

“Ồ, thế hả?” Rõ ràng nói với Paul điều đó là sai lầm, vì giờ thì trông hắn hoàn toàn có hứng thú rồi, nghĩa là có thể hắn sẽ không chịu buông tha. “Như thế nào? Rico Suave^[12] ‘đá’ bạn à?”

Khi hắn nói điều đó, âm thanh phát ra từ miệng tôi đan xen giữa tiếng thở hắt ra và tiếng nấc. Tôi không hiểu nó từ đâu ra nữa. Dường như có một sức mạnh vô hình đã lôi tuột âm thanh ấy ra khỏi ngực tôi. Nó khiến Paul sửng sốt cũng y như tôi vậy.

“Ồi cha,” hắn lại nói, lần này bằng một giọng hoàn toàn khác. “Xin lỗi. Tôi... Anh ta đã làm thế à? Thật vậy sao?”

Tôi lắc đầu, không dám tin tưởng vào chính mình để nói ra điều gì hết. Tôi ước Paul biến đi chỗ khác – im miệng lại và biến đi. Nhưng hình như hắn không thể làm được gì trong số hai việc đó.

“Tôi cũng đã đoán,” hắn nói, “là có thể có chuyện gì đó, khi anh ta chẳng bao giờ xuất hiện để dần cho tôi một trận sau khi... bạn biết đấy, sau chuyện xảy ra ở nhà tôi ấy mà.”

Tôi cố gắng tìm lại giọng nói của mình. Nghe khàn khàn, nhưng ít ra thì cũng nói được. “Tôi chẳng cần Jesse,” tôi nói, “phải đấu tranh vì tôi.”

“Ý cậu nói là cậu chưa kể cho anh ta,” Paul nói. “Về chuyện tôi và cậu ấy mà.”

Khi tôi nhìn đi chỗ khác, hần nói: “Chắc chắn là thế rồi. Cậu không kể cho anh ta. Trừ phi cậu có kể nhưng anh ta không quan tâm. Phải thế không, Suze?”

“Tôi phải vào lớp,” tôi nói, quay đi thật nhanh. Chỉ có điều, giọng nói của Paul ngăn tôi lại.

“Vấn đề ở đây là, tại sao cậu không nói với anh ta? Có thể nào đó là vì, tận sâu trong thâm tâm, cậu sợ? Vì có thể, tận sâu trong thâm tâm, cậu có cảm nhận được một điều gì đó... một điều mà thậm chí đến bản thân mình cậu còn chẳng muốn thừa nhận?”

Tôi quay ngoắt lại.

“Mà cũng có thể,” tôi nói, “tận sâu trong thâm tâm, tôi không muốn mình phải lo xử lý một vụ giết người. Cậu đã nghĩ đến điều đó chưa hả Paul? Vì Jesse vốn dĩ đã chẳng ưa gì cậu. Nếu tôi nói với anh ta cậu đã làm gì tôi – hay cố làm – thì anh ta sẽ giết cậu.” Tôi biết quá rõ đó chỉ là một lời bịa đặt hoàn toàn. Paul thì không biết.

Nhưng hần không đón nhận điều đó theo cách tôi muốn.

“Thấy chưa,” Paul nói, nhe răng cười. “Chắc chắn cậu có thích tôi một chút đấy chứ, nếu không thì cậu đã đi nói với anh ta, để cho anh ta làm thế rồi.”

Tôi mở miệng định nói, nhưng rồi nhận ra điều đó cũng chỉ vô ích, thế là lại quay người bỏ đi.

Chỉ có điều, lần này, tất cả những cánh cửa lớp học quanh tôi đều mở tung, học sinh bắt đầu túa ra lối đi. Ở Trường Truyền Giáo không có hệ thống chuông báo giờ học – những người quản trị ngôi trường không muốn phá vỡ sự bình yên của khoảng sân trời hay của nhà thờ khi cứ mỗi tiếng đồng hồ lại vang lên một tiếng chuông réo ầm ỹ – thế nên cứ khi nào kim phút chỉ đến số mười hai là bọn tôi lại chuyển tiết. Khi nhìn đám đông đang bắt đầu vây lấy mình, tôi nhận ra tiết thứ nhất đã hết rồi.

“Sao hả Suze?” Paul nói, ở nguyên chỗ cũ cho dù biển người đang lướt qua. “Có phải thế không? Cậu không muốn tôi chết. Cậu muốn có tôi ở bên. Vì cậu thích tôi. Thừa nhận đi.”

Tôi lắc đầu, không tin nổi nữa. Tôi thấy có cái vớ với tên này cũng vô ích. Hần lúc nào cũng chỉ biết mình, tự cao tự đại, có bao giờ thềm nghe ý kiến của người khác đâu.

Nhưng tất nhiên, có một điểm nhỏ xíu đúng là hần có lý thật.

“Ô, Paul, cậu đây rồi.” Kelly Prescott tiến lại gần hần, mái tóc vàng mật ong tung tẩy. “Mình đi tìm cậu khắp nơi. Nay, mình đang nghĩ đến chuyện bầu cử, lúc ăn trưa. Sao bọn mình không đi quanh sân để phát kẹo nhỉ? Cậu biết đấy, để nhắc nhở mọi người bỏ phiếu ấy mà.”

Tuy nhiên, Paul chẳng hề để ý đến Kelly gì hết. Đôi mắt xanh biếc lạnh lùng vẫn dán vào tôi.

“Thế nào, Suze?” hần gọi, bất chấp những tiếng cửa tủ đồ mở ra đóng lại và tiếng chuyện trò khẽ – dù chúng tôi phải im lặng trong khi chuyển tiết để không làm phiền đến khách du lịch. “Cậu có chịu thừa nhận điều đó hay không?”

“Cậu,” tôi nói, lắc đầu, “đúng là một kẻ cần chữa trị tâm lý nặng.”

Rồi tôi bắt đầu đi qua đám đông.

“Paul.” Kelly đang kéo cái áo khoác của Paul, lo lắng liếc tôi suốt. “Paul ơi. Nay. Paul. Cuộc bầu cử. Nhớ không? Bầu cử? Chiều nay ấy mà?”

Thế rồi Paul làm một việc mà tôi nhanh chóng nhận ra nó sẽ đi vào biên niên sử của Trường Truyền Giáo cho xem – không phải chỉ vì Cee Cee cũng trông thấy và ghi nhớ để chuẩn bị viết bài cho tờ *Quả Chuông Trường Truyền Giáo* đâu nhé. Không, Paul làm một điều mà có lẽ trừ tôi ra chưa có ai làm, trong suốt mười một năm Kelly đi học ở ngôi trường này:

Hần sỉ nhục cô ta.

“Sao cô không để cho tôi được yên trong năm phút chết tiệt hả?” hần nói, giật áo của mình từ trong tay cô ta ra.

Kelly chết sững như thể hần vừa tát cho cô ta một cái, và nói: “Gì-gì cơ?”

“Nghe tôi nói rồi đấy,” Paul đáp. Dù hần không để ý rằng tất cả mọi người trên lối đi đều đã bất ngờ dừng việc đang làm dở để có thể xem hần làm gì tiếp theo. “Tôi chán đến tận cổ cả cô, cuộc bầu cử ngu si lẫn cái trường ngu si này rồi. Hiếu chưa? Giờ biến đi cho khuất mắt trước khi tôi nói ra điều gì có thể khiến tôi phải hối hận.”

Kelly chớp chớp mắt như thể kính áp tròng của cô ta rơi mất rồi. “Paul!” cô ta nói, há hốc miệng. “Nhưng... nhưng còn... cuộc bầu cử... còn kẹo...”

Paul chỉ nhìn cô ta. “Cô giữ lấy kẹo của cô,” hần nói, “rồi đi mà dính lên – ”

“Cậu Slater!” Một trong mấy bà nữ tu có trách nhiệm trông coi lối đi giữa các tiết học để đảm bảo không có đứa nào trong số chúng tôi làm ồn, bà ta nhanh chóng chộp ngay Paul. “Đến phòng hiệu trưởng ngay lập tức!”

Paul nói với bà xơ một điều mà tôi chắc chắn điều đó sẽ khiến hắn bị đình chỉ học một thời gian, nếu không nói là bị đuổi. Điều đó thật quá đà, thậm chí đến *tôi* còn phải đổ mặt thay cho hắn, mà *tôi* còn có ba đứa anh em con dượng, hai trong số đó thường xuyên nói năng kiêu như vậy khi bố của chúng không có mặt.

Bà xơ oà lên khóc rồi chạy đi tìm Cha Dominic. Paul nhìn theo bà ta chạy, cái dáng người nhỏ nhắn mặc áo choàng đen, rồi nhìn Kelly cũng đang khóc. Sau đó hắn nhìn tôi.

Cái nhìn đó ẩn chứa biết bao điều. Nỗi giận dữ, mất kiên nhẫn, và sự căm ghét.

Nhưng trên tất cả – và tôi nghĩ mình không nhầm đâu – đó là nỗi đau. Thật đấy. Paul bị tổn thương vì những gì tôi nói với hắn.

Tôi chưa từng nghĩ rằng Paul lại có thể bị tổn thương.

Có lẽ điều tôi đã nói với Jesse – rằng Paul cô đơn ấy mà – là đúng chẳng. Có lẽ tên đó thực sự chỉ cần một người bạn mà thôi.

Nhưng có một điều chắc chắn là hắn chẳng kiếm được mấy người bạn ở Trường Truyền Giáo này rồi.

Một giây sau, mắt hắn rời mắt tôi, hắn quay người, sai bước ra khỏi trường. Không lâu sau, tôi nghe thấy tiếng động cơ chiếc xe mui trần của hắn khởi động, và rồi tiếng bánh xe rít lên trên mặt đường nhựa ở bãi gửi xe.

Và Paul biến mất.

“Ừm,” Cee Cee nói, không hề có chút gì vui sướng khi tiến đến bên tôi. “Như thế chắc là xong cuộc bầu cử rồi nhỉ?”

Rồi cô nàng nắm lấy cổ tay tôi giơ cao lên trong tư thế của người chiến thắng. “Nữ Phó Chủ Tịch muôn năm!”





Ngày hôm đó, Paul không trở lại trường.

Cũng không phải mọi người mong chờ gì hắn quay lại đâu. Một bản tin thông báo lan truyền trong toàn bộ bọn học sinh lớp 11 nói rằng, nếu Paul có quay lại thật thì hắn sẽ ngay lập tức bị đình chỉ học một tuần. Debbie Mancuso nghe được từ một đứa lớp 6, cái đứa nghe thấy tin đó từ thư ký trong văn phòng Cha Dom trong khi nó đang nộp giấy đi học muộn.

Có vẻ tốt nhất là Paul tránh xa ra cho đến khi mọi chuyện dịu xuống một chút. Nghe đồn là bà xơ bị hắn chửi bậy đó đã bị một cơn kích động và phải đến nằm nghỉ ở phòng y tế, đắp khăn lạnh lên trán cho đến khi bà ấy hồi phục lại. Tôi thấy Cha Dom mặt mũi hết sức nghiêm trọng, đi đi lại lại trước cửa phòng y tế. Tôi định đi đến chỗ ông và nói thế này: “Con đã bảo rồi mà.”

Nhưng điều đó có vẻ dễ dàng quá, thế nên tôi bỏ qua.

Với lại, tôi vẫn còn đang giận ông về chuyện với Jesse. Càng nghĩ đến chuyện đó tôi lại càng thấy tức. Hai người bọn họ như thế đã bàn mưu tính kế chống lại tôi vậy. Cứ như thể tôi chỉ là một đứa con nít mười sáu tuổi với một mối tình bọn họ phải tìm cách để đối phó lại. Tên Jesse ngu ngốc thậm chí còn sợ đến mức chả dám nói thẳng với tôi là hắn không thích tôi. Mà hắn nghĩ tôi sẽ làm gì mới được chứ? Đấm vào mặt hắn chắc? Ờ, giờ thì chắc chắn là tôi cảm thấy muốn làm thế rồi đây.

Xen vào đó là cảm giác tôi chỉ muốn cuộn mình nằm lại đâu đó chết quách đi cho xong.

Chắc không chỉ có mình tôi cảm thấy như thế. Kelly Prescott có vẻ cũng đang thấy thảm lắm. Tuy nhiên, cô ta xử lý việc mình trở thành nạn nhân tốt hơn so với tôi. Cô ta thẳng tay xé phần vỏ bọc có chữ *Slater* trên tất cả những thanh kẹo còn lại. Sau đó cô ta viết *Simon* lên lớp giấy bọc bên trong bằng một cái bút Sharpie. Có vẻ tôi với cô ta lại một lần nữa làm việc với nhau rồi.

Tôi thẳng cử chức phó chủ tịch khối 11 của Trường Truyền Giáo Junipero Serra với số phiếu đồng thuận, trừ đúng một cái bầu cho Brad Ackerman. Chả ai thắc mắc

gì cho lắm cái chuyện đưa nào lại đi bầu cho thằng Brad. Nó thậm chí còn không thèm giấu nét chữ viết tay của chính nó nữa kia.

Tuy nhiên, mọi người bỏ qua cho nó vì bữa tiệc tối hôm đó nó tổ chức. Khách khứa đã được hướng dẫn là phải sau 10 giờ mới được đến, lúc đó thì Jake xong ca làm việc ở quán pizza Peninsula sẽ về, mang theo bia và mấy chục cái 'za. Dượng Andy và mẹ tôi đã để lại một mẫu giấy nhắn dính trên cánh tủ lạnh vào buổi sáng hôm đó, ghi lại những nơi bọn tôi có thể tìm thấy họ, và cấm bọn tôi mời khách khứa đến chơi trong khi họ đi vắng. Brad thấy điều đó đặc biệt vui.

Về phần tôi, thì tôi còn nhiều việc quan trọng phải lo hơn là cái bữa tiệc bồn tắm nóng ngu si đó.

Trừ có điều Cee Cee và Adam sau khi tan học muốn đi chơi để ăn mừng chiến thắng của tôi – chiến thắng hoá ra lại chả có giá trị thực sự gì hết, vì đối thủ của tôi về cơ bản đã bị tổng cổ ra khỏi trường rồi còn đâu. Nhưng Adam lôi ra một chai nước táo có ga nhân dịp đặc biệt này, và dĩ nhiên là tôi không thể từ chối được rồi. Cậu chàng cùng với Cee Cee đều đã quá vất vả cho chiến dịch bầu cử của tôi, cái chiến dịch mà tôi chả đóng góp tí công sức nào hết – ờ, trừ đúng một câu slogan ra. Tôi cảm thấy có lỗi nên sau khi tan học tôi đi cùng với hai đứa ra bãi biển, ngồi lại ở đó tận hưởng hoàng hôn, một tục lệ có từ lần đầu tiên tôi thắng trong cuộc bầu cử của bọn học sinh hồi mới chuyển đến Carmel vào tám tháng trước.

Khi về đến nhà, tôi phát hiện ra vài điều. Thứ nhất: vài vị khách bắt đầu lục tục đến sớm, trong số đó có Debbie Mancuso, đứa luôn luôn thích thằng Brad tí chút từ sau cái đêm tôi bắt gặp hai đứa đó hôn hít vớ vẩn trong ngôi nhà cạnh bể bơi ở nhà Kelly Prescott. Và thứ hai: cô ta biết hết chuyện về Jesse.

Hay ít ra là cô ta nghĩ thế.

“Anh chàng mà Brad bảo cậu đang hẹn hò là ai thế, Suze?” cô ta tò mò hỏi khi đứng chỗ cái bàn dài trong bếp, cẩn thận chất đồng hồ cốc nhựa chuẩn bị chờ bia đến. Brad đang ở bên ngoài với vài đứa đồng hội đồng thuyền của nó, rắc vào cái bồn tắm nóng một đồng clo, chắc chắn là để ngăn chặn tất cả bọn vi khuẩn sắp đầy cái bồn tắm khi vài đứa bạn xấu xa của nó chui vào.

Debbie đã ăn mặc đâu ra đấy cho bữa tiệc, gồm có một cái áo ống quàng qua cổ với quần phồng mà tôi đoán là cô ta nghĩ nó sẽ che đi kích cỡ cái bàn toạ không nhỏ của cô ta, thế nhưng cái quần đó thực sự lại chỉ làm nó trông càng to hơn mà thôi. Tôi không thích phê phán nói xấu gì những người có cùng giới tính với mình, nhưng Debbie Mancuso thật đúng là một kẻ chỉ biết dựa hơi người khác. Cô ta đã lợi dụng bọn rút Kelly bao nhiêu năm nay rồi. Tôi chỉ mong tiếp theo cô ta không chuyển những cái vôi hút đó sang tôi.

“Chỉ là một tên con trai thôi mà,” tôi thản nhiên nói, đi qua chỗ cô ta để lấy một lon soda ăn kiêng trong tủ lạnh. Tôi sẽ cần đến một liều caffeine nặng đô để mình trở nên mạnh mẽ hơn tối nay – trước hết là đối mặt với Jesse, sau là bữa tiệc.

“Anh ta có học ở RLS không?” Debbie hỏi.

“Không,” tôi nói, mở lon soda. Tôi thấy Brad đã bỏ đi mẫu giấy nhắn dựng Andy và mẹ tôi viết. Chắc để lại thì hơi ngượng. “Anh ta không học trung học.”

Cặp mắt Debbie mở to. Cô ta bị ấn tượng rồi đây. “Thế cơ á? Vậy anh ta học đại học à? Jake có biết anh ta không?”

“Không,” tôi nói.

Khi tôi không nói gì thêm nữa, Debbie tiếp: “Ngày hôm nay thật là kỳ quái, nhỉ? Ý mình là về tên Paul đó ấy mà.”

“Ừ,” tôi đáp. Tôi tự hỏi không biết Jesse có trên gác đang chờ tôi không, hay là anh ta đi luôn mà không thèm chào từ biệt. Cứ theo cái cách mọi chuyện diễn ra thời gian gần đây thì tôi cược về thứ hai hơn.

“Mình nghĩ là... ý mình muốn nói, có vài đứa con gái đang bàn tán...” Debbie, cái đứa chẳng bao giờ là kẻ giỏi ăn nói, giờ có vẻ như đang gặp khó khăn hơn lúc bình thường để tuôn ra cái điều cô ta muốn nói. “Rằng tên Paul đó có vẻ... thích cậu.”

“Thế hả?” tôi mỉm cười không chút tình cảm. “Ít ra thì cũng có ai đó thích.”

Rồi tôi biến thẳng lên tầng trên, về phòng mình.

Trong lúc lên, tôi gặp David đi xuống. Nó vác theo một cái túi ngủ, balô và cái laptop thẳng được trong lần cắm trại dành cho dân vi tính, giành giải thiết kế trò chơi video tân tiến nhất. Con Max bị buộc dây lon ton theo sau.

“Em định đi đâu đấy?” tôi hỏi nó.

“Em đến nhà Todd,” nó đáp. Todd là bạn thân nhất của David. “Cậu ta nói em và con Max có thể đến ngủ nhờ một đêm. Ý em là, tối nay chắc chẳng ai quanh đây ngủ nổi đâu.”

“Quyết định sáng suốt đấy,” tôi khen.

“Chị cũng nên làm thế đi,” David gợi ý. “Đến ở nhờ nhà chị Cee Cee ấy.”

“Ừ,” tôi nói, giơ lon soda lên chào nó. “Nhưng chị còn chút việc cần làm ở đây đã.”

David nhún vai. “Được thôi. Nhưng đừng trách em không báo trước.”

Thế rồi nó và con Max tiếp tục đi xuống cầu thang.

Tôi chẳng hề ngạc nhiên khi lên đến nơi mà không thấy Jesse trong phòng. Đồ hèn. Tôi đá đôi dép ra khỏi chân, đi vào phòng tắm, khoá cửa lại. Chả phải với bọn ma khoá cửa thì được cái gì đâu. Và cũng không phải Jesse sẽ hiện ra. Như thế tôi chỉ cảm thấy an toàn hơn thôi.

Sau đó tôi vặn nước chảy vào bồn tắm, để nguyên cả quần áo rồi ngâm mình vào trong, để cho làn nước ấm mơn man đôi chân bị thương, xoa dịu thân thể mệt mỏi của mình. Thật tệ là tôi chẳng làm được gì để an ủi trái tim đau đớn. Có thể sôcôla có tác dụng đấy, nhưng tôi lại chẳng có thanh nào trong phòng hết.

Điều tệ nhất trong tất cả là ở chỗ, từ tận đáy lòng, tôi biết Cha Dom có lý trong chuyện Jesse chuyển đi. Như thế sẽ tốt hơn. Ý tôi là, không thể thì được cái gì nào? Anh ấy ở lại đây, còn tôi cứ thăm thương trộm nhớ? Trong sách vở và những thứ khác viết yêu đơn phương cũng chẳng sao, nhưng còn ngoài đời thực, điều đó hoàn toàn chẳng ra cái khỉ mốc gì hết.

Chỉ có điều – và đó là điều khiến tôi đau khổ nhất – đó là tôi đã dám thề rằng anh ấy có tình cảm gì đó với tôi khi hôn tôi vào mấy tuần trước. Thật sự đấy. Tôi không nói đến cảm giác của mình đối với Paul, nói thật, đó chỉ là dục vọng mà thôi. Tôi thừa nhận mình cảm thấy ấm áp khi ở gần tên đó. Nhưng tôi không yêu hắn.

Tôi đã tin chắc – quá tin, quá tin – rằng Jesse yêu tôi.

Nhưng rõ ràng tôi đã nhầm. Bình thường tôi cũng toàn nhầm đấy thôi. Có gì mới đâu nào?

Sau khi ngâm mình một lúc, tôi ra khỏi bồn tắm. Tôi băng bó lại đôi chân, rồi mặc vào chiếc quần jeans thùng lỗ khiến tôi thấy thoải mái nhất, cái quần mẹ tôi nói tôi không bao giờ được phép mặc ở nơi công cộng và lúc nào mẹ cũng dọa sẽ vứt nó đi, cùng với chiếc áo phông lụa đen bạc màu.

Rồi tôi quay trở lại phòng, thấy Jesse đang ngồi trên ghế cạnh cửa sổ, cái chỗ anh ta hay ngồi, con Spike trên đùi.

Anh ta biết. Tôi chỉ cần liếc nhanh một cái là thấy anh ta biết Cha Dom đã nói chuyện với tôi, và anh ta chỉ đang cảnh giác chờ đợi xem phản ứng của tôi sẽ thế nào.

Không muốn anh ta thất vọng, tôi nói rất lịch sự: “Ô, anh vẫn còn ở đây à? Tôi tưởng bây giờ anh đến ở khu nhà cho linh mục rồi.”

“Susannah,” anh ta nói. Giọng nói ấy cũng trầm như tiếng con Spike lúc nó gầm gừ con Max qua cánh cửa phòng tôi.

“Đừng vì tôi mà chưa đi,” tôi nói. “Tôi nghe nói tối nay ở hội truyền giáo sẽ có rất nhiều hoạt động diễn ra. Anh biết đấy, để chuẩn bị sẵn sàng cho lễ hội hoành tráng ngày mai ấy mà. Nghe nói còn nhiều piñata^[13] lắm. Anh nên đến đó mà chơi cho thích.”

Tôi nghe thấy những câu nói thốt ra từ miệng mình, nhưng xin thề tôi không biết chúng xuất phát từ đâu. Lúc ở trong bồn tắm, tôi đã tự nói với chính mình rằng tôi sẽ người lớn, sẽ biết điều trong chuyện này. Thế mà tôi lại đang cáu bẳn và trẻ con, mà nói chuyện thì chưa được nổi một phút.

“Susannah,” Jesse nói, đứng dậy. “Cô phải hiểu rằng như thế này sẽ tốt hơn.”

“Ô,” tôi nói với một cái nhún vai để cho anh ta thấy tôi không thêm bận tâm chuyện này đến mức nào. “Chắc rồi. Cho tôi gửi lời hỏi thăm xơ Ernestine nhé.”

Anh ta chỉ đứng đó, nhìn tôi chăm chăm. Tôi không thể hiểu nổi nét mặt anh ta. Nếu có thể thì tôi đã tỉnh táo không để cho mình yêu anh ta rồi. Vì anh ta không đáp lại tình yêu của tôi mà. Đôi mắt anh ta tối sẫm – trái ngược hẳn với đôi mắt sáng của Paul – và khó hiểu.

“Vây đó là tất cả,” anh ta nói, vì lý do nào tôi không hiểu, nghe như đang nổi giận. “Đó là tất cả những gì cô cần nói với tôi sao?”

Tôi không thể tin nổi. Anh ta thật trơ trẽn! Tưởng tượng xem, anh ta nổi giận với *tôi* cơ đấy.

“Phải,” tôi nói. Rồi tôi nhớ ra một điều. “Ồ, không, chờ đã.”

Đôi mắt nâu sẫm sáng ánh lên. “Ừ?”

“Craig,” tôi nói. “Tôi quên mất Craig. Anh ta thế nào rồi?”

Đôi mắt ấy lại sụp xuống một lần nữa. Jesse có vẻ gần như là thất vọng. Cứ làm như anh ta có gì để mà thất vọng ấy! Tôi mới là người có trái tim bị lỗi ra khỏi lồng ngực chứ.

“Cậu ta vẫn thế,” Jesse nói. “Không vui vì bị chết. Nếu cô muốn, tôi có thể nhờ Cha Dominic – ”

“Ôi,” tôi nói. “tôi nghĩ anh với Cha Dominic đã làm đủ rồi. Tôi sẽ tự lo liệu chuyện Craig.”

“Được thôi,” Jesse nói ngắn gọn.

“Được thôi,” tôi nói.

“Ừm...” Đôi mắt đen sẫm dán chặt vào mắt tôi. “Tạm biệt, Susannah.”

“Vâng,” tôi nói. “Hẹn gặp lại.”

Nhưng Jesse không nhúc nhích. Thay vào đó, anh ấy làm một điều mà tôi hoàn toàn không ngờ tới. Anh ấy đưa một bàn tay ra, chạm vào mặt tôi.

“Susannah,” anh nói. Đôi mắt đen thẫm – với hai ngôi sao bé xíu màu trắng phản chiếu ánh sáng từ ngọn đèn trong phòng tôi – nhìn thẳng vào mắt tôi. “Susannah, tôi –”

Chỉ có điều tôi không bao giờ biết được Jesse định nói gì tiếp theo, vì cửa phòng tôi đột ngột mở tung.

“Xin thứ lỗi vì đã xen ngang,” Paul Slater nói.



Chapter 16

Paul. Tôi đã quên hết về hắn. Quên cả hắn lẫn những chuyện giữa hắn và tôi trong mấy ngày gần đây.

Đó là những chuyện tôi đặc biệt không muốn Jesse biết.

“Gõ cửa thì mất gì?” tôi hỏi Paul, hi vọng hắn không nhận ra giọng tôi đang hốt hoảng khi Jesse và tôi rời nhau ra.

“Ừm,” Paul nói, trông khá tự mãn đối với một kẻ bị đình chỉ học ngày hôm đó. “Tôi nghe thấy những tiếng cười đùa vui vẻ, đoán là cậu có khách. Dĩ nhiên tôi không nhận ra là cậu đang tiếp đón quý ông de Silva.”

Tôi thấy Jesse đang đáp lại cái nhìn khinh thường của Paul bằng cách nhìn trừng trừng đầy thù địch. “Slater,” Jesse nói bằng một giọng chẳng hề thân mật tí nào.

“Jesse,” Paul vui vẻ nói. “Tối nay anh thế nào?”

“Trước khi cậu đến đây,” Jesse nói, “tôi thấy thoải mái dễ chịu hơn.”

Cặp lông mày sẫm màu của Paul nhướn lên, cứ như thể hắn ngạc nhiên khi nghe thấy điều ấy. “Thế hả? Vậy là Suze không nói với anh cái tin đó à?”

“Tin n-” Jesse định hỏi nhưng tôi nhanh chóng ngắt lời.

“Về chuyện chuyển dịch ấy à?” tôi thực sự còn bước lên phía trước Jesse, như thể làm vậy tôi có thể che chắn anh ấy khỏi cái điều mà tôi đang có một cảm giác rất xấu là Paul sắp làm. “Và tráo đổi linh hồn? Chưa, tôi chưa có cơ hội nói cho Jesse về tất cả những điều đó. Nhưng tôi sẽ nói. Cảm ơn đã ghé qua.”

Paul chỉ nhe răng cười với tôi. Có điều gì đó ở nụ cười ấy lại khiến nhịp tim tôi đập nhanh dần...

Nhưng không phải vì có ai đó sắp hôn tôi đâu.

“Đó không phải lý do tôi đến đây,” Paul nói, khoe hàm răng rất trắng.

Tôi thấy người Jesse căng lên bên cạnh mình. Cả anh ấy lẫn con Spike đều đang cử xử đặc biệt hung hăng thù địch đối với Paul. Spike nhảy lên khung cửa sổ, lông trên người dựng đứng hết cả, đang gầm gừ khá to về phía Paul. Jesse không bộc lộ rõ ràng nỗi căm ghét dành cho tên đó đến mức như vậy, nhưng tôi đoán đó chỉ còn là vấn đề thời gian mà thôi.

“Nếu cậu đến đây để dự bữa tiệc của Brad,” tôi nói nhanh, “thì có vẻ cậu đi hơi lạc rồi đấy. Bữa tiệc ở dưới nhà chứ không phải trên này.”

“Tôi đến đây cũng chẳng phải vì tiệc tùng,” Paul nói. “Tôi đến trả lại cái này cho cậu.” Hắn thò tay vào túi quần jeans và lấy ra một thứ nhỏ bé, sẫm màu. “Cậu để quên nó trong phòng tôi ngày hôm nọ.”

Tôi nhìn xuống cái vật hắn đang cầm trong lòng bàn tay xò ra. Đó là chiếc cặp tóc đồi mồi của tôi, cái cặp tôi để mất. Nhưng không phải lúc tôi ở trong phòng hắn. Tôi mất nó từ sáng hôm thứ Hai, ngày đầu tiên đi học. Chắc chắn lúc đó tôi đã làm rơi và hắn nhặt được.

Nhặt được rồi giữ cả tuần, để có thể ném nó vào mặt Jesse như hắn đang làm lúc này đây.

Và phá hoại cuộc đời tôi. Vì Paul là thế mà. Không phải một người làm cầu nối. Không phải người chuyển dịch. Mà là một kẻ khốn nạn.

Liếc nhanh một cái về phía Jesse, tôi thấy những lời nói bình thản đó – *Cậu để quên nó trong phòng tôi ngày hôm nọ* – đã đánh trúng đích. Trông Jesse như thể anh ấy vừa bị đâm một cú vào bụng vậy.

Tôi biết anh ấy cảm thấy thế nào. Paul có khả năng gây ảnh hưởng với người khác mà.

“Cảm ơn,” tôi nói, giật phắt cái cặp từ tay hắn. “Nhưng tôi đánh rơi ở trường chứ không phải ở nhà cậu.”

“Cậu chắc không?” Paul mỉm cười với tôi. Thật đáng ngạc nhiên, khi hắn muốn, trông hắn lại có thể ngây thơ thành thực đến mức nào. “Tôi dám thề rằng cậu đã để quên nó trên giường tôi đấy.”

Cú đâm bất thành linh xuất hiện. Tôi thề là chẳng nhìn thấy gì. Tôi còn đang đứng đó tự hỏi mình biết phải giải thích với Jesse ra sao bây giờ, thế mà điều tiếp theo tôi biết là nắm đấm của Jesse đã bay thẳng vào mặt Paul rồi.

Paul cũng không thấy. Nếu không, hắn đã cúi người mà tránh. Hoàn toàn không đề phòng, hắn quay ngoắt một vòng, va ngay vào bàn trang điểm của tôi. Nước hoa và sơn móng tay rơi ào ào khi người Paul nặng nề va vào cái bàn phủ khăn ren.

“Thôi,” tôi nói, bước nhanh ra giữa hai người đó. “Thôi. Đủ rồi đấy. Jesse, hắn chỉ cố xúc phạm khiến anh nổi cáu phải ra tay thôi. Không có chuyện gì hết, được chưa nào? Tôi đến nhà hắn chỉ vì hắn bảo hắn biết vài điều về cái gọi là tráo đổi linh hồn. Tôi tưởng có thể điều đó giúp được gì cho anh. Nhưng tôi xin thề, tất cả chỉ có vậy. Không có chuyện gì xảy ra hết.”

“Không có chuyện gì xảy ra hết,” Paul nói, giọng hắn chất chứa đầy thích thú khi hắn gượng đứng dậy. Máu rỏ xuống từ mũi hắn, lan ra khắp thân áo trước, nhưng hắn chẳng có vẻ để ý. “Nói tôi xem, Jesse. Cô ấy có thờ dài khi anh hôn cô ấy không hả?”

Tôi muốn tự tay mình giết hắn. Sao hắn có thể? Sao *hắn* có thể chứ?

Tất nhiên, câu hỏi thực sự phải là: sao *tôi* có thể? Sao tôi lại có thể ngu đến độ để cho hắn hôn mình như thế? Vì đúng là tôi đã để hắn hôn – thậm chí còn hôn lại hắn nữa. Nếu tôi học cách tự kiềm chế bản thân thì sẽ không có điều gì trong số những chuyện như thế này xảy ra.

Tôi đã bị tổn thương, tôi đã nổi giận, và tôi đã... phải đối diện sự thật thôi... tôi đã cô đơn.

Giống như Paul.

Nhưng tôi chưa bao giờ cố ý muốn làm tổn thương ai hết.

Lần này, cú đâm của Jesse khiến hắn quay ngoắt, lao vào chỗ cái ghế cạnh cửa sổ, nơi con Spike chẳng lấy gì làm vui vẻ với chuyện đang diễn ra, bèn rít lên một tiếng, nhảy phắt qua cửa sổ để mở, xuống mái hiên. Paul sắp mặt xuống mấy cái đệm. Khi hắn ngẩng lên, tôi thấy máu chảy đầy những cái gối tựa lưng bằng nhung.

“Đủ rồi đấy,” tôi nói, nắm lấy cánh tay Jesse khi anh ấy thu lại, chuẩn bị một cú đâm nữa. “Chúa ơi, Jesse, chẳng lẽ anh không hiểu hắn đang làm gì sao? Hắn chỉ cố khiến anh nổi điên lên thôi. Đừng để cho hắn thoả mãn.”

“Đó không phải là việc tôi đang cố làm,” Paul nói từ chỗ sàn nhà. Hắn ngửa đầu, tựa vào tấm đệm đầy máu, và đang bóp lấy sống mũi để ngăn dòng máu đang ào ào chảy ra. “Tôi đang cố nói cho anh Jesse đây hiểu rằng cậu cần một người bạn trai thực sự. Cậu nghĩ chuyện này sẽ kéo dài bao lâu? Suze, lúc trước tôi chưa nói với cậu, nhưng bây giờ tôi sẽ nói vì tôi biết cậu nghĩ gì. Tráo đổi linh hồn chỉ có tác dụng khi cậu xua linh hồn đang ngự trị bên trong thân xác ra, rồi tổng linh hồn một kẻ khác vào. Nói cách khác, đó là việc *giết người*. Xin lỗi, nhưng tôi thấy cậu chẳng có vẻ gì là một kẻ giết người. Một ngày nào đó anh Jesse của cậu sẽ phải đi tiếp thôi. Cậu chỉ đang níu kéo anh ta lại – ”

Tôi cảm thấy cánh tay của Jesse đột ngột cử động, và thế là tôi dùng hết sức lực giữ nó lại. “Im đi, Paul,” tôi nói.

“Còn anh thì sao, Jesse? Anh cho cô ấy được cái quái gì chứ?” Giờ Paul phá ra cười, bắt chặt dòng máu vẫn còn rỏ từ trên mặt xuống. “Thậm chí anh còn cóc mua nổi cho cô ấy một cốc café chết tiệt nào – ”

Jesse bùng nổ ra khỏi vòng kìm giữ của tôi. Chỉ có thể nói như vậy. Anh ấy vừa mới còn ở đó, thế mà chớp một cái anh ấy đã đè lên người Paul, và cả hai người đó bóp lấy cổ nhau. Họ ngã đánh sầm xuống sàn một cú mạnh đến nỗi khiến cho cả ngôi nhà rung bần bật.

Nhưng tôi tin chẳng ai nghe thấy. Dưới nhà, Brad đã bật dàn loa stereo, giờ thì tiếng nhạc đã khiến cho những bức tường rung lên theo. Hip-hop – thể loại ưa thích của Brad. Tôi tin chắc tối nay những người hàng xóm sắp được tiếng nhạc dịu êm đưa vào giấc ngủ ngon lành đây.

Trên sàn, Jesse và Paul lăn lộn. Tôi định đập cái gì đó lên đầu bọn họ. Nhưng vấn đề là cả hai đều cứng đầu lắm, có lẽ chẳng được gì đâu. Nói lý với họ cũng vô ích. Tôi phải làm gì đó thôi. Họ sắp giết nhau rồi, và tất cả đều do lỗi của tôi. Lỗi làm ngu si của chính tôi.

Không hiểu cái gì khiến đầu tôi nảy ra ý nghĩ dùng bình cứu hoả. Tôi đang đứng đó, lo lắng nhìn Jesse tổng Paul đập rất mạnh vào cái giá sách của tôi, rồi đột ngột tôi thế này: *Ô, phải rồi. Bình cứu hoả.* Tôi quay người, ra khỏi phòng, chạy ù xuống cầu thang, cứ mỗi bước tiếng nhạc ngày càng to – và tiếng đánh nhau trên phòng tôi càng xa dần.

Dưới nhà, bữa tiệc của Brad đang ở đoạn cao trào. Hàng đồng những kẻ quần áo có một mẫu đang đầy nhóc trong phòng khách, nhún nhảy theo nhịp beat. Đến một nửa trong số đó tôi chẳng nhận ra. Rồi tôi nhớ ra đó là vì bọn họ là bạn học đại học của Jake. Trong lúc vội vàng, tôi thấy Neil Jankow đang cầm một trong mấy cái cốc nhựa màu xanh mà Debbie Mancuso đã rất cẩn thận chất đồng trên chiếc bàn dài trong bếp. Anh ta làm bọt tung toé khắp nơi khi tôi chạy qua.

Vậy là giờ tôi biết, Jake đã đem bia về rồi.

Tôi phải ép mình sát sạt vào tường để đi qua đồng người xô đẩy nhau trên lối đi để vào bếp. Khi đến nơi, tôi thấy nó cũng đầy những người tôi chưa gặp bao giờ. Liếc ra chỗ cửa kính trượt thì thấy rằng cái bồn tắm nóng vốn được thiết kế chỉ để chứa tất cả là tám người, thì giờ đây phải gần đến ba mươi, đa phần đang ngồi cuời lên kẻ khác. Như thể nhà tôi đột ngột trở thành Dinh thự Của Những Kẻ Trác Táng vậy. Tôi không thể nào tin nổi.

Tôi thấy bình cứu hoả bên dưới bồn rửa, nơi dựng Andy giữ nó để phòng trường hợp bếp bắt lửa. Tôi phải gào lên “cho tôi đi nhờ” đến khản cả giọng trước khi có người tránh ra đủ để tôi quay lại lối đi. Khi cuối cùng cũng đến đó, tôi bị sốc khi có ai đó đang gào tên mình. Tôi quay lại, và kia, trước nỗi kinh ngạc cực độ của tôi, là Cee Cee và Adam.

“Các cậu đang làm gì ở đây thế?” tôi hét lên về phía bọn họ.

“Bọn mình được mời,” Cee Cee gào đáp lại – có vẻ cô nàng hơi tự ái tí chút. Chắc có lẽ do hai đứa đang thu hút những cái nhìn tỏ vẻ kỳ cục. Họ cũng không hoà nhập với xã hội giống như thằng Brad anh em con dựng tôi.

“Nhìn đây,” Adam nói, giơ lên một trong mấy tờ giấy mời của Brad. “Bọn này có giấy phép hẳn hoi nhá.”

“Ừm, hay lắm,” tôi nói. “Chúc vui vẻ. Nghe này, mình còn bận chút chuyện trên gác – ”

“Bọn này sẽ đi với cậu,” Cee Cee gào lên. “Dưới này ồn quá.”

Tôi biết, trên phòng tôi thì cũng chẳng trật tự gì hơn đâu. Vội lại trên đó còn chuyện tên Paul Slater đang đánh nhau với hồn ma của bạn-trai-tương-lai của tôi nữa chứ.

“Ở dưới này đi,” tôi bảo hai đứa. “Một phút nữa mình quay lại.”

Tuy nhiên, Adam lại trông thấy cái bình cứu hoả và nói: “Hay! Hiệu ứng đặc biệt à nha!” rồi bắt đầu đi theo tôi.

Tôi chẳng làm được gì nữa. Tôi phải lên gác nếu định ngăn Paul và Jesse khỏi giết nhau – hay ít ra là ngăn Jesse khỏi giết Paul, vì tất nhiên là Jesse đã chết rồi còn đâu. Cee Cee và Adam sẽ phải đối diện với những gì họ có thể trông thấy nếu đi theo tôi.

Tôi đã mong thoát được họ ở cầu thang, nhưng những hi vọng ấy tan biến khi cuối cùng cũng đến được cầu thang thì tôi lại thấy Paul và Jesse lăn xuống.

Đấy là những gì tôi thấy. Hai người đó tóm chặt lấy nhau trong cuộc vật lộn sinh tử, lăn xuống cầu thang, đè lên người nhau, người này nắm lấy áo người kia.

Đó lại không phải là những gì Cee Cee và Adam – hay bất kỳ ai tình cờ quan sát vào lúc đó – trông thấy. Cái họ thấy là Paul Slater, mình mẩy thâm tím đầy máu me, đang lăn từ trên cầu thang nhà tôi xuống, và có vẻ như là đang tự đánh... chính hắn.

“Ôi Chúa ơi!” Cee Cee kêu lên, khi Paul – cô ấy không thấy Jesse cũng đang ở đó mà – lao đánh sầm thật mạnh xuống chỗ chân cô ấy đứng. “Suze! Chuyện gì thế này?”

Jesse hồi phục lại trước cả Paul. Anh ấy đứng dậy, cúi xuống, tóm lấy cánh tay Paul, kéo hắn đứng lên – chỉ là anh ấy có thể đánh tiếp.

Đó không phải những gì Cee Cee, Adam, và tất cả những người khác lúc đó tình cờ nhìn về chỗ cầu thang trông thấy. Cái họ thấy là Paul bị một lực vô hình nào đó kéo giật lên, rồi một cú đấm vô hình quăng cho bay ngang phòng.

Những điệu nhảy xoay tròn đều dừng lại. Tiếng nhạc vẫn còn, nhưng không ai nhảy nữa. Tất cả đều đang đứng đó, trố mắt nhìn Paul.

“Ôi, Chúa ơi,” Cee Cee kêu lên. “Hắn *phê* à?”

Adam lắc lắc đầu. “Điều đó giải thích được nhiều điều về tên này đấy,” cậu ta nói.

Trong lúc đó, Jake, rõ ràng được ai đó báo cho, dẹp lối đi vào phòng khách, nhìn Paul một cái, kẻ đang lăn lộn trên sàn nhà – đôi tay Jesse bóp lấy cổ hắn, dù chỉ có duy nhất mình tôi trông thấy – và nói: “Ôi giời đất ơi.”

Rồi thấy tôi đứng đó tay cầm cái bình cứu hoả, Jake sải bước đến, lấy nó khỏi tay tôi và phun một đồng bọt bông trắng toát về hướng Paul.

Chẳng được tích sự gì, thật đấy. Tất cả chỉ khiến hai người đó lăn vào phòng ăn – khiến cho khối người phải nhảy tránh – rồi đâm sầm vào tủ để đồ sứ của mẹ tôi – tất nhiên là cái tủ rung rung rồi đổ xuống, vỡ hết tất cả đồng đĩa bên trong.

Jake trông sững sờ. “Thằng đó bị cái quái gì thế không biết? Nó quắc cần câu hay gì?”

Neil Jankow, người đang đứng gần đó, cốc bia vẫn cầm trong tay, bèn nói: “Có thể nó bị tai biến não cấp tính. Ai đó gọi xe cấp cứu đi.”

Jake hoảng hồn.

“Không được,” anh ta kêu lên. “Không gọi cảnh sát! Không ai được gọi cảnh sát hết!”

Ít nhất đó là điều anh ta nói đúng lúc Jesse ném Paul qua cửa kính trượt, ra ngoài sân sau.

Tiếng kính vỡ cuối cùng cũng báo động cho tất cả những đứa đang ở trong bồn tắm về cuộc đấu sinh tử đang diễn ra bên trong. Chúng hét lên rồi cố gắng vật lộn tránh ra khỏi người Paul đang lăn lộn, chỉ để thấy rằng lối thoát của chúng bị ngăn trở đầy nguy hiểm bởi đầy những mảnh kính vỡ. Đang đi chân trần, những đứa ngồi trong bồn tắm chẳng biết chạy đằng nào khi Paul và Jesse đâm nhau khắp chỗ sân.

Brad, một trong những đứa mắc kẹt trong bồn tắm – Debbie Mancuso leo lên người nó như thể con cá pilot ấy – đang trố mắt nhìn như không tin nổi khoảng trống nơi từng có cánh cửa kính trượt. Rồi nó gầm lên như sấm: “Slater! Mà sẽ phải trả tiền mua cửa mới, thằng thần kinh!”

Tuy nhiên, Paul không để ý gì cho lắm. Đó là vì hắn đang vật lộn cố gắng để thở. Jesse bóp cổ hắn, đang vắt ngang người hắn qua chỗ thành bồn.

“Mày có tránh xa cô ấy ra không?” Jesse hỏi, những cái đèn phía dưới đáy bồn Jacuzzi toả lên người họ ánh sáng xanh kỳ quái đáng sợ.

Paul nói riu riu: “Còn khướt.”

Jesse dúm đầu Paul xuống dưới nước và cứ giữ như thế.

Neil, người theo Jake ra bên ngoài sân, bèn chỉ trỏ và kêu lên: “Giờ nó định tự dìm chết chính mình kia! Ackerman, cậu nên làm gì đó đi, nhanh lên.”

“Jesse,” tôi kêu lên. “Bỏ hẳn ra đi. Không đáng phải làm thế đâu.”

Cee Cee nhìn quanh. “Jesse á?” cô nàng bối rối hỏi lại. “Anh ta đang ở đây à?”

Jesse bị sao nhãng đủ để nói lỏng vòng tay một chút, và Jake, cùng với Neil giúp, kéo Paul lên, há miệng hớp không khí, máu hoà cùng với nước chứa clo trong bể chảy khắp thân áo trước của hắn.

Tôi không thể nào chịu nổi thêm được nữa. “Các người thôi đi,” tôi nói với Jesse và Paul. “Đủ rồi đấy. Các anh phá nhà tôi. Đánh lộn lẫn nhau. Và – ” tôi nói thêm câu cuối cùng khi nhìn quanh và thấy tất cả những cặp mắt tò mò, nửa sợ hãi đang chiếu thẳng vào mình “ – tôi nghĩ các anh cũng phá luôn tiếng tăm tốt đẹp một thời của tôi rồi.”

Tuy nhiên, trước khi Jesse hay Paul kịp đáp, một giọng nói khác xem vào.

“Thật tôi không tin nổi,” Craig Jankow nói, hiện hình phía bên trái đứa em trai, “là các người bia bọt mà lại không rủ tôi. Thật tình,” Craig nói tiếp khi tôi ném cho anh ta một cái nhìn nghi ngờ, “chuyện này hay ra phết. Những kẻ làm cầu nổi các người biết cách tổ chức tiệc lắm.”

Nhưng Jesse không để ý gì đến kẻ đến muộn kia. Anh ấy nói với Paul: “Cấm lại gần cô ấy thêm lần nào nữa. Mà hiểu chưa?”

“Đừng mơ,” Paul nói.

Rồi bồm một cái, hắn lại đâm đầu vào trong bồn tắm nóng. Jesse giật hẳn ra khỏi vòng kìm kẹp của Jake.

Điều ngạc nhiên là ở chỗ, lần này, Neil bị chìm cùng với Paul. Đó là vì Craig, một kẻ học hỏi nhanh, đã quyết định tiến lên, giải quyết chuyện nếu-tôi-chết-thì-thằng-em-trai-tôi-cũng-phải-chết-theo, giờ Jesse đã chỉ cho hắn cách làm rồi còn gì.

“Neil!” Jake kêu lên, cố gắng kéo cả Paul lẫn anh bạn – cái người mà anh ta thấy lao đầu vào trong bồn tắm nóng, mặt úp xuống theo một cách không thể giải thích nổi – từ dưới đáy bồn Jacuzzi lên. Dĩ nhiên, cái điều anh ta không biết là, những bàn tay ma quái đang chìm cả hai người đó xuống dưới.

Tuy nhiên, tôi thì biết. Tôi cũng biết rằng chẳng ai có thể làm được gì để khiến hai kẻ kia buông ra. Bọn ma có một sức mạnh siêu nhiên. Không có cách nào có thể khiến chúng từ bỏ hai nạn nhân kia đâu. Không, cho đến khi nào hai người kia cũng chết giống như... giống như những kẻ sát nhân đó.

Đó là lý do tôi biết mình sẽ phải làm một điều mà thực sự tôi không hề muốn. Nhưng tôi thấy chẳng còn cách nào khác. Những lời đe dọa không ăn thua. Vũ lực không ăn thua. Chỉ còn một cách duy nhất.

Nhưng tôi thực sự, thực sự không muốn làm theo cách đó chút nào. Ngược tôi thất lại vì sợ. Tôi gần như không thở nổi, tôi sợ quá. Lần cuối cùng đến nơi đó, tôi đã suýt chết. Và tôi không có cách nào để biết liệu Paul có nói thật với tôi hay không? Ngộ nhỡ tôi làm thử theo lời hắn nói, rồi cuối cùng kẹt lại ở một nơi nào đó còn tệ hơn cả cái nơi lần trước thì sao? Cho dù thật khó tưởng tượng còn có nơi nào tệ hơn thế nữa.

Nhưng tôi còn có lựa chọn nào khác không? Không. Tôi chỉ thực sự, thực sự không muốn làm việc đó tí nào.

Nhưng tôi thấy không phải lúc nào người ta cũng có được thứ mình muốn.

Tim thót lên tận cổ, tôi vục hai tay vào trong bồn nước vỗ ì oạp, và nắm lấy cái áo. Tôi thậm chí còn chẳng biết mình nắm áo của ai nữa. Tất cả những gì tôi biết được là, đó là cách duy nhất tôi có thể nghĩ ra để ngăn cản một vụ giết người.

Rồi tôi nhắm mắt lại, hình dung ra nơi đó trong đầu, cái nơi tôi từng hi vọng sẽ không bao giờ còn trông thấy nữa.

Và khi mở mắt ra, tôi đã đến nơi.



Tôi không chỉ có một mình. Paul ở bên cạnh tôi. Và cả Craig Jankow nữa.

“Cái quái gì...?” Craig nhìn khắp cái lối đi dài tăm tối, im lặng quái dị y như bữa tiệc ồn ào của Brad vậy. “Chúng ta đang ở chỗ chết tiệt nào thế?”

“Nơi lẽ ra anh phải đến từ lâu rồi,” Paul nói, cẩn thận phủi lớp bụi bông trên áo của hắn – tuy nhiên, vì đây là chỗ dành cho linh hồn, và chỉ có tiềm thức của hắn ở đây chứ không phải thân xác, thế nên làm gì có bụi bông mà phủi. Còn với tôi, Paul nói, mỉm cười: “Khá lắm, Suze. Mà lại là lần thử đầu tiên nữa chứ.”

“Im đi.” Tôi chẳng có tâm trạng đâu mà đùa giỡn. Tôi đang ở một nơi mà mình không hề, không hề muốn đến... một nơi mà cứ mỗi lần tôi nhớ lại những cơn ác mộng đó, nó lại khiến cho tôi hoàn toàn kiệt quệ cả về thể xác lẫn tinh thần. Cái nơi khiến tôi không còn muốn sống... đấy là chưa nói đến lòng can đảm của tôi nữa. “Tôi chẳng thích thú gì chuyện này hết.”

“Hiểu rồi.” Paul đưa tay lên sờ mũi. Từ lúc đến thế giới của những linh hồn chứ không phải thế giới thực, mũi hắn không còn chảy máu nữa. Áo của hắn cũng không còn ướt. “Cậu biết việc chúng ta lên đây có nghĩa là thân xác chúng ta dưới kia đang bất tỉnh nhân sự chứ.”

“Tôi biết,” tôi đáp, lo lắng liếc khắp cái lối đi dài mù sương. Giống như trong những giấc mơ, tôi không thể nhìn thấy hai đầu lối đi như thế nào. Đó chỉ là một hàng cửa, dường như trải dài ra đến vô tận.

“Ừm,” Paul nói, “điều đó có thể khiến Jesse chú ý đấy. Việc cậu đột ngột rơi vào hôn mê ấy mà.”

“Im đi,” tôi nhắc lại. Tôi có cảm giác như sắp khóc. Thật đấy. Mà tôi ghét khóc lắm. Gần như ghét hơn cả bị rơi xuống những cái vực không đáy. “Tất cả đều do lỗi của cậu. Lẽ ra cậu đừng nên chọc tức anh ta.”

“Còn cậu,” Paul nói, có chút nổi giận, “thì đừng có đi khắp nơi hôn – ”

“Xin lỗi,” Craig ngắt lời. “Nhưng có ai làm ơn nói cho tôi biết chính xác cái – ”

“Im đi,” cả Paul và tôi đều đồng thanh nói với anh ta.

Rồi với Paul, tôi nói, có phần khó khăn: “Nghe này, tôi xin lỗi về chuyện xảy ra trong nhà cậu. Được chưa? Tôi đã mất bình tĩnh. Nhưng thế không có nghĩa là giữa chúng ta có gì đó đâu.”

“Cậu mất bình tĩnh,” Paul lặp lại một cách vô cảm.

“Đúng vậy đấy,” tôi nói. Tóc gáy tôi dựng ngược cả lên. Tôi không thích nơi này, tôi không thích những bụi sương trắng đang cuốn lấy chân. Tôi không thích sự tĩnh lặng như dưới mồ thế này. Và tôi đặc biệt không thích chuyện mình không thể nhìn thấy được gì ở phía trước một quãng. Ai biết được chỗ nào thì cái sàn có thể sẽ sụt xuống dưới cơ chứ?

“Nếu tôi muốn có gì đó giữa chúng ta thì sao?” hắn hỏi.

“Thì quá tệ,” tôi nói ngắn gọn.

Hắn liếc về phía Craig, anh ta đang bắt đầu lang thang dọc theo hành lang, quan sát những cánh cửa đóng chặt hai bên với vẻ thích thú.

“Vậy còn chuyện dịch chuyển?” Paul hỏi.

“Chuyện đó thì sao?”

“Tôi đã nói cho cậu cách làm, đúng không? Còn nhiều chuyện khác nữa tôi có thể chỉ cho cậu. Những chuyện thậm chí cậu chưa bao giờ dám mơ có thể làm được.”

Tôi chớp mắt nhìn hắn. Tôi nghĩ lại cái điều hắn nói lúc ở trong phòng hắn, buổi chiều hôm nọ, về chuyện trao đổi linh hồn. Một phần trong tôi muốn biết điều đó là thế nào. Một phần trong tôi muốn biết điều đó, muốn chết đi được.

Nhưng cũng có một phần khác lớn ngang ngửa, cái phần chẳng muốn dây dưa gì với Paul Slater.

“Thôi nào, Suze,” Paul nói tiếp. “Cậu biết là cậu muốn biết điều đó đến chết được. Cả đời cậu đã bắn khoản tự hỏi cậu là ai – hay cậu là cái gì. Và nói cho cậu biết, tôi có câu trả lời. Tôi biết. Và tôi sẽ dạy cậu, nếu cậu cho phép tôi.”

Tôi nheo mắt nhìn hắn. “Vậy chứ đưa ra lời đề nghị hào hiệp đó thì *cậu* được cái gì?” tôi hỏi hắn.

“Niềm vui được có cậu ở bên,” hắn nói với một nụ cười.

Hắn nói ra câu đó một cách bình thường, nhưng tôi biết điều đó chẳng có gì bình thường hết. Đó là lý do mà cho dù tôi khao khát đến chết, muốn tìm hiểu thêm về tất cả những chuyện hắn nói là hắn biết, nhưng tôi ngần ngại chưa chịu chấp nhận lời đề nghị của hắn. Bởi vì còn một cái khó. Và cái khó đó là tôi sẽ phải dành nhiều thời gian ở bên cạnh tên Paul Slater.

Nhưng có thể điều đó cũng đáng. Gần như thế. Nhưng không phải vì cuối cùng tôi sẽ hiểu thấu được bản chất thật sự của cái gọi là tài năng của chúng tôi, mà là vì cuối cùng tôi có thể đảm bảo Jesse được an toàn... ít ra là về phần tên Paul.

“Thôi được,” tôi nói.

Nếu bảo rằng trông Paul ngạc nhiên thì đó sẽ là câu nói giảm xưng đáng xếp hạng nhất trong năm. Nhưng trước khi hấn kịp nói gì, tôi cộc cằn thêm vào: “Nhưng cấm cậu động đến Jesse. Tôi nói nghiêm chỉnh đấy. Không được xúc phạm. Không được đánh nhau. Và không có lễ trừ ma nào hết.”

Một bên lông mày sẫm của Paul nhướn lên. “VẬY là sẽ như thế đấy,” hấn chậm rãi nói.

“Đúng,” tôi nói. “Sẽ là như thế.”

Trong một lúc rất lâu hấn không nói năng gì hết, đến nỗi tôi nghĩ hấn muốn quên lời đề nghị đi. Điều đó đối với tôi cũng chả sao. Đại loại thế. Trừ chuyện với Jesse.

Nhưng rồi Paul nhún vai và nói: “Đồng ý thôi.”

Tôi trở mắt nhìn hấn, hầu như không dám tin vào tai mình nữa. Có phải tôi vừa mới sắp đặt – phải thừa nhận đó là một sự hi sinh bản thân lớn lắm đấy – để Jesse khỏi bị nguy hiểm đến tính mạng?

Chính vẻ bình thản của Paul đã khiến tôi tin vào điều đó. Nhất là lời hấn đáp lại Craig, khi anh ta vươn tay ra, lay lay một trong mấy cái tay nắm cửa và gọi: “Này, đằng sau những cánh cửa này có cái gì vậy?”

“Phần thưởng của anh đấy,” Paul nói kèm một nụ cười tự mãn.

Craig ngoái lại phía sau, nhìn Paul. “Thật sao? Phần thưởng của tôi á?”

“Đúng,” Paul nói.

“Đừng nghe lời hấn, Craig,” tôi nói. “Hấn không biết đằng sau những cánh cửa đó có gì đâu. Có thể đó là phần thưởng. Hoặc cũng có thể là kiếp sau của anh. Không ai biết. Chưa có ai từng ra khỏi đó hết. Anh chỉ có thể đi vào mà thôi.”

Craig nhìn ước đoán cái cửa phía trước mặt. “Kiếp sau ấy à?” anh ta hỏi.

“Vĩnh viễn được cứu rỗi linh hồn,” Paul nói. “Hoặc là vĩnh viễn bị đày ở địa ngục, còn tùy xem anh xấu xa đến mức nào. Đi tiếp đi. Mở một cái ra mà xem anh ngoan hay là hư.”

Craig nhún vai nhưng mắt vẫn không rời cánh cửa trước mặt. “Ừm,” anh ta nói. “Còn tốt hơn là cứ lang thang mãi ở dưới kia. Nói với Neil là tôi xin lỗi vì đã cư xử như một kẻ... cô biết đấy. Chỉ là... chỉ là, điều đó thực sự không được công bằng cho lắm.”

Thế rồi, đặt một tay lên tay nắm cửa phía trước, anh ta xoay nó. Cánh cửa mở hé ra chút xíu... Và Craig biến mất trong một làn ánh sáng loé lên chói lòe đến mức tôi phải giơ tay lên che mắt.

“Ừm,” vài giây sau, tôi nghe thấy Paul nói, “giờ hắn ta đi rồi...”

Tôi hạ tay xuống. Craig đã biến mất. Chỗ anh ta từng đứng giờ chẳng còn gì. Thậm chí cả màn sương trông cũng không hề bị xáo trộn.

“Giờ chúng ta ra khỏi đây được chưa?” Paul cố ghì một cái rùng mình. “Nơi này khiến tôi lạnh sống lưng.”

Tôi cố gắng che giấu nỗi ngạc nhiên khi biết Paul cảm nhận về nơi dành cho linh hồn y như tôi vậy. Tôi tự hỏi liệu hắn có mơ thấy ác mộng về nơi này không. Thế nhưng chẳng hiểu sao tôi lại không nghĩ như vậy.

Nhưng tôi nghĩ rằng mình cũng sẽ không còn gặp lại những cơn ác mộng đó thêm lần nào nữa.

“Được,” tôi nói. “Chỉ có điều... chúng ta quay lại bằng cách nào?”

“Tương tự,” Paul nói, nhắm mắt lại. “Chỉ cần hình dung ra nơi đó thôi.”

Tôi nhắm mắt lại, cảm nhận hơi ấm của những ngón tay Paul lan toả bên trong cánh tay mình, và màn sương lạnh lẽo cuốn quanh đôi chân...

Một giây sau, sự im lặng đáng sợ đó biến mất, thay bằng những tiếng nhạc ầm ỹ. Tiếng hét. Và tiếng còi hú.

Tôi mở mắt ra.

Điều đầu tiên tôi thấy là gương mặt Jesse phía trên. Gương mặt ấy trắng bệch trong ánh đèn đỏ trắng nhấp nháy của chiếc xe cứu thương đỗ cạnh sân sau. Bên cạnh mặt Jesse là mặt Cee Cee, cạnh Cee Cee là Jake.

Cee Cee là người đầu tiên cất tiếng: “Cô ấy tỉnh rồi! Ôi, Chúa ơi, Suze! Cậu tỉnh rồi! Cậu không sao chứ?”

Tôi gắng gượng ngồi dậy. Tôi cảm thấy không được khoẻ cho lắm. Thực ra, tôi còn hơi có cảm giác như là có ai đó đánh mình. Đánh mạnh. Tôi ấn chặt lấy hai bên thái dương. Đau đầu. Đau như búa bổ. Đau đầu gây cảm giác buồn nôn.

“Susannah.” Jesse vòng tay ôm lấy tôi. Giọng anh ấy sốt sắng bên tai tôi. “Susannah, chuyện gì xảy ra thế? Cô có sao không? Cô... cô đã đi đâu? Craig đâu?”

“Ở nơi dành cho anh ta,” tôi nói, nhìn mặt khi ánh đèn đỏ trắng nhấp nháy khiến cho cơn đau đầu như tăng lên gấp ngàn lần. “Neil... Neil có sao không?”

“Cậu ta không sao. Susannah.” Trông Jesse run y như tôi vậy... nghĩa là cũng khá run đấy. Tôi biết mấy phút vừa qua đối với anh ấy cũng chẳng dễ chịu gì. Chuyện tôi tự nhiên lẫn ra bất tỉnh mà chẳng có nguyên nhân cụ thể nào ấy mà. Chiếc quần jeans của tôi bị ướt do tôi ngã vào trong cái bồn nước nóng. Tôi chỉ dám hình dung ra mái tóc mình trông thế nào mà thôi. Tôi sợ phải đi qua chỗ cái gương lắm.

“Susannah.” Cái ôm ghì lấy tôi của Jesse như có ý chiếm hữu vậy. Thật hạnh phúc làm sao. “Chuyện gì đã xảy ra thế?”

“Neil là ai?” Cee Cee tò mò hỏi. Cô ấy lo lắng nhìn Adam. “Ôi, Chúa ơi. Cậu ấy bị ảo giác rồi.”

“Mình sẽ kể cho cậu sau,” tôi nói, liếc Cee Cee một cái. Cách đó không xa, tôi có thể thấy Paul đang ngồi dậy. Khác với Neil đang ở chỗ từng là cánh cửa kính trượt, hẳn ngồi dậy mà không cần nhân viên cứu thương giúp đỡ. Nhưng giống Neil, Paul đang ho ra một đồng nước clo. Và không chỉ có cái quần jeans của hắn bị ướt thôi đâu. Hắn ướt sũng từ đầu đến chân. Và mũi hắn thì chảy máu ròng ròng.

“Ta có gì ở đây nào?” Một nhân viên cứu thương quỳ xuống cạnh tôi, nhắc một bên cổ tay tôi lên và bắt đầu bắt mạch cho tôi.

“Cậu ấy bị ngất vì lạnh,” Cee Cee nói, ra vẻ quan trọng. “Không, cậu ấy không uống gì hết.”

“Chuyện đó quanh đây đây ra,” người cứu thương nói. Bà ta kiểm tra con người trong mắt tôi. “Cháu bị đập đầu nữa, đúng không?”

“Có đập cháu cũng chẳng biết,” tôi nói, nheo mắt trước làn ánh sáng khó chịu tỏa ra từ cái đèn pin bé tẹo của bà ta.

“Có thể thế,” Cee Cee nói, “lúc cậu ấy bất tỉnh.”

Bà nhân viên cứu thương trông có vẻ không hài lòng. “Đến khi nào thì bọn nhóc các cháu mới chịu hiểu cơ chứ?” bà ta nói một cách nghiêm khắc: “Đồ uống có cồn không thể đi cùng với bồn tắm nóng được.”

Tôi chả thèm cái là mình không uống gì hết. Hay là không ngồi trong bồn tắm. Tôi còn nguyên quần áo trên người mà. Việc bà nhân viên cho tôi đi sau khi nói rằng các bộ phận quan trọng trong người tôi đã được kiểm tra, và rằng tôi phải uống nhiều nước và cần đi ngủ, thế là đủ lắm rồi. Neil cũng được kiểm tra sức khỏe và không làm sao. Lát sau tôi thấy anh ta dùng điện thoại của mình để gọi taxi. Tôi đến chỗ anh ta

và bảo rằng bây giờ anh ta có thể an toàn mà sử dụng cái ô tô của anh ta rồi. Anh ta chỉ nhìn tôi như thể tôi bị điên.

Paul không được may mắn như Neil và tôi. Mũi hắn ta hoá ra bị gãy, vậy là họ cho hắn nằm xe đẩy đến phòng cấp cứu. Tôi gặp hắn một lát trước khi họ đưa hắn đi, và trông hắn chẳng vui vẻ gì hết. Hắn ghé mắt nhìn tôi qua chỗ nẹp bọn họ đã bó trên mặt hắn.

“Đau đầu hả?” Paul hỏi bằng một giọng thản nhiên.

“Đau chết người,” tôi nói.

“Quên không nói với cậu,” hắn nói. “Lúc nào điều đó cũng xảy ra, do hậu-dịch-chuyển ấy mà.”

Paul nhăn mặt. Tôi nhận ra là hắn đang cố mỉm cười. “Tôi sẽ còn trở lại,” hắn nói, bắt chước một cách buồn thảm giọng của *Kẻ Huỷ Diệt*. Rồi những người cứu thương quay lại đưa hắn đi.

Sau khi Paul đi rồi, tôi nhìn quanh tìm Jesse. Tôi không biết phải nói gì với anh ấy... có lẽ nói về việc anh ấy sẽ không còn phải lo lắng gì về Paul nữa chẳng?

Chỉ có điều, cuối cùng chuyện đó không còn quan trọng nữa, vì tôi không thấy anh ấy đâu cả. Thay vì vậy, tôi chỉ thấy mỗi Brad thở hồng hộc, tiến lại chỗ tôi.

“Suze,” nó kêu lên. “Thôi nào. Có thằng gốc nào đó đã gọi cảnh sát. Chúng ta phải giấu bìa đi trước khi họ đến đây.”

Tôi chỉ chớp mắt nhìn nó. “Còn lâu,” tôi nói.

“Suze.” Trông Brad phát hoảng lên rồi. “Thôi nào! Họ sẽ tịch thu mất! Hay tệ hơn nữa là tổng giam tất cả.”

Tôi nhìn quanh và thấy Cee Cee đang đứng chỗ xe ô tô của Adam. Tôi gọi: “Này, Cee. Tối nay mình đến ở nhờ nhà cậu được không?”

Cee Cee đáp: “Được chứ. Nếu cậu kể hết cho mình nghe chuyện về anh chàng Jesse này.”

“Chẳng có gì để kể,” tôi nói. Vì thực sự không có gì mà. Jesse đi rồi. Tôi cũng biết khá rõ anh ấy đã đi đâu.

Và tôi chẳng làm được gì hết.





Chapter 18

“Chấp nhận sự thật đi, Suze,” Cee Cee nói khi chén nửa phần bánh cannoli mà bọn tôi chia nhau vào ngày hôm sau, ở lễ hội của Cha Serra. “Bọn đàn ông chả ra gì đâu.”

“Hoàn toàn nhất trí,” tôi đáp.

“Mình nói thật đấy. Hoặc là cậu thích bọn họ và bọn họ không thích cậu, hoặc là họ thích cậu mà cậu lại chẳng thích họ – ”

“Chúc mừng cậu nhập hội,” tôi ử dột nói.

“Ôi, thôi nào,” cô nàng nói, có vẻ bị sững sờ trước giọng tôi. “Chuyện không thể tệ đến thế được.”

Tôi không có lòng dạ nào mà tranh cãi với cô ấy. Thứ nhất, tôi vừa mới qua khỏi một cơn đau đầu hậu-chuyển-dịch chưa đầy mười hai tiếng trước. Thứ hai, còn vấn đề nho nhỏ với Jesse. Tôi không có hứng nói chuyện về những tiến triển gần đây.

Đâu phải là tôi còn chưa có đủ rắc rối. Ví dụ như, mẹ và dượng tôi chẳng hạn. Bọn họ chưa đến mức *quá* muốn nổi máu sát nhân khi từ San Francisco trở về, phát hiện ra đồng đồ nát tung là nhà mình... đấy là chưa nói đến giấy gọi của cảnh sát. Brad bị cấm túc đến hết đời, còn Jake thì bị tịch thu toàn bộ số tiền dành dụm mua xe Camaro để trả những khoản tiền phạt do bữa tiệc gây ra, vì tội dám đồng lõa với kế hoạch tổ chức tiệc tùng – đấy là còn chưa nói đến tội cung cấp đồ uống có cồn nữa. Chỉ một điều duy nhất ngăn dượng Andy thật sự khỏi ra tay giết đứa nào trong hai đứa con trai lớn là David được an toàn ở nhà cậu bạn Todd trong suốt bữa tiệc. Nhưng dám nói là dượng ấy đang hoàn toàn nghĩ đến điều đó đấy... nhất là sau khi mẹ tôi thấy chuyện xảy ra với cái tủ đồ sứ của mẹ.

Nói thế chả phải dượng Andy hay mẹ đặc biệt vui vẻ hài lòng gì với tôi đâu nhé – không phải vì họ biết cái tủ đồ sứ bị tan tành là do lỗi của tôi, mà là vì ngay từ đầu tôi

đã không mách với họ kế hoạch của hai đứa anh em con dượng. Lẽ ra thì tôi đã rí tai về chuyện có kẻ hăm dọa tôi, nhưng thế thì họ sẽ biết rằng thằng Brad biết được điều gì đó ở tôi, một điều đáng để đem ra đe dọa dẫm.

Vậy là tôi không hé miệng, lấy làm vui vì lần đầu tiên tôi ít nhiều gì cũng vô tội. Ừm, trừ chuyện liên quan đến cái tủ đồ sứ – cho dù may quá, ngoài tôi ra không ai biết sự thật. Thế nhưng tôi hiểu mình không thể lẩn tránh trách nhiệm trong chuyện đó được. Tôi biết quá rõ là trong tương lai, số tiền kiếm được khi làm chân trông trẻ sẽ đi về đâu rồi.

Tôi tin chắc họ còn đang nghĩ đến chuyện cấm túc cả tôi nữa kia. Nhưng họ không thể không cho tôi tham dự lễ hội Cha Serra được, do tôi là thành viên trong hội học sinh nên xơ Ernestine sai tôi trông coi một bàn ở đó. Thế nên cuối cùng tôi mới phải đứng bán bánh cannoli cùng Cee Cee, người là tổng biên tập tờ báo trường cũng bị yêu cầu phải có mặt. Sau những hoạt động diễn ra vào đêm hôm trước – bạn biết đấy, vụ ẩu đả kinh khủng, chuyến du hành tới thế giới kia, rồi cả đêm ngồi nói chuyện và ăn biết bao nhiêu bỏng ngô và sôcôla – thì chẳng ai trong hai đứa ở trong tình trạng khoẻ khoắn nhất. Nhưng số người tham dự đông đến ngạc nhiên, những người chỉ một đôla cho mỗi chiếc cannoli ấy, họ lại chẳng hề để ý đến quãng thâm dưới mắt bọn tôi, có lẽ là vì cả hai đều đeo kính râm.

“Được rồi,” Cee Cee nói. Xơ Ernestine hơi bị đại dột khi sai Cee Cee và tôi cùng trông một cái bàn bán bánh tráng miệng, vì phần lớn số bánh mà lẽ ra chúng tôi phải bán thì lại chui tọt vào miệng cả hai đứa. Sau một đêm như đêm qua, bọn tôi có cảm giác như cần phải ăn đường ngọt. “Paul Slater.”

“Hắn thì sao?”

“Hắn thích cậu.”

“Chắc là vậy,” tôi nói.

“Chỉ có thể thôi á? *Chắc là vậy?*”

“Mình đã *bảo* với cậu rồi,” tôi nói. “Mình thích người khác.”

“Phải,” Cee Cee nói. “Jesse.”

“Phải,” tôi nói. “Jesse.”

“Cái người không đáp lại tình cảm của cậu?”

“Ừm... ừ.”

Cee Cee và tôi ngồi im lặng trong một phút. Xung quanh chúng tôi, tiếng nhạc hát rong vang lên. Ở chỗ đài phun nước, bọn trẻ con ăn piftata. Bức tượng Junipero Serra được trang hoàng với những vòng hoa. Có một chỗ bán xúc xích và hạt tiêu ngay cạnh chỗ bán bánh taco. Người Ý và người Latinh tham gia nhà thờ nhiều ngang nhau mà.

Đột ngột, Cee Cee nhìn tôi chăm chăm qua cặp kính đen và nói: “Jesse là một hồn ma, phải không?”

Tôi phát ghen món cannoli đang tiêu thụ. “Gì-gì cơ?” tôi hỏi, cứng cả lưỡi.

“Anh ta là một hồn ma,” Cee Cee nói. “Cậu không cần mất công chối cãi làm gì. Tối qua mình có ở đó mà, Suze. Mình đã nhìn thấy... ừm... mình thấy những chuyện không còn cách giải thích nào khác. Cậu nói với anh ta, nhưng ở đó làm gì có ai. Thế mà lại có người dìm đầu Paul xuống nước.”

Tôi lên tiếng, cảm thấy mặt mình đỏ như cà chua chín: “Cậu điên rồi.”

“Không,” Cee Cee nói. “Mình không điên. Giá mà được như thế thì đã tốt. Cậu biết mình ghét những chuyện kiểu thế lắm mà. Những chuyện không thể giải thích một cách khoa học. Và còn những kẻ dở hơi trên tivi cứ nói rằng họ có thể nói chuyện được với người chết nữa chứ. Nhưng mà – ” Một vị khách du lịch tiến đến, say vì cốc bia cực nhẹ mà người ta bán ở quầy của người Đức, say cả ánh mặt trời rực rỡ và không khí biển trong lành. Ông ta đặt xuống tờ một đôla. Cee Cee đưa cho ông ta một chiếc cannoli. Ông ta hỏi xin khăn giấy. Bọn tôi thấy cái hộp khăn giấy đã hết rồi. Cee Cee nói xin lỗi. Vị khách du lịch bật cười hiền lành, cầm chiếc cannoli, và bỏ đi.

“Nhưng sao?” tôi lo lắng hỏi.

“Nhưng chuyện có liên quan đến cậu thì mình sẵn sàng tin. Và một ngày nào đó,” cô ấy nói, cầm cái hộp khăn giấy rỗng lên, “cậu sẽ giải thích tất cả cho mình.”

“Cee Cee,” tôi nói, cảm thấy trái tim mình trở lại với nhịp đập bình thường. “Hãy tin mình. Tốt hơn hết là cậu đừng nên biết gì cả.”

“Không,” Cee Cee nói, lắc đầu. “Không được. Mình ghét khi không biết mọi chuyện lắm.” Rồi cô ấy xóc chiếc hộp giấy rỗng. “Mình sẽ đi lấy giấy. Cậu ngồi một mình trong một lát được chứ?”

Tôi gật đầu, và cô ấy đi. Tôi không hiểu Cee Cee có biết cô ấy khiến cho tôi run đến thế nào hay không. Tôi ngồi đó, tự hỏi mình nên làm gì đây. Trên đời này chỉ có một người sống duy nhất biết được bí mật của tôi – tất nhiên ngoài Cha Dom và Paul ra – và hồi còn ở Brooklyn, Gina bạn thân nhất của tôi, cũng không biết toàn bộ mọi chuyện. Tôi chưa từng kể cho bất kỳ ai khác, bởi lẽ... bởi lẽ có ai chịu tin cơ chứ?

Nhưng Cee Cee thì tin. Cee Cee tự phát hiện ra, và cô ấy tin. Có lẽ, tôi thầm nghĩ. Có lẽ chuyện này cũng không điên rồ đến mức như tôi luôn nghĩ.

Tôi đang ngồi đó mà run, dù ngoài trời đang nắng, khoảng 24°. Tôi đang đắm chìm trong suy tư đến mức chẳng hề nghe thấy tiếng người gọi tên tôi phía bên cạnh quầy hàng, cho đến khi người đó gọi tên tôi – hay cái tên gần đúng – ba lần liền.

Tôi ngẩng lên và thấy một thanh niên trẻ mặc bộ đồng phục xanh da trời nhạt đang khoe răng cười với tôi. “Susan phải không?” anh ta nói.

Tôi nhìn từ anh ta sang gương mặt của một ông lão ngồi trên chiếc xe lăn mà anh ta đang đẩy. Đó là ông nội của Paul Slater và y tá của ông ta. Tôi trấn tĩnh lại và đứng dậy.

“Ừm,” tôi nói. “Xin chào.” Nếu nói tôi cảm thấy hơi bối rối thì đúng là câu nói giảm nhẹ xếp hạng nhất của năm. “Hai người... hai người đang làm gì ở đây vậy? Tôi tưởng... tôi tưởng...”

“Cô tưởng cụ ấy chỉ biết ở trong nhà thôi chứ gì?” người y tá nhe răng cười, hỏi. “Không hẳn như thế đâu. Cụ Slater thích đi ra ngoài lắm. Đúng không, cụ Slater? Thực ra, cụ ấy còn nhất định đòi đến đây ngày hôm nay. Tôi thấy không thích hợp, cô biết đấy, cứ xem chuyện xảy ra với đứa cháu của ông ấy hôm qua thì biết, nhưng cậu Paul đang ở nhà, hồi phục nhiều, và cụ S nhất định muốn đi. Đúng không, cụ S?”

Ông nội của Paul làm một điều khiến tôi phải ngạc nhiên. Ông ta ngẩng lên nhìn người y tá và nói bằng một giọng hoàn toàn tỉnh táo: “Đi lấy cho ta một cốc bia.”

Người y tá nhú mày nhìn ông ta. “Kìa cụ S,” anh ta nói. “Cụ biết bác sỹ nói gì rồi đấy – ”

“Cứ làm đi,” ông Slater nói.

Với cái nhìn thích thú về phía tôi như muốn nói *Còn biết làm gì nữa bây giờ?*, anh ta đi đến quầy bán bia, để lại ông Slater ngồi lại một mình với tôi.

Tôi nhìn ông ta chăm chăm. Lần gần đây nhất tôi gặp thì ông ta đang nhều nước miếng. Giờ thì không. Đúng là đôi mắt xanh của ông ta đã mờ. Nhưng tôi có cảm giác đôi mắt ấy còn thấy được rất nhiều điều đang diễn ra xung quanh chứ không chỉ biết xem *Gia đình Feud* phát lại.

Thực ra, khi ông ta nói ra câu này thì tôi tin chắc vào điều đó: “Nghe đây. Chúng ta không có nhiều thời gian đâu. Ta đã hi vọng là cô có ở đây.”

Ông ta nói nhanh và khẽ. Thực ra, tôi còn phải rướn người về phía trước, qua cả bàn bán bánh cannoli, để nghe ông ta nói. Nhưng dù cho giọng ông ta có nhỏ, từng từ ông ta nói ra đều rõ mồn một.

“Cô là một trong số họ,” ông ta nói. “Một trong số những người chuyển dịch đó. Hãy tin ta, ta biết. Ta cũng là một người dịch chuyển.”

Tôi chớp mắt nhìn ông ta. “Ông... ông ư?”

“Đúng,” ông ta nói. “Và tên ta là Slaski chứ không phải Slater. Thằng con trai ngu độn của ta đã đổi tên. Không muốn người khác biết là nó có quan hệ với một lão già dở hơi đi khắp nơi nói với mọi người về khả năng qua lại thế giới của người đã chết.”

Tôi chỉ nhìn ông ta chằm chằm. Tôi không biết phải nói gì nữa. *Có thể* nói được gì đây? Điều này khiến tôi kinh ngạc còn hơn cả điều Cee Cee đã tiết lộ.

“Ta biết thằng cháu nội ta đã nói gì với cô,” ông Slater – Tiến sỹ Slaski – nói tiếp. “Đừng nghe nó. Nó hiểu sai mọi chuyện rồi. Đúng là cô có khả năng, nhưng nó sẽ giết chết cô. Có thể không phải ngay lập tức nhưng rồi cuối cùng sẽ là như thế.” Ông ta nhìn tôi chằm chằm từ gương mặt xám xịt, nhăn nheo lổm đổm đòi hỏi. “Ta biết mình đang nói gì chứ. Giống như thằng cháu ngu dại, ta từng nghĩ mình là một vị thánh. Không, ta đã nghĩ ta là Chúa trời cơ.”

Tôi chớp mắt nhìn ông ta. “Nhưng mà – ”

“Đừng phạm phải sai lầm như ta, Susan. Cô hãy tránh xa nó ra. Tránh xa cái thế giới u tối đó ra.”

“Nhưng – ”

Nhưng ông nội của Paul trông thấy người y tá tiến đến, và ông ta nhanh chóng quay trở lại trạng thái liệt bán thân, và không nói thêm gì nữa.

“Đây thừa cụ Slater,” người y tá nói, cẩn thận đưa chiếc cốc nhựa lên môi ông lão. “Ngon lành và mát lạnh.”

Tôi hoàn toàn không thể tin nổi, Tiến sỹ Slaski để cho bia chảy dài xuống cằm, lan ra khắp cái áo.

“Ồi,” người y tá nói. “Xin lỗi. Ừm, chúng tôi nên đi lau rửa sạch sẽ thôi.” Anh ta nháy mắt với tôi. “Rất vui được gặp lại cô, Susan. Tạm biệt.”

Rồi anh ta đẩy xe của Tiến sỹ Slaski đi xa, về phía quầy bán vịt.

Và thế là đủ lắm rồi. Tôi phải đi thôi. Không thể ngồi ở quầy bán cannoli này thêm một phút nào nữa. Tôi không biết Cee Cee đã biến đi đâu, nhưng cô ấy sẽ phải tự lo liệu chuyện bán bánh một lát. Tôi cần chút yên tĩnh.

Tôi ra khỏi quầy, sải bước qua đám đông trong sân mà chẳng để ý gì xung quanh hết, tiến đến chỗ cánh cửa mở rộng đầu tiên mà tôi gặp.

Tôi thấy mình ở trong khu nghĩa trang của hội truyền giáo. Tôi không quay lại. Nghĩa trang không khiến cho tôi sợ đến thế. Dù thật ngạc nhiên khi biết rằng bọn ma hầu như không bao giờ lang thang ở đây cả. Ý tôi là gần mộ của chúng ấy mà. Bọn chúng thường hay đến những nơi chúng từng ở khi còn sống hơn. Nghĩa trang thực sự có thể là một nơi rất yên bình đối với một người làm cầu nối.

Hay là người dịch chuyển. Hoặc là bất kỳ thứ gì Paul Slater tin rằng con người tôi là như thế.

Paul Slater, một kẻ mà tôi bắt đầu nhận ra rằng hẳn không chỉ đơn thuần là một đứa học lớp 11 giỏi lôi kéo người khác, cái đứa khiến cho thể xác tôi cảm thấy được sưởi ấm. Không, theo như chính lời ông nội của hắn nói, thì Paul Slater là... quỷ dữ.

Và tôi vừa mới bán linh hồn mình cho hắn.

Đó không phải là điều mà tôi có thể tiếp nhận một cách dễ dàng. Tôi cần thời gian để suy nghĩ, để quyết định xem mình sẽ phải làm gì tiếp theo.

Tôi bước vào nghĩa trang mát lạnh, nhiều bóng râm, và đi xuống một lối mòn nhỏ, lối đi mà đến lúc đó thực sự đã trở nên khá quen thuộc với tôi rồi. Tôi xuống đó rất nhiều lần. Thực ra, thỉnh thoảng khi mượn được giấy phép đi lại, vờ như tôi cần phải đi vệ sinh trong giờ học ấy mà, thì đây chính là nơi tôi đến, nghĩa trang của hội truyền giáo, xuống chính con đường này. Vì ở nơi cuối đường có đặt một thứ vô cùng quan trọng đối với tôi. Một thứ mà tôi quan tâm.

Nhưng lúc này, khi đến được cuối con đường đá nhỏ đó, tôi thấy không chỉ có mỗi tôi ở đây. Jesse đang đứng đó, nhìn xuống tấm bia mộ của chính mình.

Những con chữ anh ấy đang đọc tôi đều thuộc cả rồi, vì tôi cùng với Cha Dom là người chăm lo cho ngôi mộ đó mà.

NƠI ĐÂY YÊN NGHỈ HECTOR “JESSE” DE SILVA

SINH NĂM 1830 – MẤT NĂM 1850

NGƯỜI CON TRAI, NGƯỜI ANH, NGƯỜI BẠN THÂN YÊU

Jesse ngẩng lên khi tôi tiến đến đứng bên anh ấy. Không nói gì, anh ấy lặng lẽ giao tay qua tấm bia. Tôi luồn tay mình vào tay anh.

“Tôi xin lỗi,” anh ấy nói, cái nhìn trong đôi mắt nâu sẫm khó hiểu hơn bao giờ hết, “vì tất cả mọi chuyện.”

Tôi nhún vai, mắt vẫn dán xuống mặt đất chung quanh tấm bia – nó cũng sẫm màu như đôi mắt anh ấy vậy. “Chắc có lẽ tôi cũng có thể hiểu được.” Dù tôi chẳng hiểu gì cả. “Ý tôi là... anh không thể ép mình nếu... ừm... nếu tình cảm của anh không như tình cảm tôi dành cho anh.”

Tôi không biết điều gì khiến tôi nói ra như thế. Giây phút những lời ấy thốt ra khỏi miệng, tôi ước gì ngói mộ bên dưới chúng tôi mở ra và nuốt luôn tôi đi.

Thế nên chắc bạn có thể hiểu được tôi ngạc nhiên vô cùng khi Jesse hỏi bằng một giọng tôi gần như không nhận ra đó là anh ấy, vì giọng nói ấy chan chứa cảm xúc dâng trào: “Đó là những gì em nghĩ sao? Rằng tôi *muốn* bỏ đi?”

“Không phải vậy ư?” tôi nhìn anh ấy chăm chăm, hoàn toàn chết sững. Tôi đang cố gắng lắm lắm để có thể giữ mình bình thản trong chuyện này, vì lòng kiêu hãnh của tôi đã bị chà đạp mà. Thế nhưng, trái tim tôi, trái tim tôi dám thề rằng mới một, hai ngày trước thôi đã khô héo và đã chết, thì giờ đây đột nhiên run lên trở lại, cho dù tôi đã nghiêm khắc cảnh cáo nó đừng có như thế rồi.

“Làm sao tôi có thể ở lại?” Jesse hỏi. “Sau chuyện xảy ra giữa chúng ta, Susannah, làm sao tôi có thể ở lại?”

Tôi thực sự không hiểu anh ấy đang nói gì. “Chuyện xảy ra giữa chúng ta ư? Ý anh là sao?”

“Nụ hôn đó.” Anh ấy buông tay tôi ra, quá bất ngờ khiến tôi loạng choạng.

Nhưng tôi mặc kệ. Tôi mặc kệ, bởi lẽ tôi bắt đầu nghĩ rằng một điều kỳ diệu đang đến. Một điều hạnh phúc vô cùng. Tôi nghĩ đến điều đó nhiều hơn khi thấy Jesse đưa tay lên, lùa những ngón tay qua mái tóc, và tôi thấy những ngón tay ấy đang run rẩy. Tại sao ngón tay anh ấy lại run như thế kia nhỉ?

“Làm sao tôi có thể ở lại?” Jesse hỏi. “Cha Dominic nói đúng. Em cần ở bên một người mà gia đình và bạn bè em thực sự có thể *nhìn thấy* được. Em cần ở bên một người có thể ngày một già đi cùng với em. Em cần ở bên một người *còn đang sống*.”

Đột ngột, tất cả bắt đầu trở nên sáng rõ. Những tuần lễ im lặng khó chịu giữa hai chúng tôi. Sự thờ ơ của Jesse. Không phải vì anh ấy không yêu tôi. Hoàn toàn không phải vì anh ấy không yêu tôi một chút nào.

Tôi lắc đầu. Máu trong người tôi mà mấy ngày qua tôi tưởng như đã đông cứng lại trong mạch, thì giờ đột ngột lại bắt đầu chảy. Tôi hi vọng mình không mắc thêm một sai lầm nào nữa. Tôi hi vọng đây không phải là một giấc mơ, giấc mơ mà chẳng mấy chốc tôi sẽ phải thức tỉnh.

“Jesse,” tôi nói, cảm thấy ngất ngây trong hạnh phúc, “em không quan tâm bất kỳ điều gì trong số đó hết. Nụ hôn đó... nụ hôn đó là điều tuyệt vời nhất từng đến với em.”

Tôi chỉ đơn giản nói ra một sự thật mà thôi. Tất cả chỉ có vậy. Một sự thật mà tôi tin chắc anh ấy đã biết từ trước rồi.

Nhưng có lẽ điều đó đối với anh ấy cũng thật bất ngờ, vì điều tiếp theo tôi biết là, anh kéo tôi vào vòng tay, và hôn tôi đắm đuối một lần nữa.

Và cái thế giới mà mấy tuần qua như thể đã rời khỏi trục quay của nó đột ngột trở về vị trí ngay ngắn như trước. Tôi ở trong vòng tay Jesse, anh ấy đang hôn tôi, và tất cả mọi chuyện đều ổn cả. Còn hơn cả ổn ấy chứ. Mọi thứ thật hoàn hảo. Bởi vì anh ấy yêu tôi.

Và vâng, có thể điều đó nghĩa là anh ấy phải chuyển đi... vâng, vẫn còn chuyện với tên Paul nữa. Tôi vẫn không dám chắc mình sẽ phải làm gì với chuyện đó.

Nhưng có điều gì trong số ấy quan trọng đâu nào? Anh ấy yêu tôi!

Và lần này, khi anh ấy hôn tôi, không còn ai chen ngang nữa.

Hết tập 5

^[1] Nhân vật trong Thần thoại Hi Lạp, rất đẹp trai

^[2] WD-40 là chất bôi trơn chống gỉ sét

^[3] Anchorage là thành phố lớn nhất bang Alaska

^[4] Miagi là huấn luyện viên trong phim Karate Kid

^[5] Martha Steward là người Mỹ nổi tiếng trong lĩnh vực ẩm thực, nhà bếp

^[6] Alzheimer là bệnh thường gặp ở người cao tuổi, gây mất trí nhớ, nói năng khó khăn

^[7] Vua Tutankhamun sống vào khoảng từ 1347 đến 1339 TCN, thời Tân Vương Quốc, triều đại thứ 18, vị vua này khi lên ngôi còn trẻ, ngôi mộ của ông ta rất nổi tiếng, còn gần như nguyên vẹn khi được Howard Carter phát hiện năm 1922

^[8] Hell's Angel là từ để chỉ thành viên một nhóm người (thường là đàn ông) lái xe mô tô phân khối lớn, mặc đồ da, cư xử hung bạo

^[9] Scenic có nghĩa là 'cảnh đẹp'

^[10] Reese Witherspoon là cô diễn viên tóc vàng xinh đẹp của Mỹ,

^[11] Dick Cheney: Richard Bruce "Dick" Cheney (sinh ngày 30 tháng 1 năm 1941 tại Lincoln, Nebraska) là Phó Tổng thống Hoa Kỳ thứ 46 (tháng 1/2001 đến tháng 1/2009), kế nhiệm Albert Gore, Jr. Là đảng viên Đảng Cộng hòa Hoa Kỳ, ông phục vụ dưới Tổng thống George W. Bush. Trước đây, ông là Tham mưu trưởng Nhà Trắng, một hạ nghị sĩ của Wyoming, và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Ngoài chính phủ, ông đã làm Chủ tịch và Tổng giám đốc của Halliburton Energy Services. (Wikipedia)

^[12] Rico Suave là một vận động viên đấu vật chuyên nghiệp người Puerto Rico có tên thật là Julio Estrada

^[13] Pinata là đồ chơi nhiều màu sắc trong các lễ hội của những người nói tiếng Tây Ban Nha ở Mỹ, bên trong có đồ chơi và kẹo, trẻ em bịt mắt dùng gậy đánh để chúng rơi ra

Chia sẻ ebook: <http://www.downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://www.facebook.com/caphebuoitoi>